

The background of the book cover is a painting of a winter scene. In the foreground, a person in a dark coat is walking away from the viewer through a snowy field. Several birch trees with white bark and bare branches stand in a row. The background shows a dense forest of similar trees under a cloudy, overcast sky.

TIM BOWLER

*Đốt cháy*  
**BĂNG GIÁ**  
*Tiểu thuyết*



Công ty cổ phần  
sách Văn Việt

vh

Nhà xuất bản  
Văn Học

# Table of Contents

<a href="#"><u>1</u></a>
<a href="#"><u>2</u></a>
<a href="#"><u>3</u></a>
<a href="#"><u>4</u></a>
<a href="#"><u>5</u></a>
<a href="#"><u>6</u></a>
<a href="#"><u>7</u></a>
<a href="#"><u>8</u></a>
<a href="#"><u>9</u></a>
<a href="#"><u>10</u></a>
<a href="#"><u>11</u></a>
<a href="#"><u>12</u></a>
<a href="#"><u>13</u></a>
<a href="#"><u>14</u></a>
<a href="#"><u>15</u></a>
<a href="#"><u>16</u></a>
<a href="#"><u>17</u></a>
<a href="#"><u>18</u></a>
<a href="#"><u>19</u></a>
<a href="#"><u>20</u></a>
<a href="#"><u>21</u></a>
<a href="#"><u>22</u></a>
<a href="#"><u>23</u></a>
<a href="#"><u>24</u></a>
<a href="#"><u>25</u></a>
<a href="#"><u>26</u></a>
<a href="#"><u>27</u></a>
<a href="#"><u>28</u></a>
<a href="#"><u>29</u></a>
<a href="#"><u>30</u></a>
<a href="#"><u>31</u></a>
<a href="#"><u>32</u></a>
<a href="#"><u>33</u></a>

*Yêu thương tặng Rachel*

*“Người là nghệ thuật” Upanishads*

# 1

“ ời sắp chết rồi,” giọng nói lạ cất lên.

**T** Dusty siết chặt cái điện thoại. Cô không biết người này là ai. Một tên con trai chạc tuổi cô, căn cứ vào tiếng nói của hắn ta - khoảng chừng mười lăm, mười sáu tuổi, có lẽ lớn hơn một chút.

“Có ai ở đầu dây không?” tên đó thì thào.

Giọng hắn líu nhíu giận dữ. Cô liếc nhìn đồng hồ. Hai mươi phút nữa là tới nửa đêm. Cô đã trả lời điện thoại ngay lập tức vì nghĩ là ba gọi về báo ông bị kẹt vì tuyết rơi nhưng đang trên đường về. Cô không ngờ lại là tên con trai này.

“Có ai ở đó không?” hắn hỏi.

“Anh là ai?”

Chỉ có tiếng ho khan đáp lại.

“Và làm thế nào anh có số điện thoại này?” cô hỏi. “Chúng tôi không nằm trong danh bạ điện thoại.”

Lại một tiếng ho nữa nhưng lần này hắn trả lời.

“Tôi chỉ nghĩ đại ra một số điện thoại và quay số thôi.”

Cô nhăn mặt. Đây hẳn là một trò chơi khăm rồi. Tối thứ Sáu, đêm giao thừa. Một tên con trai nào đó đang chọc phá bạn bè. Nếu lắng nghe thật kỹ, có lẽ cô sẽ nghe thấy được cả tiếng cười thầm bị nén lại ở đằng đó. Nhưng tất cả âm thanh cô nghe thấy là hơi thở khô khè nặng nhọc của hắn ở đầu dây bên kia.

Cô nghĩ đến ba đang ở Beckdale hẹn hò. Cô đang vui vẻ ở nhà một mình lần đầu tiên sau nhiều tuần lễ, đặc biệt sau tất cả rắc rối mà cô đã bày ra để khiến ba đi đến cuộc hẹn, nhưng giờ cô ước gì ông mau chóng về nhà.

“Cô có nghe tôi nói không?” hấn luống cuống nói. “Tôi đã nói tôi sắp chết mà.”

Cô biết đó không phải sự thật. Nếu tên này thật sự gặp nguy hiểm thì hấn ta không thể nào nghĩ đại ra một con số rồi gọi nó. Hấn sẽ gọi 999.

“Anh nên gọi cảnh sát,” cô nói.

“Tôi không muốn cảnh sát.”

“Thế thì là xe cứu thương.”

“Tôi không muốn xe cứu thương.”

“Nhưng anh nói là anh sắp chết mà.”

“Tôi sắp chết đây.”

“Thế thì anh cần gọi...”

“Tôi không cần gọi bất cứ ai cả. Tôi đã nói tôi sắp chết mà. Tôi không nói là tôi muốn sống.”

Một khoảng im lặng nặng nề mà cô chẳng thích thú gì.

“Tôi vừa mới dùng thuốc quá liều,” hấn nói.

Cô cắn môi, không chắc chắn phải tin vào điều gì nữa và miễn cưỡng bị lôi kéo sâu hơn vào thế giới của tên con trai này. Có thể hấn đang nói thật, có thể không, nhưng cho dù rắc rối của hấn là gì đi nữa thì đó cũng không phải là chuyện người khác có thể giải quyết được.

“Tôi không thể giúp anh,” cô nói.

“Cô có thể. Tôi chỉ muốn nghe một giọng nói thân thiện thôi. Ai đó để nói chuyện trong khi tôi lịm dần đi.”

“Anh cần thành viên của hội bác ái chứ không phải tôi. Tôi sẽ cho anh số của họ.”

“Tôi không cần hội bác ái,” hắn nói. “Tôi cần cô.”

Chuyện này đang bắt đầu sờn gai ốc rồi đây. Tất cả bản năng của cô mách bảo cô hãy dập điện thoại ngay. Nhưng trước khi cô kịp làm vậy hắn lại nói.

“Cô bao nhiêu tuổi?”

“Không phải chuyện của anh.”

“Cô nghe chừng khoảng mười lăm.”

Cô không nói gì. Hắn ta đã đoán trúng, có lẽ chỉ là ăn may nhưng nó vẫn khiến cô lúng túng.

“Cô tên gì?” hắn hỏi.

“Đấy cũng không phải chuyện của anh.”

“Sao cô không cho tôi biết nhỉ?”

“Bởi vì nó không liên quan đến anh.”

“Tên tôi là Josh.”

Cô siết chặt máy điện thoại. Josh - trong tất cả những cái tên nó đã được chọn. Hắn lại nói.

“Tôi đã nói tôi tên Josh mà.”

“Không, đó không phải tên anh.” Cô đáp.

Cô thầm cầu nguyện là mình đã đúng. Cô không muốn bất cứ ai tên là Josh cả. Một khoảng im lặng, rồi hấn nói. “Cô nói đúng. Nó không phải tên tôi. Nhưng cô có thể gọi tôi là Josh nếu cô muốn. Ý tôi là chỉ cần cho tôi có một cái tên là được.”

“Tôi không hứng thú với việc đặt tên cho anh.”

“Tùy ý cô thôi.” Hấn ta ngừng một chút. “Còn cô thì sao?”

“Tôi thì sao cơ?”

“Hãy cho tôi một cái tên để tôi có thể gọi cô. Bất cứ cái tên nào cô thích.”

Lại một lần nữa bản năng trong cô gào thét bắt cô dập máy. Máy cái trò tên tuổi này khiến cô cảm thấy dễ tổn thương, đặc biệt là chuyện nói về Josh. Cô bắt đầu cảm thấy thắc mắc về tên này. Hấn hoàn toàn là người xa lạ đối với cô, nhưng lại chọn ra một cái tên vô cùng có ý nghĩa với cô. Có thể đây là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng cũng có thể hấn biết cô là ai, nơi cô sống và ngay lúc này đang theo dõi nhà cô.

Cô liếc mắt nhìn ra phòng khách. Đây là căn phòng duy nhất trong nhà đang bật đèn sáng, nếu hấn đang quan sát từ bên ngoài, hấn chắc chắn đang nhìn chăm chăm vào ô cửa sổ này. Cô mừng là rèm cửa đã được kéo vào rồi.

Nhưng điều đó không khiến cô cảm thấy an toàn hơn. Bản thân Thorn Cottage là một ngôi nhà duyên dáng đẹp đẽ. Vùng ngoại ô của Beckdale cách đó vài dặm về bên phải và không có gì ở bên trái ngoại trừ công viên Stonewell và khu đồng hoang Kilbury, xa xa là cái hồ và những đồi dốc đá, ở đây ít được bảo vệ.

“Tôi không phải đang theo dõi qua cửa sổ đâu,” hấn đột nhiên nói. “Tôi không biết cô là ai và sống ở đâu.”

Cô rùng mình. Dường như hấn có thể nói ra từng nỗi sợ hãi đang lướt qua tâm trí cô lúc này. Nhưng điều tiếp theo hấn nói mới càng

làm tăng thêm nỗi lo sợ của cô.

“Daisy à?”

Cô cứng đờ người.

“Anh nói gì cơ?”

“Daisy. Tôi đang cố đoán tên cô. Thứ gì đó đại loại như Daisy.”

Cô nuốt khan và lại thấy ánh mắt mình đang liếc về phía những tấm rèm cửa.

“Tôi đã bảo rồi,” hắn nói. “Tôi không phải đang theo dõi ngoài cửa sổ đâu.”

Bây giờ thì cô hoảng sợ thật sự. Tên con trai này dường như biết mọi điều cô đang làm và đang nghĩ. Cô cố gắng lý trí hơn. Có thể chuyện đó với hắn ta không khó khăn gì. Hắn chắc phải biết một cô gái trẻ trong hoàn cảnh thế này sẽ sợ hãi, nhận ra cô đang thắc mắc hắn ở đâu và có thể đang liếc nhìn ra cửa sổ. Nhưng cái tên Josh, rồi còn... Daisy nữa chứ. Nó không chính xác nhưng cũng gần đúng.

“Tôi không phải tên Daisy,” cô chậm rãi nói.

“Tôi không nghĩ cô tên đó,” hắn nói. “Nhưng nó gần giống như thế, đúng không?”

Cô không trả lời.

“Thế... Cô nàng cá tính thì sao?” hắn lại nói. “Tôi có thể gọi cô như thế không? Tôi biết nó thật quái dị nhưng cô nghe có vẻ giống một cô nàng bạo dạn.”

Cô thở gấp. Bây giờ thì nghiêm trọng rồi đây. Chỉ duy nhất một người trên thế giới này từng gọi cô là cô nàng cá tính. Đó là cách gọi thân mật người đó dành cho cô, và thật quá mức không bình thường khi hắn có thể đoán được. Anh chàng này biết cô là ai - và còn biết nhiều là đằng khác.



“Josh đang ở đâu?” cô lạnh lùng hỏi.

“Tôi không biết ai tên Josh cả.”

“Anh ấy đâu? Nói cho tôi biết.”

“Tôi không biết ai là Josh mà.”

“Anh vừa mới nói cái tên Josh một phút trước còn gì.”

“Tôi bịa ra thôi. Giống như tôi nghĩ đại ra số điện thoại nhà cô ấy. Và cái tên Daisy nữa.”

“Cả cô nàng cá tính nữa?”

“Phải. Sao nào? Có ai gọi cô bằng cái tên đó à?”

Cô không trả lời, đúng hơn là không muốn trả lời. Lúc này những nghi ngờ đang chạy đua trong đầu cô. Anh chàng này biết nhiều hơn so với những gì hắn chịu thừa nhận. Cô phải tìm hiểu cho ra đó là gì. Một khuôn mặt chập chờn hiện ra trong tâm trí cô: gương mặt cô đã không được thấy từ hai năm nay nhưng nó vẫn luôn ám ảnh từng ngày, đôi khi là từng giờ, thậm chí dường như là từng phút trong đời cô.

“Josh đang ở đâu?” Cô lại hỏi.

“Tôi đã nói cô rồi. Tôi không biết ai tên Josh cả.”

“Anh biết.”

“Tôi không biết.”

“Nhưng anh vừa nói...”

“Tôi không quan tâm mình đã nói gì.” Giọng hắn bây giờ nghe đã có vẻ cáu kỉnh. “Tôi không quan tâm ma xui quỷ khiến thế quái nào, được chứ? Tôi đã nói điều tôi nói. Tôi không biết nó nảy nòi ra từ đâu cả.”

Cô cố gắng làm mình bình tĩnh lại. Cô biết phải thận trọng, phải thăm dò tên này nhưng nếu cô dồn ép quá, hắn sẽ gác máy.

“Hãy cho tôi biết tại sao anh lại chọn mấy cái tên ấy,” cô nói.

Nhưng tên đó không trả lời. Thay vào đó cô nghe thấy hắn đang nôn khan ở đầu dây bên kia. Cô lắng nghe, đầu óc rối bời. Nếu trò này chỉ là diễn kịch thì nó khá là đạt đấy. Tiếng nôn ọe tiếp tục dường như một lúc lâu, rồi đột nhiên ngừng lại.

“Anh ổn chứ?” cô hỏi.

Không trả lời, chỉ có một tiếng động khác mà cô lập tức nhận ra nó là tiếng gì.

“Anh đang uống thứ gì đó,” cô nói. “Là gì thế?”

“Rượu rẻ tiền,” có tiếp đáp lại. “Mùi vị như cúýt ý.”

Cô nghe thấy một tiếng lọc xọc.

“Gì thế?” cô hỏi.

“Cái gì cơ?”

“Âm thanh đó.”

“Đây á?”

Và cô lại nghe thấy tiếng lọc xọc đó lần nữa.

“Phải rồi.”

“Lọ thuốc viên,” hắn nói. “Tôi nghĩ mình có thể vật vã lần cuối nhiều nên mang thêm một ít nữa. Nếu mà tôi có thể bỏ cái nắp chết tiệt này ra.”

“Nghe này,” cô bắt đầu định nói.

Nhưng tên con trai kia không nghe nữa. Hắn ta hình như đã bỏ điện thoại xuống và đang đánh vật để mở lọ thuốc ra. Cô nghe tiếng hắn chửi rủa mình khi vặn cái nắp lọ. Sau đó cô nghe thấy tiếng rên rỉ hài lòng, tiếp theo sau đấy là một khoảng im lặng.

“Anh còn đó không?” cô hỏi.

Không có tiếng trả lời.

Cô cố suy nghĩ. Bây giờ cô tin rằng tên con trai kia đã dùng quá liều thuốc và thậm chí ngay lúc này cũng đang nuốt thêm thuốc nữa. Nhưng cô cũng tin rằng hắn biết điều gì đó về Josh. Cô phải moi cho được những gì có thể từ chỗ hắn. Nhưng trước hết cô phải cứu sống hắn đã, điều đó có nghĩa là phải tìm ra xem hắn đang ở đâu. Nếu may mắn hắn sẽ nói cho cô biết. Có khả năng đây không phải là một nỗ lực tự sát mà là một lời cầu cứu.

“Anh còn đấy không?” cô lại gọi.

Vẫn không trả lời. Cô cầm máy điện thoại ra cửa sổ lên quan sát xung quanh qua khe rèm. Mọi thứ trắng xóa toàn tuyết. Đợt tuyết rơi cuối cùng đã làm lớp tuyết trước đó dày thêm tới vài centimet nữa và giờ nó là một tấm chăn tuyết dày cộp, nó vẫn có vẻ trong trắng tinh khôi như vốn thế.

Cô liếc nhìn phía bên phải. Không có dấu hiệu nào là bố cô đang từ Beckdale trở về, vẫn là con đường làng hoang vắng chạy xa tít tắp vào bóng đêm. Cô nhìn sang trái, đưa mắt bám theo cũng con đường đó chạy ngang qua khoảng đất rộng rãi xuống bên ngoài ngôi nhà và ở đó nó hẹp lại rồi cuối cùng kết thúc trước cánh cổng dẫn vào công viên Stonewell. Ở đó cũng chẳng có ai, chỉ có một màu trắng toát, tĩnh lặng và trống rỗng. Đột nhiên cô lại nghe thấy giọng anh chàng đó.

“Daisy?”

“Đừng gọi tôi là Daisy,” cô đáp. “Đó không phải tên tôi, OK? Giờ nghe này...”

“Không, cô hãy nghe này.” Hấn lại đổi giọng. Nó nghe có vẻ uể oải hơn, nhưng không hiểu sao lại cũng có vẻ thuyết phục hơn. “Nghe này... Tôi không có nhiều thời gian... và có vài điều tôi muốn nói. Tôi... tôi xin lỗi nếu có làm cô sợ.”

“Anh không làm tôi sợ.”

“Có chứ.” Hơi thở của hấn nghe nặng nề hơn. “Tôi đã làm cô sợ. Tôi biết là có. Và tôi biết tôi... tôi vẫn đang khiến cô sợ hãi.”

Cô không nói gì, nhưng cô biết hấn đúng.

“Vì vậy tôi xin lỗi,” hấn nói. “Đó là tất cả những gì tôi muốn nói. Tôi thật sự xin lỗi... cho dù cô là ai đi nữa...”

“Tên tôi là Dusty.”

Cô ghét nói cho hấn biết. Nó khiến cô cảm thấy dễ bị tổn thương hơn bao giờ hết. Nhưng cô biết mình phải mạo hiểm. Cô phải tạo mối liên kết với anh chàng này bằng cách nào đó để tìm hiểu xem người ấy đang ở đâu.

“Cái tên thật đẹp,” hấn nói.

“Còn tên anh?”

“Không quan trọng.”

“Anh phải có một cái tên chứ.”

“Tôi có rất nhiều tên.”

“Vậy thì cho tôi một trong số đó đi. Tôi đã cho anh biết tên tôi rồi.”

“Giờ đã quá muộn cho những cái tên rồi.”

Cảm giác về sự bế tắc cùng đường trong giọng hấn làm cô ớn lạnh.

“Dusty?” hấn nói.

“Gì cơ?”

“Cảm ơn vì đã không dập máy.”

“Cho tôi biết Josh đang ở đâu.”

“Tôi không biết ai tên Josh cả.”

“Anh biết. Tôi biết là anh có biết.”

Hắn không đáp.

“Anh ấy ở đâu?” cô hỏi.

Hắn nói nhưng không trả lời vào câu hỏi của cô.

“Những cái cây này,” hắn lảm nhảm. “Chúng đẹp quá chừng.”

“Nói cho tôi về Josh đi. Làm ơn nói cho tôi biết về Josh.”

“Quá đẹp.” Giọng hắn đang yếu dần. “Tôi mừng là mình chết gần cây cối.”

“Anh đang ở đâu?”

“Không quan trọng.”

“Tại sao anh không nói cho tôi biết nhỉ?”

“Bởi vì cô sẽ gọi xe cứu thương đến và họ có thể cứu sống tôi.”

Cô rùng mình. Đây không phải là lời cầu cứu. Đây là một lời vĩnh biệt.

“Nói tôi biết anh đang ở đâu,” cô thúc giục.

“Tôi không muốn.”

“Làm ơn đi mà.”

“Tôi không muốn.”

“Nhưng anh sẽ chết đấy.”

“Tôi muốn chết. Phải chết.”

“Nhưng tại sao?”

“Quá nhiều đau khổ. Chỉ muốn nó biến đi thôi.”

Tâm trí Dusty đang chạy đua điên cuồng. Phải có cách nào đó để tìm ra anh chàng này đang ở đâu. Hắn đã nói về những cái cây, nhưng chừng đó không giúp được gì nhiều. Có hàng lô hàng lốc địa điểm có cây cối ở quanh đây và cũng chẳng có gì đảm bảo là hắn đang gọi điện từ địa phận Beckdale cả. Hắn không nói thế. Hắn có thể ở bất cứ đâu trên đất nước này, thậm chí ở nước ngoài. Bất chợt cô bắt được một âm thanh từ đầu dây bên kia.

Có tiếng kim loại, tiếng rin rít giống một vật nặng nào đó xoay trên bản lề, có lẽ là biển hiệu của quán rượu đang đưa trong gió hoặc một cánh cổng sắt mở ra. Cô lắng nghe. Âm thanh ấy có vẻ quen quen. Đó là một âm thanh gần đây cô đã nghe thấy rồi. Cô chắc chắn thế.

Tiếng động đó ngưng lại. Cô căng tai lắng nghe nó lần nữa, các ý nghĩ lướt qua vùn vụt. Anh chàng này ở đâu đó gần đây. Cô cảm thấy thế. Nếu có thể nghe thấy âm thanh ấy lần nữa, cô có thể xác định vị trí của nơi đó. Nhưng thay vào đó cô lại nghe thấy giọng hắn - xa xôi, đơn độc như thể đang nói với chính hắn. Nhưng những lời hắn nói thì dành cho cô và chúng làm cô run rẩy ớn lạnh thấu xương.

“Tôi xin lỗi, Dusty bé bỏng. Vĩnh biệt, Dusty bé bỏng.”

Cô rùng mình. Không thể nào. Không thể là những lời ấy. Cô vẫn nhớ lần cuối cùng nghe thấy chúng. Cô còn nhớ cô đã siết chặt lấy chiếc điện thoại với tất cả sức lực của mình, giống y như cô đang làm lúc này. Cô còn nhớ lúc ấy cô đang đứng cạnh cửa sổ phòng

ngủ ngấm mặt trời mọc trên cánh đồng hoang Kilbury. Cô nhớ rõ cảm giác cuộc đời như tan vỡ trong cái ngày tan nát đó. Cô nhớ những lời rì rầm vang lên trong tai mình, những lời lần cuối cùng anh trai nói với cô.

“Vĩnh biệt, Dusty bé bỏng,” hấn nói.

“Josh!” cô gào lên.

Không có hồi đáp. Tất cả những gì cô nghe thấy trước khi đường dây liên lạc ngắt hấn là tiếng kim loại lạ lùng rít lên lần nữa. Nhưng lần này ký ức ào ạt ủa về cùng với nó. Công viên Stonewell... cây cối... sân chơi trẻ em... xích đu! Cô mới vừa ngồi trên đó ngày hôm qua khi đi dạo vào công viên cùng với ba. Thậm chí cô còn đánh đu và nghe thấy tiếng nó rất ồn ào. Nếu cô đứng thì hấn chỉ ở cách đây vón vẹn hai trăm mét thôi.

Cô vút cái điện thoại xuống, chạy ào ra hành lang mặc áo khoác và đi bắt. Sau đó cô lấy điện thoại di động, bật máy và nguệch ngoạc vài dòng nhắn để lại cho ba.

Con ra ngoài. Di động mở. Sẽ về sớm. Dusty x

Cô cầu mong có thể trở về sớm trước khi ông đọc tin nhắn này. Ông sẽ tức hộc máu nếu thấy nó. Nhưng bây giờ cô chẳng thể làm gì khác cả. Cô phải tìm anh chàng này, và phải tìm thật nhanh. Cô ra khỏi nhà, sập cửa lại phía sau và chạy đua vào đêm tối.

## 2

K hông khí lạnh buốt tạt vào mặt khi cô chạy. Cô thở nặng nề, vẫn còn run rẩy nhưng cô biết mình phải vượt qua chuyện này. Nếu anh chàng này đã dùng quá liều - mà cô biết chắc thế - thì có lẽ hắn không nguy hiểm, và ngay cả nếu hắn là kẻ nguy hiểm đi nữa, cô phải chấp nhận lần mạo hiểm này.

Josh sẽ làm thế. Anh ấy sẽ không do dự, cho dù nguy hiểm thế nào. Cô luôn luôn ngưỡng mộ anh vì điều đó, và bây giờ khi có cơ hội tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy đến với anh, cô có bốn phân thể hiện cùng một sự dũng cảm như thế. Đột nhiên cô để ý thấy một điều mà từ cửa sổ trong nhà cô đã bỏ lỡ.

Cô dừng lại nhìn xuống đất. Tuyết trên con đường nhỏ không nguyên vẹn như ban đầu. Một vết dấu chân kéo dài hướng về phía cánh cổng vào công viên Stonewell. Cô liếc nhanh về bên phải và thấy chúng xuất hiện từ phía cuối con đường. Có ai đó đã đi bộ theo lối này từ Beckdale sau khi đợt tuyết cuối cùng rơi.

Không có gì đảm bảo rằng đây là dấu giày của anh chàng đó nhưng cô chắc chắn anh ta ở gần đây và cô không hình dung nổi có ai khác lại đi ra ngoài vào buổi đêm ở chỗ hẻo lánh như thế này. Cô buộc phải chạy xuôi con đường hướng về phía công viên, trong lúc vừa chạy vừa lần theo dấu chân kia, cô nghe như có tiếng nói của cha cô vang lên trong đầu, tiếng gào quát cô dừng lại, trở về nhà, gọi cho cảnh sát và gọi cho ông.

Nhưng cô gạt những ý nghĩ đó qua một bên. Đây là chuyện về Josh. Đây không phải vấn đề dành cho cảnh sát, dù thế nào cũng chưa phải lúc. Đó là vấn đề của gia đình, cha cô không có ở đây và dù cô có gọi điện cho ông đi nữa thì ông cũng không thể tìm được gã con trai ấy nhanh bằng cô được. Vậy là chuyện này tùy thuộc cả vào cô



và có lẽ thế là tốt nhất. Cho dù cha cô có thể khẳng định điều ngược lại nhưng thực ra ông khó lòng chịu đựng một cơn khủng hoảng.

Cánh cổng dẫn vào công viên Stonewell đã khóa đúng như cô nghĩ. Dusty quan sát kỹ các dấu chân để xem liệu có phải người kia leo qua cửa cổng hay đã chui qua cái lỗ hổng ở hàng rào.

Lỗ hổng trên hàng rào: không có gì ngạc nhiên cả. Cô nép người chui qua và chạy theo dấu chân. Chúng dẫn xuống con dốc hướng về phía khu rừng nhỏ ở cuối công viên. Không có dấu hiệu của ai ở đây cả nhưng sự tĩnh lặng ở nơi này làm cô bất giác đi chậm lại.

Có thứ gì đó không ổn, đó không chỉ là sự yên tĩnh. Ánh sáng có vẻ lạ lùng. Có lẽ đó là sự kết hợp giữa bóng tối và tuyết trắng nhưng có một vẻ rợn rở bí hiểm lạnh lẽo đang lơ lửng trong không khí. Cây cối phía dưới cô sáng lấp lánh với một vẻ rực rỡ không tự nhiên và phía xa đỉnh núi đá Raven bừng sáng trong đêm tối.

Cô tăng tốc, nôn nóng muốn kết thúc chuyện này. Ít nhất thì cô cũng ở đây có một mình, ngoại trừ anh chàng kia. Sẽ không có bất cứ kẻ nghiện ngập hay lang thang nào ở công viên trong thời tiết thế này. Cô nghe thấy tiếng động cơ xe phía sau trên con đường nhỏ rồi nó dừng lại.

Đó không phải ba cô.

Cô ngoảnh lại nhìn về phía cánh cổng. Chỉ có hai lý do để người ta lái xe đến tận cùng con đường nhỏ này: tới thăm Thorn Cottage hoặc thăm công viên Stonewell. Cả hai lý do đó đều không thể xảy ra vào đêm hôm khuya khoắt thế này. Nhưng có một điều kỳ quái.

Không có đèn pha.

Cô ở chỗ thấp quá nên không thấy được chiếc xe ấy nhưng từ kinh nghiệm lâu ngày lái xe về nhà cùng với ba, cô biết rằng một chiếc xe ô tô con sẽ quét đèn sáng lên cánh cổng xuyên vào công viên.

Chẳng có tia sáng nào cả, mà đây cũng không phải ô tô con. Cô có thể biết điều đó từ tiếng động cơ xe. Đây là một chiếc xe lớn hơn. Cô lo lắng nhìn chăm chăm về phía cánh cổng, đúng lúc đó tiếng động cơ ngừng hẳn.

Im lặng một lần nữa bao trùm.

Cô chạy xuống con dốc hướng về phía rừng cây. Cô phải tìm được tên con trai đó, cho dù có điều gì đang xảy ra trên con đường đi chẳng nữa. Nhưng trong khi lần theo dấu chân trên tuyết, cô thấy mình liên tục ngoái nhìn qua vai. Bây giờ càng lúc cô càng cảm thấy dễ bị nguy hiểm hơn: lo sợ thứ ở phía trước và cả thứ ở phía sau mình.

Cô lại nghĩ đến Josh. Anh sẽ tiếp tục. Cô biết anh sẽ làm thế.

Cô dần bước. Rừng cây đã ở phía trước cô. Con đường mòn xuyên qua trung tâm cánh rừng bị vùi dưới tuyết nhưng cô biết nó ở đâu từ vị trí cây tiêu huyền ở bên phải và cây đỗ ngựa ở bên trái. Dấu chân dẫn thẳng xuyên qua cánh rừng dọc theo con đường mòn vô hình. Cô lại ngoảnh nhìn phía sau kiểm tra lần nữa.

Không có dáng người nào ở cổng nhưng rồi khi quan sát kỹ cô thấy một chuyển động lơ mơ gần chỗ lỗ hồng hàng rào - cái gì đó tối thẫm, thấp lùn dưới đất. Cô vội vã đi vào rừng cây. Giờ chẳng thể quyết định được gì nữa rồi. Cô không thể quay lại. Cô phải tiếp tục đi và không còn thời gian để lãng phí nữa.

Cô lại bắt đầu chạy, mắt dán chặt vào những dấu chân trên tuyết. Các ngón tay và ngón chân cô đang trở nên lạnh buốt và một cơn gió nhẹ nổi lên. Những cành cây nhẹ hơn đung đưa trong đêm tối. Không thấy bóng dáng tên con trai ấy nhưng cô không hy vọng điều đó. Nếu cô đoán đúng, hắn đang ở phía kia cánh rừng, có lẽ đang bò lê trong tuyết.

Cô tiếp tục chạy. Mặt đất ở đây trơn hơn. Cây cối đã giữ cho tuyết không rơi xuống đây nhiều nhưng lớp tuyết vẫn đủ sâu cho cô thấy dấu chân phía trước. Cô hồi hải đi, tâm trí đặt hết vào người con trai

xa lạ, vào Josh và người hay những người ở phía sau. Cô tới một khoảng rừng thưa ở giữa cánh rừng và dừng lại cạnh đài phun nước cũ.

Bây giờ không có nước chảy róc rách từ đó. Nó đã đóng tuyết dày. Cô nhìn chằm chằm xuống bức tượng thiên sứ bằng đá xấu xí và thấy một chai rượu rỗng bên cạnh nó; kể đến là một chai thuốc nhỏ, cũng đã rỗng. Phía bên kia đài phun nước dấu chân tiếp tục đi xuyên qua rừng. Cô lại lên đường lần theo chúng, rồi cô nghe thấy một âm thanh mới trong đêm tối.

Tiếng gầm gừ của một con chó.

Có con đường nào đó phía sau cô dẫn thẳng từ con đường làng đến đây. Cô nghe thấy một tiếng gầm gừ khác, sau đó là một tiếng sủa ăng ăng, hung hãn làm cô sợ khiếp vía. Thêm những tiếng gầm gừ và tiếng sủa khác nữa. Cô siết chặt hai nắm tay. Có nhiều hơn một con chó. Cô chắc chắn thế.

Cô chạy đua xuyên qua cánh rừng, tiếp tục theo dấu những vết chân. Vẫn chẳng thấy bóng dáng anh chàng đó đâu. Bây giờ cô đã nghe thấy những tiếng nói phía sau: giọng một người đàn ông thô lỗ và gay gắt, sau đó thêm hai nam thanh niên nữa, trẻ tuổi hơn. Cô không nghe rõ từng lời nhưng chẳng cần thiết. Những giọng nói đó nói lên một điều duy nhất đó là nguy hiểm.

Cô lao đi bổ nhào bổ nhào, trượt chân suýt vấp ngã, chạy xuyên qua đám cây cối. Cô không còn biết phải làm gì nữa. Cô phải tìm ra tên con trai đó nhưng cô cũng phải được an toàn. Một phần trong cô kêu gào thúc giục bỏ chạy. Quên tên con trai đó đi. Cô nghĩ đến cánh cổng khác dẫn ra khỏi công viên, từ chỗ sân chơi của bọn trẻ xuôi xuống. Cô có thể trèo qua cánh cổng đó và thoát theo lối đi ấy tới Knowle hoặc có thể đi tắt dọc con đường đất chạy vòng theo rìa cánh đồng hoang. Cô thậm chí có thể đi ngang qua cánh đồng. Nhưng cho dù làm gì đi nữa, cô phải nhanh lên.

Bây giờ tiếng gầm gừ, tiếng sủa ăng ăng dường như càng gần hơn. Cô liếc nhìn qua vai nhưng chỉ thấy toàn cây cối và tuyết. Cô tiếp tục

chạy qua rừng cây và cuối cùng lao ra được phía bên kia rừng. Những cột mốc của sân bóng đá và bóng bầu dục trải dài mất hút trong nền tuyết trắng lơ mờ sáng nhưng ở đây trong sân chơi của bọn trẻ với trò đu quay, hố cát, cầu trượt tất cả đều sáng bừng lên cùng với tuyết trắng. Chiếc đu ở hướng chéo về bên phải đang đu đưa trong làn gió nhẹ phát ra âm thanh kin kít quen thuộc. Các dấu chân cô đang lần theo dẫn thẳng tới chỗ chiếc đu.

Cô chạy theo dấu chân và thấy ở bệ xích đu có một chai rượu khác và lọ thuốc thứ hai, tất cả đều rỗng không. Trông có vẻ như tên con trai ấy đã ngồi ở cái xích đu này trong khi uống rượu và nuốt nốt số thuốc còn lại. Có lẽ hắn thậm chí còn dùng đưa cái đu một chút vì thế mà cô đã nghe thấy âm thanh kin kít ấy. Nhưng hắn đã không ở lại đây.

Cô lại thấy nhiều dấu chân nữa từ chỗ xích đu hướng về phía cánh cổng kia. Hắn có vẻ như đã tìm đường ra khỏi công viên này và đi vào con đường đất ra phía cánh đồng. Cô cắn môi. Ít nhất cô cũng đã quyết định được phải làm gì. Cô phải trèo cổng như hắn và chạy thoát thân. Cô vắt chân lên cỏ mà chạy về phía đó rồi đột ngột khựng lại.

Những dấu chân dừng lại cách cánh cổng chừng hai mươi mét rồi biến mất. Một khoảng tuyết bằng phẳng ở đúng chỗ có vẻ như hắn đã nằm xuống, rồi chẳng có gì cả. Không có dấu chân nào rời khỏi vị trí đó. Hắn đơn giản là đã biến mất.

Nhưng không còn thời gian để suy nghĩ chuyện này thêm nữa. Cô phải thoát khỏi đây trước khi những người kia xuất hiện, cô sẽ phải trèo qua cánh cổng này. Không có lỗ hổng nào trên hàng rào để có thể chui qua nữa rồi. Cô lại nghe thấy tiếng chó sủa đằng sau. Giờ bọn chúng đã đến gần bìa rừng. Nghe tiếng động cô có thể đoán biết được.

Cô chạy đến chỗ cổng công viên và bắt đầu trèo, dáo dác phóng mắt về phía cánh rừng. Vẫn không có dấu hiệu nào của người hay lũ chó. Cô lên tới đỉnh cánh cổng và đu người qua. Từ trong công

viên vắng lại những tiếng sửa âm ỉ chói tai. Vẫn bám trên đỉnh cánh cổng, cô nhìn chăm chăm về phía cánh rừng.

Ba bóng người đang đứng đó. Rất khó trông rõ mặt mũi họ, nhưng cô vừa đủ nhìn phân biệt được từng người. Một gã đàn ông vạm vỡ buộc tóc đuôi ngựa và hai thanh niên to khỏe khoảng mười tám, mười chín tuổi. Gã đàn ông dắt dây hai con chó bun dữ tợn. Hắn ta và hai tên con trai đang nhìn chăm chăm về phía chiếc xích đu và không có vẻ gì để ý thấy cô, nhưng mấy con chó đang lòng lộn giật dây xích, kéo căng hướng về phía cô.

Cô trượt xuống phía kia cánh cổng, thầm cầu mong không tên nào phát hiện thấy chuyển động đó. Nhưng gã đàn ông đã lập tức hét lên.

“Đằng kia!”

Hắn chỉ thẳng về phía cô.

Thoáng một cái, mấy con chó đã đua nhau lao về phía cô. Chúng lao đến trong tích tắc và cô chỉ kịp chạy xa cánh cổng vài mét trước khi chúng thúc mõm qua các lỗ hổng trên cánh cổng sắt, cắn độp trong khi dướn căng người cổ vớ tới cô. Phía sau chúng, cô thấy gã đàn ông và hai tên con trai đang băng qua tuyết hướng về phía cô.

Cô lao vọt xuống con đường đất dẫn vòng theo rìa đồng hoang. Cánh cổng nhanh chóng biến khỏi tầm nhìn qua khúc quanh của con đường mòn và cô cứ tiếp tục chạy mãi, cố nghĩ xem phải đi lối nào. Những con chó sẽ không thể chui qua cánh cổng hay hàng rào công viên và gã đàn ông có lẽ sẽ phải ở lại với chúng nhưng mấy tên thanh niên có thể dễ dàng trèo qua cổng đuổi theo cô.

Cô vẫn không biết chắc phải đi lối nào. Khu đồng hoang này không phải là đáp án đúng. Nó là một nơi hoang vắng và dù có có thể ra khỏi đó nhưng nó sẽ chỉ dẫn về phía đồi đá Raven và rìa phía bắc hoang vắng của bờ hồ Mirkwell. Cô đang đi xa nhà hơn vào vùng hẻo lánh giá buốt.

Con đường mòn có tốt hơn một chút. Không ai sống ở gần đó ngoại trừ ông lão Silas, mà ông ấy thì không trông cậy được. Căn nhà tồi tàn của ông lão cách đây nửa dặm nhưng nó cũng như là ở tận Nam cực thôi vì ông ta chưa từng bao giờ giúp đỡ ai cả. Ông ta hẳn đã vui mình bên cạnh cái lò sưởi rồi và nếu có chưa ngủ đi chẳng nữa, ông ta cũng giả vờ là đã ngủ nếu cô gọi xin giúp đỡ.

Tốt nhất là chạy về hướng bên trái xuống Knowle. Ở đó tuy chỉ có một xóm nhỏ với ba ngôi nhà nhưng chắc phải có ai đó còn thức - nếu như cô có thể tới được đó. Cô chạy xuôi con đường mòn, thở nặng nhọc trong không khí lạnh buốt. Cô đã trông thấy đoạn đầu con đường ở phía trước. Cô liếc nhìn qua vai xem có dấu hiệu rượt đuổi theo không.

Chưa thấy gì. Cô chạy tiếp, mắt không rời khỏi mặt đường trơn trượt. Một cú ngã bây giờ cũng sẽ rất nghiêm trọng mà con đường mòn này thật nguy hiểm. Cô rẽ trái xuống lối đi đến Knowle, rồi đứng như đã đoán, cô nghe thấy những âm thanh mà cô khiếp sợ.

Những hơi thở hỗn hển phía sau cô. Trong đêm tối chúng nghe thật nặng nề nhưng cô biết đó là mấy tên con trai. Và chúng không còn ở xa phía sau nữa. Cô ngoái nhìn ra sau. Vẫn chưa thấy tầm hơi chúng đâu. Cô tiếp tục chạy xuôi con đường, đầu óc hoang mang sợ hãi. Thật là một sai lầm khi đi lối này. Con đường cũng hoang vắng như đoạn đường đất kia. Thực tế nó sẽ cắt đường cái Beckdale nhưng những ngôi nhà ở Knowle sẽ không phải chỉ cách có một dặm đường, cũng không có chỗ ẩn nấp nào ở đây cả. Những bức tường đá ở bên đường và những cánh đồng phía xa xa, các dấu chân của cô in trên tuyết sẽ cho mấy gã trai kia biết chính xác đường cô đi.

Cô lại liếc qua vai lần nữa và lần này cô thất kinh nhìn thấy hai dáng người đang guồng chân chạy theo cô. Chúng chỉ ở cách phía sau khoảng năm mươi mét. Cô tăng tốc, tuyệt vọng muốn cắt đuôi chúng. Tuyết đang bắt đầu rơi tiếp, những bông tuyết trong trẻo nhẹ tênh. Chúng làm mờ mắt khi cô lao người tới trước. Cô nghe rõ tiếng mấy gã kia vẫn thở nặng nhọc, nhưng bây giờ cô còn thở hỗn

hեն mệт nhọc hơn. Cô mệт mỗi, hoảng sợ và từ nhữnɡ âm thanh phía sau cô biết chúng vẫn đang kiên định bám đầu cô.

Cô gồng mình, tuyệt vọng chạy thoát thân, mắt đảo đảo căng ra nhìn xuyên qua màn tuyết rơi để tìm một dấu hiệu cứu giúp, nhưng tất cả nhữnɡ gì cô thấy là con đường vắng tanh vắng ngắt trải dài hun hút trong đêm. Không hiểu sao cô vẫn tiếp tục chạy trước hai tên con trai đó và hai bên vẫn giữ nguyên khoảng cách đó trong vài phút. Nhưng rồi cuối cùng, ngay khi bắt đầu bỏ cuộc đầu hàng thì cô trông thấy ánh đèn pha phía trước. Cô hua hai cánh tay gào lên trong khi chạy về hướng đó.

“Cứu! Cứu với!”

Cô ngoái nhìn nhanh ra sau. Hai tên con trai đã rút ngắn khoảng cách và chỉ còn ở phía sau hai mươi mếт, nhưng chúng đang chạy chậm lại, rồi bây giờ cùng dừng lại. Chúng hẳn là đã thấy chiếc xe kia và đang lùi lại. Đèn pha càng sáng hơn. Giờ cô đã có thể nhìn thấy chiếc xe ấy. Nó không phải là một chiếc ô tô con. Nó là một chiếc xe tải màu trắng - và tiếng động cơ ầm ĩ nghe quen một cách khủng khiếp.

Cô dừng khựng, cơn sợ hãi lại đổ ập trở lại.

Chiếc xe tải dừng cách cô một quãng ngắn. Đèn xe tắt. Động cơ ngừng. Gã đàn ông tóc đầu ngựa leo ra khỏi xe, đi ra phía sau và một thoánɡ sau xuất hiện trở lại cùng với hai con chó bun có dây xích.

Cô nhìn chằm chằm kinh hãi. Hẳn bắt đầu đi về phía cô cùng hai con chó. Cô nhón nhác ngó quanh và thấy hai gã con trai lại đang di chuyển tới trước. Cô thọc tay vào túi áo tìm máy di động, rồi lại rút tay ra. Không còn kịp nữa rồi. Chúng ở quá gần. Cô phải trốn thoát và chỉ còn một con đường ở phía bên trái. Cô chạy đến bức tường và bắt đầu nhào người trườn lên thì nghe thấy gã đàn ông ra lệnh.

“Chạy!”

Và mấy con chó hồng hộc xông về phía cô.



### 3

Cô nghe tiếng gầm gừ khi chúng đua nhau lao tới. Cô vịn người tuyệt vọng cố đu hai chân lên khỏi mặt đất để bám leo lên bức tường. Nhưng vô ích, cô thấy rõ những cái móng tối đen đang phóng tới phía mình và cô biết sẽ không còn kịp nữa. Cô gồng mình đón nhận những cái răng cắm phập vào mình, thế rồi có ai đó túm lấy hai chân cô kéo ngược xuống rời khỏi bức tường.

Đó là một trong hai tên con trai. Hắn giữ cô sát vào người hắn, quay một vòng dùng lưng hắn hướng về phía lũ chó để chắn cho cô. Tên thứ hai cũng chạy tới và đang hò hét gã đàn ông.

“Bố! Gọi chúng lại! Gọi chúng lại đi!”

Gã đàn ông liền huýt sáo một tiếng.

Dusty thấy nhẹ nhõm khi lũ chó dừng lại thở hồng hộc nhưng với một vẻ miễn cưỡng rõ ràng. Chúng đứng đó, chỉ cách có dăm sải chân, miệng gầm ghè.

“Ngồi xuống!” tên con trai đang giữ cô quát.

Lũ chó vẫn không ngồi.

“Bảo chúng nó ngồi xuống đi bố!”

“Ngồi!” lão bố gầm lên.

Và hai con chó ngồi ngay xuống.

“Thả tôi ra,” Dusty nói với tên con trai đó.

Hắn chỉ đơn giản thả cô xuống đất. Cô lăn người trên tuyết và đứng dậy. Cả hai con chó đều chồm lên cùng lúc và bắt đầu hướng về phía cô.

“Ngồi xuống!” gã đàn ông rống lên. “Ở yên!”

Hai con chó vâng lời ngay lập tức, nhưng cũng vẫn vẻ miến cưỡng đó. Dusty bắt đầu mon men lỉnh xuống con đường mòn.

“Cả mày nữa!” gã quát, nhìn chòng chọc vào cô.

Cô dừng lại. Cố gắng trốn cũng chẳng ích gì. Gã sẽ cho lũ chó tấn công cô ngay. Rõ ràng gã là kẻ duy nhất có thể điều khiển chúng. Cô co rúm người áp sát vào bức tường, mắt không rời ba dáng người đang tiến đến gần vây quanh cô.

Gã đàn ông người thấp tè, mập mạp chắc nịch khỏe mạnh với bộ ria mép đen và nét mặt nặng nề. Mặt gã hằm hằm cơn giận dữ mà cô cảm thấy như lúc nào cũng hiện hữu ở đó. Hai tên con trai trông già dặn hơn cô nghĩ lúc trước: có lẽ khoảng hai mươi, hai mốt. Chúng cũng khỏe mạnh và dáng vóc thể thao: một tên tóc đen và giống hệt lão bố, còn tên đã lôi cô xuống khỏi bức tường thì có mái tóc vàng nhạt, cao lớn mảnh khảnh hơn, nhưng rõ ràng cũng nguy hiểm.

Gã đàn ông tới chỗ lũ chó và đứng giữa hai con. Mắt không rời khỏi cô, hắn vói xuống xích lũ chó lại. Chúng lồng lên nhưng không cố giật ra. Ánh mắt chúng cũng gắn chặt vào cô. Dusty cố suy nghĩ, cố bình tĩnh lại. Không rõ những kẻ này muốn gì. Chả chắc đó là điều cô sợ.

Gã đàn ông đứng thẳng lên, ánh mắt chòng chọc vẫn gắn vào cô. Tuyết giờ đang rơi dày hơn. Dusty cũng chăm chăm nhìn lại hắn. Hắn đánh mắt nhanh về phía hai tên con trai. Cô thoáng liếc mắt sang bọn chúng và nhận thấy một lời nhắn cam lặng đã được truyền đi giữa ba tên. Đó là gì thì cô không biết, nhưng cô không thích nó. Gã đàn ông nói.

“Nó ở đâu?”

Giọng nói trầm đục, thô lỗ, trọng âm lơ lớ. Cô không thể xác định được nó ở vùng nào. Cô trả lời với vẻ táo tợn nhất có được.

“Ai ở đâu?”

“Đừng có làm trò với tao.”

“Tôi không biết ông có ý gì.”

Lại những cái liếc mắt trao đổi khác giữa gã với lũ con trai. Cô nhận thấy hai tên con trai đang mon men nhích tới trước và bèn chồm liếc nhìn gã. Gã chỉ khẽ lắc đầu một cái, hai thằng con liền dừng lại.

Tuyết vẫn tiếp tục rơi.

Gã bước tới gần cô. Cô vẫn để mắt đến lũ chó. Chúng đang giật giật sợi dây xích, kéo căng về phía cô. Nắm tay chắc nịch của gã siết chặt những sợi dây xích, cô thầm cầu nguyện là gã sẽ không thả tay ra. Gã dừng lại đúng chỗ lũ chó vừa nhào đến cô lúc nãy và lại nói.

“Mày đã đi cùng với thằng nhãi đó dọc con đường mòn tới công viên Stonewell. Chúng mày dừng lại ở cổng. Mày chui qua cái lỗ hồng trên hàng rào cùng với nó. Chúng tao thấy rõ dấu chân hai đứa mày trên tuyết, của mày và của thằng kia. Đọc những dấu chân chỉ là trò trẻ con. Mày đã đi bộ với thằng đó xuống con đường dốc dẫn vào rừng và đi qua đài phun nước tới sân chơi trẻ con. Chúng mày còn đi đánh đu với nhau nữa. Sau đó hai đứa đi về phía cánh cổng sau.”

Cô run lẩy bẩy. Chỉ tới lúc này cô mới ý thức sâu sắc rằng mình đã dính líu quá sâu vào chuyện này. Gã đàn ông tiếp tục.

“Vậy chuyện gì xảy ra tiếp theo? Mày đã trèo qua cổng. Còn thằng nhãi kia đâu?”

Cô cố sắp xếp lại các ý nghĩ trong đầu. Rõ ràng bọn chúng không thấy dấu chân của tên con trai kia biến mất vào hư không. Bọn chúng thấy cô trèo qua cổng và lập tức đổ xô đuổi theo cô.

“Chúng mày đi bộ cùng nhau tới chỗ cổng sau,” gã nói, “và bọn tao thấy mày đang trèo qua cổng. Vậy thằng nhãi kia đâu?”

“Tôi không biết gì về thằng con trai nào cả.”

“Mày thực lòng mong chúng tao sẽ tin điều đó à?” Gã đưa mắt xuống lũ chó rồi liếc nhìn lại cổ. “Tao nghĩ mày cần tìm cho chúng tao một câu trả lời hay ho hơn.”

Cô lại cố gắng nghĩ. Đơn giản nhất là kể câu chuyện chính xác như nó đã xảy ra. Chúng có thể sẽ tin câu chuyện đó. Nhưng cô nghi ngờ điều đó, ngay cả nếu chúng có tin cô đi nữa, cô vẫn cảm thấy một sự miễn cưỡng kỳ lạ khi phải nói cho chúng biết về cậu con trai kia. Cho dù cậu ta đã làm gì, cho dù cậu ta biết hay không biết về Josh đi nữa, cô tin rằng những kẻ này còn tồi tệ hơn thế.

“Tôi cũng chỉ đi theo những dấu chân thôi,” cô nói. “Tôi thấy các dấu vết trên tuyết và đi theo chúng.”

“Chắc mày nghĩ tao là đồ ngốc nhỉ.”

“Tôi không. Tôi...”

“Mày chắc thực sự nghĩ tao là kẻ ngốc rồi.” Giọng gã cứng rắn và đầy thù địch. “Một cô gái trẻ như mày lang thang trong công viên một mình giữa đêm hôm khuya khoắt giữa trời tuyết. Chỉ riêng chuyện đó đã đủ ngu xuẩn rồi. Mày thấy dấu chân nào đó. Mày không biết chúng là của ai. Vậy là mày lần theo dấu chân ấy vì quá tò mò. Mày nghĩ tao tin chuyện đó chắc?”

Cô im lặng không nói gì.

“Có phải thế không?” hấn gần giọng.

“Phải, tôi...”

“Thế là mày đang sỉ nhục tao đồng thời nói dối tao.”

Gã lại tiến gần thêm bước nữa. Lũ chó vẫn đang nhìn cô giờ đã ở ngay trong tầm với, liền nhảy xổ tới. Cô nép sát vào tường nhưng gã đã kéo giật lũ chó lại và thu ngắn dây xích cuộn tròn quanh cổ tay. Lũ chó bị giữ lại nhưng bây giờ chúng chỉ cách cô có vài centimet. Mấy tên con trai cũng di chuyển tới gần hơn.

“Mày sẽ không làm thế,” gã nói. Giọng thì thảo và lạnh băng. “Mày trông giống một đứa con gái thông minh đấy. Mày sẽ không lang thang trong công viên một mình đâu. Mày sẽ không đi theo những dấu chân trên tuyết không rõ gốc tích. Mày biết tại sao không?”

Cô không trả lời.

“Bởi vì việc đó nguy hiểm,” hấn tiếp tục. “Có những kẻ xấu xa ở bên ngoài khi đêm khuya. Mày sẽ không muốn bị một kẻ như thế tóm được, bây giờ thì sao?”

“Hãy để tôi yên.”

“Chỉ khi nào mày nói cho chúng tao biết sự thật.”

“Tôi đã nói sự thật rồi.”

“Vậy mày đi theo những dấu chân ấy để làm gì?”

“Tôi chỉ đi theo thôi.”

Cô khinh khỉnh nhìn thẳng vào mặt gã.

“Tao đã tưởng mày là đứa biết điều hơn cơ,” hấn nói, “nhưng tao thấy là bọn tao phải thuyết phục mày rồi.”

Gã liếc mắt về phía lũ con trai và gật đầu. Chúng bước về phía cô.

Cô hét lên dù biết là đang lãng phí thời gian. Chẳng ai nghe thấy tiếng cô trong trời tuyết thế này cả. Cô lại hét lên lần nữa, ngay lúc ấy tên con trai tóc vàng bịt miệng cô lại.

Cô vận người giầy giữa cổ thoát ra nhưng bàn tay kia của hắn đã khóa ngang bụng cô và giúi cô vào tường. Tên còn lại thì ấn vai cô ghim sát tường. Cô lại vùng vẫy để thoát ra nhưng những bàn tay chỉ càng siết chặt thêm. Cô lên gối vào chỗ hiểm của tên tóc vàng. Hắn kêu rống lên vì đau.

“Con khốn!”

Cô thấy nắm đấm của hắn quai ra sau lấy đà vung tới trước. Không hiểu bằng cách nào cô tránh được, cú đấm nện thẳng vào tường. Hắn rên rỉ bước lùi lại, vẫy vẫy bàn tay bị thương. Cô hai chân cô đá loạn xạ, đập bất cứ cái gì cô có thể với tới. Một bàn chân trúng ngay ống quyển của tên con trai kia. Hắn la lên oai oái cũng bước lùi lại, rồi cả hai thằng cùng lao vào cô lần nữa. Cô né người luồn dưới cánh tay chúng và chạy xuống con đường mòn.

Nhưng cô chẳng chạy được xa. Chỉ mới được năm mét cô đã bị những nắm tay túm siết lấy vai và eo. Cô lại hét lên, rồi một nắm đấm đánh trúng lưng dưới của cô. Cô ngã nhào, nằm rên rỉ trên tuyết. Đúng lúc hai thằng con trai hiện ra lù lù phía trên thì cô nghe thấy tiếng chuông điện thoại trong túi áo. Cô lôi nó ra, ấn vào nút trả lời và gào vào ống nói.

“Cứu! Cứu! Đường mòn tới Knowle!”

“Lấy điện thoại của nó!” Gã đàn ông gào lên.

“Đường mòn tới Knowle!” cô hét lên. “Gọi cảnh sát!”

Cô thấy những bàn tay vươn tới cái điện thoại nhưng vẫn tiếp tục gào vào nó.

“Hai thằng chúng mày! Lũ đầu bò!”

Một bàn tay tóm lấy cổ tay cô lỏng ngóng sờ vào cái điện thoại. Cô giật được ra và lại gào vào cái máy.

“Tóc đen! Buộc túm đuôi ngựa! Xe tải trắng! Biển số...”

Điện thoại bay khỏi tay cô. Tên tóc vàng đã đá văng nó. Cô khiếp vía ngược lên nhìn và thấy cả hai thằng con trai đang đứng phía trên cô, cả gã đàn ông nữa. Lũ chó vẫn bị giữ chặt trong tay gã nhưng những cái mồm chúng chỉ cách mặt cô có mấy centimet. Cô chờ đợi một cú đớp kế tiếp, nhưng nó không xảy ra. Gã đàn ông đưa mắt với hai thằng con.

“Đợi trong xe,” gã nghiêng răng nói.

Chúng tuân theo không nói một lời. Gã không thèm nhìn chúng đi. Gã quét mắt lên Dusty vẫn còn đang nằm trên tuyết dưới chân hắn, rồi liếc sang cái điện thoại nằm cách đó mấy bước chân. Hắn không buồn đi tới để tắt máy hay dẫm lên nó. Hắn nhìn chằm chằm xuống cô, mái tóc đen ẩm ướt vì tuyết, rồi hắn cất tiếng cũng bằng cái giọng thì thào ấy.

“Hình như tao đã đúng về mày. Mày là một đứa con gái thông minh. Lanh trí.”

Cô không nói gì, mắt không rời đến lũ chó.

“Nhưng không phải một người đẹp, đúng không?” gã nói. “Một đứa con gái tinh ranh xấu xí.”

Cô quắc mắt nhìn hắn. Mắt hắn phóng ra ánh nhìn khinh miệt. Cô hy vọng ánh mắt mình cũng làm được điều đó.

“Điều ấy làm cho tất cả chuyện này hơi có vẻ bí ẩn,” hắn nói tiếp, “thằng nhãi lảng vảng quanh đây có vẻ thích mày. Ý tao là, mày chỉ là một món vớ được thôi, đúng không? Và chúng ta đều biết loại người thẳng đó tìm kiếm.”

Hắn ngừng lời, như thể chờ cô lên tiếng. Cô muốn lắm. Cô muốn hét vào mặt hắn. Nhưng chỉ có tâm trí cô gào thét mà thôi. Gã khịt mũi khinh bỉ.

“Không, nó chỉ hơi kỳ bí thôi. Mày chẳng phải là tuýp của hắn. Một con nhóc quá nam tính thô bạo.”

Lại câu nói ấy. Nó giáng vào cô như một cú đấm.

“Giờ thì nghe đây, con nhóc dối trá.” Gã nheo mắt thành hai khe hẹp. “Ở đây có điều mà mày cần phải ghi nhớ. Tao không muốn cảnh sát hay bất cứ ai khác dính mũi vào. Mày hiểu ý tao rồi chứ hả? Nói với cảnh sát hay gia đình mày hay bạn bè mày, thì người nào đó mà mày quen sẽ bị đau đớn, và cả mày nữa. Vậy nên hãy nghĩ kỹ trước khi mở cái miệng nhỏ lắm lời của mày ra.”

Hắn cúi sát xuống.

“Chuyện này chưa kết thúc đâu,” hắn nói khẽ như hơi thở.

Rồi hắn quay lại xe.

Cô cuộn người lại như một quả bóng và bắt đầu khóc nức lên, tuyết vẫn rơi lên người cô. Cô không nhìn chiếc xe. Bây giờ cô không dám nhìn nó. Cô nghe tiếng động cơ gầm lên, cảm thấy ánh đèn pha quét lên mình, rồi cả ánh đèn và tiếng động lùi xa dần khi chiếc xe quay đầu. Một lúc sau cô nghe thấy nó rẽ vào con đường lớn hơn, rồi cùng với tiếng động cơ rú lên lần cuối, nó phóng vào bóng đêm để lại phía sau sự tĩnh lặng và tuyết, còn cô vẫn nằm cuộn tròn trên mặt đất.



## 4

Cô vẫn tiếp tục nức nở khóc. Cô không thể ngăn mình lại được. Cô cũng run lẩy bẩy và từng phút trôi qua càng lúc càng lạnh cóng. Cô biết mình phải đi, nhưng cô không thể. Tất cả những gì cô muốn làm là cuộn tròn lại thêm nữa. Cô buộc bản thân phải ngồi dậy. Cô không thể ở lại đây. Cô phải quay về và trấn tĩnh lại. Bằng cách nào đó cô phải làm mình bình tĩnh lại.

Cô với lấy cái máy di động và nhặt nó lên. Có vẻ nó không bị hỏng. Cô vẫn còn run lẩy bẩy, vẫn đang khóc. Cô quệt nước mắt, dựa cả người vào tường và sụp xuống.

“Thôi khóc ngay,” cô lầm bầm. “Dừng lại... chết tiệt...”

Nhưng nước mắt vẫn cứ đang trào ra, che khuất tầm nhìn, che mờ ý nghĩ.

“Đừng đánh mất dũng khí,” cô lầm rầm.

Cô đang mất nó. Cô lại muốn cuộn tròn người lại. Cô muốn biến mất, muốn chết.

“Đừng để cho chúng thắng.”

Cô dò dẫm với cái điện thoại. Phần nào đó trong trí não bảo cô rằng cô phải tìm ra ai là người đã gọi đến, nhưng phần còn lại đầu óc cô không chịu làm việc. Cô đang ấn vào các phím điện thoại mà chẳng có gì xảy ra cả.

“Bình tĩnh lại,” cô lầm bầm. “Mày đang ấn... đang ấn...”

Cô không biết mình đang bấm cái gì. Cô chỉ đang bấm vào tất cả các phím cùng một lúc.

“Bình... chết tiệt... bình tĩnh.”

Cô buộc mình phải ngừng bấm phím và lại đổ sụp vào tường, thở hổn hển. Giờ tuyết đang rơi nặng bông hơn và phủ dày thêm lên con đường mòn và đỉnh những bức tường đá, phủ cả lên cô. Một cảnh tượng dễ chịu đến kỳ lạ dù cô đang lạnh cứng người, cái lạnh giá của những bông tuyết chạm vào mặt, vào người cô dường như khiến đầu óc cô tỉnh táo hơn một lúc. Cô chậm chậm hít thở vài lần, rồi nhìn lại cái máy di động của mình.

“Ấn Hủy,” cô làm bầm. “Xóa màn hình.”

Cô ấn Hủy, làm lại lần nữa, rồi một lần nữa, cuối cùng cô thấy mình đã tìm được cách trở lại với màn hình hiển thị danh mục chính. Cô lại hít thở chậm chậm thêm vài lần nữa. Cô vẫn còn đang run và tuyết đã ngót đến mức dễ chịu. Cô rùng mình, răng đánh vào nhau lập cập.

“Tìm xem ai đã gọi,” cô tự nhủ.

Việc nói thật to dường như có ích. Cô kiểm tra điện thoại. Đó là ba cô. Ông đã gọi cho cô từ máy di động của ông. Ba cô không để lại lời nhắn nhưng ông chắc đã lo đến phát ốm sau khi nghe tiếng cô hét vào điện thoại. Cô trấn tĩnh một lúc rồi gọi vào số của ba. Ông trả lời ngay lập tức.

“Dusty?”

Giọng ông căng thẳng. Cô cố gắng trả lời nhưng chợt nhận ra là mình không thể. Cô biết giọng nói sẽ để lộ ra tình trạng hiện nay của cô.

“Dusty à?” ông lại nói. “Con ổn cả chứ?”

“Ba ời?” cô cố thốt lên.

Cô chẳng thể nói gì hơn nữa. Vẫn chưa. Chỉ gọi ba thôi.

“Ôi, con đấy à,” ông nói, giọng thở phào nhẹ nhõm. “Con ổn chứ?”

“Vâng.”

“Xin lỗi, ba chưa về được. Helen đã lái xe về nhưng ba bị kẹt ở bên ngoài quán rượu. Cái xe chết toi không khởi động được. Nhưng thợ sửa chữa đang đến nên ba sẽ không mất thời gian quá lâu đâu. Ba nghĩ động cơ bị ẩm hay sao đó.”

Cô không nói gì.

“Ba đã gọi cho con một lúc trước,” ông nói.

“Vâng.”

“Chỉ có điều chắc bị mất tín hiệu thì phải. Nó có đồ chuông ở máy của con không?”

“Có ạ.”

“Thế à, ba chẳng nghe thấy gì cả. Con đã trả lời máy à?”

Dusty buông thõng tay, chiếc di động bị siết chặt trong bàn tay. Ba cô không nghe thấy một lời nào. Cô đã hét vào máy mà chẳng được gì. Cảnh sát sẽ không đến. Không ai biết chuyện gì đã xảy ra.

Cô thở dài. Có lẽ thế lại hay nếu theo như lời đe dọa của gã đàn ông kia. Hơn nữa, cô cần phải nghĩ xem làm gì và liệu có điều gì để nói đây. Có một điều cô rõ nhất là cô sẽ không kể cho ba về chuyện này, dù sao thì cũng chưa kể. Ông chưa bao giờ đương đầu được. Ông vẫn còn chưa thoát khỏi chuyện của Josh và mẹ, cả tình trạng thất nghiệp của ông, chưa kể đến người phụ nữ mới quen nữa.

Cô lau mấy giọt nước mắt và tuyết khỏi mắt. Ngồi xuống đất, trong bàn tay kia, chiếc di động càng lúc càng ẩm ướt. Cô nghe giọng ba nói, một âm thanh khe khẽ, mong manh giữa sự tĩnh lặng của đêm tối.

“Dusty à?” ông nói. “Con đã trả lời máy à?”

Cô lại đưa điện thoại lên tai lần nữa.

“Vâng,” cô thì thầm. “Con đã trả lời.”

“Tại sao con không bắt máy cố định? Ba đã gọi vào đó trước. Con có nghe thấy chuông không?”

“Con đã đi ngủ rồi ạ.”

“Ồ, ba xin lỗi. Con vẫn đang trên giường à?”

“Vâng.”

“Cả lúc này mà cũng bật máy di động nữa à.”

“Vâng.”

“Dù sao ba cũng xin lỗi đã gọi cho con muộn thế này.”

“Không sao mà ba.”

“Và xin lỗi vì đã để con ở nhà một mình tối nay.”

“Không sao ạ.”

“Nhưng ba hy vọng là con thích thế, đúng không? Một chút thời gian dành riêng cho bản thân mà không có ba ở bên cạnh nặng nề như bình thường.”

Cô biết mình định nói gì. Cô định trấn an ba lần nữa. Cô định hỏi ông buổi tối của ông thế nào. Cô định làm mọi điều mà cô vẫn thường làm cho ba kể từ khi Josh và mẹ bỏ đi. Nhưng tối nay thì khác. Tối nay cô không tin tưởng vào giọng nói của mình, ngay cả việc mạo hiểm để ba cô hiểu lầm sự im lặng của cô, điều mà ông vẫn thường mắc phải.

“Dusty?” ông lại nhắc. “Con yên lặng quá.”

“Con ấy ạ?”

“Con không giận ba vì ra ngoài tối nay đấy chứ?”

“Không ạ.”

“Con chắc chứ? Nghe tiếng con có vẻ hơi bực.”

“Con không giận mà.”

“Đó là ý kiến của con đấy nhé, có nhớ không? Về việc ba đi chơi ấy.”

“Con thấy tốt mà. Con ổn cả.”

“Con nghe có vẻ chẳng ổn gì cả.”

“Con không giận đâu.”

“Có lẽ hơi kìm nén một chút nhỉ?”

“Con vui mà.”

“Ba quá mong muốn mọi thứ là ổn thỏa một lần nữa.”

“Sẽ như thế ạ.”

Ngay bây giờ cô muốn được ngắt máy đến tuyệt vọng. Họ càng nói nhiều thì ba cô càng khiến cô thấy chán nản.

“Con hơn mệt, ba ạ,” cô nói.

“Ồ, ba xin lỗi. Ba sẽ để con ngủ. Hy vọng là ba sẽ không mất quá lâu.”

“Không sao ạ.” Cô hít vào một hơi thật sâu. “Không... vấn đề gì.”

“Ba sẽ gặp con sau, con yêu.”

“Vâng,” cô đáp.

Cô ngắt máy trước khi ông kịp nói nữa, rồi buộc bản thân phải đứng dậy. Cô vẫn đang run lẩy bẩy nhưng đầu óc thì tỉnh táo. Cô đưa mắt nhìn lên nhìn xuống khắp con đường mòn. Cô có thể đi bộ xuyên

qua Knowle để tới đường quốc lộ Beckdale và về nhà theo lối ấy hoặc trở lại bằng con đường cô đã đến. Nơi cuối cùng cô muốn nhìn thấy vào lúc này là công viên Stonewell, nhưng không nghi ngờ gì đó chính là lộ trình nhanh hơn cả, thêm nữa cũng tránh mạo hiểm việc ba cô sẽ về nhà trước hoặc chẳng may đi bắt gặp nếu cô chọn đường lộ Beckdale.

Cô hướng trở lại con đường đất, tâm trí giờ đã minh mẫn hơn. Cô lại nghĩ tới ba và quyết định không kể chuyện gì cả. Điều đó không hẳn là vì lời đe dọa của gã đàn ông tóc đuôi ngựa. Nó là vì chính ba cô. Ông đơn giản là không thể giải quyết được chuyện này. Chuyện với Josh đã đủ làm ông bị tổn thương rồi, bị sa thải khỏi vị trí bếp trưởng của nhà hàng Oscar cũng không là gì, nhưng khi mẹ cô cũng ra đi, nó đã ít nhiều khiến ông hoàn toàn suy sụp.

Tâm trí cô lại lang thang nghĩ đến anh chàng kia. Không hiểu sao cô cảm thấy anh ta chính là chìa khóa của toàn bộ chuyện này, nhưng anh ta cũng khó nắm bắt như Josh vậy. Các dấu chân biến mất trên tuyết là thật sự kỳ bí. Còn về phần gã đàn ông tóc đuôi ngựa kia, thật khó mà biết phải làm gì ngoại trừ tránh mặt gã. Gã không đã động gì đến chuyện hẳn biết nơi cô sống. Điều đó chỉ có thể là hẳn đã không để ý dấu chân của cô bắt đầu từ Thorn Cottage và ít nhất thì bây giờ tuyết đang rơi khiến cả hai vết dấu chân đã bị phủ kín rồi.

Cô thấy con đường mòn phía trước và tí xa kia là đồng hoang Kilbury trải rộng trắng xóa, xa ngút tầm mắt, mắt hút vào màn tuyết rơi, đồi đá Raven nhô cao lên kiêu hãnh ở ngay giữa, hồ nước sáng long lanh. Một lần nữa cô thấy mình bị choáng váng vì sự lạ lùng của thứ ánh sáng đó. Ngay cả trời tuyết rơi thì nó vẫn có một vẻ kỳ quái khác thường, dù tối nay không hiểu sao trời sáng hơn mức bình thường.

Trong không khí có thứ gì đó cảm giác không đúng.

Nhưng có lẽ chỉ là với bản thân cô thôi. Cô biết mình đang sai lầm. Cô nhìn anh, tìm kiếm dấu hiệu nào đó của anh chàng muốn chết kia. Chẳng hiểu sao cô cảm giác anh ta còn sống. Cô không biết tại sao mình lại cảm thấy chuyện này chắc chắn thế và bằng chứng nào

gọi cho cô thấy điều ngược lại. Hẳn rõ ràng đã nuốt cả một vốc thuốc. Chưa kể đến những dấu chân mất hút - chúng phải có ý nghĩa gì đó.

Cô lại nghĩ đến Silas và một lần nữa từ bỏ ý tưởng ghé qua hỏi ông ta xem có thấy gì không. Nếu ông lão đó cuối cùng cũng chịu nói với cô thì chắc cô sẽ được nghe rất tai vì đã làm phiền ông ta. Hơn nữa, cô phải vội về nhà. Cô khởi hành thẳng hướng đến cánh cổng công viên Stonewell.

Cô đã đứng về trời tuyết này. Các dấu chân lúc trước của cô và của anh chàng kia đã bị phủ kín bởi đợt tuyết vừa rồi và bây giờ càng rơi dày hơn khiến cho các dấu chân cô vừa để lại phía sau chẳng bao lâu cũng đã bị phủ kín. Cô dừng lại trước cánh cổng vào công viên Stonewell và nhìn chằm chằm xuyên qua hàng chấn song. Không có dấu hiệu của ai trong công viên và cũng chẳng có dấu chân nào cả. Cô lại nghĩ đến anh chàng đó .

“Anh ở đâu?” cô thì thào gọi hắn. “Tôi biết anh còn sống. Tôi có thể cảm thấy.”

Cô quét mắt qua sân chơi của trẻ con, khu rừng, bãi vui chơi. Tất cả những gì cô thấy là màu trắng chồng lên màu trắng. Cô leo qua cổng và đi tới cái xích đu, giờ nó đang im lìm giữa không trung không gợn một ngọn gió. Cô dừng lại cạnh nó và đẩy cái ghế đu đi. Từ trên đỉnh cái xích đu vẳng xuống tiếng kim loại rền rĩ quen thuộc, rồi im ắng lại khi cái đu ngừng chuyển động.

Cô đi thò thẩn đến chỗ nhà chơi của trẻ con và ngó vào cửa sổ. Không có gì, không có ai ở bên trong, không có dấu hiệu cho thấy đã có người sử dụng nó. Cô đi tiếp vào khu rừng, bây giờ lại cảnh giác quan sát các chỗ có khả năng ẩn nấp ở đó. Cô bỏ qua đài phun nước phía sau và vài phút sau đã ra đến đầu bên kia công viên. Trên đỉnh con dốc là cánh cổng trước và phía xa là con đường mòn và Thorn Cottage.

Cô mong ước được về nhà ngay lúc này, để làm ấm người và thay đồ sạch sẽ trước khi ba cô về, và bằng cách nào đấy tỏ vẻ như cô

đang ngủ trên giường suốt hai tiếng vừa qua, rằng cô vẫn ổn cả. Cách tốt nhất để làm việc đó là giả vờ ngủ. Nếu may mắn ba cô sẽ để cô một mình tới sáng, đến lúc đó cô sẽ lấy lại bình tĩnh và diễn xuất tốt hơn bây giờ.

Tuyết đã ngừng rơi.

Cô mệt nhọc lê bước lên con đường dốc dẫn tới cánh cổng, luồn qua lỗ hổng trên hàng rào và nhìn lại phía sau. Phía dưới cô là khu công viên yên tĩnh và xa xa là cánh đồng trải dài tới tận hồ Mirkwell. Phía trên cao là đỉnh ngọn đồi đá Raven vẫn sáng rực như trước. Cô nhìn nó đăm đăm và trong một thoáng tò mò cô có cảm giác bối rối rằng tuyết đang cháy, không chỉ trên đỉnh đồi cao ấy mà cả dưới cánh đồng hoang, quanh hồ nước và thậm chí là cả ở đây xung quanh cô. Cô lắc đầu và cảm giác đó biến mất.

Nhưng bóng đêm vẫn lờ mờ sáng xung quanh cô.

Cô vội vã đi xuống con đường mòn hướng tới Thorn Cottage. Cô nhẹ nhõm nhận thấy không có chiếc xe nào đỗ ở ngoài cửa cả. Cô đi vào nhà, đóng cửa trước lại. Cả nhà tối om, cô nhớ đèn phòng khách còn sáng khi cô rời đi nhưng không thể nhớ cô tắt nó lúc nào khi cô chạy ra khỏi nhà. Nhưng chắc là cô đã tắt và bây giờ thấy mừng vì điều đó. Bóng tối có cảm giác dễ chịu hơn.

Nước mắt đột nhiên trào ra. Chúng tuôn rơi trong nỗi ngạc nhiên - cô nghĩ giờ mình đã ổn thật rồi - nhưng cảm giác an toàn lại quá nhiều. Cô dựa vào cửa và để mặc cho mình được khóc. Thế rồi sau khi nín hắt, cô lau nước mắt và nhìn chằm chằm qua bóng tối trong căn phòng.

Trên tập giấy là lời nhắn cô viết cho ba. Cô xé nó đi ném mẩu giấy vào thùng rác, rồi treo áo khoác và cởi đôi boots ra. Sau một thoáng ngẫm nghĩ cô đẩy chúng khuất khỏi tầm nhìn phía sau đôi ủng cao su cũ của ba, rồi giấu cái khoác ướt của cô dưới tấm vải dầu. Người cô vẫn còn ướt đẫm nhưng ít nhất ba cô sẽ không nhìn thấy bất cứ cái gì ở đây cho biết cô đã ra ngoài.



Từ dưới con đường nhỏ vọng lại tiếng động cơ xe.

## 5

Cô vội vã đi lên lầu. Thật nhẹ nhõm khi nghe thấy tiếng ba cô đang trở về nhưng cô phải lên giường thật nhanh trước khi ông đỗ xe. Cô phải cởi bỏ đồ ướt và nhét chúng xuống dưới gầm giường bây giờ nếu không ông sẽ nhận ra cô đã ở bên ngoài.

Cô lao lên phòng mình đóng cánh cửa lại phía sau. Ngay cả thời gian để lau khô người cũng không có. Ông chẳng mấy chốc ông sẽ về đến đây. Ngay lúc này cô có thể nghe thấy tiếng động cơ xe đang rút ngắn dần khoảng cách tới gần.

Cô lột quần áo trong bóng tối, thả chúng xuống sàn nhà và đá vào gầm giường. Chúng vẫn còn ướt, cả cô cũng vậy nhưng ngay lúc này chẳng kịp làm gì cả. Cô choàng vào cái áo ngủ, nó dính vào từng phần cơ thể ẩm ướt nhưng cô không quan tâm miễn là ba cô không nhìn thấy khi ông ngó đầu vào cửa.

Tóc cô thì lại là chuyện khác. Ngay cả trong bóng tối ông có thể nhận thấy nó bị ướt và rơi bù đến mức nào. Cô nghĩ có thể vui mình vào dưới chăn nhưng như thế thì thật không giống cô và ba cô có thể sẽ đi vào ngay để hỏi xem cô có khỏe không, mà đó lại là điều cuối cùng cô mong muốn. Cô muốn ông nghĩ cô đã ngủ và để mặc cô một mình cho tới sáng.

Cô lôi cái áo len cao cổ từ tủ ra và dùng nó làm khăn lau khô tóc. Không hiệu quả lắm nhưng cũng đỡ ẩm hơn. Cô nghe tiếng động cơ tắt, rồi tiếng cửa xe mở ra. Cô ném cái áo len trở vào trong tủ, nhảy vào giường và kéo cái chăn lông vịt lên đến tận cằm.

Từ dưới nhà vẳng lên tiếng chìa khóa tra trong ổ, rồi một tiếng ho và vài phút rũ tuyết rồi dò dẫm ở chỗ mắc áo khoác, sau đó là tiếng bước chân lên cầu thang. Cô lăn người nằm về một bên giường để

không đối diện với cánh cửa. Nó mở ra - và rồi một lúc im lặng thật lâu.

Cô cảm thấy ba đang ngó vào, cố đoán xem liệu cô đã ngủ hay chưa. Cô thở thật chậm và êm. Ông không đóng cửa. Cô tiếp tục thở chậm rãi, ước rằng cô không phải chơi trò giả vờ này. Ông cất tiếng.

“Dusty?”

Giọng nói của ông khe khẽ, rất khẽ. Đây là cái giọng chỉ muốn nghe xem cô có thức dậy hay không và không muốn làm phiền nếu cô vẫn còn say ngủ. Cô vẫn có một lựa chọn. Cô có thể không nói gì hoặc có thể trả lời.

Không nói gì, cô tự nhủ với mình. Thế là tốt nhất. Hãy nói chuyện vào buổi sáng. May sẽ bình tĩnh hơn vào buổi sáng. May sẽ không làm lộ mình.

“Dusty?” ông lại gọi, tiếng còn khẽ hơn lần trước.

Không nói gì cả, không nói gì cả, không nói gì cả.

“Dusty?”

Lần này giọng ba chỉ vừa đủ nghe, nhưng giờ cô có thể thấy cả nỗi mong mỏi trong đó, sự cần thiết không đánh thức cô dậy, nhưng cũng cần phải nói chuyện. Cô trở mình quay ra cửa, giữ cho mắt vẫn nhắm chặt và nói bằng giọng ngái ngủ nhất có thể nặn ra được.

“Ba ạ?”

Cô nghe thấy ông đóng cửa lại và đi về phía cô, cảm thấy ông ngồi ghé lên mép giường. Cô cầu cho ông đừng vuốt tóc cô. Ông sẽ cảm nhận được sự ẩm ướt ngay lập tức, dù cô đã cố gắng lau khô nó. Nhưng ông không chạm vào cô. Cô cảm thấy một chuyển động từ người ông mà chỉ có thể mang một ý nghĩa duy nhất. Cô liền mở mắt.

“Ba? Ba khóc ư?”

Ông nhún vai và nhìn xuống, gương mặt ông chìm trong bóng tối nên cô không thể đọc được nét mặt nhưng những giọt nước mắt đang lấp lánh trong đôi mắt ông. Cô gạt đi nỗi lo sợ ông sẽ nhìn thấy mái tóc ướt của mình và vội tay bật cái đèn ngủ cạnh giường.

“Không,” ông thốt lên. “Để thế đi. Ba thích bóng tối.”

Cô thu tay về và lại nằm xuống, ngược nhìn lên ba mình.

“Ba không thích con nhìn thấy ba đang khóc,” ông nói.

“Tại sao không ạ?”

“Chỉ là không thích thôi.”

“Con đã thấy ba khóc rất nhiều lần rồi.”

“Có lẽ đó chính là lý do đấy.” Ông thở dài mệt mỏi. “Ba yếu đuối phải không?”

“Khóc không có nghĩa ba là một người yếu đuối.”

“Không, ba cho là không.”

Ông lau nước mắt. Cô quan sát ba. Gương mặt ông đang bắt đầu rõ nét hơn khi đôi mắt cô thích nghi dần với bóng tối. Ông không khóc nữa. Đây là những giọt nước mắt lặng lẽ. Thật khó mà nói được chính xác chúng có ý nghĩa gì.

“Tối nay không ổn thỏa hả ba?” cô hỏi.

“Nó rất ổn. Cô ấy thật tử tế.”

“Nhưng cô ấy không phải mẹ con.”

“Cố ấy không phải là mẹ.”

Ba lại lau nước mắt rồi vươn người lên.

“Xin lỗi con. Những ngày này ba đúng là thảm hại.”

“Không, không phải thế mà ba.”

“Đúng, ba thật thảm hại. Con không cần phải an ủi ba.” Ông lắc đầu. “Ba không mạnh mẽ như con. Ba ước gì ba như thế. Con thật hăng hái và độc lập. Quá mức độc lập. Con đôi khi còn làm ba sợ chết khiếp được. Josh đã đúng. Con là một cô nàng nam tính. Không lạ gì mà hai đứa con hợp nhau đến thế. Các con nghĩ mình có thể làm bất cứ gì, và có lẽ đúng là các con có thể làm được. Nhưng ba thì...”

Ông rơi vào im lặng. Dusty không nói gì. Cô biết từ kinh nghiệm những cuộc nói chuyện trước giống thế này là ông cần trút bầu tâm sự chứ không cần sự thúc giục.

“Tự ba còn không thấy tốt nữa là,” ông nói tiếp. “Có lẽ đó là lý do mẹ con bỏ đi. Bà ấy không thể sống cùng với một người quá phụ thuộc như thế.”

“Chúng ta đều biết lý do mẹ ra đi và nó không phải thế mà.”

“Phải, phải.”

“Cả nhà đều trở nên kỳ quặc sau khi Josh biến mất.”

Ba cô không nói nữa. Dusty nhìn ông một lúc rồi gọi, “ba à?”

“Hả?”

“Ba sẽ đồng ý để mẹ về nếu mẹ bước vào cửa ngay bây giờ chứ?”

“Bà ấy sẽ không làm thế đâu, phải không?”

“Nhưng nếu mẹ về ba sẽ làm thế chứ?”

“Ba không biết mình sẽ làm gì nữa. Suy sụp hoàn toàn có lẽ sẽ giống con người ba thường ngày hơn.”

Ông quay mặt đi. Dusty đăm đăm nhìn ông trong bóng tối. Lúc này ông đã ngừng khóc và có vẻ bình tĩnh hơn một chút nhưng rõ ràng là vẫn còn buồn khổ. Cô vớ tay ra nắm lấy bàn tay ông. Ba cô không quay lại nhìn nhưng ông siết chặt tay cô.

“Tay con ướt nhỉ,” sau một lúc ông nói.

“Đây là hơi ẩm từ tay ba đấy,” cô đáp nhanh. “Ba chưa làm khô người khi vào nhà.”

“Ồ, ba xin lỗi.” Ông thả tay cô ra và lau tay vào quần áo mình. Cô cũng nhanh tay lau vào dưới chiếc chăn lông vịt, cố gắng không để lộ. “Thử lại xem nào,” ba cô nói và chìa tay ra lần nữa. “Tay con đâu rồi?”

“Đây ạ.” Cô lại nắm tay ba. “Đỡ hơn rồi,” cô nói. “Giờ tay ba khô rồi. Tuyết rơi nhiều hơn ạ?”

“Ừ.”

“Cái xe ổn rồi chứ ạ?”

“Ừ, họ đã sửa nó rồi.”

“Thế còn người phụ nữ ba gặp tối nay thì sao?”

“Helen á?”

“Vâng. Người tốt nhất trung tâm mai mối tìm được đấy.”

“Cũng chẳng có gì nhiều để nói cả.”

Cô nghe thấy tiếng cười thầm của ba, rồi lại cảm thấy một cái nắm siết nơi bàn tay.

“Không, cô ấy tốt lắm,” ba nói. “Ba thực sự thích cô ấy.”

“Cô ấy làm nghề gì ạ?”

“Cô ấy là một chuyên gia chỉnh nắn xương.”

“Xinh không ạ?”

“Có.”

“Thế thì không giống con rồi.”

“Con xinh xắn mà.”

“Ôi, chắc chắn rồi.”

Cô nói nhẹ nhàng như không, cố ý pha trò. Về ngoài của cô, hay diện mạo thiết thời của cô trước đây chưa bao giờ khiến cô bận tâm, nhưng vì lý do nào đó mà tối nay cô cảm thấy hơi bị tổn thương đôi chút. Có lẽ là vì những lời mỉa mai của gã đàn ông kia: “Mày không phải một người đẹp, đúng không?”

“Con chẳng phải người đẹp để gì đúng không?” cô bất giác thốt lên.

“Đối với ba con rất tuyệt vời,” ba cô nói, “và con sẽ còn xinh đẹp đối với một gã cục mịch tử tế nào đó.”

“Con không dám chắc là mình muốn một gã cục mịch tử tế đâu. Con không chắc là mình muốn bất cứ gã nào cả.”

“À, chuyện đó thì không phải vội. Nó sẽ xảy đến khi tới lúc thích hợp.”

Cô chưa bao giờ nhận được sự quan tâm từ lũ con trai, không giống như Kamalika luôn có cả đám vây quanh. Nhưng bây giờ chuyện này không quan trọng. Trước đây nó cũng chưa bao giờ là vấn đề quan trọng cả. Cô đổi chủ đề.

“Vậy cô ấy trông thế nào ạ?”

“Helen á?”

“Vâng.”

“Đẹp. Dáng người và chiều cao tầm như mẹ con. Tóc dài trung bình.”

“Thẳng hay xoắn ạ?”

“Thẳng.”

“Màu gì ạ?”

“Nâu vàng.”

“Giống tóc mẹ ạ?”

“Ba nghĩ thế.”

“Có thể đấy là lý do ba thích cô ấy. Bởi vì cô ấy giống mẹ.”

“Ba có hơi sững sờ một chút. Lúc đầu trông thấy cô ấy, ba gần như đã quay vào trong xe và lái đi rồi.”

“Vậy tại sao ba đổi ý?”

“Con không nghĩ như thế sẽ hơi bị thô lỗ à?” Ba cô nghĩ một lát. “Có lẽ tham gia dịch vụ mai mối này là một sai lầm. Ba hoàn toàn ổn trước khi bắt đầu đến những cuộc hẹn hò như thế này.”

“Ba chẳng ổn gì cả. Ba khổ sở khiếp đi được.”

“Bây giờ ba cũng khổ sở mà.”

“Vâng, nhưng lúc đó ba còn khổ sở hơn cơ. Ít nhất thì bây giờ ba đang đi gặp gỡ những người mới. Cho dù những cuộc hẹn này không mang lại kết quả gì đi nữa.”

“Ba thực sự thích Helen.”

“Thế thì tốt.”



“Bọn ba khá hợp nhau. Ba không... ý ba là... không làm gì cả. Bọn ba chỉ nói chuyện thôi.”

“Ồ.”

“Giọng con nghe có vẻ thất vọng.”

Cô không nói gì. Các ý nghĩ của cô đang trượt trở về với mẹ và Josh, gã đàn ông và lũ con trai kia, và người con trai xa lạ.

“Ba đã nhìn thấy một đứa con trai lạ,” ba cô nói.

Cô quay ngoắt nhìn ông.

“Con trai nào ạ?”

“Ba nghĩ nó là một đứa con trai,” ông nói. “Ba không hoàn toàn chắc chắn. Đó có thể là bất cứ ai. Hoặc có thể chẳng có ai cả.”

“Ba đang nói chuyện gì thế ạ?”

“Ba xin lỗi. Ba không nhạy cảm lắm. Con có gặp ai tối nay không?”

“Sao có thể chứ? Con ở nhà mà.”

“Không, ý ba là... qua cửa sổ cơ. Con không thấy ai ở ngoài đường hay bất cứ thứ gì à?”

“Không.” Cô ngừng lại để trấn tĩnh rồi nói, “tại sao ạ?”

“Thật là kỳ quái. Cứ như là ba đã trông thấy ma ấy. Và... con biết mà... ba còn không tin vào ma quỷ và mấy thứ kiểu đó nữa.”

“Ba đã thấy gì?”

“Ba đang lái xe đến Beckdale để gặp Helen. Khoảng tầm bảy rưỡi, hay tám giờ kém mười lăm. Ba tạm biệt con lúc mấy giờ nhỉ?”

“Bảy giờ rưỡi.”

“À, thế thì sau đó mấy phút. Ba đang lái xe trên đường làng này. Ba còn chưa ra tới đường lộ Beckdale đâu. Lúc đó trời lại bắt đầu có tuyết rơi.”

Cô nhớ tuyết rơi ngay sau khi ba cô rời đi, trận tuyết cuối cùng trong buổi tối trước khi cô chạy ra công viên sau đó để tìm tên con trai kia: một đợt tuyết dày nhưng chỉ kéo dài vài phút.

“Vậy là ba đang lái xe xuôi con đường này, đúng không?” Ba cô kể tiếp. “Bên ngoài trời rất tối và tuyết đang rơi nhưng đèn pha xe đã được bật nên ba cảm thấy yên tâm. Và ba còn cách chỗ cắt đường lộ Beckdale khoảng một phần tư dặm. Con biết đấy chỗ có cái bụi ở bên đường ấy.”

“Con biết chỗ ý.”

“Thế là ba tình cờ nhìn vào gương chiếu hậu và thấy một dáng người đi xuống đường làng.”

“Con đường ba vừa đi qua ạ?”

“Đúng. Theo hướng về phía nhà mình. Mặc dù cách một quãng dài.”

“Và ba thấy đó là một người con trai à?”

“À, đấy mới là chuyện kỳ quái. Ba không thể nhìn thấy rõ hẳn. Tất cả những gì ba thấy là một cái lưng áo khoác vải len thô có mũ trùm đầu, dáng người đó đang bước đi khuất tầm mắt. Đấy có thể là một người đàn ông hoặc một người đàn bà, cũng có thể là một cô gái hoặc một chàng trai. Dù sao cũng không phải là một đứa bé. Ít nhất cũng phải mười sáu tuổi.”

“Nhưng ba nghĩ đó là một đứa con trai à?”

“Đúng. Không biết tại sao nữa. Chỉ có cảm giác giống một đứa con trai thôi. Có lẽ đó là vì cách bước đi. Nhưng đó không phải điều thật sự lạ lùng. Điều lạ kỳ là ba đã không trông thấy cậu ta đi ngược chiều chiếc xe. Ba chỉ nhìn vào gương chiếu hậu và thấy nó ở đó.

Ba không thể tin là mình đã không trông thấy cậu ta ở phía trước hoặc khi đang đi ngược ngang qua ba.”

“Có lẽ cậu ta đi từ phía cánh đồng ra và leo qua bậc trèo lên đường ngay sau khi ba lái qua. Và thế là ba nhìn thấy.”

Ba cô lắc đầu.

“Ba vừa mới đến chỗ bậc trèo đấy. Ba còn đang đi tới đó và có thể nhìn thấy nó ngay phía trước mặt. Ba còn chưa đi qua chỗ đó mà.”

“Vậy thì cậu ta từ cánh đồng trèo qua tường rào sau khi ba lái xe qua.”

“Có thể. Mặc dù ba vẫn thấy kỳ lạ làm sao ấy khi nhìn thấy một bóng người trong gương.”

“Ba không dừng lại và gọi hỏi xem cậu ta có ổn không à?”

“Không. Con nghĩ ba đáng lẽ nên làm thế à?”

“Con không biết.”

“Ý ba là cậu ta trông không giống như đang gặp rắc rối hay bất cứ thứ gì như thế. Nhưng ba đã định gọi cho con để bảo con cảnh giác. Ba không thích cái ý nghĩ là tên con trai đó đang hướng về phía Thorn Cottage của chúng ta. Ở đây là một nơi hẻo lánh cách biệt và ba lo con ở nhà một mình. Mặc dù ba không cho là chuyện đó khiến con thấy phiền, Quý cô Không Biết Sợ.”

“Con không thấy ai cả,” cô nói.

“OK.”

Hai ba con lại rơi vào im lặng nhưng tâm trí Dusty đang hoạt động vèo vèo. Một dáng người mặc áo khoác vải len thô có mũ trùm đang đi xuôi con đường làng hướng về phía Thorn Cottage. Đó có thể chính là anh chàng đó. Các dấu vết cô đã thấy đến từ hướng đường lộ Beckdale và đột tuyết rơi quá ngấn không che lấp chúng được. Lại

lòng là ba cô mới nhìn lướt một chút đã tin rằng đó là một người con trai. Cô nhớ những lời mở đầu trên điện thoại.

Tôi sắp chết.

Có lẽ tên con trai ấy đã chết rồi. Có lẽ...

Cô ngập ngừng.

“Ba có nghĩ Josh đã chết rồi không?” cô hỏi.

Ba cô lại siết chặt tay cô lần nữa.

“Điều gì khiến con đột nhiên nghĩ đến Josh thế?”

Có khi nào mình không nghĩ đến Josh chứ? Cô tự hỏi. Nhưng cô chỉ có thể nói: “Con không biết. Con chỉ nghĩ thế thôi. Ba có nghĩ anh ấy đã chết không?”

“Ba không biết. Ba hy vọng là không. Nhưng chúng ta phải chấp nhận khả năng có thể sẽ không bao giờ biết được.”

“Con vẫn luôn chấp nhận khả năng đó trong suốt hai năm qua đây chứ.”

“Ba biết. Cả ba cũng chẳng thấy dễ chịu gì. Nhưng cuộc sống của Josh là điều mà giờ chúng ta chẳng thể làm gì được nữa.”

Đó là sự thật, cô nghĩ. Josh thậm chí còn nổi loạn hơn cả cô. Nếu anh còn sống, cô không cho là anh bây giờ cũng chẳng khác trước đây chút nào. Cô lại nghĩ đến anh chàng trên điện thoại và những điều anh đã nói. Anh ấy biết điều gì đó, anh ta biết rất nhiều, và giờ thì anh ta đã biến mất rồi. Cô cảm thấy có thể bất chấp mọi thứ - ngay cả lại mạo hiểm với những kẻ khủng khiếp kia và lũ chó đó - để được nói chuyện với anh chàng đó thêm lần nữa, chỉ nhằm khám phá ra bất cứ điều gì cô có thể biết được.

“Ba nên để con ngủ thôi,” ba cô nói. “Lẽ ra ba không nên đánh thức con dậy lúc này.”

“Con mừng là ba đã làm thế.”

“Ba cũng vậy.”

Ông cúi xuống và hôn cô.

“Cảm ơn vì con là chính con,” ông nói. “Cảm ơn vì con mạnh mẽ hơn ba.”

“Chúc ba ngủ ngon.”

Ông đứng dậy đi ra phía cửa rồi dừng lại và quay lại nhìn.

“Dusty à?”

“Dạ?”

“Ba thật sự thích Helen.”

“Tuyệt quá. Cô ấy có thích ba không?”

“Ba nghĩ là có.”

“Ba nghĩ á?”

“Không, cô ấy thích. Ba khá chắc là cô ấy có thích.”

“Cô ấy đã kết hôn chưa ạ?”

“Cô ấy đã ly hôn rồi. Gã đó đã biến khỏi cuộc đời cô ấy rồi.”

“Nghe quen quen.”

“Ba nghĩ con sẽ thích cô ấy.”

“Cô ấy có con không ạ?”

“Hai. Con gái bắt đầu học đại học và một con trai đã rời khỏi nhà đến làm việc cho bố nó ở New Zealand.” Ba ngừng lại. “Nghe này,

Dusty, ba có thể gặp lại cô ấy lần nữa được không?”

“Ba đang hỏi xin con gì thế?”

“À ba không biết... ba chỉ...”

“Ba không cần phải hỏi con đâu.”

“Có chứ. Ba cần phải biết là con thấy ổn về chuyện này.”

“Con ổn mà.”

“Con biết là ba sẽ không bao giờ để bất cứ ai hay bất cứ điều gì trên thế giới này xen vào giữa con và ba. Bây giờ chỉ còn lại hai ba con mình thôi. Ba muốn con biết là ba ở đây trước tiên là vì con, và luôn luôn như vậy.”

“Con biết ba ạ.”

“Cho dù nếu đôi lúc ba có thật thảm hại đi nữa.”

“Ba không thảm hại. Ba chưa bao giờ thảm hại.” Cô ngừng lại, ngẩng nhìn ông đang nhìn cô trong bóng tối. “Ba à?” cô nói. “Giờ con ngủ được chứ?”

“Chắc rồi. Xin lỗi con. Ba không định...” Cô nghe thấy một tiếng thở dài trong bóng tối, rồi: “Dusty?”

“Dạ?”

“Ba đã không tưởng tượng ra bóng người trên con đường đó.”

## 6

Cô nằm trên giường sau khi ba đi khỏi và nhìn chăm chăm lên trần nhà. Thật khó mà biết phải làm gì với tất cả chuyện này. Việc với Helen không thành vấn đề. Thật tốt là ba cô đang hẹn hò. Ban đầu dùng dịch vụ mai mối đó là ý tưởng của cô và cô Helen này nghe cũng có vẻ tử tế.

Bóng người trên con đường làng lại là vấn đề khác.

Cô chắc chắn đây chính là chàng trai kia. Cô nằm đó, tâm trí quay cuồng nghĩ đến anh ta cho tới khi chìm dần vào giấc ngủ, cô thấy mình đang tưởng tượng ra những dấu chân trên tuyết, cô bắt đầu đi xuôi con đường lộ Beckdale và xuất hiện ngay một gần dáng người mặc áo khoác len thô có mũ trùm đầu.

Dáng người ấy hiện rõ trong tâm trí cô, ánh mắt cô bám theo không rời, giống ba cô đã làm, chỉ có điều tưởng tượng trong mơ của cô còn tiến xa hơn ba cô và tiếp tục đi theo, đi theo mãi, nhìn các dấu chân kéo dài trên tuyết, và cái hình dạng có mũ trùm kia đang tạo ra chúng.

Bước, tiếp bước, bóng người kia vẫn cứ đi mãi trên đường Beckdale. Lúc này người cô đã nặng trĩu vì buồn ngủ nhưng cô vẫn nhìn dáng người kia bước đi trong tâm trí mình, bước tiếp bước, đi qua lối rẽ vào con đường mòn dẫn tới Knowle, và đi xuống đường làng rồi hướng tới Thorn Cottage và cuối cùng là công viên Stonewell.

Bước, tiếp bước, cô vẫn thức, vẫn hình dáng đó đang đi. Cô thấy nó tới Thorn Cottage và tiếp tục hướng về phía cổng công viên, thậm chí không liếc nhìn về phía ngôi nhà, khi nó đi, tâm trí đang ngủ của cô ngẫm nghĩ xem gương mặt của bóng người ấy phải trông như

thế nào. Cô muốn nó quay lại nhưng nó không làm theo. Nó chỉ đơn giản tiếp tục bước đi, bỏ lại đằng sau những dấu chân in trên tuyết, rồi vịn người luồn qua lỗ hổng ở hàng rào, hướng xuống con dốc đi vào rừng cây và biến mất khỏi tầm nhìn.

Cô chìm vào giấc ngủ.

Nhưng đó là một giấc ngủ rối rắm lộn xộn với những giấc mơ mâu thuẫn lạ lùng. Cô trông thấy những thứ tối thẫm không có hình thù. Cô cảm thấy tức giận, căm hận và đau đớn. Cô thấy những cái răng nanh của lũ chó. Cô thấy gã đàn ông và hai đứa con trai của gã. Cô thấy gương mặt của Josh nhưng không giống như lần cuối cùng cô trông thấy gương mặt ấy. Anh có vẻ khác trước nhưng theo những cách thật lạ - già hơn, trẻ hơn, cô không chắc nữa.

Rồi anh biến mất chẳng còn lại gì ngoài một vùng tuyết mênh mông. Ban đầu cô nghĩ đó là công viên Stonewell, rồi sau đó cô thấy nó là một nơi khác, một nơi rộng lớn hơn, biệt lập hơn. Đồng hoang Kilbury, chính là nó - và rồi đột nhiên mọi thứ trong mơ sáng trắng lên.

Lúc đầu nó thật dễ chịu, nhưng rồi cô nhận ra nó đang càng lúc càng sáng hơn, sáng hơn, sáng hơn nữa, bây giờ thì quá sáng, sáng một cách khủng khiếp và nguy hiểm, đến nỗi cô cảm thấy như mình đang đánh mất tất cả hình dạng của chính bản thân. Cô cảm thấy bị ánh sáng, bị tuyết, bị màu trắng băng đá lạnh buốt cắt xuyên qua thân thể. Cảm thấy toàn thân run rẩy như thể muốn tan ra.

Và rồi cô tỉnh dậy.

Cô ngồi bật dậy trên giường, chiếc chăn lông bị quăng sang bên. Cô đang run lẩy bẩy y như trong giấc mơ. Cô với tay bắt cái máy sưởi lên. Cô vẫn ngồi thẳng nhưng đã kéo chiếc chăn cuốn quanh người. Cảm giác về luồng sáng chói lòa đã biến mất. Căn phòng lại tối đen như mực. Nhưng có gì đó không ổn.

Cô không ở một mình.



Có ai đó đang ở đây. Cô không nhìn thấy ai, nhưng cô có thể cảm thấy sự hiện diện của một người nào đó ở ngay gần bên. Cô cố trấn tĩnh lại. Cô biết mình vẫn còn mệt mỏi rã rời. Nhưng đồng thời cô cũng biết điều này không phải là tưởng tượng. Cô cứng người, mắt đảo lảo liên căng ra tìm kiếm trong bóng tối.

Không có gì. Không hình dạng, thậm chí không có bóng đen.

Bây giờ cô di chuyển đầu, chậm chậm, thận trọng quét mắt khắp các đường nét tối mờ của căn phòng: tủ đầu giường, cửa ra vào, giá sách, cặp sách trên sàn nhà, tủ quần áo, tủ búp phê, bàn học, máy tính xách tay, rèm cửa đã kéo kín.

Không có gì. Không có ai.

Nhưng vẫn có người nào đó đang ở đây. Cô lắng nghe tiếng thở. Tất cả những gì cô nghe được là tiếng tuyệt quật vào cửa sổ. Cô cố suy nghĩ. Người duy nhất ở trong ngôi nhà này ngoại trừ cô ra chỉ có cha cô thôi, mà ông thì không thể nào lén vào phòng cô rồi giấu mình để làm cô sợ. Nhưng bản năng vẫn mách bảo cô rằng cô không chỉ có một mình.

“Ai ở đó?” cô nói với bóng tối.

Bóng tối không đáp lại. Cô rùng mình lần nữa, kéo tấm chăn cuộn quanh người chặt hơn. Điều này thật điên rồ. Không thể nào cô lại đúng được. Cô thử nghĩ đến những điều này theo cách lạnh lùng, không cảm tính. Mắt cô rất tinh. Bản tính cô không phải là kẻ thần hồn nát thần tính. Đơn giản nhất là đi kiểm tra. Nếu cô có thể làm được điều đó.

Cô từ từ kéo đẩy cái chăn lông vịt ra sau, trèo ra khỏi giường và đứng yên, hít thở khó khăn. Cô thậm chí cảm thấy dễ bị tổn hại hơn khi không có chiếc chăn cuộn quanh người. Cô với tới cái đèn ngủ cạnh giường và bật nó lên. Ánh sáng làm cô bốt căng thẳng một chút. Rõ ràng không có ai ở trong phòng. Cô nhìn quanh, kiểm tra lại lần nữa.

Không có dấu hiệu của bất cứ ai hay bất cứ thứ gì lẽ ra không nên ở đây. Cô do dự rồi cúi xuống ngó vào gầm giường. Không có gì ngoài bộ quần áo ướt của cô bị đá xuống dưới đó lúc trước, cộng thêm đôi giày thể thao cũ. Cô đứng thẳng lại. Giờ chỉ còn duy nhất một nơi khác mà người có thể trốn trong phòng này.

Cô bước một bước về phía tủ quần áo, rồi một bước nữa, bước nữa. Mỗi bước chân, cảm giác không thực lại càng dày thêm. Cô đang hành động như một đứa trẻ thấy ông ba bị không - không thể - tồn tại. Ba cô sẽ không lén vào phòng cô rồi trốn trong tủ quần áo, cũng sẽ không phải người xâm phạm sự riêng tư của người khác. Cô không thể tin là mình thậm chí đang lo lắng đi kiểm tra thế này.

Nhưng cô phải làm. Cô biết thế. Cô không thể nghỉ ngơi cho tới khi thỏa mãn bản thân rằng lý trí logic của cô đã đúng còn bản năng của cô đã sai. Nếu cô kiểm tra từng nơi có khả năng ẩn nấp trong phòng thì có lẽ cô sẽ có thể tự thuyết phục bản thân rằng chuyện này rất cục chỉ là tưởng tượng.

Bây giờ cô đã tới gần tủ áo. Tấm gương lớn trên cánh cửa đang sáng lên dưới ánh đèn ngủ cạnh giường, liếc nhìn qua nó khi cô tới gần tủ, cô thấy dáng vẻ của mình hiện ra trên đó. Với mái tóc rối bù, vẫn còn hơi ướt, cô trông giống như một con quỷ hiện hình, một thứ xốc xếch xộc xệch lạ lùng không giống hình ảnh thường ngày của cô. Dusty dừng lại cách tủ áo vài chân, mắt cô không rời khỏi cái bóng mình trong gương.

Nó hơi hé mở.

Lúc trước cô không để ý, mà cô rõ ràng đã đóng nó hẵn hoi khi lấy cái áo cao cổ ra khỏi tủ để lau mái tóc ướt. Cô chắc chắn nhớ còn nghe thấy tiếng nó sập vào đánh cách một cái.

Cô nhìn chằm chằm vào cái tủ, sẵn sàng xoay người chạy nếu nó đột ngột mở bung ra, bất chấp giọng nói khinh bỉ bên trong mắng mỏ cô là một con ngốc, cô nghe thấy mình lên tiếng. “Ra khỏi chỗ đó. Cho dù là ai cũng ra khỏi đó.”

Cánh cửa tủ vẫn không động đậy. Cô tiếp tục nhìn nó không chớp mắt, cố thu hết can đảm để mở nó ra. Nhưng cô đã đông cứng lại.

Gọi ba, giọng nói trong cô lên tiếng. Gọi ông tới kiểm tra.

Nhưng cô biết mình không thể làm thế. Ông sẽ nghĩ cô là đứa dở hơi bắt ông đến vì một chuyện vô nghĩa như thế này, đặc biệt khi cô được cho là người mạnh mẽ trong nhà. Cô hít vào một hơi thật sâu và giật cánh cửa tủ mạnh đến nỗi nó rung lên, lắc lư trên bệ đỡ. Thứ gì đó đen xì và đầy lông rơi ra. Cô giật mình nhảy dựng ngược lại phía sau.

Nhưng đó chỉ là cái áo len bị rơi xuống từ ngăn trên cùng chỗ cô đã nhét nó vào. Không có ai ở trong tủ cả, chỉ có quần áo được treo trên móc vẫn đang đung đưa chuyển động, các ngăn kéo đóng kín, giày dép lộn xộn đúng kiểu của nó ở ngăn dưới cùng.

Cái tủ áo bình thường vẫn lộn xộn của cô.

Cô hất cánh tủ lại và chăm chăm nhìn vào ảnh trong gương của mình lần nữa. Bây giờ cô thấy mặt mình rõ hơn vì cô đã tới gần hơn. Nó có vẻ nghiêm trang quá mức khiến cô muốn cười thật to. Nhưng cô không thể. Cô siết chặt hai nắm tay. Cô đã chứng minh rằng không có ai ở trong phòng cả, nhưng trong thâm tâm vẫn bám víu lấy cái cảm giác có ai đó đang ở gần.

Thậm chí cô còn cảm thấy mình đang bị theo dõi.

“Hãy kiềm chế,” cô lẩm bẩm nói. “Việc đó chỉ là do những kẻ khủng khiếp kia thôi. Và gã trai kia nữa.”

Chuyện ấy chắc hẳn đã làm cô rối trí, khiến cô tưởng tượng ra những thứ không có ở đó, nghiêm trọng đây. Cô chưa bao giờ bị như thế này cả. Cô chậm rãi trở lại giường, trèo lên và tắt đèn ngủ. Bóng tối lại bao trùm căn phòng. Cô nằm ngửa, kéo chiếc chăn lông lên tận cằm và mắt chăm chăm ngó lên trần.

Cô thở gấp - quá gấp. Có thứ gì đó vẫn không ổn. Cô biết điều này thật ngu ngốc. Cô đã kiểm tra mọi thứ và chẳng tìm thấy gì. Cô lại cảm thấy mắt mình đang liếc đi khắp quanh phòng, tìm kiếm, kiểm tra. Thậm chí cô còn cảm thấy tay mình đang vươn ra dưới chiếc chăn lông vịt hướng về phía cái đèn ngủ cạnh giường.

“Đừng có ngớ ngẩn,” cô lầm bầm. “Mày phải kết thúc chuyện này đi. Tất cả đều do mày tưởng tượng cả.”

Cô để mắt kiểm tra mọi thứ lần nữa, từ từ, tuần tự: tủ đầu giường, cửa, giá sách, cặp sách, tủ áo, tủ búp phê, bàn học, máy tính xách tay, rèm cửa đã kéo.

Rèm cửa đã kéo kín.

Cô nhìn đăm đăm về phía chúng và lập tức loại bỏ ý nghĩ trong đầu. Không thể nào có ai có thể trốn phía sau rèm. Chúng không trùm kín rủ xuống sàn, chỉ vừa chạm tới đỉnh cái máy sưởi. Tất cả rèm đều che kín cửa sổ. Nếu có ai đang nấp phía sau thì cô sẽ nhìn thấy chân người đó thò ra phía dưới.

Không có ai ở đó cả.

Nhưng cô đã ngồi dậy. Cô buông cái chăn ra và trèo ra khỏi giường lần nữa. Cô đứng trong bóng tối, nhìn chằm chằm về phía cửa sổ. Một lần nữa cô cảm thấy như có người đang nhìn mình. Một lần nữa lý trí logic trong cô lại gào thét: không ai có thể trốn phía sau rèm cửa cả và chẳng có ai ở ngoài cửa sổ cả. Cô đang ở tầng trên của ngôi nhà, chẳng có gì để bám víu trèo lên được cả trừ phi ai đó mang theo một cái thang - mà chuyện đó thật quá phi lý.

Cô tiến một bước về phía cửa sổ. Cô phải dàn xếp vụ này một lần cho xong. Cô sẽ kiểm tra cửa sổ và làm cho mình an lòng, rồi trở lại giường ngủ. Cô thậm chí sẽ không thèm bật đèn lần nữa. Chẳng có gì phải sợ cả. Cô chỉ việc kiểm tra ngoài cửa sổ và đi ngủ.

Cô bước về phía đó. Những tấm rèm vẫn im lìm. Không hề bị co kéo xô đẩy. Cô nhắc nhở mình là cửa sổ đã được đóng - một lý do tốt

đẹp nữa để cô được đảm bảo chắc chắn. Không ai có thể từ bên ngoài trèo vào phòng cả. Tất cả đều tốt đẹp.

Cô kéo rèm ra. Chẳng hiểu sao những tấm rèm dường như sáng hơn bình thường. Chúng màu nâu và thường tối sẫm nhưng hình như khi cô càng tới gần chúng là càng sáng thêm lên. Đó chắc chắn là do ánh sáng của tuyết đang từ bên ngoài tạt vào cửa sổ.

Cô không nghĩ ra được nguyên do nào khác nữa. Cô dừng lại cách vài bước và đưa mắt lướt qua một lượt. Bất chấp dòng tư duy logic đang lướt qua, cô lại có cảm giác khó chịu đó. Cho dù lý trí của cô có nói gì đi nữa, bản năng trong cô vẫn mách bảo rằng có điều gì đấy không ổn.

Cô nhìn chăm chăm vào những tấm rèm lạ lùng gần như đang phát sáng. Trước mắt cô, chúng đang bốc cháy trong một ngọn lửa giá lạnh. Thậm chí khi cô nhìn, run rẩy trong đêm tối, một mảng tuyết chói lòa đang di chuyển trên đó như một đám cháy lớn của băng đá. Cô đưa tay ra chạm vào tấm rèm. Hơi ấm của nhung vẫn còn đó. Cô thư giãn kéo tấm rèm ra - và kinh hãi thấy một gương mặt đang chăm chăm nhìn vào cô.

“Á!” cô thở gấp.

Nhưng đó không phải là một gương mặt thật. Đó là khuôn mặt tuyết. Đợt mưa tuyết cuối cùng đã ngưng nhưng những bông tuyết không biết làm thế nào đã mắc kẹt vào cửa sổ, phủ kín khung cửa trong tấm áo choàng dày màu trắng tinh. Ngay chính khuôn mặt tuyết này cũng làm cô bối rối. Cô chắc chắn tuyết không thể làm được chuyện này. Cô đã mong nó sẽ trượt xuống khỏi ô cửa và tập trung lại trên bề cửa sổ.

Nhưng nó vẫn ở đó. Các bông tuyết đã đập lên và đập lên, không rõ bằng cách nào chống lại lực hút của trái đất và bám chặt vào mặt kính. Nhưng thứ thậm chí còn làm người ta hoang mang hơn là hình dáng đám tuyết ấy tạo thành.

Đây là một khuôn mặt, một khuôn mặt không lẫn vào đâu được. Cô thấy cái miệng, đôi mắt, mái tóc tuyết rủ xuống hai vai, và rồi - không có gì. Không có một cơ thể đi cùng với nó. Chỉ là một khuôn mặt, dán chặt vào kính, đang nhìn thẳng vào cô bằng đôi mắt sáng rực.

Và rồi đột nhiên, trong khi cô nhìn nó, gần như chỉ đợi được cô nhìn thấy, khuôn mặt đó bắt đầu rã rời ra. Tuyết trượt xuống khung cửa thành một đồng lộn xộn trên bề cửa sổ. Cô rung mình kéo tấm rèm cửa lại thật nhanh, sau đó một ý nghĩ thoáng qua, cô lại kéo rèm ra và đẩy mở cửa sổ dùng khuỷu tay hất đồng tuyết kia xuống vườn. Rồi cô đóng cửa sổ lại, kéo rèm và bước giật lùi.

Cô đang run lẩy bẩy. Cánh tay áo ngủ của cô ướt đầm và lạnh cóng ở chỗ cô dùng để hất đám tuyết kia. Cô nghĩ đến bóng người ba đã bắt gặp - áo khoác vải len thô, khuôn mặt được giấu kín - trong một cảm giác thôi thúc, cô đi đến bàn học, cầm tập phác họa và bút chì lên rồi mang chúng lên giường. Cô vẫn run rẩy nhưng cô buộc mình phớt lờ cảm giác ấy. Cô ngồi xuống mép giường, bật đèn ngủ lên và bắt đầu vẽ gương mặt tuyết.

Thật dễ dàng hình dung và cũng dễ dàng vẽ nó. Cô nhanh chóng hoàn thành và giờ nó lại gần đèn. Ánh sáng rực mang cho nó một dáng vẻ kỳ lạ, siêu thoát. Cô xé trang vẽ khỏi tập giấy và ngồi đó băn khoăn không biết làm gì với nó. Ban đầu cô không biết tại sao lại vẽ gương mặt ấy. Nó rõ ràng chẳng làm cô cảm thấy bớt sợ hãi chút nào. Cô nhìn chăm chăm vào nó một lúc, rồi đặt nó lên cái tủ đầu giường, ném tập giấy vẽ và cây bút chì vào góc phòng, leo vào giường.

Cánh tay áo ngủ của cô vẫn lạnh cóng và ẩm ướt, nghĩ nên đi thay nhưng lại không thể nhúc nhích nổi người. Bây giờ cô cảm thấy chắc chắn mình đang chìm vào giấc ngủ. Cô kéo chăn lông vịt cuộn quanh mình rồi xoay người mặt hướng về phía cái tủ đầu giường. Cô không chắc liệu nó khiến cô thấy dễ chịu hay làm cô sợ hãi. Cô với tay ra chạm vào bức vẽ, rồi tắt đèn ngủ.

Bóng tối lại bao trùm cả căn phòng. Cô nằm đó, hơi thở nặng nhọc, nghĩ đến Josh và người con trai xa lạ kia. Giờ không còn cảm giác bị

theo dõi nữa, thậm chí bức vẽ để cạnh giường cũng không thấy khó chịu. Cô nhìn chòng chọc vào nó trong bóng tối, ý thức rõ về nó trong khi giấc ngủ mờ màng kéo đến. Nó là thứ cuối cùng cô nhìn thấy trước khi chìm hẳn vào giấc ngủ.

## 7

Và thứ đầu tiên cô nhìn thấy khi thức dậy.

Cô nhìn nó không chớp mắt, có phần hơi giật mình. Cô đang đối diện với cái tủ đầu giường đúng bằng tư thế cuối cùng trước khi chìm vào giấc ngủ. Cứ như là cô không hề nhúc nhích gì suốt cả đêm, mặc dù cô không mấy tin vào điều đó. Cô nhăn nhó, ngồi dậy trên giường, với tay qua cầm khuôn mặt-giấy kia lên.

Khá giống với hình ảnh cô nhìn thấy trên cửa sổ, nhưng tại sao chỉ tới lúc này cô mới thấy nó cũng gọi cô nhớ tới Josh? Có thứ gì đó trong đôi mắt, hoặc có thể là cái miệng, hoặc có lẽ cảm nghĩ này thật ngốc nghếch. Rốt cuộc nó chỉ là một bức vẽ thôi mà.

Cô lại với tới cái tủ đầu giường và mở ngăn kéo trên cùng, lấy ra xấp ảnh. Gương mặt Josh chăm chú nhìn lên cô với nụ cười ranh mãnh quen thuộc. Cô căn môi, lướt qua các bức ảnh từng chiếc một, sau đó lại nhìn vào khuôn mặt-giấy.

Phải rồi, có nét hao hao nhưng lúc này cô lại bắt đầu thấy không tin tưởng vào chính mình nữa. Một gương mặt làm từ tuyết có thể khiến cho nó giống bất cứ thứ gì, đặc biệt là một giấc mơ. Có lẽ Josh vẫn còn sống. Có lẽ tên con trai lạ mặt gọi điện đêm qua biết điều gì đó về anh ấy. Có lẽ gương mặt tuyết này và hình ảnh mô phỏng trên giấy có một ý nghĩa nào đó.

Hoặc chẳng có nghĩa gì cả.

Cô ra khỏi giường, với cái lấy cái quần dài và nhét khuôn mặt-giấy vào trong túi quần, rồi đi tắm, mặc quần áo và đi xuống nhà. Từ bếp vọng ra tiếng ba cô đang chuẩn bị bữa sáng. Cô liếc nhìn đồng hồ đeo tay.



Mười giờ.

Cô đã ngủ nhiều giờ mà vẫn không cảm thấy được nghỉ ngơi tẹo nào. Cô thấy mệt mỏi và căng thẳng, không có tâm trạng đối diện với ba và giả vờ như mọi chuyện đều tốt đẹp, dù cô biết mình phải làm thế. Cô thắc mắc không biết sáng nay ông sẽ có tâm trạng như thế nào. Cô đẩy cửa bếp bước vào và thấy ông đang đứng cạnh quầy bếp cắt bánh mỳ.

“Chào ba.”

Ông quay ra nhìn cô.

“Chào con.”

“Ba ổn chứ ạ?”

“Tốt cả.” Ông quay lại với cái bánh mỳ. “Xin lỗi ba đã làm con phải thức dậy đêm qua.”

“Không sao mà ba.”

“Có muốn uống trà không?”

“Cho con ít cà phê được không?”

“Con không thường uống cà phê sáng sớm mà. Cần lên tinh thần hả con?”

Cô nhún vai.

“Có lẽ ạ.”

Cô liếc nhìn ra cửa sổ. Xa xa bên ngoài vườn sau, những cánh đồng tuyết phủ trải dài tới tận Knowle. Cô lại nhận thấy sự kỳ lạ trong bầu không khí. Nơi đêm qua tuyết và bóng đêm phát sáng, lúc này trong ánh sáng ban ngày không khí dường như có phần mỏng manh hơn, nhờ nhạt hơn, như thể một lớp màn trong suốt đã được kéo ngang qua tầm nhìn của cô, trong một thoáng cô có cảm giác kỳ lạ thấy

những hàng rào, rừng cây và thậm chí cả đỉnh đồi Raven phía xa kia đang lơ lửng như mây, trong trạng thái không trọng lượng trước mặt cô. Giọng nói của ba đánh tan các suy nghĩ của cô.

“Cà phê đây.”

Cô quay ra nhìn ông.

“Cảm ơn ba.”

Sáng nay ông có vẻ hơn bình tĩnh, dù sao cũng bình tĩnh hơn đêm qua. Cô đổ đầy ấm đun nước và bật công tắc.

“Con ngồi xuống và bắt đầu ăn đi chứ,” ông nói. “Trứng trứng hay trần?”

“Trứng trứng ạ.”

“OK.”

Cô ngồi xuống bàn và bắt đầu món ngũ cốc, mắt cô vẫn liếc về phía cửa sổ, tâm trí thì nghĩ về đêm trước.

“Sáng nay có một cuộc điện thoại gọi con,” ba cô nói.

Cô ngẩng phắt lên nhìn ông.

“Ai ạ?”

“Chỉ là một cậu con trai nào đó hỏi con thôi.”

“Con trai nào?”

Ba cô toét miệng cười.

“Chỉ đùa thôi mà.”

“Ý ba là gì ạ?”

“Đó là Kamalika.”

“Ồ.”

“Xin lỗi đã làm con thất vọng.”

“Con không thất vọng.” Dusty quay lại với món ngũ cốc của cô. “Dù sao không tin được ba.”

“Sao lại không?”

“Lần cuối cùng con nhận cuộc gọi của một đứa con trai là khi nào ạ?”

“Phải rồi, à thì...” Ba cô bắt đầu đập trứng vào tô. “Rất nhiều lần và sẽ còn có rất nhiều con trai. Con đừng lo.”

“Con không lo. Bọn họ có thể gọi miễn là họ thích. Con không tìm kiếm bạn trai. Con quan tâm hơn đến việc ba ổn định quan hệ với một ai đó cơ.”

“Ba biết.”

Cô lại ngược lên nhìn ông.

“Có vấn đề gì ạ? Ý con là con không muốn - ”

“Không, không sao.” Ba cô bắt đầu đánh trứng. “Con đã đúng khi khuyến khích ba thử dịch vụ mai mối này. Ba cần phải ra ngoài gặp gỡ mọi người. Ba đã biến thành một kẻ xa lánh xã hội chán ngắt rồi.” Ông dừng tay quậy trứng và cau mày. “Chỉ là cái đó...”

“Cái gì ạ?”

“Đôi khi ba nghĩ về mẹ con, con biết không?”

“Con đánh cược là bà chẳng bao giờ nghĩ về ba đâu.”

“Ba không cho là bà ấy nghĩ đến ba.”

“Ba đã không có tin tức gì của mẹ kể từ khi mẹ bỏ đi mà.”

Ông không nói gì.

“Ba có không?” cô gắng hỏi.

“Không.”

“Thật chứ ạ?”

“Không, dĩ nhiên là không.” Ba cô ném về phía cô một cái lườm giận dữ. “Tại sao ba phải nói dối con chứ? Ba không nghe được tin tức gì từ bà ấy cả.” Ông ngừng lại. “Còn con?”

“Không.”

“Vậy à.”

“Thư giãn đi ba,” cô nói. “Con sẽ không truy vấn ba nữa.”

Ba cô không đáp.

“Con không muốn nghe nói gì về mẹ nữa,” Dusty nói. “Hay nhìn thấy bà ấy.”

“Một ngày nào đó con có thể cảm thấy khác.”

“Con sẽ không đâu. Bà ấy đã vứt bỏ cả hai chúng ta. Vậy nên con đã từ bỏ bà ấy rồi.”

“Mẹ con đã suy sụp khi Josh biến mất.”

“Ba cũng vậy mà. Con cũng thế. Nhưng chúng ta không vứt bỏ tất cả. Bà ấy đã làm thế. Và bà thật kinh khủng đối với ba. Ba đã quên rồi sao?”

“Không, ba...” Ba cô quay lại bên bếp. “Ba không quên chuyện đó. Bà ấy thật khủng khiếp, không nghi ngờ gì.”

“Thật sự kinh khủng.”

“Phải.” Ba cô quệt lông mày bằng mu bàn tay. “Khi có bà ấy chẳng bao giờ dễ chịu cả. Nhưng cả ba cũng vậy, đúng không?”

“Ba rất tuyệt.”

“Ồ, chắc chắn rồi. Như ba tin con vậy.”

Cô vờ tay ra vỗ nhẹ vào chân ông.

“Kamalika gọi điện lúc mấy giờ ạ?” cô hỏi.

“Khoảng chín giờ.”

“Con không nghe tiếng chuông.”

“Chắc lạnh quá làm ù tai con rồi.”

“Cô ấy muốn gì ạ?”

“Chỉ nói chuyện với con thôi. Ba nói con chưa dậy. Bảo con bé gọi lại cho con sau. Con bé nói có thể nhắn tin cho con cũng được.”

Dusty lúi di động ra và bật nó lên. Không có tin nhắn nào cả. Không nói gì trong vài phút. Ba cô đặt cà phê lên bàn và tiếp tục cặm cụi với món trứng trứng. Cô ăn hết ngũ cốc, vui vẻ vì sự im lặng này. Cô có thể cảm thấy sự căng thẳng ở ba cô nhưng thật khó nói vấn đề đó là gì. Nó có thể là về Josh hoặc mẹ cô hoặc người phụ nữ mới ông đang gặp gỡ.

Hoặc cũng có thể là về cô. Cô biết ông lo lắng về nỗi cô quá độc lập và vướng vào những rắc rối giống Josh và bây giờ, với việc Josh biến mất, cả mẹ cô cũng ra đi, ông bắt đầu gần như lo sợ một cách ám ảnh rằng sẽ mất nốt cô. Cô nhìn ba đang tiến đến cùng món trứng trứng.

“Của con đây.” Ông đặt đĩa trứng xuống trước mặt cô. “Thường thức đi.”

“Cảm ơn ba. Trông ngon tuyệt.” Cô ngược lên mỉm cười với ông.  
“Đúng như con kỳ vọng từ một bếp trưởng.”

“Một bếp trưởng không có việc làm.”

Điện thoại reo.

“Con sẽ nghe,” Dusty nói và đứng dậy. “Chắc là Kamalika.”

Ba cô ngăn lại.

“Con cứ ăn nốt đi. Ba sẽ bảo con bé là con sẽ gọi lại sau mười lăm phút nữa.”

“OK. Cảm ơn ba.”

Ba cô rời khỏi bếp và đóng cửa lại sau khi đi ra. Một lát sau cô nghe tiếng điện thoại ngừng reo và giọng ba cô ở hành lang, rồi tiếng nhỏ dần và cô nghe thấy tiếng cửa phòng khách đóng lại. Cô cau mày. Rõ ràng đây không phải là Kamalika. Ba cô sẽ không mang điện thoại vào phòng khách để giữ bí mật cuộc nói chuyện với cô. Cô nghĩ đến anh chàng kia và cảm thấy một cơn hoang mang thoáng qua.

Di động của cô kêu píp píp báo tin nhắn. Từ Kamalika.

Có một gã trai kỳ quái trên đồi đá raven dừng đến đó.

Cô nhìn chằm chằm vào những từ đó, các ý nghĩ về đêm qua lại ào ạt như lũ đổ về với cô, càng khiến cô bồn chồn hơn về cuộc điện thoại của ba. Ông rõ ràng không phải đang nói chuyện với Kamalika. Đó là một người khác, ai đó mà ông muốn nói chuyện riêng tư. Điều đó có thể vô hại - có lẽ là Helen. Có thể ông đã cho cô ấy số điện thoại nhà. Nhưng tất cả những gì cô có thể nghĩ đến là anh chàng kia. Cô gần như có thể nghe thấy giọng anh ta.

Không có tiếng ba cô quay lại. Cô cố ăn nốt món trứng, uống cà phê. Nhưng cuộc gọi vẫn tiếp tục. Cô đi tới cửa sổ và chăm chú nhìn về phía đồi Raven.

Một gã trai quái lạ.

Chỉ có thể là một người thôi. Cô biết đấy chính là cậu ta. Cô phải gọi cho Kamalika, phải tìm hiểu xem bạn cô biết những gì. Cô cầm di động lên nhưng chưa kịp gọi nó đã kêu pip pip báo một tin nhắn khác. Lại của Kamalika.

Gặp ở quán Mac luc 11h30?

Cô nhắn lại ngay.

OK

Rồi nghe thấy tiếng chân ba ở hành lang, cô quay về phía cửa. Nó mở ra, cô thấy ông đứng đó, mắt nhìn không chớp.

“Ba ổn cả chứ ạ?” cô hỏi.

Ông không trả lời. Cô lại nghĩ đến người con trai kia. Lại nghe thấy giọng anh ta vang lên trong tai mình.

“Ba? Ai gọi thế ạ?”

Ông từ từ đi vào phòng ngồi xuống cạnh bàn ăn.

“Một bếp trưởng không có việc ư?” ông lầm bầm. “Có lẽ không.”

“Ý ba là sao ạ?”

“Ba có một cuộc phỏng vấn.”

“Gì cơ!” Cô ngồi xuống cạnh ông. “Ai thế ạ? Thôi nào ba. Là ai thế?”

“Pied Piper. Họ đang tìm một bếp trưởng.”

“Ba không nộp đơn xin việc chỗ họ phải không?”

“Không, họ sẵn tìm ba. Họ có một hệ thống quản lý mới. Ba đã là bếp trưởng ở Sea Trout. Một người đàn ông tốt. Ba chỉ rời khỏi đó

bởi vì công việc ở Oscar xuất hiện. Ngoại trừ việc bọn họ đã đi và sa thải ba.”

“Đó không phải lỗi của ba.”

“Ba đã suy sụp.”

“Đó không phải lỗi của ba. Là lỗi của Josh và mẹ.”

“Dù sao thì,” ba cô nói, “Gary cũng đã tử tế nói hộ một lời cho ba trước Pied Piper. Ba không hề liên lạc với ông ta kể từ khi rời khỏi Sea Trout. Ba nghĩ ông ta chắc ôm hận với ba vì đã vứt bỏ họ để đến với quán Oscar.”

“Ông ấy sẽ không làm thế đâu. Ông ấy biết ba là một người đàn ông tử tế.” Cô cầm lấy đôi bàn tay ông và nắm chặt lấy. “Con vui quá. Ba xứng đáng nghỉ ngơi. Và giờ còn có cả Helen nữa. Tối nay ba có gặp cô ấy không?”

“À, ba...”

“Ba đã sắp xếp một cuộc hẹn nữa đấy chứ?”

“Không hẳn. Ba không muốn mạo muội hay làm bất cứ gì. Cô ấy có lẽ muốn nghĩ mọi chuyện đã kết thúc. Ba không muốn thúc đẩy nó.”

“Nhưng đêm qua ba đã nói ba không phiền nếu gặp lại cô ấy mà.”

“Đúng thế.”

“Ba có ý định đó chứ?”

“Có.”

“Và tối nay ba có vui lòng gặp lại cô ấy không?”

“Chắc chắn là có rồi.”

“Và ba có nghĩ cô ấy muốn gặp ba không?”



“Không biết.”

“Ba!” Cô nhìn thẳng vào mặt ông vẻ cứng rắn. “Ba phải có một ý tưởng nào chứ.”

“À thì, bọn ba đã trao đổi số điện thoại.”

“Có thể chứ.” Cô nhào người tới trước. “Điều đó có nghĩa là cô ấy thấy vui được giữ liên lạc thêm nữa với ba. Nếu cô ấy không muốn thì chắc chắn mọi chuyện sẽ thông qua dịch vụ mai mối hết.”

“Ba cho là vậy. Nhưng nó vẫn không có nghĩa là cô ấy muốn gặp ba tối nay. Và dù gì, có lẽ cô ấy đã có một cuộc hẹn khác. Cô ấy chắc đang đi gặp một đám khác. Cô ấy có thể nhận được một danh sách các ứng viên đang chờ gặp mặt từ chỗ dịch vụ mai mối.”

“Giống cái danh sách của ba hả?”

“Rất buồn cười.”

“Chính xác. Rốt cuộc cô ấy có thể không có danh sách đó. Và ngay cả nếu cô ấy có thì sao, chẳng có lý do gì mà ba không gọi cho cô ấy cả. Nếu cô ấy không thể gặp tối nay thì ba vẫn sẽ biết được liệu cô ấy có muốn hẹn gặp vào một dịp khác không.” Cô cảm thấy hai bàn tay ông bòn chòn không yên trong tay mình, nhìn thấy ánh mắt ông quay đi hướng khác, ông cựa quậy trên chỗ ngồi. Cô biết các dấu hiệu đó và ngả người ra sau. “Con xin lỗi,” cô nói. “Con không muốn thúc ép ba.”

“Không, con nói đúng.” Ông quay lại nhìn cô. “Ba nên gọi điện. Ba muốn gọi. Ý ba là... cô ấy thậm chí đã nói... sẽ rất vui nếu thỉnh thoảng nhận được tin của ba.”

“Cô ấy đã nói thế?”

“Phải.”

“Khi nào?”

“Khi ba ra về.”

“Á à, thật ăn ý. Gọi cô ấy đi. Và sau đó đi nhận công việc kia. Họ muốn gặp ba lúc mấy giờ?”

“Tất cả rất thoải mái. Người đàn ông đó chỉ nói khoảng giờ ăn trưa hôm nay, đến xem cơ cấu tổ chức và nói chuyện.”

“Và ba đã đồng ý?”

“Chắc rồi.”

“Tuyệt vời. Ba có thể cho con đi nhờ vào Beckdale.”

## 8

Chiếc xe nảy lên và trượt đi trên con đường nhỏ, giờ đã phủ đầy tuyết. Sự thay đổi của ba cô thật chóng vánh. Cơ hội việc làm và sự chấp thuận ngay lập tức của Helen khi ông đề nghị nấu bữa tối cho cô ấy đã biến ông trở lại phiên bản hạnh phúc như Dusty đã thấy trước cái ngày mẹ cô ra đi.

Ông nói chuyện luôn mồm về công việc ở Pied Piper, về việc ông muốn nó tới mức nào, về việc ông đã sẵn sàng làm việc trở lại, ông cần kỳ nghỉ ngơi ngắn này ra sao, họ sẽ thoát khỏi nợ nần và sau cùng sẽ không cần phải bán Thorn Cottage nữa. Dusty để cho ông nói, cô mừng khi thấy ông không để ý rằng nụ cười của cô chỉ là một cái mặt nạ gượng gạo.

Trong lòng cô không cảm thấy điều gì khác ngoài nỗi sợ hãi: sợ anh chàng kia, sợ sẽ không bao giờ gặp lại Josh lần nữa, sợ những kẻ lạ mặt và lũ chó, sợ ánh sáng ma quái đang lan tỏa bao quanh chúng. Ba cô rõ ràng không nhận thấy điều đó, cũng không chẳng thấy vẻ căng thẳng của cô. Ông nói một cách hăng hái trong khi họ đi xuống con đường nhỏ.

Nhưng hành trình thật chậm chạp. Các bánh xe bị trơn trượt trên tuyết và động cơ gầm rú có vẻ nặng nề hơn bình thường.

“Cái đó lại là một chuyện khác nữa ba sẽ phải thu xếp,” ba cô nói.

“Cái gì cơ ạ?”

“Chiếc xe. Không thể để nó lúc nào cũng hỏng như đêm qua được. Thật là xấu hổ khi Helen lại đang đứng ngay ở đó. Rắc rối là, bây giờ nó đang trở nên cũ quá rồi ba không chắc nó còn chạy được bao lâu nữa.”

“Nếu ba thôi không cố tự chữa nó mà mang đến xưởng sửa chữa một lần có lẽ sẽ có ích đấy ạ.”

“Không có khả năng,” ba cô nói. “Con biết đấy. Nhưng mọi chuyện giờ sẽ khác. Nếu ba có thể nhận công việc này.” Họ đến gần đoạn cuối con đường làng và ông hất đầu. “Đó là chỗ ba đã nhìn thấy cậu con trai trong gương chiếu hậu.”

“Nếu đó là một chàng trai. Ba nói cái mũ trùm chụp lên nên ba không thể chắc mà.”

“À, dù sao cũng là chỗ đó.” Ba cô lái thêm vài mét rồi dừng lại ngay trước cái bụi thang. “Đây. Chính xác là chỗ này. Ba nhìn vào gương chiếu hậu và thấy cậu ta.”

“Hoặc cô ta.”

“Ba chắc đấy là một cậu chàng.”

Dusty ngoái nhìn qua vai và hình dung ra dáng người với chiếc áo khoác bằng vải len thô. Cô cũng không nghi ngờ gì đó là một cậu con trai. Cô không rõ tại sao mình lại bướng bỉnh với ba và cố gợi ý điều ngược lại.

Cô liếc nhìn ông. Ông không nói gì và lại đang tiếp tục lái xe đi nhưng miệng ông mím chặt, gương mặt rất khó dò. Ông có vẻ không giận nhưng cô đã phá vỡ dòng trò chuyện của ông và tự thấy bực với chính mình vì thế. Ông luôn giỏi trò chuyện hơn là ủ rũ buồn rầu. Họ tới chỗ cắt hình chữ T ở cuối con đường làng và rẽ phải lên đường lộ Beckdale.

Cô nhìn chăm chăm ra cửa sổ xe. Những cánh đồng ở phía bên này là những biển tuyết trắng ngút tầm mắt nhưng không giống con đường nhỏ, tuyết trên đường lớn luôn bị xới tung lên do giao thông đi lại hướng vào thị trấn. Rõ ràng là thời tiết xấu cũng chẳng ngăn được chỗ này bận rộn vào một ngày thứ Bảy như vẫn thường thấy ở Beckdale.

Họ đi qua con đường mòn tới Knowle. Cô liếc nhìn xuống con đường đó và rừng mình trước ký ức đêm qua. Cô vẫn để ý tìm kiếm một chiếc xe bán tải màu trắng kể từ lúc họ khởi hành nhưng không có dấu hiệu nào của nó ở đây cả. Cô tiếp tục tìm một cách lén lút nhất có thể. Một lần nữa ba cô dường như không để ý thấy. Ông đáp trả lại sự im lặng như của cô. Vài phút sau cô nhìn sang ông.

“Ba ổn chứ ạ?”

Ông không trả lời.

“Ba?”

“Gì cơ?”

“Ba có ổn không?”

“Có.”

“Ba có ý đó chứ?”

“Không.”

“Vậy là ba thấy không ổn ạ?”

“Ba sẽ ổn cả cũng như con vậy,” ông nói.

“Cái đó có nghĩa là sao ạ?”

“Nó có nghĩa là ba sẽ ổn cũng như con thôi.”

Cô quay nhìn đi nơi khác, không biết phải nói gì.

“Ba hồi hộp về buổi phỏng vấn việc làm,” ông nói.

“Mới một lúc trước ba nghe có vẻ thật sự tự tin mà.”

“Vậy thì một lúc trước ba thật sự đã tự tin. Nhưng bây giờ chúng ta đang càng lúc càng tới gần hơn, ba cảm thấy hơi hồi hộp. Và nhìn

con cũng hỏi hỏi ba thấy chẳng được trợ giúp gì cả.”

“Con không hỏi hỏi,” cô nói.

“Con đang lo lắng khiếp đi được. Con cứ nhấp nhồm trên ghế suốt. Con đang trông đúng như vậy đấy. Ba chưa bao giờ thấy con cúi kính như thế. Ba cho rằng đó là vì con có chuyện gì đấy với Kamalika hoặc Beam hay ai đó. Và ba không mong con sẽ kể cho ba về chuyện đó. Giống y như Josh chẳng bao giờ chịu kể.”

Cô quay lại nhìn ông.

“Sẽ không có chuyện gì cả.”

“Vậy thì con cúi kính về chuyện gì?”

“Con không cúi kính.”

“Ba không ngạc nhiên.” Ba cô lắc đầu. “Ba biết con đang bày trò với ba, Dusty. Con lúc nào cũng thế, y như Josh.”

“Ba có thể thôi lúc nào cũng nói ‘y như Josh’ được không?”

“Ba sẽ nói đi nói lại như thế bởi vì đó là sự thật. Con giống y như nó. Con qua mặt ba, ba chẳng biết con đang giờ trò láu cá hay chỉ đang cố bảo vệ ba bởi vì ba là một người cha bỏ đi.”

“Ba không phải là một người cha bỏ đi.”

“Ba là đồ bỏ đi. Chúng ta không cần phải quanh co nói đông nói tây làm gì. Ba là một ông ba chẳng ra gì. Nhưng ba đã nói với con rồi - ba không phải đồ ngạc nhiên. Con đã thật buồn cười kể từ lúc ngủ dậy sáng nay. Con cứ giật mình thon thót ở trong bếp và bây giờ cũng cứ hốt hoảng bồn chồn.”

“Con vẫn đang ngồi đây có làm gì đâu.”

“Con cứ khổ sở nhìn vào từng cái ô tô đi qua chúng ta. Cả hai hướng.”

“Thế ạ?”

“VẬY ĐANG CÓ CHUYỆN GÌ THẾ?”

“CHẲNG CÓ GÌ CẢ, BA Ạ. THẬT ĐẤY. KHÔNG CÓ GÌ CẢ.”

“CHUYỆN VỚI KAMALIKA LÀ GÌ THẾ?”

“CÔ ẤY VỪA GỬI CHO CON MỘT TIN NHẮN.”

“VỀ CHUYỆN GÌ?”

Dusty từ từ hít thở.

“BA, ĐÓ KHÔNG PHẢI VIỆC CỦA BA.”

“Ồ, ĐÚNG. ĐÓ KHÔNG PHẢI VIỆC CỦA BA. CHẲNG BAO GIỜ LÀ VIỆC CỦA BA CẢ, ĐÚNG KHÔNG?” BA CÔ QUẮC MẮT NHÌN CÔ. “LÚC NÀO CON CŨNG TỰ GIẢI QUYẾT, GIỐNG NHƯ JOSH. BA BẮT ĐẦU NGHĨ CON CÒN TỆ HƠN CẢ JOSH ĐẤY. TRÁNH XA CHUYỆN CỦA CON, TRÁNH XA CON RA. VÀ BA KHÔNG ĐƯỢC HỎI HẠN GÌ VÌ ĐÓ KHÔNG PHẢI CHUYỆN CỦA BA.”

“BA, BA NGHE NÀY - ”

“CON BIẾN MẮT HÀNG GIỜ ĐỒNG HỒ. CON BẮT HOÀ VỚI MỌI NGƯỜI Ở TRƯỜNG HAY Ở THỊ TRẤN. CON VƯỚNG VÀO RẮC RỐI BỞI VÌ CON QUÁ NÓNG NÀY.”

“CON CHỈ ĐI UỐNG CÀ PHÊ Ở MAC THÔI MÀ.”

“KHÔNG GÌ KHÁC À?”

“KHÔNG.”

“VẬY TẤT CẢ TRÒ GIẬN DỮ ‘BA, ĐÂY KHÔNG PHẢI VIỆC CỦA BA’ LÀ SAO HẢ?”

Cô nhún vai.

“CON KHÔNG BIẾT. CON CHỈ... KHÔNG THÍCH BỊ CAN THIỆP THÔI.”

“Chúa ơi, tôi chưa bao giờ nghe thấy điều này trước đây sao?” Ba cô trừng mắt nhìn qua vô lăng. “Lại giống như đang nghe thấy Josh nói vậy.”

Hai ba con lại tiếp tục im lặng lái xe đi một lúc.

“Con chỉ đến gặp Kamalika thôi mà,” cuối cùng Dusty nói. Ba cô không đáp.

“Ba à? Con chỉ đi gặp Kamalika thôi.”

“Ba nghe thấy rồi.”

“Và bạn ấy không phải loại vướng vào bất cứ rắc rối nào. Ba biết mà.”

“Ngoại trừ việc phải né tránh bọn con trai.”

“Chính xác. Và dù sao bạn ấy khá giỏi trong cái khoản đó. Ba bạn ấy chưa muốn con gái có bạn trai. Bác ý thật sự nghiêm khắc về chuyện con gái được gặp gỡ những ai.”

Ba cô cắn nhàn.

“Vậy là chẳng có gì đang làm con khó chịu à?”

“Không, thật đấy ạ. Ba không nên lo lắng về con. Ba chỉ nên nghĩ đến cuộc phỏng vấn ở Pied Piper thôi.”

“Vậy còn sự hứng thú bất chợt của con đối với mấy chiếc ô tô là sao hả?”

“Con không biết là mình đang nhìn ô tô cơ.”

“Thế thì con có nhìn đấy.”

“Chẳng có gì không ổn cả, ba ạ. Không có chuyện gì cả.”



Cô cảm thấy ba vẫn biết là cô đang nói dối nhưng ông không nói gì nữa và họ lại lái xe đi trong im lặng. Cô thụt sâu vào ghế ngồi, nhìn đăm đăm ra ngoài khung cảnh toàn tuyết, những cánh đồng bên trái và cả bên phải nữa, trải từ đồng hoang Kibury cho tới đồi đá Raven. Cô một lần nữa lại nghĩ đến tin nhắn của Kamalika, và người con trai xa lạ, khó nắm bắt kia. Rồi ba cô lại lên tiếng.

“Ước gì cái xe tải chết tiệt kia quyết định được nó phải đi đâu.”

Cô nhanh chóng quay sang nhìn ba.

“Xe tải nào ạ?”

“Nó cứ kẹt dính phía sau xe mình tới mấy phút rồi đấy.”

Cô cảm thấy các thớ thịt trên người căng cứng lại. Cô buộc mình phải thả lỏng, hành động bình tĩnh, rồi hướng về phía trước để có thể nhìn vào gương bên hông xe. Những gì cô thấy từ góc này là một thoáng màu trắng, nhưng như thế cũng đủ rồi.

Cô nhanh chóng ngồi lui lại, giữ cho đầu cúi thấp dưới đỉnh ghế ngồi. Khó mà nói được liệu cô đã bị phát hiện ra chưa. Ba cô liếc vào gương chiếu hậu.

“Có chuyện gì với cái xe đó thế nhỉ?” ông nói. “Rõ ràng đường thì rộng và ba đã đi chậm lại để nó có thể vượt lên trước rồi mà.”

“Phóng lên bỏ xa nó đi ba ạ.”

“Gì cơ?”

“Phóng lên trước nó. Chúng ta đáng lẽ phải đi nhanh hơn nhiều so với một cái xe tải.”

“Ba không muốn đi quá nhanh trong trời tuyết thế này. Nhưng có lẽ con đúng. Ba thấy hơi chán cái xe tải đấy rồi.”

Ba cô nhấn chân ga, trước cảm giác nhẹ nhõm của Dusty, họ bắt đầu lao tới trước. Ba cô đợi một lúc rồi kiểm tra công tơ mét.

“Cô bé ngoan,” ông nói, vỗ vỗ lên vô lăng. “Mày có thể già yếu nhưng mày vẫn hơi bị bốc đấy.” Ông lại liếc vào gương chiếu hậu. “Khỉ thật!”

“Gì thế ạ?”

“Nó cũng tăng tốc.”

Dusty cảm thấy một cơn rung mình chạy xuyên qua người cô.

“Thằng ngu chết tiệt!” ba cô kêu lên. “Nó lại ở ngay sau đuôi xe mình.”

Dusty nghe thấy tiếng rú động cơ ngay phía sau họ, rồi nó di chuyển ra rìa ngoài. Cô cảnh giác nhìn sang phải và thấy một cái bóng trắng chạy dọc theo xe hai ba con. Nó không tiếp tục vượt lên nữa. Nó cứ chạy lùng chùng như thế tới một lúc, rồi từ từ lướt tới trước lần nữa. Cô siết chặt hai nắm tay, chờ đợi thấy những khuôn mặt đầy thù địch chằm chằm nhìn cô.

Nhưng cô đã sai.

Đó là một chiếc xe tải khác: một cái xe tải trắng lớn hơn, đẹp hơn cái xe cô thấy hôm qua. Trước tay lái là một người đàn ông nặng nề có bộ râu rậm đen xì, đi cùng là hai người đàn ông khác và một phụ nữ. Ba cô lập tức đi chậm lại để chiếc xe tải vượt qua và tiếp tục phóng lên con đường phía trước.

“Lái xe kinh quá,” ông càu nhàu. “Ba đã định tố cáo hần rồi đấy.”

Dusty nhăn nhó, mắt cô vẫn không rời chiếc xe tải. Sau vài phút nó biến mất khỏi tầm nhìn phía trước. Cô nhìn sang ba nhưng ông lại rơi vào im lặng. Ông không phá vỡ nó cho tới khi họ đến ngoại vi Beckdale.

“Con muốn ba đón con ở Mac lúc mấy giờ?”

“Ba không cần làm thế đâu,” cô nói. “Con sẽ bắt xe buýt về.”

“Ba không thích con làm thế.”

“Con đã đi xe buýt đủ nhiều rồi mà.”

“Ba vẫn không thích con đi xe buýt về.”

“Tại sao không? Không có gì nguy hiểm mà. Nó thả con xuống cuối đường làng và tất cả những gì con phải làm là đi bộ từ đó thôi.”

“Điều con thật sự muốn nói là con muốn chuồn khỏi một nơi nào đó và không bị bó buộc đúng không?”

Dusty nhún vai.

“Có lẽ ạ.”

Cô không biết ngay lúc này mình muốn gì nữa. Cô chỉ biết rằng cô cảm thấy sợ hãi. Họ đã băng qua đường vành đai và lái vào trung tâm thị trấn. Cô nhìn đắm đắm ra cửa sổ.

“Ba ới?”

“Gì cơ?”

Cô ngập ngừng.

“Ba có nghĩ ánh sáng hơi buồn cười không?”

“Như thế nào cơ?”

“Con không biết. Chỉ là...” Cô nhìn xung quanh. Vẫn cái vẻ mong mảnh kỳ lạ đó của không khí, cảm giác như một tấm mạng treo lơ lửng quanh cô, trùm lên mọi vật. “Chỉ là...”

“Đối với ba trông nó lạnh chết đi được,” ba cô nói. “Đó là tất cả những gì ba thấy. Nếu ba có thể thấy được bất cứ cái gì trong không khí này, đó là tuyết sắp rơi. Đó là lý do khác vì sao ba muốn đón con sau khi phỏng vấn xong.”

“Con sẽ bắt xe buýt ba ạ.”

“Tùy con thôi.”

“Thả con xuống đây đi,” cô nói. “Không có điểm đỗ nào trên đường một chiều đâu.”

Ba cô tấp vào lề đường.

“Chúc may mắn,” cô nói. Nghiêng sang hôn ba. “Con sẽ nghĩ về ba.”

“Ba lại bắt đầu thấy hơi lo lắng rồi.”

“Ba sẽ làm tốt thôi mà. Ba là một đầu bếp thiên tài. Một trong những người giỏi nhất.”

“Nếu không phải là nhất.”

“Đừng tự phụ.”

“Ba đùa thôi.”

Cô lại hôn ba lần nữa.

“Gặp lại ba sau.”

Cô leo ra khỏi xe đóng cửa lại. Ba cô mỉm cười ngượng ngịu rồi lái xe đi. Cô đợi cho tới khi ông đi khuất khỏi góc phố rồi nhắm mắt lại và cảm thấy sự căng thẳng thít chặt lấy mình. Cô chưa từng cảm thấy yếu đuối thế này, không rõ kẻ thù của cô là ai hay là cái gì nữa.

Cô mở mắt ra nhìn quanh. Không có dấu hiệu nào của lũ người kia và những con chó. Không có bất cứ dấu hiệu nguy hiểm nào cả. Chỉ có ánh sáng lấp lánh xung quanh, ánh sáng mà ba cô không thể thấy. Cô băng qua đường, đi tắt qua quảng trường và hướng về phía quán cà phê Mac.

## 9

**K**amalika đang ngồi ở một chiếc bàn trong góc gần cửa sổ, nhưng cô ấy không ở một mình. Beam đang ở cùng cô ấy, đáng người to con của cậu ta chiếm hết cả chỗ ngồi, còn có một cô gái khác mà Dusty không biết.

Từ cửa ra vào cô đứng quan sát, nhưng ba người bọn họ vẫn không thấy cô. Cô hy vọng tìm thấy Kamalika một mình. Cô không có tâm trạng dành cho những người bầu bạn khác. Cô cân nhắc tình huống. Nếu cô lên ra ngay lúc này trước khi họ trông thấy, cô có thể gọi điện cho Kamalika từ dưới đường và nói cô không thể vào thị trấn được, và có thể đồng thời tìm hiểu về anh chàng đó. Giọng Mac cất lên đã gạt phăng ý tưởng này đi.

“Chào buổi sáng, Dusty.”

Cô thấy người đàn ông to lớn đang mỉm cười với mình từ phía sau quầy bar.

“Xin chào,” cô đáp với đôi chút miễn cưỡng. Mac hát đầu về phía Kamalika và những người khác.

“Tới gặp họ à?”

“Vâng.”

“Đoán thế mà.”

Kamalika lúc này đã phát hiện ra cô và đang vẫy cô lại đó.

“Muốn dùng cà phê chứ?” Mac nói.

“Vâng, làm ơn ạ.”

“Cũng như mọi khi hả?”

“Vâng, cảm ơn.”

“Chú sẽ bảo người mang tới cho.”

Kamalika đi đến.

“Chào Dusty.”

“Chào.”

“Bọn mình có thêm vài người bạn.”

“Mình thấy rồi.”

Mac tựa người lên quầy bar.

“Cô gái đó là ai thế?” ông hỏi.

“Cô ấy tên Angelica,” Kamalika nói. “Cháu gặp cô ấy ở Scamps.”

“Cháu làm chú ngạc nhiên đấy! Một hiệu quần áo!”

Kamalika tặng ông ta một cái nhìn khinh thường.

“Cô ấy mới đến Beckdale,” cô nói. “Cô ấy sẽ đến học ở trường mình khi học kỳ bắt đầu vào thứ Hai.”

Mac ngấm ngĩa dáng người ở góc quán.

“Một đứa trẻ xinh xắn. Chẳng trách Beam cư xử như thế.” Ông liếc lại nhìn Dusty. “Cháu trả tiền cà phê hay thế nào?”

Dusty đưa tiền cho ông.

“Cảm ơn.” Mac nháy mắt với cô. “Ta sẽ cho mang đến bàn.”

“Đi nào, Dusty,” Kamalika nói rồi bắt đầu tiến về phía chiếc bàn trong góc quán. Dusty túm lấy cánh tay cô bạn.

“Gượng đã. Chuyện với một gã con trai ở đồi đá Raven là thế nào?”

“Mac không kể cho cậu à?”

“Chuyện đó thì có liên quan gì đến Mac chứ?”

“Đây là chuyện chú ấy kể. Mình nghe được từ chú ấy. Mình nghĩ hai người vừa nói chuyện về nó chứ.”

Dusty lắc đầu.

“Chưa có kịp có thời gian để nói nhiều đến thế.”

“Vậy thì lại đây ngồi xuống đã mình sẽ kể cho cậu nghe.”

“Nhưng còn Beam và cô gái kia thì sao?”

“Angelica á?”

“Ừ. Bọn mình phải nói chuyện trước mặt họ à?”

“Đó không phải chuyện riêng tư mà. Một nửa Beckdale này có lẽ đã biết chuyện đó rồi. Mac ba hoa về nó khắp nơi. Nhân tiện mình sẽ kể cho các cậu ở bàn luôn. Beam, Angelica cũng biết và cậu cũng cần phải biết.”

Dusty nhăn nhó. Cô vẫn ước gì mấy người kia không ở đây. Cô cần suy nghĩ, chứ không phải là chuyện trò vô bổ. Họ nhập hội với những người kia cạnh cửa sổ. Beam quay ra toét miệng cười với cô.

“Chào Dustbin<sup>1</sup>.”

<sup>1</sup> Beam trêu chọc nói lái tên Dusty thành Dustbin - có nghĩa là thùng rác.

Cô bạt đầu cậu ta.

“Đau!” Cậu chàng nhăn nhó và nhìn Angelica. “Đây là Dusty. Cô ấy hơi hoang dã một chút.”

Angelica mỉm cười.

“Chào Dusty.”

“Xin chào.”

Dusty và Kamalika ngồi xuống.

“Tớ đang đi phân phát cái này,” Angelica nói.

Cô gái đưa cho Dusty một tấm card nhỏ.

“Đây là gì thế?” Dusty hỏi.

“Chỉ là một cái card có số di động của mình thôi. Phòng trường hợp bạn muốn gọi điện hay nhắn tin cho mình.”

Dusty liếc nhìn tấm card. Một tấm card nhỏ màu trắng chẳng có gì khác ngoài một số điện thoại viết tay và cái mặt cười vẽ bên dưới trông rõ giống Angelica.

“Bạn có dùng di động không?” Angelica hỏi.

“Có,” Dusty đáp, nhưng không thêm gì nữa. Cô liếc mắt qua cô gái này. Trông cô ta có vẻ hài lòng. Cô ta tất nhiên là xinh xắn. Mái tóc vàng óng, đôi mắt xanh, thân hình mảnh mai, gần như giống một người mẫu - một sự đối lập lạ lùng với vẻ đẹp đậm đà kiểu Bengali của Kamalika.

Cô có thể hiểu lý do vì sao Beam thấy thích thú, dù cô không cho là cậu chàng có nhiều may mắn. Angelica chắc chắn là kiểu con gái đã quen với việc được chú ý và có thể được lựa chọn ai, nếu không phải là bất cứ ai, cô nàng muốn đi chơi cùng. Nhưng ít nhất cô ta cũng có vẻ thân thiện.

“Mình đã được nghe kể rất nhiều về bạn, Dusty ạ,” Angelica nói.



“Nếu là từ Beam thì đặt toàn là đối trá thôi.”

“Cậu ấy nói bạn chơi cho đội bóng bầu dục nam.”

“Chỉ một lần khi Damien không thể chơi được.”

“Damien là ai?”

“Hậu vệ ném bóng bình thường của họ. Anh ta rút lui vào phút cuối cùng nên tôi chơi thay vị trí của anh chàng. Tôi thường chơi trong đội nữ.”

“Chơi với con trai không nguy hiểm sao?”

“Bọn tôi đã chơi nhiều đến mức quá quen không thấy nguy hiểm nữa.”

“Dusty thực sự giỏi lắm,” Beam nói vào, nhanh chóng kéo lại sự chú ý của Angelica. “Cô bạn này thực tế có khi còn chơi hay hơn cả Damien. Cô ấy không béo bằng nhưng lại có một cú qua mặt uyển chuyển. Và cô ấy chẳng biết sợ những cú lăn xả tranh cướp bóng trên mặt đất.”

Dusty lừ mắt nhìn nhớ nhìn cậu bạn.

“Tôi không thể tin là mình sẽ có được những lời khen ngợi của một tiền vệ trụ cột cơ đấy.”

Một cô phục vụ đặt tách cà phê xuống và rời đi. Dusty bận rộn với đường và sữa, cảm giác căng thẳng vẫn đè nặng lên cô. Cô muốn được nói chuyện với Kamalika đến tuyệt vọng về câu chuyện của Mac nhưng Angelica rõ ràng quyết tâm giữ phép lịch sự.

“Tôi nghĩ cậu thật tuyệt khi chơi được cho đội bóng nam.”

“À, ừ.” Dusty nhấp một ngụm cà phê. “Nhân tiện bạn đến từ đâu thế?”

“Gốc ở Birmingham, nhưng đó là rất lâu trước đây. Tớ đã chuyển nhà khá nhiều nơi.”

“Để mắt tới thị trấn này một chút. Không có nhiều chỗ để đi đâu.”

“Tớ không quan tâm.”

“Bố cậu làm gì?”

“Ông chết rồi.”

“Ồ, xin lỗi.”

“Không sao mà.” Angelica nhún vai. “Chuyện xảy ra lâu rồi.”

“Cậu có anh chị em không?”

“Không.”

Dusty ngập ngừng.

“Cậu có... ý tớ là...”

“Tớ có một bà mẹ, đúng thế.”

“OK.”

Họ gượng gạo cười với nhau. Dusty quay ra cửa sổ và thấy tuyết lại đang rơi, đúng như ba cô đã tiên đoán. Nhưng không khí vẫn lờ mờ và chập chờn phát sáng. Cô lại nói nhưng không hướng cụ thể tới người nào.

“Chuyện về cậu con trai ở trên đồi Raven là sao?”

Kamalika trả lời.

“Mac nói chú ấy đang đi dạo với con chó trên khu đồng hoang tối hôm qua lúc chạng vạng tối và trông thấy dáng người này đang lảng vảng trên bãi đá lớn đó cách phía trên con dốc ấy. Con chó chạy

lao tới và khi nó còn cách bóng người đó khoảng mười lăm mét thì bắt đầu hành động kỳ quặc. Ý tứ là con chó, không phải bóng người kia.”

“Ý cậu là sao - hành động kỳ lạ ý?”

“Rít lên và kêu ăng ăng. Sau đó nó te tái chạy trở lại và - ”

“Chạy thẳng qua chú,” Mac nói.

Dusty giật mình nhìn lại. Cô không cảm thấy Mac đến gần. Ông cười.

“Không thể để cho người khác kể lại câu chuyện của tôi được, đúng không? Không, nó hơi mất trí một chút xíu. Chưa bao giờ thấy nó như vậy cả. Nó hơi bướng bỉnh một chút, con chó của chú ấy, nhưng nó thân thiện lắm. Thích bầu bạn. À, nó không thích kiểu bầu bạn thế này.”

“Đó là ai ạ?” Dusty hỏi.

“Không biết nữa,” Mac nói. “Cậu ta đang đứng trên đó cạnh bãi đá ấy, mọi thứ đều bị tuyết phủ. Không thể nhìn thấy mặt cậu ta. Nó mặc một cái áo vải len thô có mũ trùm đầu.”

Dusty cắn môi.

“Làm sao chú biết được đó là một đứa con trai?” cô nói. “Đó có thể là một cô nàng mà.”

“Đúng.” Mac trầm tư giây lát. “Có thể là nữ giới. Nhưng không có cảm giác là con gái. Có điều gì đó ở cái dáng người ấy. Có lẽ chính là cái đó. Nó khiến chú cảm thấy đó là nam giới, mặc dù chú không thể trông thấy mặt mũi. Và chú cũng khá chắc chắn đó không phải là một người đàn ông trưởng thành. Giống một cậu nhóc mười sáu tuổi hơn. Nhưng đó vẫn không phải điều thực sự kỳ quái.”

“Cái gì thực sự kỳ quái ạ?”

“Thứ kỳ quặc là chú đang ngược nhìn bóng người đó trên đồi - đúng không? Và con chó của chú chạy thẳng qua chú với vận tốc một trăm năm mươi kilômét một giờ. Chú quay lại quát nó quay lại, nhưng nó không nghe, thế rồi chú quay đầu nhìn cái bóng người kia thì cậu ta đã biến mất rồi. Biến mất.”

“Chắc anh ta đi ra phía sau bãi đá.”

“Không. Nó không ở đủ gần để đi nhanh đến thế. Chú chỉ ngoảnh mặt đi có vài giây thôi mà. Tên nhóc đó không thể nào có đủ thời gian để đi ra sau rặng đá.”

“Lúc đó trời nhập nhoạng tối, Beam nói. “Ánh sáng đang yếu dần.”

“Chú vẫn có thể nhìn thấy rất rõ,” Mac nói. “Lúc trước nó đứng ở đó, lúc sau đã không thấy đâu. Và chú không tin vào ma quỷ. Vậy thì chúng ta bị bỏ lại ở đâu đây?”

Không ai trả lời.

Dusty quay lại cửa sổ và nhìn đăm đăm ra ngoài. Có quá nhiều hình ảnh tưởng tượng đang thành hình trong đầu cô lúc này và tất cả dường như đều đầy đe dọa thậm chí cả những tưởng tượng về Josh.

“Chú đã báo cảnh sát chưa?” cô hỏi.

“Rồi, chú nghĩ mình nên làm thế. Ý chú là chú biết gã đó thực ra chẳng làm gì sai ngoại trừ việc nó thật quái dị. Cháu hiểu ý chú chứ? Có điều gì đó thật sự lạ lùng ở anh chàng này. Cái cách nó dọa con chó của chú và sau đó là biến mất. Chú chắc chắn đã làm điều đúng đắn là báo cảnh sát rồi.”

“Vậy họ nói gì?”

“Họ sẽ để mắt đến nó. Họ cũng chẳng thể nói gì nhiều cả. Ý chú là anh chàng này có thể không nguy hiểm nhưng chú vẫn cảnh báo nó là loại người nên tránh. Lời khuyên của chú là hãy tránh xa khu

đồng hoang và đòi đá cho tới khi cảnh sát tìm ra gã trai này là ai. Đó là điều chú vẫn đang bảo với mọi người đấy.”

“Chuyện gì xảy ra với con chó của chú ạ?” Angelica hỏi.

“Ồ, nó đợi chú quay lại ở chỗ chiếc xe. Mặc dù bây giờ nó vẫn chưa ổn đâu. Nó bỏ ăn, chẳng giống nó thường ngày.”

Rồi Mac đi để cả bọn ở lại.

Dusty lặng lẽ uống hết tách cà phê. Ở phía bên kia quảng trường một nhóm người đã tụ tập lại. Cô nheo mắt. Một người đàn ông to bè đang đứng đó với hai người khác. Cô cứng người lại trong một thoáng rồi lại thả lỏng.

Đó không phải gã đàn ông tóc đuôi ngựa và hai đứa con trai. Đó là vài người khách du lịch đang cắm trại sau ngôi trường: một gã tóc vằn vện và hai tên con trai gày gò cao lêu đêu. Thêm hai tên nữa xuất hiện nhưng những kẻ này không phải nhóm khách du lịch. Chúng đi ra từ trường học.

Cô quan sát với vẻ khó chịu. Lúc này Denny và Gavin là những kẻ cô không muốn trông thấy mặt nhất. Với Gavin cô không có xích mích gì nhưng Denny lại là chuyện khác. Cô không rõ ở hắn có gì mà cô thấy ghét, nhưng đó là một cảm giác căm ghét mãnh liệt, và nó đến từ hai phía. Nếu bọn con trai ấy vào đây, sẽ có rắc rối to.

Nhưng chúng có vẻ không có ý định ấy. Chúng thơ thẩn băng qua quảng trường tới tít chỗ tượng đài, rồi dừng lại bắt đầu nhào bóng tuyết. Những mục tiêu của chúng nhanh chóng xuất hiện. Vicky Spence và Sarah Moon đang từ phía bên kia băng qua quảng trường. Mấy giây sau các cô gái la oai oái khi những quả bóng tuyết bay tốp tấp vào họ.

Họ đáp trả bằng những trái bóng tuyết của mình ném về phía chúng. Trận chiến kéo dài vài phút với những tràng cười giòn tan của hai bên, cuối cùng các cô gái ném bóng tuyết vào nhau và lũ con trai

cũng làm thế, sau đó cả bọn mệt ngoài, rút lui tới chỗ đài kỷ niệm ngồi uể oải, nói chuyện bất chấp tuyết đang rơi.

Dusty quan sát họ, tâm trí cô có phần xao nhãng. Cô lơ mờ nhận ra Beam và những người khác vẫn đang tiếp tục trò chuyện trong khi cô đang nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ. Cô không biết họ đang nói gì. Cô cảm thấy mình cô độc tách biệt so với nhóm người ngồi trong này cũng như nhóm người bên ngoài kia. Di động trong túi cô đổ chuông. Cô lấy máy ra trả lời.

“Alô?”

Một khoảng im lặng thật dài, rồi một giọng nói mà cô ngay lập tức nhận ra.

“Tôi cũng cảm thấy cô độc,” gã trai đó nói.

# 10

Cô cứng người liếc mắt nhìn mọi người xung quanh.

Họ đang nhìn cô không chớp mắt với cùng một biểu cảm. Ngoài quảng trường cô thấy Denny và bạn bè của hắn vẫn đứng cạnh đài kỷ niệm. Bây giờ chúng đã thấy cô và cũng đang nhìn cô chăm chăm. Dường như mọi người đều đang nhìn cô chăm chăm. Cô lại nghe thấy giọng người con trai kia cất lên bên tai. Anh ta nghe có vẻ kiệt sức, thậm chí là yếu lả rồi.

“Tôi cảm thấy tách biệt với mọi thứ và là một phần của mọi thứ. Liệu điều đó có nghĩa gì không?”

Cô không trả lời. Cô không thể trả lời.

“Tôi ước gì nỗi đau này qua đi,” hắn thì thào. “Nhưng nó càng lúc càng tồi tệ hơn. Bây giờ nó... nó quá tệ rồi. Giống như là đi dạo với một cái bóng mà cô không thể rũ bỏ nó được. Và bây giờ là ảo giác mới này. Tôi không thể hiểu nổi. Tất cả những gì tôi biết là nó...” Hắn thở hắt ra nặng nhọc. “Nó có liên quan tới ánh sáng. Điều không có nhiều người có thể thấy được. Nhưng cô có thể nhìn thấy nó. Cô nghĩ bí mật lớn nhất của cô là Josh. Nhưng không đúng đâu. Chính là chuyện này cơ.”

Cô lúng túng nhìn mọi người xung quanh.

“Tớ...” Cô đứng lên. “Tớ có việc phải...”

Nhưng cô chẳng thể nói gì hơn nữa. Cô quay đi cầm theo điện thoại chạy ra cửa quán cà phê. Nhưng ở đây thậm chí còn có ít sự riêng tư hơn với những khách hàng cứ đi lại xung quanh đợi tuyết ngừng rơi.

Cô lao qua cửa bước ra ngoài. Phía bên đài tưởng niệm, Denny, Gavin và hai nữ sinh tiếp tục quan sát cô. Bọn chúng ở quá xa không thể nghe thấy cô nói nhưng cô vẫn hạ thấp giọng khi nói vào máy điện thoại.

“Tôi không biết anh đang nói chuyện quái quỷ gì.”

“Điều đó không quan trọng,” hấn nói.

“Tất cả... những thứ này.”

“Điều đó không quan trọng.”

“Vậy chuyện gì đã xảy ra đêm qua?”

“Tôi không biết.”

“Anh phải biết. Anh đã dùng quá liều. Tôi đã nghĩ anh sắp chết rồi cơ.”

Hấn không nói gì.

“Anh còn đó không?” cô hỏi. “Tôi đã nghĩ là anh sắp chết.”

“Tôi có lẽ đã chết rồi,” hấn đáp. “Tôi không chắc nữa.”

“Anh định nói gì hả?”

“Tôi không biết sự sống và cái chết là thế nào nữa rồi.”

Cô siết chặt máy điện thoại, thầm ước gì cô có thể siết cổ gã này và vắt cho ra một ít lý trí của hấn.

“Làm sao anh có được số điện thoại di động của tôi?” cô hỏi.

“Tôi không biết.”

“Đừng có nói mãi ‘tôi không biết’! Thôi chơi đùa tôi đi!”



“Tôi không trêu đùa cô mà.”

“Vậy làm thế nào anh có được số của tôi? Và đừng có nói là anh bịa ra giống như với số điện thoại cố định của tôi nhé.”

“Tôi không biết làm sao tôi có được nó. Tôi chỉ nghĩ đến cô và gọi điện thôi.”

“Đừng có quá đáng thế -”

“Làm ơn, Dusty. Đừng có đẩy tôi đi. Hầu hết mọi việc tôi làm tôi đều không hiểu nổi.”

Cô lắc đầu. Tên này điên rồi.

“Cô đúng đấy,” hắn nói. “Tôi điên rồi.”

Cô rùng mình trước âm vang ớn lạnh của những suy nghĩ trong đầu mình.

“Anh tiếp tục gọi điện cho tôi để làm gì hả?” cô hỏi.

“Tôi sợ.”

“Tại sao lại gọi cho tôi?”

“Tôi thích sự mạnh mẽ của cô. Nó giúp tôi.”

Cô không tin hắn.

“Cô phải tin tôi,” hắn nói. “Tôi đang nói thật đấy.”

“Anh có thể thôi đi được không?”

“Tôi không thể ngăn mình nói ra các ý nghĩ của cô.”

“Anh lại làm thế rồi.”

“Tôi đã bảo cô rồi mà. Tôi không thể dừng được.”

“Nhưng nó thật kỳ quái, bất thường. Nó không... đúng đắn.”

“Tôi không biết cái gì là bình thường hay đúng đắn. Còn cô?”

Cô không trả lời. Hắn thờ dãi.

“Tất cả những gì tôi biết,” hắn nói, “là đôi khi... nó giống như tôi nhìn và cảm thấy được mọi thứ đang tồn tại. Rồi lúc khác lại giống như là chẳng có gì có ý nghĩa cả. Đó là khi tôi thấy sợ hãi. Giống như tôi lúc này.”

“Anh sợ điều gì?”

“Là chính tôi,” hắn nói.

Cô nhìn chăm chăm vào trời tuyết, tâm trí lại hướng về Josh.

“Tôi không biết anh ta ở đâu cả,” hắn nói.

“Anh biết tôi đang nghĩ đến Josh à?”

“Tôi biết cô đang nghĩ về Josh.”

“Và anh biết anh ấy là ai không?”

“Tôi đoán đó là anh trai cô.”

“Anh không đoán. Anh biết anh ấy. Và anh biết anh ấy đang ở đâu.”

“Tôi không biết.”

“Nhưng anh đã nói là thấy được mọi thứ mà. Mọi thứ tồn tại.”

“Đôi khi.”

“Vậy nên anh có thể nhìn thấy Josh.”

“Tôi không thể thấy anh ta lúc này.”

“Anh có thể tìm anh ấy.”

“Tôi không tìm kiếm mọi người,” hấn nói. “Người ta tìm kiếm tôi. Có những người đang lùng kiếm tôi ngay lúc này đây.”

Giống như tôi, cô nghĩ.

“Đúng,” hấn lại nói. “Giống như cô.”

Cô cảm thấy một cơn rung mình nữa xuyên qua người.

“Dusty?” chàng trai ấy nói. “Tôi thật sự không biết Josh ở đâu cả.”

“Tôi không tin anh.”

“Tôi không biết anh ta đang ở đâu. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói.” Hấn ngừng lại. “Nhưng tôi biết cô đang ở đâu. Cô đang ở ngoài trời. Tôi có thể cảm thấy điều đó. Cô đang đứng ở nơi nào đó dưới trời tuyết.”

Cô không nói gì.

“Cô đang ở bên ngoài một tòa nhà nào đó,” hấn nói. “Đứng dưới hàng hiên hay lối ra vào hay thứ gì đó, một nơi nào đó mà cô mua đồ. Có lẽ là thức ăn và đồ uống. Hoặc một quán bar nào đấy. Cô đang ngắm trời tuyết. Cô bị cuốn hút bởi ánh sáng đó, cho dù cô lại đang cảm thấy tức giận và hơi sợ hãi. Và cô có người ở cùng. Có lẽ là những người bạn. Và...” Hấn ngập ngừng. “Và vài kẻ khác. Những kẻ cô không thích. Chúng đang ở gần đó.”

Cô khỏ sở nhìn quanh, tìm kiếm dấu hiệu nào đó của hấn. Hấn chỉ có thể biết tất cả chuyện này nếu hấn đang bám theo cô quanh đây. Nhưng cô chỉ thấy Denny và những đứa bạn kia đang nhìn cô từ phía đài kỷ niệm, người người băng qua quảng trường, ô tô đi lại, và tuyết đang rơi như lúc trước. Cô lại nói vào điện thoại.

“Và anh đang mặc một cái áo khoác len thô có mũ trùm.”

Một khoảng lặng khác, lần này thật lâu. Cô quyết không lên tiếng trước.

“Cô nói đúng,” cuối cùng hắn nói. “Tôi đang mặc một cái áo khoác len. Nhưng mũ trùm đã hạ xuống rồi. Tôi kéo nó xuống để có thể nói chuyện điện thoại dễ dàng hơn.”

Cô lại siết chặt máy điện thoại. Vậy hắn chính là cái bóng người mà ba cô và Mac đã nhìn thấy.

“Thế thì điện thoại của anh sẽ bị ứt đấy,” cô nói. “Ý tôi là ứt vì tuyết ấy.”

“Làm thế nào cô biết được tôi đang ở ngoài trời?”

“Tôi chỉ biết thế thôi.”

“Cô không biết. Cô đang phỏng đoán.”

Cô không trả lời.

“Và cô đã đoán sai rồi. Tôi đang ở trong một chạng điện thoại. Giữ máy nhé. Tôi muốn cho thêm ít tiền vào để chúng ta không bị ngắt giữa chừng.” Ngừng một chốc, rồi giọng chàng trai lại cất lên. “Nghe này, Dusty-”

“Anh tên gì?” cô hỏi.

“Cô sẽ nghe thấy những lời đồn đại về tôi.”

“Anh tên là gì?”

“Cô sẽ nghe được những lời đồn đại về tôi.”

“Tại sao anh không nói cho tôi biết tên anh? Tôi đã nói cho anh biết tên của tôi rồi.”

“Dusty, nghe này. Quên chuyện tên tuổi đi. Nó không quan trọng. Hãy gọi tôi bằng bất cứ cái tên nào cô muốn và tôi sẽ đáp lại. Nhưng

nghe này - cô sắp nghe thấy những tin đồn về tôi. Có thể cô đã nghe thấy rồi. Tôi không thể nói cô tin hay không tin điều gì. Tôi chỉ có thể nói với cô là tôi không có ý định làm hại nào cả. Nhưng tôi phải tự bảo vệ bản thân mình, Ok?”

“Ý anh là gì?”

“Tôi đã giết hai con chó. Chó tai cụp. Bọn chúng đang đến đây vì tôi. Tôi đã nói với cô rồi, Dusty. Có những kẻ đang tìm kiếm tôi. Một số chúng có chó.”

“Một số chúng?” Tâm trí Dusty đang trong cơn xoáy lộn. Đó rõ ràng là những con chó đó và những kẻ là chủ của chúng. Nhưng còn có những kẻ khác theo sau anh chàng này ư? “Tất cả những kẻ bám theo anh là ai? Bọn họ muốn gì?”

“Họ muốn giết tôi.”

“Nhưng...” Cô nhớ đến những cái răng nanh, những cặp mắt và những cơ thể khỏe mạnh. “Làm thế nào anh giết được những con chó ấy?”

Không có câu trả lời. Cô nhìn chằm chằm qua quảng trường về phía đài kỷ niệm. Denny và Gavin vẫn đang nhìn cô. Cả Vicky và Sarah cũng vậy. Cô cảm thấy ánh mắt của Beam, Kamalika và Angelica chiếu lên mình từ bên trong quán bar. Cuối cùng hắn nói.

“Tôi không biết. Chỉ là tôi đã làm thế thôi.”

Một khoảng im lặng khác: sự im lặng khó chịu, đau đớn. Cô nhìn Angelica đang đi ra cửa. Kamalika và Beam vẫn ngồi ở bàn cạnh cửa sổ. Ánh mắt Beam đang dán vào lưng Angelica. Cô gái dừng lại phía bên kia cánh cửa và nhìn Dusty đang đứng ở ngoài hiên qua tấm kính. Giọng người con trai lại vang lên trong ống nghe.

“Ai đó vừa mới gia nhập cùng cô. Hoặc sắp sửa nhập hội với cô. Cô không còn một mình nữa.”

Dusty không nói gì.

“Một cô gái,” hắn nói. “Đó là một cô gái. Tôi có thể cảm thấy cô ta. Nhưng cô ta không ở bên cạnh cô.”

Angelica đẩy cánh cửa và bước ra trời tuyết.

“Cô ta đang đến gần,” hắn nói.

Dusty ghi chặt nắm tay cầm điện thoại. Angelica không nói gì. Chỉ có tiếng bước chân của cô ta vang lên, rõ ràng gã trai này chẳng thể nghe thấy gì.

“Tôi phải đi đây,” đột nhiên hắn nói.

“Đợi đã,” Dusty nói.

Nhưng đường dây đã ngắt.

Cô nhìn chòng chọc Angelica, cô ta dừng khựng lại cách vài mét.

“Xin lỗi, Dusty. Tôi chỉ đi ra ngoài để có ít không khí thôi. Đừng ngừng cuộc nói chuyện.”

“Tôi xong rồi,” Dusty đều đều đáp.

“Ồ, tôi hy vọng tôi không...” Angelica áp ứng. “Tôi hy vọng không phá hỏng chuyện gì.”

Dusty không nói gì. Cô đang cố dò số của người con trai đó trên máy điện thoại. Cô không nghĩ có thể dò ra được. Hắn có lẽ quá thận trọng. Cô đã đúng: số máy giấu số. Cô cau mày và ngược lên thì thấy Angelica vẫn đang quan sát cô.

“Tôi hy vọng không làm hỏng chuyện gì,” cô ta nhắc lại.

Dusty quay người nhìn sang bên kia quảng trường. Cạnh đài kỷ niệm Denny đang vỗ trên tay một quả bóng tuyết khác.

“Tớ lấy làm tiếc khi nghe chuyện của Josh,” Angelica nói.

Dusty xoay ngoắt lại.

“Làm thế quái nào mà cậu biết về Josh?”

“Anh trai bạn... ý tớ là...”

Dusty trừng mắt nhìn cô ta. Angelica giật lùi một bước về phía cửa quán cà phê. Qua kính cửa, Dusty thấy Beam đang nhìn. Ánh mắt anh chàng đủ giải thích cho nhu cầu cần không khí bất chợt của Angelica. Nhưng chúng không giải thích cho chuyện liên quan đến Josh này.

“Làm sao cậu biết về Josh?” cô truy hỏi.

“Tớ không có ý buộc tội gì đâu.”

“Cậu đã được nghe kể gì về anh ấy?”

“Chỉ là anh ấy đã bỏ đi từ hai năm trước và không ai biết chuyện gì xảy ra với anh ấy. Và mẹ cậu... ý tớ là... bà ấy...”

“Bà ấy đã bị suy sụp hoảng loạn và đã bỏ đi sáu tháng sáu đó.” Dusty tiếp tục quắc mắt nhìn cô bạn. “Cậu còn được kể cho nghe gì nữa?”

“Cái đó.”

Dusty vẫn đang sôi sục giận dữ. Cô quắc mắt nhìn Angelica, rồi nhìn những người khác qua kính cửa.

“Kamalika không có quyền kể cho cậu về Josh,” cô rằn giọng.

“Không phải Kamalika,” Angelica nói. “Đó là Beam. Cậu ấy đang kể về bạn trong khi bạn nói chuyện với Kamalika ở quầy bar. Và cậu ấy nhắc tới Josh. Tớ xin lỗi nếu tớ làm cậu buồn. Tớ không định làm thế.”

Dusty siết chặt hai nắm tay. Giờ cô đã hiểu. Beam vì muốn gây ấn tượng với Angelica nên đã kể cho cô ta nghe một bi kịch gia đình chẳng liên quan gì tới cô ta cả. Thực ra không phải là cô gái này sẽ không bao giờ nghe nói về chuyện đó. Hầu hết mọi người ở Beckdale có lẽ đều biết về vụ biến mất của Josh từ tất cả các bản tin thời gian đó. Nhưng điều đó không biện minh cho việc này được. Đó không phải chuyện Beam có thể đi kể lung tung, và bây giờ khiến cho mọi chuyện tồi tệ hơn, cậu ta còn hướng về phía họ với một nụ cười toe toét khó coi trên mặt.

Cô hằm hằm nhìn lại Beam, giận sôi và sẵn sàng nhảy bổ vào quát cho cậu ta một trận nên thân. Nhưng trước khi cô kịp nhúc nhích đã nghe thấy một tiếng thịch ngay cạnh, rồi một tiếng thét thất thanh. Cô giật mình nhìn sang.

Angelica đang cúi gập người, hai tay ôm mặt. Vẫn còn dấu vết của một quả bóng tuyết vương trên cổ và vai. Dusty cúi tới gần.

“Cậu ổn chứ?”

Angelica nức nở.

“Nó trúng vào mặt cậu à?”

Angelica không nói gì chỉ tiếp tục khóc nức nở. Beam lao ra cửa và vội vàng chạy tới.

“Cậu ổn chứ?” cậu ta hỏi.

Cô ấy vẫn không đáp.

“Dusty? Chuyện gì xảy ra thế?”

Nhưng Dusty đang nhìn chòng chọc về phía đài kỷ niệm. Denny và Gavin đang quay lưng về phía cô và nói chuyện với hai đứa con gái. Cả bốn đứa có vẻ đang cố không nhìn về phía này.

“Là Denny,” cô lầm bầm. “Nó ném đấy.”



Kamalika xuất hiện ở lối cửa ra vào quán.

“Angelica ổn chứ?”

Angelica đứng thẳng dậy và bỏ tay ra khỏi mặt. Một vết cắt sâu ở ngay dưới mắt trái của cô.

“Một quả bóng tuyết không thể nào gây ra vết thương này,” Dusty nói.

“Ý cậu là gì?” Beam gắng hỏi.

Dusty không đáp. Cô đã cúi xuống đất, tìm kiếm trong đám tuyết. Rồi cô thấy nó: một hòn đá sắc cạnh, xấu xí. Cô chộp lấy nó và đứng thẳng lên.

“Đấy.” Cô đưa nó ra trước mặt Angelica. “Đó là cái ở trong nắm tuyết ấy. Nó đã đập trúng vào cậu.” Cô quay về phía đài kỷ niệm. “Ngoại trừ việc nó vốn dành cho mình cơ.”

“Dusty,” Angelica nói. “Nó không đáng đâu.”

“Đúng thế.” Cô bắn một cái nhìn sang Beam. “Cậu có đi không?”

“À, mình... mình không biết liệu... ý mình là...”

“Đồ thảm hại.”

Dusty chạy băng qua trời tuyết hướng tới nhóm người cạnh đài kỷ niệm. Máu trong người cô đã sôi lên từ chuyện đêm qua và bây giờ, sau tất cả những gì xảy ra sáng nay, cô càng tức giận hơn bao giờ hết. Cô biết mình không thể đánh được Denny trước mặt Gavin và mấy đứa kia nhưng cô có thể dần mặt nó. Cô hướng thẳng tới chỗ Denny.

“Chàng trai khôn lỏi,” cô gọi khi tiến lại gần. “Đá trong bóng tuyết. Làm tốt lắm.”

Hắn quay lại nhìn cô.

“Tao chẳng biết mày đang nói chuyện gì,” hắn nói.

Cô nhảy bổ vào hắn. Rõ ràng đã đề phòng trước chuyện này, hắn đã sẵn sàng đứng trụ nhưng đà quán tính vẫn khiến hắn ngã ngửa ra đất. Nhanh chóng hồi lại, hắn cố vật ngửa Dusty ra nhưng cô đã tới tấp dùng hai nắm tay đấm vào mặt hắn.

“Đồ khốn!” cô thét lên. “Đồ khốn nạn!”

Cô tiếp tục đấm hắn liên hồi. Cô biết mình sẽ không có nhiều thời gian trước khi những người khác can thiệp vào nhưng cô đã hăng máu.

“Kéo nó ra!” Denny quát lũ bạn.

Cô cảm thấy một cú tạt thẳng vào mặt. Có lẽ là nắm đấm của Gavin, và rồi những cánh tay kẹp vào người và cố kéo cô ra. Dusty đấm đá loạn xạ vào chúng và tiếp tục thụi vào Denny. Nhưng bây giờ cô đang bị đánh trả và với sức khỏe hơn hắn đã vật được cô xuống tuyết.

Cô biết mình gặp rắc rối rồi. Nếu cô không thoát ra được, hắn sẽ nện cho cô bất tỉnh.

Cô thấy Gavin lù lù phía trên, cả Sarah và Vicky. Cô thấy khuôn mặt bê bết máu của Denny hằm hằm điên cuồng phía trên mình. Cô thấy nắm đấm của hắn hạ xuống. Cô vặn người sang bên và cú đấm nện thẳng xuống nền đất tuyết.

“Chết tiệt!” Denny gào lên.

Một hình dáng to lớn đe dọa xuất hiện bên phải khi Beam lao người vào Denny. Cả cơ thể cậu ta làm Denny ngã văng khỏi người Dusty, rồi hai đứa con trai lăn lộn với nhau trong tuyết, đấm thụi dữ dội. Gavin chạy tới ném mình đè lên cả hai. Kamalika tới nơi, quát mắng bọn họ dừng lại nhưng giống như Sarah và Vicky đều phải lùi lại không dám dính vào. Còn Angelica thì không thấy tăm hơi đâu.

Dusty lồm ngồm bò dậy và chạy lao tới. Gavin và Beam giờ đã đứng lên, đấm đá bình bịch. Denny vẫn đang trật vật để nhồm dậy. Dusty nhảy lên người hấn và hai đứa lại ngã lăn ra tuyết lần nữa.

Nhưng đến đây lại có những bàn tay kéo cô ra, kéo cả Denny và những giọng nói hét lên. Đó là Sarah, Vicky và Kamalika, tất cả bọn họ cùng quát hét bắt cả bọn dừng lại - và đột nhiên mọi chuyện kết thúc, Denny có phần loạng choạng khi cùng với hai đứa bạn gái băng qua quảng trường, Gavin đi sau vài mét, tay ôm đầu.

# 11

**B**eam đứng im bất động nhìn chúng đi, rồi cậu ta quay sang Dusty.

“Cậu ổn chứ?” cậu ta hỏi giọng bằng giọng khàn khàn.

Dusty âm ừ. Cô chẳng cảm thấy ổn chút nào cả. Đầu đau như búa bổ và cả người đau ê ẩm. Nhưng cái đó chẳng là gì so với điều cô cảm thấy trong lòng. Cơn phẫn nộ điên cuồng vẫn còn đó. Cảm giác rối như tơ vò vẫn còn đó. Nỗi sợ hãi vẫn còn đó.

Chẳng có gì thay đổi cả - và Josh chẳng ở gần hơn được.

“Mình không sao,” cô làm bầm đáp.

Cô thần thờ nhìn quanh. Tuyết vẫn đang rơi. Lại làm sao cô gần như không để ý thấy nó nữa. Lại lòng nữa là sao lại có ít người trên quảng trường thế. Nó đột nhiên có vẻ là một nơi cô tịch, lạnh lẽo. Cô liếc nhìn về phía quán cà phê của Mac và thấy mọi người đều quay mặt vào trong, như thể không ai muốn nhìn bọn họ cả.

“Angelica đi rồi,” Beam nói.

“Tối không đổ lỗi cho cô ấy đâu,” Kamalika nói. “Cô ấy sẽ không muốn loanh quanh với chúng ta thêm nữa. Cô ấy sẽ nghĩ chúng mình chẳng đem lại gì ngoài rắc rối. Hoặc ít nhất là Dusty.”

Dusty nhìn quanh.

“Ờ?”

“Phải, cậu đấy.” Kamalika nheo mắt nhìn cô. “Và chính mình cũng bắt đầu nghĩ như thế đây.”

“Cảm ơn chẳng vì điều gì cả,” Dusty đáp trả. “Denny chơi một quả bóng tuyết kèm đá ở bên trong vào tớ. Tớ bảo vệ cho bản thân. Và cậu bảo tớ chỉ toàn gây rắc rối.”

“Nó trúng Angelica chứ không phải cậu.”

“Nhưng nó nhắm vào mình. Nó đã có chuyện với mình từ lâu rồi.

“Cậu có chuyện với nó từ lâu thì có.”

“Ý gì?”

“Ý là cậu đã có chuyện với cậu ta từ lâu nay rồi.”

“Nó là đồ của nợ.”

“Cậu ta giống Josh.”

Dusty trừng mắt nhìn bạn.

“Nói lại lần nữa xem nào.”

“Cậu ta giống Josh.”

“Cậu đang nói Josh là của nợ à?”

“Tớ không nói điều đó.”

“Điều cô ấy đang nói,” Beam lên tiếng, “là cậu vẫn không biết vì sao cậu lại ghét Denny nhiều đến thế.”

“Tớ đã bảo các cậu. Thằng đó là đồ của nợ. Các cậu đang bảo với tớ là nó không phải vậy à?”

“Không, tớ đồng ý với cậu. Nó là đồ bỏ đi.” Beam ngừng một chút. “Nhưng tình cờ nó cũng có vẻ giống Josh hồi trước.”

Dusty quắc mắt nhìn cậu bạn. Cô biết cậu ta chỉ có một ý duy nhất khi nhấn mạnh điều này và chính cái đó giáng lên cô một đòn mạnh.

Nhưng mặt khác điều cậu ta không có ý ám chỉ còn giáng cho cô một đòn mạnh hơn.

“Cô nói về Josh như là anh ấy đã chết rồi ấy,” cô gằn giọng.

“Tớ không có ý nói thế -”

“Giống Josh hồi trước. Đó là điều cậu đã nói đấy. Tình cờ nó cũng có vẻ giống Josh hồi trước.”

“À thì đúng thế. Chỉ là từ ngữ tớ dùng thôi mà. Cậu bắt bẻ câu chữ quá đấy.”

“Anh ấy còn sống,” cô giằn từng tiếng. “OK? Anh ấy còn sống.”

Beam nhìn thẳng vào mắt cô một lúc rồi đưa tay lên quệt tuyết dính quanh miệng cậu ta. Nó bị dây với máu đang rỉ ra từ mũi cậu.

“Tớ sẽ gặp các cậu sau,” cậu khẽ nói rồi kèn càng bỏ đi.

Kamalika nhìn theo cậu bạn, sau đó quay sang Dusty.

“Cậu ấy đúng đấy, cậu biết mà. Denny trông giống Josh.”

“Không thể nói là tớ không nhận thấy.”

“Tớ nghĩ cậu đã nhận ra.”

Dusty không nói gì.

“Tớ phải đi rồi,” Kamalika nói. “Tớ đã hứa sẽ về ăn trưa.”

Dusty nhìn xuống. Kamalika nói dối thật tệ nhưng đó không phải điều khó chấp nhận nhất. Điều khó nhất là nhận thấy bạn bè không muốn ở cùng mình vào ngay lúc này đây.”

“Nghe này,” Dusty nói. “Tớ có vài cuộc điệu thoại quái lạ. Anh chàng này. Tớ không biết hắn nhưng không biết bằng cách nào hắn có số

của tớ. Tớ nghĩ...” Cô ngập ngừng. “Tớ khá chắc hẳn chính là cái bóng người mà Mac đã thấy ở trên đồi đá.”

“Thế thì cậu cần phải kể cho bố cậu biết.” Giọng Kamalika ăn khớp với biểu hiện trên nét mặt: trang trọng, xa cách, vô cảm. “Hoặc cảnh sát. Hay cả hai.”

“Nhưng hẳn chưa làm gì sai cả. Và dù sao thì tớ không nghĩ hẳn nguy hiểm. Tớ nghĩ hẳn đã tuyệt vọng.”

“Ý cậu là gì?”

“Lần đầu gọi, hẳn đã dùng thuốc quá liều. Hẳn đang cố tự giết mình. Tớ không thể báo cáo cho ai chuyện đó cả. Hơn nữa, tớ cũng không có cách nào chứng minh là anh chàng tớ đã nói chuyện và kẻ ở trên đồi đá Raven là một người.”

“Vậy tại sao cậu nói họ có thể là một người?”

Lại cái giọng kiêu cách ấy. Kamalika nghe có vẻ không hề thông cảm gì. Dường như chẳng mấy quan tâm đến chuyện này. Dusty gượng cười.

“Tớ không biết nữa... tớ chỉ... tớ nghĩ chỉ muốn kể cho cậu biết việc này thôi. Nó đã làm tớ hơi căng thẳng và đó có lẽ là lý do vì sao tớ mất bình tĩnh với Denny.”

“Có lẽ.”

Hai đứa im lặng nhìn nhau, rồi Kamalika gật đầu.

“Tớ đi đây.”

“OK. Gặp cậu sau.”

Kamalika nhìn cô.

“Tớ cũng vậy,” cô ta nói rồi quay người đi.

Dusty nhìn theo bạn đi xa dần. Cô gần như sắp khóc và cô ghét thế. Mọi thứ đều không ổn. Đầu tiên là anh chàng đó với cuộc nói chuyện kỳ lạ, rồi đến trận đánh nhau, và giờ cô đang bị cô lập với bạn bè. Cô ngầy người nhìn xuống hai bàn tay. Các khớp ngón tay cô đau nhói ở những chỗ đâm vào Denny và chúng càng lúc càng lạnh buốt. Cô thò tay vào túi quần lôi ra đôi găng tay. Khi cô làm thế, có thứ gì đó rơi liệng xuống đất.

Một mảnh giấy.

Khuôn mặt cô đã vẽ đêm qua. Nó đang chăm chăm nhìn lên cô trong lúc tuyết rơi phủ lên trên, giống như gương mặt kia đêm qua đang chăm chăm nhìn cô từ ô cửa sổ. Cô cũng chăm chăm nhìn xuống nó. Bông tuyết đang làm hình ảnh đó ướt đầm và trong chốc lát nữa nó sẽ biến mất. Cô nhét đôi găng trở lại túi rồi với xuống nhặt tờ giấy lên. Bức hình vẫn còn rõ nét nhưng hơi bị nhòe rồi.

Cô vo viên tờ giấy thành một quả bóng tròn trong nắm tay, nhưng hình ảnh ấy vẫn còn lại đó, rõ ràng trong tâm trí cô y như lúc mắt cô đã từng thấy, có lẽ còn hơn thế. Một lần nữa nét giống Josh lại làm cô choáng váng. Cô cho tay vào túi để tìm một thứ luôn mang theo người - bức ảnh cuối cùng của anh, bức hình cô đã chụp anh ở ngoài vườn. Gương mặt không cười, chỉ là một ánh mắt đắm chiêu khác thường nhìn qua ống kính máy ảnh như thể hướng tới một chân trời xa xăm nào đó.

Và tuyết cũng rơi trên bức hình đó.

Cô ấn cả tấm hình và bức tranh vo tròn trở vào túi. Cô vẫn còn cảm thấy giận dữ, hoang mang, sắp khóc đến nơi, và có một thứ gì đó khác nữa: cô chắc chắn đang bị theo dõi. Cô nhìn quanh và thoáng thấy một chuyển động ở phía bên kia quảng trường chỗ lối vào ga tàu điện.

Nhưng chẳng có gì cả. Chỉ là một người mặc áo khoác có mũ trùm đang đi qua đường, cái mũ được kéo lên để chống tuyết. Cô nghĩ đến người con trai lạ và cau mày, nhưng đây không phải hắn. Đây



chỉ là một người đàn ông, một người khá lớn tuổi thể thôi. Cô lại để ý một chuyển động khác ở một cánh cửa gần ga tàu điện.

Người nào đó mặc áo mưa màu xanh dương sẫm, cũng kéo cao mũ trùm. Nhưng cũng chẳng có gì đáng nghi ở người này cả. Rõ ràng không phải anh chàng đó hay gã đàn ông có tóc đuôi ngựa hay một trong số con trai của lão. Đó chẳng phải người nào trông nguy hiểm cả. Cô đưa mắt nhìn lại quán cà phê của Mac.

Các ô cửa sổ giờ đã mờ hơi nước vì tuyết nhưng cô vẫn có thể nhìn xuyên qua được. Cái bàn chỗ cô và các bạn đã ngồi đang được cô phục vụ mang đồ uống lúc trước thu dọn. Không có ai nhìn ra ngoài này và cũng chẳng thấy bóng dáng Mac đâu.

Cô mang găng tay vào và siết hai nắm tay thật chặt. Đôi bàn tay cô vẫn đau nhức và cảm giác lạnh cóng. Cô không còn biết làm gì nữa. Cô nghĩ nên bắt xe buýt về nhà. Có vẻ như ở lại đây cũng chẳng được việc gì cả. Ba cô chắc chắn không muốn cô lộn lên tới Pied Pier làm vướng ông. Nhưng cô không muốn về nhà.

Cô muốn...

Cô muốn thấy Josh đứng trước mặt cô. Hơn tất cả mọi thứ trên đời cô từng mong muốn. Cô nhìn quanh, tìm kiếm như vẫn thường làm, tìm dấu vết nào đó, một sự giải thích nào đó. Nhưng cô biết là vô vọng. Cô bắt đầu cất bước băng qua quảng trường.

Cô không biết mình đang đi đâu, cũng không quan tâm miễn sao tránh xa khỏi ga tàu điện. Cô không biết vì sao nhưng cái ga tàu ấy cảm giác không ổn. Ít nhất bến xe buýt cũng ở hướng này. Cô cho rằng đó là nơi mình đang hướng tới. Cô bỏ quảng trường lại phía sau lưng và thụt đầu sâu vào hai tấm đệm ở cổ áo để tuyết đỡ bay vào mặt.

Thời tiết càng lúc càng nặng nề hơn từng phút một. Cô ngoái nhìn qua vai về phía lối ra vào ga và lại thấy dáng người mặc áo mưa xanh sẫm kia, vẫn kéo mũ sùm sụp. Cô mím chặt môi. Áo khoác của cô cũng có mũ nhưng cô không định kéo nó lên.

Cơn giận dữ vẫn sục sôi trong lòng - tức giận với anh chàng kia, giận Kamalika và Beam, tức giận với Denny, thậm chí cả với Josh nữa - trong khi bước đi, cô có thể cảm thấy nó đang chuyển thành một cảm giác thách thức sâu sắc khó chịu với trời tuyết. Cô ngược nhìn đăm đăm những bông tuyết đang phát sáng. Chúng sẽ không hạ được cô. Chúng sẽ không ngăn cản được cô đến bất cứ đâu cô muốn. Chúng thậm chí càng làm cô thêm hăng máu, làm sáng rõ thêm các suy nghĩ của cô.

Nhưng chúng chỉ càng khiến cô thấy lạnh lẽo hơn và dù đã quyết tâm không làm phiền ba, nhưng cô nhanh chóng nhận ra mình đang ở bên ngoài Pied Pier. Cô biết mình không nên ở đây. Cô có thể hủy hoại mọi thứ vì ông. Nhưng cô muốn được gặp ông. Cô muốn chạy vào và ôm chầm lấy ba. Cô muốn ông ôm lấy cô, muốn ông là người khác. Cô muốn ông mạnh mẽ.

Cô nhìn chằm chằm qua cánh cửa kính. Hầu hết các bàn đều kín chỗ và cô có thể thấy các nam phục vụ đang di chuyển với một vẻ bình thản bí hiểm quanh căn phòng. Không thấy bóng dáng của ba cô đâu. Cô lại tiếp tục đi xuôi con đường và cuối cùng tới trạm đỗ xe buýt. Ở đây không có ai và băng ghế ngồi lộ thiên - giờ đã bị phá tan tành chỉ còn lại chỗ trú chờ cũ kỹ - có một mảng tuyết dày ở trên.

Cô gạt một ít tuyết ra và ngồi xuống. Mặt ghế vẫn còn ướt dưới lớp quần dài đang mặc nhưng cô không quan tâm. Cô cũng đã ướt sũng rồi. Cô đợi, run lập cập và tuyết vẫn cứ rơi.

Đầu óc cô đã ngừng làm việc hay cảm nhận. Cái lạnh và sự ẩm ướt dường như không chỉ ngấm vào cơ thể mà còn thấm vào từng ý nghĩ của cô. Cô cho tay vào túi áo và thấy cuộn giấy vo viên. Nó vẫn ở đó. Cô lôi nó ra, gỡ phẳng tờ giấy và buộc mình phải nhìn vào gương mặt nhòe nhoẹt đó lần nữa.

Dường như nó sáng rực lên cùng với thứ ánh sáng ma quái cô cảm thấy xung quanh mình.

Cô lại vo tròn tờ giấy rồi cho lại vào túi, sau đó ngậy người nhìn quanh. Mọi thứ đang sáng lóa một màu trắng, y như trong giấc mơ

cô đã có đêm qua về cánh đồng hoang Kilbury. Nhưng trong mơ nó có cảm giác nguy hiểm - quá sáng, quá trắng. Cô có thể cảm thấy ánh sáng chói lòa ấy cắt xuyên qua thân thể, tâm trí và tinh túy cốt yếu của mình. Trong một thoáng chao đảo, cơ thể cô dường như mờ đi, giống như các dấu chân của người con trai đó trên tuyết.

“Làm ơn,” cô lẩm bẩm. “Làm ơn.”

Cô không biết mình đang cố nói gì. Cô nghe thấy một tiếng ầm ầm ở cuối đường và trông thấy chiếc xe buýt đang đi xuôi xuống hướng về phía cô. Có điều gì đó trong dáng vẻ và âm thanh của nó khiến cô giật lùi lại. Cô vòng tay siết chặt cơ thể mình, đấu tranh chống lại thứ ánh sáng đe dọa quét bay cô đi. Chiếc xe tiến đến gần hơn, cần gạt nước rít vun vút, động cơ gầm rú. Cô thụt đầu lại, mặt hướng lên trời và cơn mưa tuyết điên cuồng nhấn chìm cô trở lại cuộc sống.

Cô hóp lấy hóp để không khí, đưa mắt liếc qua phố, hai mắt cô vẫn còn hoa lên vì tuyết. Bây giờ xe buýt đã đi dọc qua. Cô thấy người di chuyển bên trong xe. Cánh cửa mở và cô thấy bác tài đang ngó ra nhìn cô. Cô dăm dăm nhìn lại, không tài nào nhúc nhích hay nói năng gì, gần như không thể suy nghĩ.

Hành khách đang qua cửa xuống xe. Cô thoáng nhìn họ nhưng không ai để ý đến cô. Họ chỉ giương ô lên hay kéo mũ trùm và vội vã hướng về phía trung tâm thị trấn. Cô nhìn lại người tài xế. Bác ta vẫn đang quan sát cô.

“Cháu lên chứ?” bác ta hỏi.

Cô ngẫm nghĩ trong thoáng chốc, rồi lắc đầu.

“Cháu ổn chứ?” bác ta hỏi.

“Vâng.”

“Cháu đang ngồi ngoài trời tuyết làm gì thế?”

Cô không đáp.

“Có vẻ không phải là ý hay đâu,” bác tài thêm.

Tuyết vẫn đang rơi, rơi, rơi nữa. Cô nhắm mắt nghĩ về Josh.

“Cháu chắc mình ổn cả chứ?” bác tài hỏi.

Cô mở mắt.

“Cháu đang đợi ba ạ,” cô đáp.

“Ồ.” Vẻ nhẹ nhõm trong giọng nói của bác tài có thể cảm thấy rõ. Bác ta nhoẻn miệng cười với cô. “Thế thì hãy cẩn thận và giữ mình không bị ướt nhé.”

Xe buýt chuyển bánh và nhanh chóng biến mất ở góc đường. Cô đứng dậy dăm dăm nhìn quang cảnh xung quanh. Tuyết vẫn đang trút xuống. Bất cứ đâu cô ngoảnh nhìn, mọi thứ giờ đều trắng xóa. Cô cảm thấy như mình đang bị tuyết lấp đầy, được làm từ tuyết. Nhưng ít nhất ánh sáng ấy, vẻ rực rỡ gần như không chịu nổi ấy đã mờ đi thành một điểm, nơi cô lại có thể suy nghĩ, và chỉ một ý nghĩ duy nhất nổi lên trong tâm trí cô.

“Josh,” cô thì thầm gọi.

Và bắt đầu lê bước chậm chạp hướng về phía đồi đá Raven.

## 12

**K**hông hiểu sao đó dường như là nơi hiển nhiên cô phải tới. Có lẽ một phần trong cô vẫn nuôi ý định này. Cô không biết nữa. Ngay lúc này thật khó mà hiểu được những động lực thôi thúc cô. Dusty khó nhọc bước đi. Chỉ có một sự dẫn dắt duy nhất trong cuộc tìm kiếm Josh, đó là anh chàng kia. Không phải hẳn là lý do chủ yếu, mặc dù hẳn đã chối tất cả về việc biết Josh đang ở chỗ nào.

Nhưng cô vẫn không tin hẳn. Cho dù có cả cái khả năng đọc ý nghĩ rõ ràng đó, hẳn cũng không thể nào nói ra được những lời cuối cùng Josh nói với cô trên điện thoại đêm qua, trừ phi hẳn biết được từ chỗ anh trai cô. Họ chắc chắn đã gặp nhau bằng cách nào đó hoặc nói chuyện với nhau. Hẳn không thể nào đoán ra được những lời của Josh, cũng như hẳn đã đoán số điện thoại cố định và số di động của cô như đã tuyên bố.

Dù lý do dẫn dắt cô có mong manh ít ỏi thì cô vẫn phải làm theo nó. Mac đã gặp gã trai đó ở lưng chừng đồi đá Raven, vậy thì nó phải là Raven, tuy đó quả là một viễn cảnh đáng sợ. Cô không cho là anh chàng kia sẽ ở đó hay có bất cứ manh mối nào, nhưng phải bắt đầu từ nơi nào đó.

Ít nhất thì tuyết đang ngót đi đôi chút, nhưng cô vẫn thấy lạnh, vẫn run lẩy bẩy, vẫn suy sụp với cơn giận dữ, sự sợ hãi và nỗi hoang mang, để nhàm lẫn nhiều hơn mọi chuyện, một lần nữa cô lại có cảm giác mình đang bị theo dõi, thậm chí là bám đuôi. Cô ngoái nhìn qua vai.

Không có ai ở trên con đường phía sau cả, nhưng cảm giác ấy dai dẳng. Có lẽ cô đang tưởng tượng. Cô biết ngay lúc này cô đang miễn cảm một cách nguy hiểm. Cho dù thế cô đang bắt đầu tin vào

những nỗi sợ hãi của mình hơn. Đêm qua cô đã đứng khi cảm thấy sự hiện diện của khuôn mặt tuyết kia và đó có thể coi là cô đang bị theo dõi đấy thôi. Bây giờ cô đã tới gần trường và Denny sống ở gần đây. Không chỉ thế hẳn cũng có nhiều bạn bè ở đây nữa, sẽ không một đứa nào tử tế với cô sau vụ việc ngày hôm nay.

Cô dừng lại ở hàng rào vây ngoài đánh dấu ranh giới khuôn viên vui chơi của trường học. Có hai con đường cô có thể đi nhưng chẳng thấy có lối nào khả dĩ cả. Con đường đi nhanh hơn thì dẫn đến một đường mòn đi bộ và cắt vòng qua cánh đồng ngang qua khu nhà lưu động cũ kỹ nơi khách du lịch cắm trại - nhưng điều đó đồng nghĩa với việc lãng vãng vào lãnh địa nơi Denny sống - hoặc cô có thể đi qua trường và đến con đường nhỏ chạy thẳng xuống đầu hồ Mirkwell. Nhưng như thế cũng là mạo hiểm. Với những bức tường cao ở hai bên, nếu Denny và đám bạn của hắn chặn hai đầu thì sẽ không có đường thoát.

Cô quyết định phương án sau. Hy vọng Denny sẽ ở nhà và không có khả năng sẽ có kẻ nào mạo hiểm lang thang ở con đường nhỏ trong thời tiết thế này. Cô lại cất bước, đi qua cổng trường và dừng lại ở lối vào con đường. Cô ghét chỗ này nhưng không thể tránh được nếu cô muốn tới đồi đá Raven bằng lộ trình mà Mac đã đi dạo với con chó của ông.

“Đi nào,” cô tự nhủ với mình. “Đi dạo nào.”

Cô bắt đầu đi xuống con đường. Ít nhất lối đi phía trước trông cũng quang đãng. Cô có thể thấy được toàn bộ con đường dẫn xuống con đê dài ở đầu hồ. Cô đi tiếp, nhanh hơn, nôn nóng vượt qua con đường này để lại ra tới khu đất thoáng đãng. Hai bức tường cao ở cả hai bên chắn ánh sáng, thậm chí cả tuyết. Cô rảo bước nhanh hơn, quan sát phía cuối con đường, y như lúc trước cảm thấy đang bị bám theo.

Cô liếc nhìn qua vai.

Không có ai.

Cô quay lại nhìn phía trước.

Không có ai.

Cô vội vàng nửa đi nửa chạy. Một bóng người xuất hiện ở cuối con đường. Cô giật mình dừng khựng lại. Bóng người trong một chiếc áo khoác dài. Áo khoác vải len thô với mũ trùm đầu. Cô ngoái nhìn qua vai. Một bóng người khác nữa, người này cô đã nhìn thấy lúc trước trong chiếc áo mưa màu xanh sẫm, cũng có mũ trùm sau đầu. Không kẻ nào để lộ mặt, cũng không nhúc nhích gì.

Cô nhìn hướng này rồi lại hướng kia.

Bóng người mặc áo khoác len quay đi và biến mất khỏi tầm nhìn sau khúc ngoặt xa nhất của bức tường. Bóng người mặc áo mưa xanh bắt đầu tiến tới. Dusty quay người hướng về phía hồ và bắt đầu chạy. Cho dù người mặc áo mưa là ai đi nữa, cô cũng phải nói chuyện với anh ta.

Hai bức tường lướt qua vun vút khi cô điên cuồng chạy xuôi con đường. Cô lơ mơ nhận ra tuyết đã ngừng rơi. Anh chàng đó là người cô muốn - và hấn lại biến mất. Nhưng lần này hấn không thể đi xa được.

Cô đã gần tới được cuối con đường nhưng mặt đất đầy tuyết cản bước chạy của cô. Mỗi bước cô lại bị trơn trượt. Cuối cùng bức tường cũng kết thúc và mặt đất quang đãng mở ra. Phía trước, chỗ con đê phía xa cuối đường, cô thấy hồ Mirkwell trải dài. Phía bên trái hồ lớn là điểm tận cùng của khuôn viên trường học và con đường mòn ngoằn ngoèo đi qua nhà Denny. Bên tay phải là bãi đỗ xe và con đường mòn dẫn ngang qua đồng hoang Kilbury vòng quanh bờ hồ tới đồi đá Raven. Cô có thể trông thấy đỉnh đồi phủ tuyết nhô cao ở phía xa xa.

Cái bóng người mặc áo khoác len chỉ cách đó vài mét đang leo vào một chiếc xe trong bãi đỗ. Cửa xe đóng sầm lại; động cơ vào số. Cô chạy lao tới thì thấy chiếc xe quay lại hướng về phía cô. Cô dừng lại, mắt không rời người lái xe. Chiếc mũ trùm đã hất ra sau; khuôn

mặt rõ ràng. Đó không phải là một người con trai. Đó là một phụ nữ mà cô biết rất rõ.

Cô hiệu trưởng.

Chiếc xe dừng lại cạnh cô và cửa sổ phía người lái hạ xuống.

“Dusty à?”

Cô cố trấn tĩnh lại.

“Chào cô Wilkes.”

“Em đang làm gì ở đây thế?”

“Có lẽ cũng giống cô thôi ạ.”

Cô Wilkes kéo phanh và tắt máy.

“Không hiểu sao ta nghi ngờ điều đó đấy.”

Dusty không đáp. Từ góc mắt cô có thể thấy người mặc áo mưa xanh sẫm đang băng ngang qua bãi đỗ xe. Chiếc mũ trùm vẫn kéo sụp xuống nên không thể trông thấy mặt. Có vẻ không giống một kẻ nguy hiểm, có lẽ chỉ là một người đi dạo hay ai đó muốn hít thở ít khí trời.

Người đó dừng lại ở cuối bãi đỗ xe, tựa vào hàng rào và ngó về hướng con đường đất vòng qua rìa phía đông của đồng hoang và chạy tiếp tới công viên Stonewell năm dặm nữa. Tuy nhiên cô Wilkes chẳng hề để tâm đến người khách đi dạo kia lẫn con đường nhỏ xe không đi qua được.

“Cô đến ngắm hồ, Dusty. Cô muốn xem xem nó có bị đóng băng chưa.”

“Ồ.”



“Nó vẫn chưa đóng băng. Nhưng cô không nghĩ đó là lý do em có mặt ở đây.”

“Em đến đây đi dạo ạ.”

“Cô không nghĩ vậy nhưng dĩ nhiên đó không phải việc của cô rồi.”

“Không,” Dusty nói.

“Không, nó không phải chuyện của cô ư? Hay không, em không đến đây để đi dạo?”

Dusty nhún vai.

“Cả hai, cô đoán thế.”

Cô Wilkes tiếp tục quan sát.

“À, giờ này em không đi học và cô không có việc gì để chỗ mũi vào nơi không được mời. Cô không phải cô hiệu trưởng của em khi em ở bên ngoài trường học. Nhưng là một phụ nữ đang ở trong một chiếc xe ở địa điểm vắng vẻ thế này, cô thấy lo lắng khi trông thấy một cô gái mười lăm tuổi đang ở ngoài một mình.”

“Em đã nói rồi, em đang đi dạo thôi ạ.” Dusty liếc nhìn về phía cái bóng người đang nghiêng qua hàng rào. “Giống cái người ở đằng kia ấy.”

“Em trông không giống một người đang đi dạo gì cả. Em trông như một con chuột lột ướt sũng ấy. Và còn có một bên mắt mới thâm tím nữa chứ.”

“Em bị va vào cửa ạ.”

“Và tôi thì va phải Sarah Moon.”

Họ im lặng nhìn nhau một lúc, rồi cô Wilkes cau mày.

“Để cô lái xe đưa em về nhà, Dusty.”

“Em ổn mà.”

“Em không ổn gì cả.”

“Em có.”

“Thế thì để cô gọi cho ba của em. Ông có thể đến đón em.”

“Ba em ra ngoài rồi ạ.”

“Vậy làm thế nào em về nhà được?”

“Ông sẽ đến đón em.”

“Em sẽ gặp ba ở đâu?”

“Trong thị trấn.”

“Vậy em đang làm gì lang thang quanh đây?”

Dusty quay mặt đi. Cô biết cô Wilkes không phải đang hỏi chuyện này. Khó mà biết được phải nói gì. Cô quay mặt lại.

“Em đã đánh nhau với Denny,” cô đều đều nói. “Sarah chắc đã kể với cô rồi.”

“Đúng thế.”

“Và em chỉ ra đây để bình tĩnh lại thôi. Bị kẹt trong trời tuyết. Ba em đang bận việc trong thị trấn. Ông có một buổi phỏng vấn xin việc nhưng ông sẽ xong sớm. Em sẽ gặp ba trong khoảng một giờ nữa.”

Từ vẻ mặt của cô Wilkes, thật khó mà nói được là liệu chuyện bịa đặt cuối cùng này có thành công không. Cô hiệu trưởng lặng lẽ quan sát cô một lúc rồi nhún vai.

“Vậy thì Dusty, như cô đã nói, đó không phải chuyện liên quan đến cô. Nhưng cô có thể nói một điều không? Không, hai điều chứ. Đầu tiên, cô nghĩ em cần hiểu lý do vì sao em gặp vấn đề với Denny.”

“Vâng, em biết. Cậu ấy giống Josh.”

“Vậy em đã hiểu chuyện đó rồi à?”

“Vâng, Beam vừa mới cố nhồi nhét điều đó cho em. Cả Kamalika cũng vậy.”

“Thế thì tốt.”

“Cậu ta vẫn là đồ ngốc cho dù trông giống ai đi nữa.”

Cô Wilkes nhếch miệng cười.

“Thế thì cho dù em nghĩ gì về cậu ta đi nữa, đã đến lúc em nhận ra vấn đề rắc rối chính của em với cậu ta là có thể vì cậu ấy giống anh trai em.”

Dusty lại quay mặt đi lần nữa. Cái người kia vẫn đang dựa vào hàng rào, nhìn chằm chằm về phía con đường đất. Cô quay lại nhìn cô Wilkes.

“Thế còn điều thứ hai cô muốn nói là gì ạ?”

“Hãy tránh xa đồng hoang Kilbury và đồi đá Raven. Thậm chí cả việc đi đến cuối hồ này cũng là mạo hiểm. Em không nên ở đây.”

“Cô đang ở đây mà.”

“Cô đến bằng ô tô, và chỉ để nhìn hồ thôi, nhưng cô sẽ không đi dạo ở đây một mình. Có rất nhiều chuyện trong thị trấn về một người lạ mặt kỳ quái nào đó đang lang thang ở đây. Cô nắm được thông tin là cảnh sát đang để mắt đến chuyện đó. Có lẽ không có gì phải lo lắng nhưng em cần phải cảnh giác. Có tinh thần tự do là một chuyện. Là một kẻ ngốc cứng đầu lại là chuyện khác. Hãy tránh xa chỗ này nếu tôi là em. Ít nhất cho tới khi cảnh sát tìm hiểu rõ mọi chuyện.”

Dusty cho tay vào trong túi áo cảm nhận nắm giấy vo viên. Nó ở đó, một quả bóng tròn bé xíu, một sự đảm bảo kỳ lạ. Cô nới găng tay ra

để nắm cuộn giấy trong những ngón tay. Nó cảm giác ấm áp lạ lùng. Cô thả nó ra và lại rút tay ra, không mang găng. Mu bàn tay nhói lên một thoáng trong không khí lạnh buốt.

Cô Wilkes lại khởi động xe.

“Thôi nào, Dusty. Vào đi. Ít nhất để cô chở em về thị trấn.”

“Em không sao mà.”

“Cô không thích em ở ngoài này một mình.”

“Em không ở một mình. Còn có người ở đằng kia mà. Và đó chỉ là một phụ nữ.”

“Em không thể bảo đó là một phụ nữ được.”

“Cô ấy có túi xách tay. Em vừa để ý thấy.”

Cô Wilkes quan sát tỉ mỉ bóng người mặc áo mưa xanh sẫm.

“Em nói đúng,” sau một lúc cô giáo nói. “Nhưng cô vẫn thấy em đi cùng cô vào thị trấn thì hơn.”

Dusty không nói gì, cuối cùng cô Wilkes đành bỏ cuộc.

“OK, Dusty, nếu em thật sự chắc chắn. Nhưng hãy nhớ điều cô nói về việc tránh xa khu đồng hoang và đồi đá nhé.”

“Vâng.”

“Và nghe này - ở trường, bất cứ lúc nào em cần nói chuyện, hãy đến văn phòng của cô. Hiểu chứ?”

“Cảm ơn cô.” Dusty gượng cười. “Em sẽ cố gắng và ghi nhớ.”

“Hãy tự chăm sóc mình đấy.”

“Được ạ.”

Rồi với một cái nhìn có phần lo lắng, cô Wilkes lái xe đi. Ngay khi cô đi khỏi, bóng người trong chiếc áo mưa liền quay lại. Quai hàm của Dusty như muốn rớt ra.

Đó là mẹ.

# 13

“Dusty,” bà gọi.

**D** Nhưng Dusty đã vội vã quay lại con đường hẻm vừa đi qua.  
“Dusty, đợi đã!”

Cô không đợi mà tiếp tục tăng tốc.

“Dusty! Làm ơn đợi đã!”

Cô bắt đầu chạy.

“Dusty!”

Cô vẫn cứ chạy, không hề nhìn lại. Giọng mẹ cô vang lên phía sau.

“Mẹ sẽ đến nhà nếu con không dừng lại!”

Dusty dừng lại, thở hổn hển, rồi quay người trừng mắt đáp lại. Mẹ cô đang đứng ở đúng chỗ chiếc ô tô cô Wilkes vừa đỗ và trông có vẻ thật thảm hại. Có lẽ đó là sự tương phản đối lập với cô Wilkes. Cô hiệu trưởng dường như quá tự tin, quá tự chủ. Còn mẹ cô có vẻ vẫn y như lần cuối cùng họ gặp nhau mười tám tháng trước - thậm chí còn tệ hơn.

Họ im lặng nhìn nhau một lúc, rồi mẹ cô bắt đầu tiến tới. Dusty chờ đợi, căm ghét cảm giác bị sập bẫy này. Cuộc sống không có mẹ đã đủ khó khăn rồi nhưng cuộc sống với sự trở lại của bà thì quả là không thể tưởng được, đặc biệt là lúc này ba cô đang bắt đầu vững vàng đứng dậy.

Giờ mẹ cô đã tới gần, chỉ cách có vài mét, và gương mặt bà là một chiến trường của những cảm xúc. Những cảm xúc mà Dusty không hiểu gì. Từ lâu cô đã thôi không cố gắng đọc các xúc cảm biểu lộ trên gương mặt bà. Mẹ cô dừng lại trước mặt cô.

“Dusty, trông con thật khủng khiếp.”

“Mẹ cũng vậy.”

“Con mới có một bên mắt bầm tím và người thì ướt đẫm này.”

“Con ổn cả.”

“Đã có chuyện gì xảy ra thế?”

“Chẳng có gì mẹ cần quan tâm cả đâu.”

“Nhưng - ”

“Con đã đánh nhau.”

Mẹ cô lắc đầu.

“Vẫn dính vào mấy vụ đánh nhau. Con không nên làm thế.”

“Mẹ muốn nói gì với con?”

“Được gặp con thật tốt, Dusty.”

“Mẹ muốn nói gì với con?”

“Mẹ không biết. Mẹ chỉ... muốn nói chuyện.”

“Về chuyện gì?”

“Dusty, làm ơn đừng khiến chuyện này quá khó khăn thế.” Mẹ cô lóng ngóng tìm trong túi áo và sau một lúc lòi ra một điều thuốc gãy méo mó. Sau một lúc mò mẫm nữa bà tìm thấy một hộp diêm. Bà châm thuốc và hít vào một hơi. “Dusty, mẹ chỉ muốn nói chuyện thôi,

được không? Mẹ không quay lại để làm cuộc sống của con khó khăn.”

“Thật mừng vì nghe thấy thế. Mẹ đã hoàn thành việc đảo lộn nó rồi.”

Mẹ cô chậm rãi rút điều thuốc.

“Mẹ biết,” bà nói khẽ, “và mẹ không cảm thấy dễ chịu về việc đó. Nghe này, mẹ đã đỗ xe ở ngay góc đường kia. Mẹ có thể lái xe đưa con về Thorn Cottage được không?”

“Không.”

“Mẹ sẽ không tới tận nhà đâu. Không nếu con không muốn mẹ làm thế. Mẹ thậm chí sẽ không lái xe đi hết đường làng đâu. Mẹ sẽ dừng ở nửa đường thôi, ở bên ngoài tầm nhìn của ngôi nhà, rồi quay xe và lái đi luôn. Ba con thậm chí sẽ không biết mẹ đã ở đó. Trừ phi con quyết nói cho ông ấy biết.”

“Điều mà con sẽ không làm.”

Mẹ cô nhìn cô gay gắt.

“Có phải bởi vì con xấu hổ vì mẹ không? Hay bởi vì con sợ ông ấy vẫn còn yêu mẹ?”

“Con không muốn nói về chuyện này.”

“Dusty - ”

“Và con không muốn đi nhờ về nhà.”

Nhưng ở đây cô biết gương mặt đã phản bội mình. Bây giờ cô đang quá lạnh không phân biệt được.

“Ít nhất hãy đến ngồi vào xe đã,” mẹ cô nói. “Hãy giữ ấm. Sau đó con có thể quyết định con muốn gì.”



“Con đã biết mình muốn gì rồi. Con muốn mẹ đi đi và đừng bao giờ trở lại nữa.”

Mẹ cô quay mặt nhìn ra phía hồ.

“Mẹ đã làm tổn thương con rất nhiều phải không? Con chắc phải nghĩ mẹ là một con quái vật.” Bà quay lại. “Xe của mẹ ở góc quanh kia. Mẹ sẽ không ép buộc con đâu. Nhưng nếu con muốn đến đó và ngồi với mẹ một lát cho ấm hơn, hay muốn đi nhờ về nhà thì hãy đi theo mẹ. Không có gì ép buộc cả.”

Rồi bà bước đi xuống con đường hẻm.

Dusty nhìn đăm đăm phía sau bà, tức giận. Không ép buộc, không ép buộc cái gì, cô nghĩ. Chỉ thế thôi cũng đã là sự ép buộc của cả thế gian rồi. Bà biết tôi sẽ đi theo, chỉ để chắc chắn rằng bà không phóng đến nhà và làm đảo lộn cuộc đời của ba một lần nữa.

Và bởi vì tôi đang lạnh cóng.

Cô bắt đầu đi xuống đường hẻm, nhìn chăm chăm vào lưng mẹ cô. Bà không quay nhìn lại. Bà chỉ đơn giản tiếp tục đi tới chỗ con đường hẻm gặp đường lớn, rồi rẽ phải hướng về phía cổng trường học. Dusty tới đường lớn và cũng rẽ theo lối đó.

Xe của mẹ cô được đỗ ở tít phía bên kia đường. Dusty thấy bà đã ngồi vào trong xe, châm một điếu thuốc khác từ một mẫu thuốc lá dở. Mẹ nhìn cô và hất đầu ra hiệu cho cô về phía cửa bên ghế hành khách. Dusty mở cửa nhưng vẫn đứng dưới đường.

“Con sẽ không vào trong xe trong khi mẹ đang hút thuốc như một cái ống khói đâu. Khói thuốc sẽ bám vào quần áo con và ba sẽ ngửi thấy khi con về nhà.”

“Ông ấy sẽ nghĩ đó là các bạn con, đúng không? Mẹ chắc một số đứa bạn con cũng có hút thuốc. Thôi nào. Vào xe đi.”

Dusty nhìn đi nơi khác. Cô cảm thấy bản thân đang bị kéo trở lại cái thế giới mơ mà mẹ cô dường như cần phải tạo dựng nên. Năm phút ở cùng nhau và họ đang toa rập những lời dối trá để nói với ba cô.

“Ok,” đột nhiên mẹ cô nói. “Mẹ không muốn chúng ta bắt đầu vì một điều thuốc.” Bà hạ cửa sổ xe và ném nó ra ngoài. Nó cắm xuống tuyết khi chạm đất. Bà lại đóng cửa sổ lên. “Thôi nào, Dusty. Vào xe đi.”

Dusty miễn cưỡng leo vào xe.

“Con sẽ ngồi với mẹ một lát thôi,” cô nói. “Chỉ thế thôi. Không lái xe đi đâu cả.”

Cô liếc nhìn xung quanh. Chiếc xe trông cũng tồi tàn và nhếch nhác y như mẹ cô. Cho dù bà đã làm gì với cuộc đời mình kể từ khi bỏ đi, thì việc làm ra tiền rõ ràng không phải là một phần trong đó. Bà cũng gày hốc hác nữa. Dusty cau mày.

“Trông mẹ như đã không ăn uống gì suốt mười tám tháng qua vậy.”

“Cảm ơn rất nhiều,” mẹ cô nói.

“Và mẹ đã nhuộm tóc rồi.”

“Con có thích không?”

“Không.”

“Con thích tóc lúc trước hơn à?”

Dusty quay đi. Cô có thể cảm thấy có một trò chơi đang được bày ra ở đây nhưng cô không biết phải nhập cuộc chơi như thế nào.

“Mẹ không phải đang bày trò đâu, Dusty,” mẹ cô nói.

Dusty quay lại nhìn bà. Có điều gì đó ở câu nói vừa rồi gợi cô nhớ đến anh chàng kia. Sau đó cô nhớ ra hẳn có thói quen không chịu

nổi là nói lớn lên các ý nghĩ của cô, cũng như mẹ cô vừa mới làm.

“Mẹ không phải đang bày trò, Dusty ạ,” mẹ cô nói. “Mẹ thật sự không làm thế.”

“Chúng ta có thể chỉ lái xe đi thôi được không?”

“Mẹ tưởng con không muốn.”

“À, giờ con muốn. Con đang lạnh cóng và con muốn bật máy sưởi trong xe. Vậy nên chúng ta sẽ phải lái đi.”

“Con muốn mẹ đưa tới đâu?”

“Mẹ có thể đưa con về nhà cũng được. Chỉ có điều mẹ sẽ không đi.”

“Mẹ biết. Mẹ sẽ không đi quá nửa đường làng đâu. Đừng lo. Ba con sẽ không trông thấy mẹ đâu.”

Mẹ xoay chìa khóa xe và động cơ ịch khởi động, âm thanh rất khác so với chiếc xe tĩnh tế của cô Wilkes. Một lần nữa Dusty lại thấy mình đang bị sự đối lập giữa hai người phụ nữ giáng vào tâm thức.

“Thắt dây an toàn của con lại,” mẹ cô nói, tay thắt dây an toàn của bà.

Dusty lẳng lặng cài dây an toàn và mẹ cô lái xe ra khỏi lề đường.

“Trời tuyết này thật là nguy hiểm,” bà nói. “Con nên giữ chặt vào. Chúng ta có thể hơi bị trơn trượt một chút.”

“Mẹ có thể bật máy sưởi lên không?”

Mẹ cô loay hoay với bảng điều khiển.

“Phải mất một lúc nó mới ấm lên được,” bà nói.

“Chỉ cần bật nó lên thôi.”

Máy sưởi lọc cọc khởi động. Dusty loay hoay trên ghế ngồi, cầu nguyện cho cảm giác lạnh buốt sẽ chóng qua đi. Mẹ cô dường như chỉ tập trung vào con đường trước mặt. Nó dĩ nhiên là nguy hiểm - tuyết sâu hơn bao giờ hết và nhiều chỗ khó nhìn rõ đâu là vỉa hè - nhưng Dusty cảm thấy sự im lặng của mẹ cô có nguyên do từ một điều gì khác hơn là cần phải tập trung vào lái xe.

“Con nghĩ mẹ muốn nói chuyện,” sau vài phút cô lên tiếng.

“Mẹ muốn,” bà nói, “nhưng mẹ sợ.”

“Sợ gì cơ?”

“Mẹ không biết. Có lẽ là con.”

Thêm im lặng. Ít nhất thì máy sưởi đang bắt đầu hoạt động rồi. Dusty nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ. Đồi Raven hiện ra thấy rõ, nhô cao lên giữa những con đường dốc trắng xóa. Cô thậm chí có thể nhìn thấy rõ bãi đá nơi Mac đã thấy bóng người mặc áo khoác len thô. Lúc này không có một bóng người nào; ít nhất cô cũng không nhìn thấy ai. Nó trông có vẻ là một nơi tuyết phủ, hoang vắng: không có chỗ trú ẩn cho một gã trai mặc mỗi chiếc áo khoác len. Cuối cùng mẹ cô nói.

“Dusty?”

“Vâng?”

“Con thế nào? Ý mẹ là thật sự ấy.”

“Con tốt cả.”

Mẹ liếc nhìn sang cô.

“Con không muốn biết mẹ thế nào à?”

“Dù sao rõ ràng mẹ sắp nói cho con biết rồi.”

“Nhưng con không muốn biết à?”

“Không hẳn.”

“Mẹ nhớ con. Mẹ nhớ ba con. Mẹ - ”

“Ba đã gặp một người khác.”

“Ồ.”

“Một người thực sự tử tế.”

Mẹ cô cắn môi.

“Mẹ mừng khi nghe thấy thế,” cuối cùng bà nói. “Người này là ai thế?”

“Một phụ nữ.”

“Mẹ hiểu điều đó, Dusty ạ, nhưng là ai?”

“Con đã nói với mẹ rồi. Một phụ nữ. Đó là tất cả những gì mẹ cần biết.”

“Con có thể nói cho mẹ biết nhiều hơn không?”

“Tại sao con phải làm thế? Chuyện đó không liên quan đến mẹ.”

“Trông cô ấy như thế nào?”

“Con đã nói với mẹ rồi. Cô ấy tử tế. Ba thật sự hạnh phúc.”

“Ông ấy không bao giờ hạnh phúc.”

“Bây giờ ba hạnh phúc.”

“Cô ấy tên gì?”

“Chuyện đó không liên quan đến mẹ.”

“Dusty, thôi nào! Chẳng có vấn đề gì cả, ý mẹ là dù mẹ biết cô ấy là ai hay là gì đi nữa. Con nghĩ mẹ sẽ làm gì nào? Rình rập quanh nhà cô ta và đánh cô ta à?”

“Không, mẹ sẽ không có gan làm thế.”

“Cảm ơn nhiều.”

“Nhưng mẹ có thể sẽ đến phi báng cô ấy. Bằng cách nào đó, làm cô ấy không muốn gặp ba nữa.”

“Con thật sự cho là mẹ sẽ làm điều đó à?”

“Mẹ có thể.”

“Vậy thì, mẹ không làm thế.” Bà đăm đăm nhìn cô không chớp mắt.  
“Dusty, mẹ chỉ muốn biết về cô ta thôi.”

“Con sẽ không kể cho mẹ bất cứ điều gì cả.”

“Có phải vì con đang dựng chuyện không?”

“Ý mẹ là gì?”

“Con đang lừa mẹ. Bởi vì thực ra bản thân con cũng không biết rõ về cô ta.”

“Con thật sự biết rõ về cô ấy.”

“Hoặc có thể rốt cuộc chẳng có người phụ nữ nào cả. Có lẽ con chỉ đang bịa ra thôi.”

“Mẹ có thể tin điều đó nếu nó khiến mẹ thấy dễ chịu hơn.”

Mẹ cô nhún vai.

“Vậy họ quen biết nhau bao lâu rồi?”

“Một thời gian kha khá.”

“Điều đó nghĩa là gì?”

“Nó có nghĩa là đã đến lúc mẹ đổi chủ đề được rồi.”

Mẹ cô không nói gì mấy phút, nhưng rõ ràng bà đang bị xáo trộn sâu sắc. Dusty quan sát bà từ khóe mắt. Bà đang siết chặt vô lăng, đầu lắc nhẹ bên này sang bên kia, và liên tục cắn môi.

“Có vấn đề gì thế ạ?” Dusty hỏi. “Mẹ muốn hút thuốc à?”

“Không.”

“Cứ hút một điếu đi nếu mẹ cần.”

“Mẹ không muốn hút thuốc.”

“Mẹ trông có vẻ bồn chồn.”

Im lặng thêm. Họ đã ra đến đường quốc lộ Beckdale và hòa vào dòng giao thông đi ra khỏi thị trấn. Dusty thoáng thấy một ánh chớp của kim loại ở gương hông phía cô ngồi và cứng đờ người lại: một chiếc xe trắng vượt qua. Mẹ liếc sang cô.

“Giờ con chính là người trông có vẻ lo lắng đấy.”

Dusty không nói gì, cô gắng tỏ ra bình tĩnh, nhưng cô biết là vô ích. Cô bám chặt lấy ghế ngồi. Phía bên phải cô cảm thấy chiếc xe kia đang di chuyển song song. Cô không thể nhìn nó. Cô nghe tiếng gầm rú của động cơ chiếc xe, sau đó là tiếng mẹ cô hạ cửa kính bên bà xuống và quát ra ngoài.

“Đừng có ở đó! Vượt lên hoặc tụt lại sau đi!”

Bây giờ Dusty quay sang nhìn, thấy nhẹ cả người khi nó chỉ là một đôi vợ chồng già trong chiếc xe có ngăn hành lý nhồi chật ních toàn dụng cụ làm vườn. Mẹ cô thả chân ga và họ chạt vật vượt qua rồi đi mất hút.

“Đám nông dân khỉ gió,” mẹ cô lầm bầm, đóng cửa kính lại.

“Họ không phải nông dân,” Dusty nói. “Họ có một quầy hàng trong chợ. Con đã gặp họ.”

“À, thế thì đáng lẽ họ không nên lái xe thiếu an toàn như thế.”

Dusty cảm thấy sự căng thẳng vơi đi, nhưng mẹ cô có vẻ vẫn tệ hơn bao giờ: không chỉ căng thẳng mà tâm trạng còn tồi tệ nữa. Họ tiếp tục lái xe đi trong sự im lặng lo lắng và cuối cùng cũng đến con đường dẫn tới Thorn Cottage.

“Mẹ có thể thả con ở đây nếu muốn,” Dusty nói.

“Đó có phải là điều con muốn không?”

“Con chỉ nói thế thôi.”

“Chúng ta đã thống nhất là đến nửa đường mà. Sau đó mẹ sẽ quay lại.”

“OK. Nếu mẹ muốn.”

Họ lái xe rẽ xuống con đường làng, cả hai đều không nói gì. Cái bậc trèo qua rào hiện ra phía trước, rồi từ từ bị vượt qua. Mẹ cô tiếp tục lái thêm vài phút nữa.

“Đây được rồi,” Dusty nói.

“Chỉ đi thêm chút nữa thôi.”

“Không.”

“Mẹ không thể dễ dàng quay xe ở chỗ này được. Chỗ rộng hơn ở ngay trên kia thôi.”

Dusty nhìn nhanh sang bà.

“Mẹ không đi cả đường đến tận nhà được.”

“Mẹ sẽ không đâu.”



“Mẹ đã hứa.”

“Mẹ biết. Vậy nên con không cần phải lo lắng.”

Họ lái tiếp thêm trăm mét nữa, rồi mẹ cô dừng lại bên vệ đường. Dusty nhìn quanh. Chỗ này có vẻ cũng chẳng dễ quay xe hơn chỗ lúc này là bao, nhưng ít nhất họ đã dừng lại bên ngoài tầm nhìn của Thorn Cottage. Mẹ cô tắt máy và ngồi ngả người ra sau.

“Dusty, con biết lý do vì sao mẹ phải bỏ đi, đúng không?”

“Bởi vì mẹ là một người đàn bà xấu xa, vô cảm, lạnh lùng.”

“Không, không phải bởi vì mẹ...” Mẹ cô ngừng lời. “Mẹ đã suy sụp... như con biết rõ đấy...”

“Mẹ vẫn là một người đàn bà xấu xa, vô cảm, lạnh lùng thôi.”

“Vậy thì chúng ta... chúng ta không phải tranh cãi về điều đó bây giờ. Khi con suy sụp, con không phải lúc nào cũng tỉnh táo được.” Bà lại cắn môi, vắn vẹo hai bàn tay. “Dusty, nghe này, mẹ có thể - ”

“Hút một điếu thuốc đi, vì Chúa!”

“Cảm ơn.” Mẹ cô lật đặt chầm một điếu thuốc, rồi hạ kính cửa sổ và thổi khói thuốc ra ngoài. “Dusty, khi Josh bỏ đi, chúng ta không biết chuyện gì xảy ra với thằng bé, đúng không?”

“Tất nhiên là thế.”

“Và con không... trong mười tám tháng qua... ý mẹ là con không nghe thấy bất cứ tin tức nào nữa ư?”

“Làm sao mẹ biết được? Mẹ có ở đây đâu.”

“Đúng, nhưng... mẹ đảm bảo có người sẽ nói cho mẹ biết nếu có bất cứ tin tức gì.”

“Vì cái quái gì mà ba và con phải nói cho mẹ biết? Mẹ đã bỏ đi rồi mà.”

“Dusty, mẹ đã cố giải thích. Sự suy sụp này... nó đã... hạ gục mẹ. Mẹ đã không đúng. Mẹ vẫn không đúng. Hãy nhìn mẹ này. Con có bao giờ nhớ mẹ hút thuốc như thế này không?”

Dusty không nói gì. Mẹ cô hút vài hơi thuốc, rồi ném điếu thuốc ra ngoài phía đối diện.

“Nhưng vẫn có một chuyện mẹ không kể với con và ba của con.” Mẹ cô ngập ngừng. “Sau khi Josh ra đi và vài tháng trôi qua mà nó không quay lại, mẹ... mẹ đã đi gặp bà đồng cốt này. Bà ta bảo với mẹ Josh đã chết. Bà ta bảo mẹ nói chuyện với linh hồn nó.”

“Mẹ đáng ra nên nói.”

“Mẹ không muốn con hoặc ba con mất hy vọng và mẹ không thể... ý mẹ là... mẹ chỉ không thể đối diện với khả năng đó. Mẹ đã chối bỏ. Và điều đó đã đẩy mẹ tới ranh giới. Nhưng Dusty, nghe này...” Mẹ cô nắm lấy cánh tay cô. “Giờ mẹ tin... tuyệt đối tin... rằng Josh vẫn còn sống.”

Dusty quay mặt đi nhìn những cánh đồng đầy tuyết.

“Làm sao mẹ biết?” cô hỏi.

“Mẹ đã gặp một thằng bé kỳ lạ.”

Cô quay ngoắt lại.

“Thằng bé nào?”

“Mẹ không biết. Mẹ không thật sẽ gặp nó. Tất cả xảy ra quá nhanh.”

“Đó là Josh à?”

“Không, chắc chắn là không. Và nó cũng không cho mẹ có cơ hội để hỏi câu nào.”

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Đó là vài tuần trước. Mẹ đang ở trong xe.”

“Ở đâu? Quanh đây à?”

“Không, trở về nhà. Con biết là mẹ đã sống ở những nơi khác nhau nhưng thỉnh thoảng mẹ ở với ông bà ngoại tại - ”

“Vâng, vâng. Chuyện gì đã xảy ra?”

“Mẹ đang nghĩ đến Josh. Có lúc nào mẹ không nghĩ ư? Và mẹ đang khóc. Mẹ ở trong xe một mình và bị kẹt ở chỗ đèn giao thông, mẹ hạ cửa kính xuống và mẹ đang thò đầu ra ngó. Mẹ không thể dừng được. Và một bóng người xuất hiện, cậu... cậu bé trai mặc áo khoác len thô... và cậu ta chỉ cúi xuống nói, “đừng khóc, Mumsligum. Ổn cả mà.” Và sau đó cậu ta đi và biến mất ở khúc quanh trước khi mẹ kịp nghĩ ngợi. Mumsligum! Cậu ấy gọi mẹ là Mumsligum! Đó chính là cái biệt danh Josh từng gọi mẹ!”

“Con biết.”

“Thậm chí giọng cậu ấy cũng giống Josh nữa. Chỉ có điều không phải là Josh.”

“Trông anh ta thế nào?”

“Mẹ chỉ nhìn được thoáng qua thấy trước khi cậu ta biến mất thôi. Nhưng cậu ta lạ lắm. Nét mặt trắng như tuyết. Và rồi cậu ta biến mất. Khi đèn giao thông đổi màu, mẹ rẽ phải để tìm cậu ta nhưng chẳng thấy tăm hơi đâu. Dusty, mẹ biết đấy là một lời nhắc. Mẹ biết Josh còn sống.”

Dusty cho tay vào túi áo nắm chặt cục giấy vo viên. Như lúc này, nó ấm lên một cách lạ lùng. Mẹ cô đột ngột với qua cô mở cửa hành khách.

“Về nhà đi, Dusty. Mẹ biết con phải đi. Nhưng hãy cầm lấy cái này.”

Bà đưa ra một tấm danh thiếp. Dusty liếc nhìn nó.

“Thợ làm tóc di động ư? Từ khi nào mẹ lại là thợ làm đầu di động vậy?”

“Từ khi mẹ có chứng chỉ. Mẹ đang cố gắng, Dusty ạ. Mẹ thật sự đang cố. Nhưng nghe này - con hứa với mẹ vài điều được không?”

“Gì cơ ạ?”

“Số điện thoại di động của mẹ ở trên danh thiếp. Con hứa sẽ gọi cho mẹ nếu có lúc nào đó con muốn mẹ quay lại cuộc sống của con được chứ?”

“Chuyện ấy thì liên quan gì tới con? Đó là chuyện giữa mẹ và ba mà.”

Mẹ cô lắc đầu.

“Không phải. Mẹ biết ba con quá rõ. Ông ấy có thể không muốn mẹ với tư cách là vợ nữa, đặc biệt là nếu ông ấy đã tìm được một người khác, nhưng ba con sẽ tha thứ cho mẹ. Ông ấy sẽ đưa mẹ trở lại với tư cách một người bạn. Mẹ biết ông ấy sẽ làm thế. Ba con là kiểu đàn ông như thế.”

“Ba là một người đàn ông tốt.”

“Mẹ biết. Nhưng sự tha thứ của con là một chuyện khác. Mẹ sẽ không quay trở lại nếu không được con tha thứ.”

Dusty cho danh thiếp của mẹ cô vào túi, bên cạnh cuộn giấy vo viên kia.

“Đừng nói gì nữa cả,” mẹ cô nói. “Mẹ biết con bối rối. Nhưng hãy nhớ... chỉ cần nhớ... con đã có số di động của mẹ bất cứ khi nào con cần mẹ.”

Rồi không nói lời nào nữa, mẹ cô khởi động xe. Dusty ra khỏi xe, rồi sau một thoáng do dự, cô cúi người vào hôn lên má mẹ. Mẹ cô

choàng tay kéo cô lại gần, rồi hôn cô thật nhanh và đẩy cô ra.

“Đi đi,” mẹ cô thì thầm. “Làm ơn đi đi.”

Dusty đóng cửa xe phía hành khách và đứng thẳng dậy. Bên trong xe mẹ cô lại đang châm một điếu thuốc khác. Ánh mắt họ gặp nhau và cô thấy mẹ đang vẫy tay ra hiệu cho cô đi. Cô vội vã đi xuống con đường làng, không nhìn lại. Phía sau, tiếng những bánh xe lăn trên tuyết lạo xạo.

Cô cứ đi, vẫn lắng nghe, nó dần trở nên rõ ràng khi mẹ cô quay xe và lái trở lại đường lớn Beckdale. Dusty đi tiếp, đấu tranh với cảm xúc mãnh liệt trong lòng, giờ cô muốn đến tuyệt vọng được về tới Thorn Cottage. Nhưng khi đến nơi, nỗi lo lắng của cô chỉ càng tăng thêm.

Một chiếc xe cảnh sát đang đỗ bên ngoài nhà.

# 14

“ húa ơi, Dusty!” Ba cô đứng ở cửa trước nhìn cô đi đến. “Có chuyện gì với mắt con thế?”

**C**ô len qua ba đi vào hành lang. Không thấy bóng dáng sĩ quan cảnh sát nào nhưng cô nghe thấy tiếng người ở trong bếp. Ba cô kéo cô vào nhà và đóng cửa lại.

“Con đã đánh nhau à!” ông thì thào. “Lại một vụ đánh nhau nữa!”

“Vâng.” Có vẻ như có chối cũng vô ích. Cô không chuẩn bị tinh thần để nói chuyện về chàng trai lạ kia hay về Josh, về mẹ cô hoặc những chuyện kỳ quái, nhưng việc với Denny thì không liên quan gì cả. “Con đã xông vào Denny ở thị trấn.”

“Vì Chúa, Dusty, đã bao nhiêu lần ba nói với con rồi hả? Con không thể đánh nhau với tất cả những người con không thích. Và chuyện với Denny đã tiếp diễn đủ lâu rồi. Con có bị thương không?”

“Không.”

“Không phải điều con nói với ba.” Ông nhìn cô khắp lượt. “Con cũng ướt sũng rồi.”

“Chúng con lăn trên tuyết. Đừng lo lắng về chuyện đó. Ba đã có được công việc đó chưa?”

“Đừng bận tâm chuyện đó.”

“Nhưng ba đã được chứ?”

“Rồi, rồi, nhưng nghe này.” Ông hạ thấp giọng. “Cảnh sát đang ở đây.”

“Con đã thấy cái xe ô tô. Họ muốn gì ạ?”

“Ba đang hy vọng con có thể nói cho ba biết đây. Họ chỉ mới ở đây có vài phút. Họ bảo muốn nói chuyện với cả hai ba con ta. Ba đã bảo họ là con còn lâu mới về nhưng chúng ta đã thống nhất là họ sẽ hoãn lại một chút trong trường hợp con về kịp. Ba vừa mới pha trà cho họ. Chuyện gì đang xảy ra thế?”

“Con không biết.”

Ba nhìn cô, rõ ràng là không tin.

“VẬY, cho dù đó là chuyện gì đi nữa,” ông nói, “họ có thể đợi trong khi con tắm qua và rửa mặt sạch sẽ đi. Con trông bê bối khiếp quá, và con bị ám mùi thuốc lá.”

“Kamalika có đi cùng một đứa bạn. Cô ấy hút thuốc.”

“Ba không muốn biết. Đi đi nào. Lên gác đi. Ba sẽ bảo họ là con sẽ xuống trong... gì nhỉ? Con có thể sửa soạn nhanh trong bao lâu?”

“Mười phút.”

“Ba sẽ cho mười lăm phút.”

“OK.”

Nhưng mất tận hai mươi phút sau cô mới xuống lầu lại. Cô đứng bên ngoài cánh cửa phòng bếp, cuối cùng cũng sạch sẽ và khô ráo, mặc bộ quần áo ấm áp, nhưng tim thì đang đập dồn dập. Ngay lúc này không có vụ dính líu của cảnh sát cũng đã có đủ lo lắng rồi; và gương mặt cô trông vẫn còn thật bê bối.

Cô lắng nghe các giọng nói từ phía bên kia cánh cửa: một giọng đàn ông trầm và khàn trầm; một giọng phụ nữ thanh trong; giọng ba cô có phần căng thẳng. Không bàn luận chuyện gì mấy, chỉ là một cuộc trò chuyện giết thời gian về tuyết trên cánh đồng. Cô cảm thấy mất kiên nhẫn với vẻ lịch sự của cả ba người bọn họ.

Cô đẩy cửa bước vào.

Họ đang ngồi bên bàn uống trà. Cả ba người đều quay mặt về phía cô. Ba trông xanh xao lo âu. Nét mặt của ông cảnh sát và nữ cảnh sát thì khó dò hơn.

“Đây là Dusty,” ba cô nói.

“Cảm ơn ngài,” vị sĩ quan cảnh sát nói. “Rất vui được gặp cháu, Dusty.”

Cô gật đầu nhưng không nói gì và ngồi xuống cạnh bàn.

“Cháu không biết chúng tôi,” ông ta tiếp tục. “Chúng tôi không ở trong vùng này. Chúng tôi tới đây để hỗ trợ các đồng nghiệp của mình. Họ hiển nhiên đã cho chúng tôi biết rõ về hoàn cảnh gia đình ta. Dĩ nhiên tôi đang đề cập tới Josh, anh... à... anh trai cháu.”

“Cháu biết ai là Josh ạ, cảm ơn.”

Cô bắt được cái lờ mờ mắt cảnh cáo của ba nhưng phớt lờ nó. Viên sĩ quan cảnh sát nhún vai.

“Phải. À, tiện đây, tôi là sĩ quan Brett.”

“Còn tôi là thanh tra Sharp,” người phụ nữ lên tiếng.

Dusty liếc nhìn nhanh người phụ nữ. Cô nghĩ thanh tra Sharp cũng là mẫu người bản tính tự nhiên, có cảm giác rõ ràng cô ta là mẫu phụ nữ uy quyền, dù đã cho phép người đàn ông này mở đầu quy trình làm việc.

“Cháu có một con mắt thâm quầng kìa, Dusty,” cô ta nói.

“Vâng.”

“Sao cháu lại bị thế?”

“Hôm nay cháu đã đánh nhau trong thị trấn.”



“Ồi trời. Cô hy vọng cháu không bị thương.”

“Cháu khỏe ạ.”

“Dusty không sợ ai cả,” ba cô nói chen vào. “Con bé sẽ chấp bất cứ ai, kể cả bọn con trai.”

“Thật sao?” Thanh tra Sharp nói bằng giọng có vẻ chẳng hề ấn tượng gì. “Thế thì chúng tôi sẽ cố gắng không nhắm vào mặt xấu của cô bé. Giờ chúng tôi có vài câu hỏi bắt buộc cần hỏi, nếu hai bố con có thể dành cho chúng tôi ít thời gian rảnh rỗi của các vị.”

“Dĩ nhiên rồi,” ba cô nói. “Chuyện này là sao vậy?”

“Chúng tôi đang tìm kiếm một cậu bé,” Thanh tra Sharp nói, mắt không rời Dusty.

Dusty nuốt xuống một cách khó nhọc. Ánh nhìn chăm chú của người phụ nữ này quá dữ dội như muốn đâm xuyên qua cô. Cô ngậy người nhìn lại vẻ trống rỗng và cố không để lộ điều gì.

“Cậu bé đó là sao?” ba hỏi. “Một bạn học ở trường à?”

“Không,” sĩ quan Brett đáp, “nhưng đó là người chúng tôi đang rất lo lắng lần theo dấu vết. Cậu ta là một cậu bé khá khác thường. Một người mà các vị chắc chắn sẽ nhớ nếu đã nhìn thấy.”

“Tên cậu ta là gì?”

Hai viên cảnh sát trao đổi những cái nhìn nhanh.

“Thực ra chúng tôi không rõ,” thanh tra Sharp nói.

“Các vị không rõ ư?”

“Tôi biết việc này nghe có vẻ kỳ lạ nhưng bản thân cậu bé này cũng là một sự lạ lùng nho nhỏ. Cậu ta có thể mang rất nhiều tên, hoặc tự đặt cho mình rất nhiều tên. Nhưng chúng ta thực không chắc chắn cái tên gốc của cậu ấy là gì.”

“Cậu ta bao nhiêu tuổi?”

“Cả chuyện này chúng tôi cũng không rõ nhưng có lẽ khoảng tầm tuổi con gái ông.”

“Dusty mười lăm.”

Một lần nữa Dusty cảm thấy ánh mắt của thanh tra Sharp quét trên người mình. Và cô lại thấy cảm giác chăm chăm dò xét khó chịu. Cô quay đi nhìn ra cửa sổ. Chẳng có gì di chuyển bên ngoài trừ tuyết đang rơi lần nữa trong màn không khí lấp lánh. Những lời gã trai ấy trở lại với cô.

Có điều gì đó với ánh sáng. Một điều mà không phải ai cũng có thể thấy. Nhưng cô có thể trông thấy nó.

Cô đắm đắm nhìn ra ngoài, bắn khoăn suy nghĩ.

“Dusty,” Thanh tra Sharp gọi.

Đó không phải là một câu hỏi, chỉ là một lời khẳng định đều đều. Dusty quay lại đối mặt với viên sĩ quan lần nữa.

“Một cái tên hay,” người nữ cảnh sát nói. “Một trong những ca sĩ tôi yêu thích tên là Dusty.”

Dusty không nói gì. Cô không tin tưởng vào đôi mắt đó. Chúng thấy được quá nhiều.

“Vậy còn cậu bé này thì thế nào?” bà cô hỏi.

“Chúng tôi không thể nói gì nhiều cả,” Sĩ quan Brett đáp, “vì một lý do đơn giản là chúng tôi không biết gì mấy về cậu ta. Nhưng cậu ta có dính líu vào vài sự vụ rắc rối ở những vùng khác và chúng tôi nôn nóng muốn trao đổi với cậu ta.”

“Những vụ rắc rối kiểu nào cơ?”

“Tôi e là không thể nói sâu về chuyện đó. Nhưng chúng tôi thực sự cần nói chuyện gấp với cậu ấy.”

“Vậy làm Dusty hay tôi biết được điều gì về cậu ta cơ chứ?”

Thanh tra Sharp trả lời.

“Cậu ấy có mặt ở vùng này vài ngày trước. Một người đàn ông đã báo rằng nhìn thấy một chàng trai vào tối hôm qua có nhân dạng trùng khớp với miêu tả về cậu ta và chúng tôi nghĩ cậu bé đó có thể đã đánh cắp điện thoại di động của quý ông này.”

“Làm sao các vị biết được?” ba cô hỏi.

“Chúng tôi không biết nhưng nó rất có khả năng. Người đàn ông này nói ông ta để quên chiếc di động trên trụ nước bên ngoài nhà.”

“Trụ nước?” Dusty lặp lại.

“Đúng.”

“Có phải nhà ông ấy là một chỗ đồ nát không? Trông giống một ngôi nhà nhỏ tồi tàn?”

“Có lẽ đúng thế.”

“Một ông lão? Hàm răng xấu xí và không có tóc?”

“Có vẻ đúng thế.”

Chỉ có thể là Silas. Cô đã nghĩ ông ta ghét bị quấy rầy. Nên ông ta sẽ chẳng thích thú gì với một cuộc phỏng vấn với cảnh sát. Ông ta không thích nói chuyện với bất cứ ai, bao gồm cả cô.

“Cháu không thể tưởng tượng được là Silas có một cái điện thoại di động,” cô nói. “Cháu cũng không nghĩ là ông ấy biết cách dùng nó.”

“Cháu rõ ràng là có quen biết quý ông này,” sĩ quan Brent nói.

“Dusty biết tất cả mọi người,” ba cô nói. “Cả một vài người mà tôi ước gì con bé không quen biết.”

“Silas tốt cả mà,” cô nói. “Ông ấy chẳng làm hại đến một con ruồi.”

Ba cô quay lại với hai viên sĩ quan.

“Và ông lão đó đã nhìn thấy cậu bé này à?”

“Chúng tôi nghĩ vậy,” thanh tra Sharp đáp. “Cậu ta không bắt chuyện gì cả, chỉ lảng vảng quanh khu đồng hoang gần nhà ông lão thôi. Và rồi chiếc di động của ông ấy biến mất. Ông lão khá chắc là đã để nó ở trên trụ nước và khi nhớ đến đi ra tìm thì chẳng thấy tăm hơi nó đâu. Và ông ấy trông thấy cậu ta đang chạy băng qua khu đồng hoang.”

“Nhưng chuyện này thì có liên quan gì tới chúng tôi?”

“Chúng tôi đang kiểm tra các cuộc gọi từ số máy di động đó từ khi ông lão thông báo mất nó. Chỉ có duy nhất một cuộc gọi vào lúc mười một giờ bốn mươi tối qua. Nó gọi đến số máy cố định nhà các vị.”

Dusty thấy ba cô chớp mắt nhìn về phía cô. Hai viên sĩ quan cảnh sát cũng đang quan sát cô. Cô cố nắm bắt các ý nghĩ. Nếu gã trai này đã làm điều gì đó sai trái thì cô nên kể cho họ mọi chuyện. Nhưng không hiểu sao tất cả những gì cô có thể nghĩ đến là cái giọng ở đầu dây bên kia: anh chàng đó đang muốn chết, hấn sợ những người đang săn lùng hấn. Có lẽ hấn là tội phạm, nhưng lại không có vẻ giống một kẻ như thế. Hấn nghe giống một cậu trai đang chìm trong tuyệt vọng hơn.

Cô nghĩ đến những dấu chân mờ đi trong tuyết. Mọi điều về gã trai này đều thật bí ẩn, nhưng hấn dường như biết điều gì đó về Josh, hoặc ít nhất cũng có mối liên hệ nào đó với anh ấy. Cô chăm chú nhìn lại hai viên cảnh sát. Họ có kế hoạch riêng. Vậy họ cũng là những kẻ thù của gã trai kia. Một khi bị bắt cứ phe nào bắt thì hấn

cũng sẽ biến mất khỏi cô và bất cứ cơ hội nào để cô có thể tìm hiểu về Josh đều sẽ không còn.

Cô không thể vứt bỏ những gì cô vẫn còn chưa biết được.

“Con đã trả lời điện thoại,” cô nói. “Ba đang ở ngoài. Nhưng không có ai ở đầu kia cả. Thế nên con lại cúp máy.”

Ánh mắt thanh tra Sharp dường như tối sầm lại nhưng chính đồng nghiệp của cô ta mới là người lên tiếng tiếp.

“Cháu không nghe thấy giọng nói nào ở đầu kia ư?”

“Không ạ.”

“Chỉ im lặng thôi sao?”

“Vâng.”

“Không có tiếng động nền nào sao? Tiếng thở? Tiếng nhạc? Tiếng xe cộ?”

“Không có gì cả.”

“Vậy cháu đã dập máy à?”

“Vâng.”

Thanh tra Sharp lên tiếng.

“Tại sao cháu không dập máy ngay lập tức, Dusty?”

“Ý cô là sao ạ?”

“Đó là một câu hỏi đơn giản mà. Tại sao cháu không dập máy xuống ngay lúc đó?”

Dusty căng thẳng. Cô có thể cảm thấy mình đang lái tới một điểm không hề muốn đến. Thanh tra Sharp lôi ra một cuốn sổ và liếc nhìn

vào đó.

“Theo như thông tin của chúng tôi, cuộc gọi đó kéo dài mười bốn phút hai mươi tám giây. Và cháu nói đó là một cuộc điện thoại im lặng. Tôi đang thắc mắc tại sao cháu không đập máy nhanh chóng hơn?”

“Cháu không biết. Cháu chỉ... giữ máy. Có lẽ cháu nghĩ ai đó có thể nói chuyện.”

“Nhưng không ai nói cả ư?”

“Không.”

“Điều đó không phải là một việc lạ lùng sao?”

“Ý cô là sao ạ?”

“À, tôi có thể hiểu cháu giữ máy trong một vài phút để chờ xem liệu người kia sẽ nói gì. Có lẽ cháu nghĩ đó là một người bạn, hoặc thậm chí có thể là một cuộc gọi khẩn cấp vào giờ đó trong đêm. Ba cháu đang ở ngoài, cháu đã nói thế mà. Có lẽ cháu nghĩ đó là ông đang cố liên lạc.”

“Cháu đã nghĩ thế. Đó là lý do cháu tiếp tục giữ máy.”

“Trong mười bốn phút hai mươi tám giây ư?”

“Vâng.”

Dusty nhăn nhó. Rõ ràng là không có viên sĩ quan cảnh sát nào tin chuyện này. Cô lại cố gắng.

“Cháu chỉ... không chắc phải làm gì. Điện thoại đổ chuông. Cháu nghĩ có thể là ba. Tuyết lại bắt đầu rơi nữa. Ba cháu về muộn hơn cháu tưởng. Cháu đã nghĩ có thể ông gặp rắc rối hay có chuyện gì đó. Và rồi có cuộc gọi này. Cháu chỉ... giữ máy. Cháu nghĩ đó là việc làm đúng.”

Một khoảng im lặng kéo dài, rồi thanh tra Sharp lại nói.

“Cháu không cần phải lo lắng, Dusty. Cháu không bị nghi ngờ bất cứ điều gì cả. Chúng tôi chỉ cố cùng tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra thôi.” Cô ta ngừng một lát. “Vậy cháu đã giữ máy hơn mười bốn phút. Rồi sau đó chuyện gì xảy ra? Cháu đã gác máy trước hay đầu bên kia?”

“Cuộc gọi ngắt từ đầu bên kia.”

“Sau đó thì sao?”

“Cháu dập máy.”

“OK. Và cháu không biết ai có thể là người thực hiện cuộc gọi đó à?”

“Không.”

Những ánh mắt nhìn cô nặng trĩu ánh buộc tội.

“Cháu không biết,” Dusty nói thêm.

“OK.”

“Nhưng tôi đã trông thấy một chàng trai lạ mặt,” ba cô nói.

Cả hai viên cảnh sát cùng quay sang phía ông. Dusty thở phào, cảm kích vì được giải thoát khỏi sự chú ý của thanh tra Sharp dù chỉ trong chốc lát.

“Xin hãy kể cho chúng tôi ông đã trông thấy gì,” sĩ quan Brent nói.

Ba cô kể lại cho họ về bóng người mặc áo khoác len thô.

“Và ông tin rằng đó là một chàng trai à?” Thanh tra Sharp hỏi. “Thậm chí cái mũ đã được kéo lên và bóng người đó đang đi theo hướng ngược chiều trên đường ư?”

“Phải. Ý tôi là, tôi chỉ... à, tôi chỉ nghĩ đó là một cậu bé thôi. Có thể là do dáng đi. Không thể nhớ chính xác được. Tôi biết điều đó nghe khá mơ hồ.”

“Nó nghe không hề mơ hồ mà trùng khớp với những mô tả khác mà chúng tôi có được từ mọi người trong khu vực này.”

“Gì cơ? Một người mặc áo khoác vải len thô ư?”

“Đúng.”

Ba Dusty nhìn cô.

“Thấy không? Ba đã đúng. Đó là một chàng trai.”

“Có thể là một chàng trai,” thanh tra Sharp chỉnh lại lời ông. “Đó vẫn chỉ là phỏng đoán. Cho dù vậy, thông tin này vẫn rất hữu ích.”

“Cậu bé này,” ba cô nói. “Các vị nói là không thể nói cho chúng tôi biết cậu ta đã làm gì hay cậu ta bao nhiêu tuổi hay tên cậu ta. Các vị có thể cho chúng tôi biết cậu ta trông thế nào không? Các vị đã nói nếu gặp cậu ta chúng tôi sẽ không quên được. Các vị có bức ảnh nào của cậu ta không?”

Dusty đón được một cái liếc mắt lúng túng giữa hai viên sĩ quan và lần đầu tiên họ có vẻ hơi thiếu tự tin.

“Chúng tôi không có ảnh của cậu ta,” sau một lúc sĩ quan Brett nói. “Chuyện đó hơi kỳ quặc nhưng...” Ông ta lại liếc sang nhìn đồng nghiệp của mình. “À, chúng tôi không có một bức ảnh nào.”

“Ý các vị là sao?” ba cô hỏi.

Lại một cái nhìn lúng túng khác giữa hai viên sĩ quan.

“Nhưng tôi đã đề cập lúc trước,” thanh tra Sharp nói. “Cậu ta là một chàng trai lạ lùng. Không ai trong chúng tôi từng gặp được riêng cậu ta. Chúng tôi buộc phải tiếp tục với những miêu tả do những người



khác cung cấp. Nhưng cậu ta dường như quá đặc biệt đến mức ai đã gặp đều không thể quên được.”

“Cậu ta đặc biệt theo kiểu nào cơ?”

“Cậu ta trắng như tuyết.”

Dusty lại đắm đắm nhìn những bông tuyết sáng rực đang rơi bên ngoài cửa sổ.

“Thế là một người mắc chứng bạch tạng à?” cô nghe tiếng ba nói.

“Còn hơn thế cơ,” sĩ quan Brett nói. “Chúng tôi đã xem những bức hình về kiểu người bạch tạng nhưng chàng trai này dường như khác hẳn bọn họ. Cậu ta có mái tóc trắng, làn da trắng. Họ nói mắt cậu ta rất nhạt màu. Và cũng...”

Giọng ông ta nhỏ dần. Dusty vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ.

“Cũng gì cơ?” ba cô hỏi phía sau.

“À,” sĩ quan Brett ngập ngừng nói, “có vẻ gương mặt và hình dáng của cậu ta hơi khác thường. Kiểu như - làm sao để thể hiện được nhỉ? - sự trộn lẫn giữa nam và nữ.”

“Nhưng cậu ta là một chàng trai cơ mà?” ba cô nói. “Các vị vẫn nói đó là một cậu con trai. Vậy chắc chắn phải có điều gì đấy ở cậu ta khiến các vị cảm thấy thế chứ.”

“Ồ, vâng. Chúng tôi khá chắc đó là một cậu con trai. Mọi người từng nhìn thấy cậu ta đều nói về cậu ta như là một chàng trai. Và chúng tôi cũng có vài lý do kết luận điều đó, chúng tôi không thể nào tới đây mà không xác minh rằng đó là một chàng trai. Như thanh tra Sharp đã nói, không ai trong chúng tôi từng thực sự gặp cậu ta, cũng không có đồng nghiệp nào ở Beckdale này gặp được cả. Chúng tôi vẫn đang dựa trên các báo cáo từ các công dân đã nhìn

thấy và từ những gì chúng tôi được các đồng sự trên cả nước kể lại.”

“Trên khắp cả nước ư?” ba cô hỏi.

“Đúng,” thanh tra Sharp đáp. “Cậu ta được nhìn thấy ở nhiều nơi và có một số lượng lớn vụ việc làm chúng tôi rất nóng lòng muốn nói chuyện với cậu ta.”

Dusty nghĩ đến cái người mà mẹ cô đã gặp ở chỗ đèn giao thông. Gã trai này đã ở đâu? Có bao nhiêu nơi khác nữa? Ngoại trừ cô ra, còn những cuộc đời nào bị hắn ta làm đảo lộn nữa?

Cô tiếp tục nhìn ra cửa sổ. Bầu trời đã tối dần bắt chập tuyết trắng, ánh sáng chói lọi mê mị vẫn giăng giăng khắp khu vườn và trên những cánh đồng. Cô cố ép mình lên tiếng.

“Cậu ta có nguy hiểm không?”

“Chúng tôi không biết chắc,” thanh tra Sharp nói. “Nhưng có một vụ việc... một vụ đã khẳng định... rằng chúng tôi cần phải theo sát cậu ta nhanh nhất có thể. Dĩ nhiên không nên tiếp cận cậu ta.”

Dusty rời mắt khỏi cửa sổ quay lại thấy ánh mắt thanh tra Sharp lại đang dán chặt vào cô.

“Vậy nếu cháu tình cờ gặp cậu ta, Dusty ạ,” cô ta nói, “cháu tốt hơn nên tránh xa. Nếu cháu đúng là mẫu người nóng tính như ba cháu nói thì cháu cũng cần nhớ những gì cô đang nói đây. Cháu không được tiếp cận cậu ta. Nếu cháu thấy bất cứ điều gì, hãy báo cho cảnh sát và chúng tôi sẽ giải quyết. Thế đã rõ ràng chưa?”

“Vâng.”

“Đây không phải là người cháu có thể dính líu. Không sợ hãi và nhập hội với đám con trai cũng tốt nhưng chuyện này thì khác. Cháu có hiểu không?”

“Con bé hiểu mà,” ba cô nói.

“Tôi đang hỏi Dusty.”

“Cháu hiểu,” Dusty nói.

“Tốt,” Thanh tra Sharp đáp. Cô liếc nhìn đồng nghiệp của mình, người này gật đầu.

“Chúng tôi đã giữ các vị khá lâu rồi,” ông ta nói. “Cảm ơn vì đã dành thời gian cho chúng tôi.”

“Tôi không nghĩ là chúng tôi giúp được gì nhiều,” ba cô nói.

“Có, các vị đã giúp chúng tôi rồi. Cháu đây đã giải thích về cuộc gọi kia. Nó không cho chúng tôi biết làm thế nào cậu ta có được số máy của các vị hay lý do vì sao cậu ta gọi - nếu đúng cậu ta là người đã gọi - nhưng nó giúp cho việc lần theo dấu của cậu ta.”

“Vậy nếu chúng tôi gặp cậu bé này,” ba cô nói, “chúng tôi phải tránh xa và báo cho các vị biết.”

“Đúng thế.”

“Ngay cả khi chúng tôi thật sự không biết cậu ta trông thế nào.”

“Vâng.” Sĩ quan Brett cười. “Đúng thế đấy.”

Hai viên sĩ quan cùng đứng dậy. Ba cô cũng đứng lên.

“Chúc cuộc điều tra của các vị may mắn,” ông nói.

“Cảm ơn.”

Dusty xoay người trên ghế.

“Cô chú vẫn chưa giải thích về bức hình.”

Lại một lần nữa cô bắt được cái liếc mắt lúng túng giữa hai viên cảnh sát.

“Lúc đầu cô chú nói không có ảnh của cậu ta,” cô tiếp tục. “Và rồi lại nói: ‘Dù sao không ai kể được cho chúng tôi bất cứ điều gì cả.’”

“Phải, à...” Sĩ quan Brett ngập ngừng.

“Ý cô chú là gì khi nói thế?”

Viên cảnh sát húng hắng trong họng.

“À, hiện giờ chúng tôi đang vướng vào những chuyện có thể nghe hơi hoang đường. Và đó không phải là chuyện vui vẻ gì. Nó có vẻ rất phi lý. Có lẽ thế. Dù sao thì tất cả đều chỉ là nghe nói thôi.”

“Ý anh là sao?”

“Đó không phải là chuyện chính chúng tôi được thấy, nên chúng tôi không thể nói rõ được.” Ông ta liếc sang thanh tra Sharp nhưng cô ta không nói gì. Ông ta hắng giọng lần thứ hai. “Cậu... à... cậu bé đó thực ra đã từng một lần được cảnh sát chăm sóc đến. Cậu ta được thẩm vấn và chụp hình.”

“Vậy là có một bức ảnh của cậu ta rồi.” Dusty nói.

“Tôi e là không có,” thanh tra Sharp nói. “Vì một lý do kỳ lạ nào đó mà bức hình ấy lại trắng trợn.”

“Gì cơ?” ba cô thốt lên. “Không có gì cả ư?”

“Không, mọi thứ đều khá rõ. Mọi thứ ngoại trừ cậu bé đó, thế đấy.”

“Có gì khác ở cậu bé đó?”

“Cậu ta không có trong bức ảnh. Giống như bức ảnh có các hình khác trên đó ngoại trừ hình ảnh của cậu ta. Cậu ta biến mất khỏi bức ảnh như một bóng ma vậy. Cậu ta ăn đồ ăn và uống trà của đồn cảnh sát. Cơ thể cậu ta rắn chắc. Tất cả cảnh sát giải quyết công việc với cậu ta đều khẳng định điều đó. Cậu ta có thể trông kỳ quái, giống như được làm từ tuyết, nhưng cậu ta có máu có thịt cả. Mọi người đều khẳng định điều đó.”

Dusty nhớ đến những âm thanh cô nghe thấy trên điện thoại lần đầu tiên cậu ta gọi tới: tiếng hơi thở hỗn hển gấp gáp, tiếng nôn ọe. Phải, cậu ta không phải là ma. Cậu ta có hình dạng. Cậu ta có thực.

Nhưng sự có thực của cậu ta không giống bất cứ điều gì cô từng mơ cả. Cô cố thử hình dung ra cậu ta trong đầu: Cậu bé tuyệt, người dường như có phần tính nữ nữa. Với tất cả sự lạ lùng, bí ẩn và dấu hiệu nguy hiểm đó, cậu ta nghe chừng có vẻ đẹp kỳ quái.

“Chúng tôi thật sự phải đi rồi,” thanh tra Sharp nói. “Chúng tôi đã làm phiền hai bố con đủ lâu rồi. Cảm ơn một lần nữa về sự giúp đỡ, và đừng ngại liên lạc nếu có bất cứ chuyện gì xảy ra. Hoặc nếu ai trong các vị nhớ ra bất cứ điều gì quên chưa nói cho chúng tôi biết.”

Dusty bắt được cái nháy mắt thoáng qua hướng thẳng về phía cô, nhưng không còn gì hơn thêm.

# 15

**B**a nhanh chóng quay vào sau khi tiến cảnh sát ra về và cô biết chuyện gì sắp xảy ra.

“Thôi được,” ba nói. “Con đang giấu giếm ba điều gì thế?”

Cô ngược nhìn ba. Cô tha thiết cần được suy nghĩ. Để ba phải nổi nóng lên là điều cuối cùng cô muốn.

“Không có gì đâu, ba ạ,” cô đáp lời. “Con chắc chắn thế chứ?”

“Khá chắc.”

“Thế tại sao ba lại không thấy tin con nhỉ?”

“Con không biết nữa.”

“Đừng có tệ bạc với ba như thế chứ, Dusty.”

“Con đâu hề tệ bạc với ba.” Ba nhìn cô giận dữ. “Ba không bận tâm việc con giấu giếm ba nếu đây là chuyện của riêng con. Việc riêng tư của con không liên quan đến ba. Thế nhưng những việc nguy hiểm hay phạm pháp thì lại là việc của ba.”

“Con hiểu.”

“Vậy thì không có gì để con phải kể cho ba ư?”

“Mọi chuyện vẫn ổn mà ba. Kể cho con nghe về công việc mới đi.”

“Lúc khác ba sẽ nói.”

“Nhưng con thực sự muốn biết mà. Khi nào ba sẽ đi làm?”

“Thứ Hai,” ba cô trả lời. “Bây giờ chúng ta có thể ngừng nói về chuyện đó được không? Ba có việc khác phải suy nghĩ.”

“Ví như làm bữa tối mời cô Helen ạ.”

“Ừ. Ba chợt nhớ ra cô ấy là người ăn kiêng”. “Ba có muốn con tránh mặt đi không?”

“Không. Ba muốn con gặp cô ấy. Và ba cũng muốn cô ấy được gặp con.”

“Được ba ạ.” Cô nhào người về phía trước và hôn lên má ông. “Con sẽ gặp ba sau nhé”.

Ông tư lự và không nói thêm gì. Về phòng mình, cô nằm lăn ra giường và cố gắng ngủ. Nhưng chẳng ích gì cả. Các suy nghĩ của cô vẫn đang rất kích động. Từ dưới nhà cô nghe thấy tiếng ba đang loảng xoảng nấu nướng trong bếp. Cô nhồm dậy và bước tới cửa sổ. Tuyết đã ngừng rơi và bóng tối đang ập xuống, nhưng cái ánh sáng quen thuộc kia vẫn cứ lơ lửng trong không khí. Cô nhìn chăm chăm vào nó, và nhớ lại lời anh chàng đó nói.

Có cái gì đó tác động vào ánh sáng. “Nhưng cái gì cơ chứ?” cô thì thào. “Cái gì làm thay đổi ánh sáng đó?”

Y như lời đáp lại, những lời anh ta nói cứ ập vào tâm trí cô.

Cô nghĩ bí mật lớn nhất của mình là Josh. Nhưng thực tế không phải thế. Còn có chuyện khác cơ.

“Chuyện nào khác?” cô thì thào. Chẳng có lời đáp lại. Cô nhìn chăm chăm vào bóng tối đang ngày càng dày đặc, rồi kéo rèm cửa lại và quay trở lại giường. Cô tha thiết muốn ngủ ngay. Cô lôi ảnh Josh ra ngắm nhìn một lúc, rồi lại nằm xuống và cố chợp mắt. Việc tiếp theo cô nhớ được là có tiếng gõ cửa. Cô ngồi dậy, giật mình hoảng hốt.

Cô chẳng nhớ mình đã ngủ được bao lâu rồi. Lại có tiếng gõ cửa và ba cô lên tiếng gọi.

“Dusty à, con có trong đó không?” Trước khi cô kịp trả lời, cánh cửa mở ra và ba xuất hiện.

“Ồ, con đây rồi.” Ba cô nói. Ông có vẻ cau kỉnh và hơi dè chừng cô. “Thế ba nghĩ con đang ở đâu cơ chứ?”, cô đáp. “Ba không biết. Chỉ là...” Ông nhún vai. “Chỉ là nghĩ con có thể con chạy đi đâu đó. Và ba không hề muốn như thế, được chứ? Tối nay thì không.”

“Con đang ngủ mà.”

“Ồ,” ông đứng đó lúng túng. “Chà, ba xin lỗi đã đánh thức con.”

“Không sao ạ. Ba định bảo gì con à? Hay ba chỉ lên kiểm tra con có trong phòng không?”

“Không, ba cũng có định nhờ con một việc. Con có thể chọn quần áo được không?”

“Ý ba là gì cơ?”

“Ba để một số bộ trên giường. Ba đang băn khoăn không biết nên...”

“À vâng, chắc chắn rồi. Ta đi chọn xem nào.” Cô đi theo ba tới phòng của ông và thấy vài chiếc áo sơ mi, áo vest và quần dài trải ra trên giường. Ông gật gù chỉ một bộ quần áo ông đã đặt ra một bên.

“Ba nghĩ có lẽ chiếc áo vest này đi với chiếc sơ mi này và cùng cái quần này được không?”

“Đừng ngốc thế ba. Ba không mặc mấy cái đó được đâu.”

“Sao không?”

“Ba sẽ trông như chú chó cún ngồi bàn ăn vậy. Ba chờ đã.”

Cô nghiên cứu mấy bộ quần áo một lúc. “Có chuyện gì với chiếc áo sơ mi màu xanh con tặng ba rồi?”

“Nó vẫn treo trong tủ quần áo.”



“Ba lấy ra đi.”

“Con chắc chứ hả?”

“Ba lấy đi.” Ông quờ quạng trong tủ quần áo và cuối cùng cũng lôi được nó ra. Cô giờ một chiếc quần bò lên.

“Ba mặc chiếc áo đó với cái quần này đi.”

“Mặc thế có hơi tuyênh toàng không con?”

“Ba cần mặc sao cho tự nhiên. Ba ăn ở nhà mà, có đi ra ngoài đâu. Và ba không cần mặc áo vest đâu.”

“Không cần vest à?”

“Không, con nói thật đấy. Ba không cần quá trịnh trọng đâu. Chiếc quần bò này với chiếc áo này. Ba chỉ cần mặc thế thôi.”

“Thế còn giày thì sao?”

“Giày thể thao. Chọn đôi đẹp nhất, thế thôi.”

“Con đang đùa đấy à.”

“Ba cứ mặc vào đi. Trông sẽ rất hợp với ba mà.”

“Ừ thì nếu con đã nói vậy. Thế con định mặc gì?”

“Chính xác là như con đang mặc đây.”

“Nhưng mà -” “Ba à, con sẽ không ngồi ăn cùng hai người đâu.”

“Dĩ nhiên là con sẽ ăn cùng rồi.”

“Đừng ngốc thế ba. Bữa tối là dành cho ba và cô Helen. Con không thể là kì đà cản mũi bên cạnh được.”

“Nhưng ba muốn con gặp cô ấy cơ.”

“Con vẫn sẽ gặp mà. Con sẽ xuống nhà chào cô ấy, và rồi con để hai người ở lại với nhau.

Ba liếc vội cô. “Ba không hề muốn con ra ngoài,” ông nói. “Không phải trong tối nay. Ba chỉ nói có thể thôi.”

“Vậy con sẽ ở trong phòng mình.”

“Được, xuống nhà luôn và ăn chút gì đi. Ba không thể để con chết đói trong khi Helen đang ở đây đâu.”

Họ bước xuống dưới nhà và ba làm cho cô một chút hoa lơ trộn pho-mát. Cô im lặng ăn tối, biết rằng ba vẫn đang lo lắng, và cũng nhận thấy một ý nghĩ đang lớn dần lên trong tâm trí cô: điều gì đó mà viên cảnh sát vừa nhắc tới và chuyện gì đó cô bỗng quên mất nhưng đáng lẽ ra phải bám lấy. Cô sẽ phải tìm kiếm một số điều, ngay kể cả ba đã dặn cô không được ra ngoài tối nay.

Điện thoại của cô báo có tin nhắn. Cô vội lấy nó, hi vọng đó là tin của Kamalika để chắc chắn rằng họ vẫn là bạn bè của nhau. Nhưng lại không phải thế.

Beam cho mình số điện thoại của cậu. Xin lỗi lúc nãy mình đã bỏ đi. Mình sợ ầu ẩu. Cậu ổn chứ? Angelica xxx

“Tin của ai thế?” Ba cô nhào người qua bếp bếp và hỏi. Trước khi cô kịp trả lời, chuông cửa vang lên. Ba cô cuống quýt hốt hoảng.

“Chúa ơi!” ông nói. “Helen đến sớm!”

“Tín hiệu tốt đấy ba ạ,” Dusty trả lời. “Không tốt gì cả khi mà ba đã sẵn sàng gì đâu.”

“Ba có muốn con mở cửa mời cô ấy vào giúp không?”

“Con giúp nhé?” Ba cô vội vàng vàng phui phui giữ giữ áo xống. Đột nhiên ông ngừng lại và quay sang hỏi: “Mà con có cho rằng nếu ba không ra mở cửa sẽ là rất tệ không?”

“Ba à, ổn mà. Con sẽ mời cô ấy vào. Ba chỉ cần chỉnh sửa gọn gàng một chút thôi mà.”

“Thế còn bữa tối của con thì sao?”

“Con vừa ăn xong rồi. Thấy không ba?” Cô giơ chiếc đĩa sạch trơn bữa tối của mình cho ba nhìn, rồi bước sang phòng khách và mở cửa chính.

Mẹ cô đang đứng trên bậc cửa.

“Xin chào, Dusty!” người phụ nữ lên tiếng. Dusty nhìn sửng người, không thốt lên lời, rồi cuối cùng cô cũng kiểm soát được mình. Đó rốt cuộc không phải là mẹ.

“Cô là Helen,” người phụ nữ giới thiệu. Đó chỉ là người trông giống mẹ, quá giống mẹ đến phát sợ đi được. Thế nhưng không, tóc cô ấy dài mượt hơn, khuôn mặt tròn hơn, nụ cười thì khác: ấm áp và không phức tạp bằng.

“Rất vui được gặp cháu,” Helen nói. Giọng nói cũng khác: trầm và dịu dàng hơn. Ba cô nhoài bước đến.

“Xin chào Helen,” ông nói. “Chào anh.” Helen hôn lên má ông. “Anh khỏe chứ?”

“Ổn cả, cảm ơn em. Rất vui được gặp em. Ta vào bếp luôn đi. Tôi e rằng chưa thật sự xong bữa tối.”

“Quả là đầu bếp mẫu mực,” Dusty trêu ba. Helen bật cười. “Đừng vội vã với bữa tối quá. Chỉ là em rất vui đến đây sớm, còn hơn chạy xe trên đường trơn trượt và bị ngập lún trong tuyết.”

Họ bước thẳng tới nhà bếp. “Mời em ngồi,” ba cô nói. “Cảm ơn anh.” Helen ngồi xuống bên bàn ăn. “Em không phiền nếu tôi tiếp tục nấu nướng chứ?” ba bảo.

“Không hề gì.” Helen nhìn quanh phòng một lượt, rồi dừng lại ở Dusty. “Cháu trông có chút giật mình khi thấy cô ở bậc cửa nhỉ.”

“Xin lỗi cô ạ, cháu không có ý khiếm nhã thế đâu,” Dusty trả lời.

“Ồ, không phiền gì đâu mà. Cháu có lẽ đã rất ngạc nhiên vì cô trông giống mẹ cháu quá.”

Dusty nhìn cô chăm chăm, rồi quay sang ba. Ông lắc lắc đầu.

“Ba không hề kể gì với cô ấy đâu.” Ông quay sang Helen. “Làm sao em...”

Helen bật cười, kiểu cười có sức lây lan đến kì lạ, rồi ra hiệu về phía góc xa xa trong phòng. Dusty quay sang nhìn và hiểu ra: bức ảnh gia đình trên nóc tủ lạnh, bức cuối cùng chụp cả bốn thành viên. Dù đã hai năm rồi nhưng sự giống nhau giữa mẹ cô và Helen vẫn khá rõ nét. Ba bây giờ trông rõ ràng là trẻ hơn, trong khi Dusty thì vẫn thế. Josh thì không có tuổi, anh vẫn cứ luôn luôn trông như thế trong tâm trí cô.

“Xin lỗi em, Helen,” ba nói. “Đáng lẽ tôi nên cất bức ảnh đó đi.”

“Anh không nên nghĩ tới việc cất nó,” cô đáp. “Gia đình anh là một phần trong cuộc sống của anh. Em vẫn để một bức ảnh chồng cũ trong phòng khách.”

“Cô không ghét chú ấy ạ?” Dusty hỏi. “Sau khi chú ấy đã bỏ cô mà đi.”

“Dusty, đó là chuyện riêng tư của cô ấy mà,” ba nói.

“Không sao, ổn mà,” Helen đáp. “Anh cứ hỏi những gì mình muốn, cả cháu nữa.” Cô nhìn sang Dusty. “Không, cô không ghét chú ấy nhưng cô cũng không còn yêu chú ấy nữa. Cô đã không còn yêu từ vài năm rồi. Có thể đó là lí do chú ấy bỏ đi theo người khác. Chú ấy sẽ tái hôn trong năm nay.”

“Ồ.”

“Nhưng cô chẳng có việc gì liên quan với chú ấy nữa cả. Chú ấy sống ở New Zealand với con trai cô.”

“Cô có thân thiết với cậu ấy không? Ý cháu là với con trai cô ấy.”

“Có, rất ổn, nhưng nó có cuộc sống riêng và có thể nó sẽ sống ổn định ở New Zealand. Như thế cũng là khá công bằng. Cô vẫn còn Lydia.”

“Đó là con gái cô à?”

“Phải. Nó đang học đại học.”

“Dusty lặng lẽ quan sát người phụ nữ đang ở trước mặt cô. Từ Helen toát ra sự thẳng thắn dễ chịu. Lời lẽ cô ấy nói ra không có vẻ ẩn giấu những động cơ phía sau như cái cách mẹ vẫn nói, còn ánh mắt cô ấy thì nhìn điềm đậm. Ba cô đang rất bối rối và rõ ràng là ông lúng túng với sự có mặt của cả Helen và cô cùng ở đây. Cô xò tay ra chào:

“Cháu rất vui được gặp cô.”

“Cô cũng vậy,” Helen nói, đáp lại với cái nắm tay siết chặt.

“Chúc cô ngon miệng.”

“Cảm ơn cháu.”

“Cháu xin phép tạm biệt cô.”

“Ồ,” Helen thốt lên. “Liệu cô có gặp cháu tối nay nữa không?”

“Có lẽ cháu sẽ đi ngủ sớm.” Cô thấy ba đang nhìn mình. “Con sẽ lên phòng mình đây, ba ạ,” cô nói, rồi vội vã rời khỏi nhà bếp.

Cô đóng cánh cửa lại sau lưng mình và đứng lặng lẽ tư lự. Ý nghĩ về việc cô định làm tiếp đây khiến cô thấy sợ, thêm nữa là cảm giác tội lỗi vì lại nói dối ba, tuy vậy đây là cơ hội có thể dẫn cô tới manh mối liên quan đến anh chàng kia. Cũng đáng để mạo hiểm, và nếu cô làm thật nhanh và kín đáo thì cô thậm chí còn quay về trước khi ba cô kịp nhận thấy cô đã ra ngoài.

Cô dậm chân leo lên gác thật mạnh, rồi mở cửa phòng ngủ và sập cửa tạo tiếng động thật lớn - nhưng vẫn đứng ở đầu cầu thang. Rồi cô rón rén đi xuống dưới nhà. Tiếng ba và Helen vọng ra qua cánh cửa bếp đóng kín: cuộc nói chuyện vô thường vô phạt và lịch sự về việc học tập của Lydia.

Cô thở thật nhẹ, lôi vớ áo khoác trên mắc xuống và mặc vào. Giọng nói từ bếp vẫn không có gì khác lạ. Cô quàng khăn quanh cổ, rồi cúi xuống nhấc đôi bốt lên. Xỏ giày ngay tại đây thì mạo hiểm quá. Thẻ nào cũng phải giật mạnh thì mới đi vào được và gây ồn mất thôi.

Cô xách theo đôi giày ra tới sảnh chờ rồi khép hờ cửa lại sau lưng để nó không đóng tạo tiếng lách cách. Cửa chính thì sẽ không sao - ba có thể thoáng nghe thấy tiếng cửa, Helen cũng có thể nghe thấy - nhưng cửa sổ lớn ở xa phòng khách nên sẽ không phải bận tâm.

Cô đi bốt vào, cài áo khoác và buộc khăn quàng vào, rồi lắng nghe lần cuối xem có bị phát hiện không. Chẳng có dấu hiệu gì cả, còn chẳng nghe thấy tiếng nói chuyện nữa. Cô cảm thấy dễ chịu hơn. Nếu tiếng nói chuyện ở quá xa nên cô không nghe thấy gì, thì tiếng động qua cánh cửa sổ đang mở cũng chẳng thể tới chỗ họ nghe được.

Cô vặn chốt cửa. Có tiếng cách nhẹ nhưng cửa sổ không gây phiền nữa, nó đã được mở ra trong đêm. Trước mắt cô là con đường trải dài ngập tuyết trắng. Cô trèo qua cửa sổ mở rộng, đẩy cánh cửa để nó gần như khép kín lại, rồi bước đi, băng qua chiếc xe Helen đỗ ở cửa, hướng tới cổng công viên Stonewell.

Tuyết vẫn ngập sâu, đã ngừng rơi, nhưng trời dường như càng lạnh cóng hơn trước. Cô ép mình tập trung vào nhiệm vụ định làm. Dự định này khiến cô cũng run rẩy như chính cái giá lạnh này vậy. Cô biết quả là mạo hiểm khi tự mình ra ngoài như thế này, nhất là khi bóng đêm đang phủ xuống. Nếu anh chàng đó quả có nhiều kẻ thù địch như anh ta đã cảnh báo, cô có thể đang lao tới gần những loại người đáng sợ, và bản thân anh ta nữa có khi lại nguy hiểm nhất trong số người đó. Cảnh sát chẳng đã nói rằng nên tránh xa khỏi anh ta. Cho dầu có như thế chẳng nữa, cô biết mình cũng không ngừng lại. Cô phải tìm cho ra anh ta, bất chấp những nỗi sợ hãi. Điều gì đó mách bảo cô rằng anh ta là điểm then chốt hé lộ bí mật về Josh. Ngoài ra, có những bí mật khác lớn hơn nữa mà anh ta đã nói, có thể anh ta cũng chính là nhân vật mấu chốt giải thích được mọi việc, cho dù chuyện đó có là gì đi nữa.

Cô đi tới cổng công viên và lách người qua hàng rào. Những kí ức từ đêm trước ào về - cuộc đuổi bắt, những con chó, khoảnh khắc đối mặt - nhưng cô gạt chúng sang một bên và khẩn trương đi tới chỗ rừng cây. Lớp tuyết dày, mềm và ngập sâu. Không có dấu vết chân nào. Cô tiếp tục đi qua giữa những hàng cây. Vẫn không có dấu hiệu có người nào cả. Mọi thứ đều tĩnh lặng. Cô dừng lại khi đi hết những hàng cây, nhìn ra xung quanh. Yên lặng, trắng xoá, không gian tĩnh mịch. Vẻ chạm khắc đáng sợ của màn đêm. Mặt đất dường như lập loè sáng tương phản với bóng tối. Cô bước băng qua sân chơi cho trẻ em, hướng tới cánh cổng dẫn vào con đường đất. Bước trên mặt tuyết sáng lấp lánh, cô tưởng tượng như những dấu chân mình tạo vệt dài trên bề mặt hư không. Đây là chỗ ngay dưới cánh cổng, nơi họ đã chạm mặt nhau. Cô bước tới cổng và ngừng lại.

Lại là sự tĩnh mịch của màn đêm. Cô nhìn chăm chăm qua các thanh chắn song. Con đường mòn phủ tuyết trơn nhẵn, không hẳn

chút dấu chân nào cho tới lúc bấy giờ. Phía bên kia con đường, bãi đồng hoang trải dài trông như tấm vải liệm. Cô trèo qua cánh cổng. Nó lạnh toát qua lớp găng tay của cô và ẩm ướt phủ tuyết dọc những chân song dày dặn. Cô trượt xuống khoảng sân ở phía cổng bên kia, và bước đi dọc theo con đường mòn dẫn tới hẻm Knowle.

Cái lạnh đến cắt da cắt thịt, tuyết thì sáng trắng, khiến cô thấy mình như bị tách rời, cứ như thể cô đang trong một ngăn của cuộc sống tách biệt hẳn với cái thế giới thực tại có thể cảm nhận được này. Cô sai bước. Từ xa xa thoang thoảng tiếng âm ù vọng lại. Có lẽ là tiếng xe cộ chạy đêm. Cô cũng không rõ nữa. Cô cảm thấy mình như tâm hồn mình tách rời khỏi thể xác và đang băng qua một nơi chẳng có gì chuyển động hay đang sống cả, ngoại trừ bản thân cô.

Ngay đến cảm giác đó cũng không tồn tại. Cô càng bước đi, cô càng cảm thấy mình đang đi lạc vào một vùng ảo ảnh. Mặc dù đêm tối đầy thụ động, mọi thứ xung quanh cô lại cứ như đang thức tỉnh, canh chừng cô và thấy cô rất rõ: bầu trời tối đen như mực, tuyết trắng sáng lập loè, gió lạnh buốt táp vào mũi cô, thậm chí cả ý nghĩ của cô cũng hiện hữu. Thêm nữa sự tĩnh mịch của bóng đêm đè nặng lên cô. Cô dừng lại bên lối dẫn tới Knowle và nhìn ra xung quanh.

Chẳng có dấu vết của bất kì ai ở mọi ngã đường. Cô quyết đi dọc con đường mòn, vẫn dè chừng sự yên lặng và tĩnh mịch, nên khi bước đi, cô đề phòng hiểm nguy phía trước. Tất cả có vẻ thông thoáng, và dù có ánh hắt sáng của tuyết trắng, nhưng từ chỗ cô vẫn không thể thấy được mọi góc khuất. Con đường mòn khá rộng nhưng có những ụ tuyết phủ trắng các bụi cây ở ven đường là chỗ người ta có thể dễ dàng ẩn nấp.

Cô bước đi, chống chọi với nỗi sợ hãi của mình, mắt đảo liên hồi. Nhưng không còn xa mấy nữa. Cô nắm chặt bàn tay và tiến về phía trước, và cuối cùng vòng theo khúc quanh của con đường, cô trông thấy túp lều cũ nơi Silas sống.

Cô ngấm nhìn nó: một căn nhà tranh xấu xí, có mỗi một phòng, mái nhà vá vúi, tường gạch tồi tàn, và những cánh cửa sổ đóng chóp



kín mít. Cô chưa thấy cửa mở bao giờ cả, ngay cả vào mùa hè, nhưng cô có thể thấy ánh sáng hắt ra từ khe cửa và làn khói bay lên từ ống khói.

Một khởi đầu hứa hẹn đây. Cô đã sợ rằng ông lão có thể ra ngoài. Cô không trông mong được đón tiếp tử tế - không ai được thể ở nhà Silas cả - nhưng nếu cô cư xử phải lễ với ông ấy, cô có thể lượm lặt được điều gì đó về anh chàng mà ông đã thấy. Cô vội vã tiến tới và gõ cửa.

“Ông Silas ời!” cô gọi. Không có tiếng trả lời, nhưng cô nghe thấy có tiếng di chuyển trong lều. Cô cố gọi lần nữa.

“Ông Silas!”

“Đi đi!”

“Ông Silas à! Là cháu đây. Dusty!”

“Ta biết ai rồi. Đi đi!”

“Cháu muốn hỏi ông về anh chàng đó.”

“Ta chẳng biết anh chàng nào cả.”

“Anh chàng đã lấy điện thoại di động của ông đấy.” Có thêm tiếng di chuyển trong nhà nhưng không có vẻ như ông lão sắp ra mở cửa. Cô lùi một bước cách khỏi cửa. Tất cả các việc này thật lãng phí thời giờ. Ông Silas đối xử càng khó tính với mọi người hơn mấy năm gần đây. Ông trước kia cũng không hề dễ tính, nhưng hiện giờ thì quá là gắt gỏng và bị tuyệt giao bởi hầu hết cộng đồng dân cư ở Beckdale.

Cô đang lưỡng lự có nên gọi lần nữa không thì thật bất ngờ, cánh cửa hé mở và ông lão ngó mắt ra ngoài.

“Ông Silas, là cháu mà,” cô nói nhanh. “Ta thấy người rồi.” Ông nhìn cô soi xét, cái đầu hói của ông phản chiếu ánh lửa lập loè trong nhà. “Mà người vừa nói đấy thôi. Người nghĩ ta là kẻ khùng à?”

“Không ạ.”

“Người muốn gì nào?”

“Anh chàng đã lấy điện thoại của ông - “Ta chẳng có điện thoại nào. Ta cũng chẳng thấy thằng con trai nào cả.”

“Ông Silas, cháu biết không phải thế mà.”

“Ta không thấy ai cả. Ta chẳng thấy gì hết. Và nếu những gã dốt theo mấy con chó có hỏi thì người cũng bảo với chúng là ta chẳng thấy gì hết.”

Cô cau mày. Thì ra là vậy. Gã đàn ông và con trai cũng đã đến hỏi mấy câu như thế. Bảo sao Silas lại hốt hoảng.

“Ông Silas à, nghe cháu - “Ta chẳng có gì để nói cả đâu.”

“Cháu không đến để mang phiền phức gì cho ông cả.”

“Ta chẳng có gì để nói cả đâu.”

“Ông Silas, mấy con chó đó chết cả rồi.” Ông lão không nói gì, nhưng không đóng cửa. Ông đứng đó, liếc láo liên.

“Mấy con chó đó chết rồi, ông Silas ạ,” cô nói. Mắt ông lão đưa ra màn đêm tìm kiếm, rồi đột ngột ngừng lại nhìn cô.

“Người tận mắt thấy lúc chúng chết à?”

“Dạ, không hẳn - “Thế thấy chúng đã chết à? Thấy xác không?”

“Không, nhưng - “Thế nghĩa là người chẳng biết gì cả. Người chỉ nghe tin đồn thôi.”

“Sự im lặng lại bao trùm lấy họ lần nữa. Ông lão lại đưa mắt ra tìm kiếm. Cô cũng đưa mắt dò xét: trên tuyết, trên con đường mòn, đồng hoang lấp lánh. Cô lại cảm thấy sự bùng thức của bóng đêm.

“Dù gì xảy ra đi nữa, thì những kẻ đó cũng không có ở đây bây giờ,” cô đáp.

“Người không biết đâu.” Ông lão quay lại nhìn cô. “Chúng đến bất thành lình. Một phút trước không có đây, ngay sau đó đã tới. Và lũ chó thì sủa ăng ăng và gầm gào gầm gừ.”

“Chúng chết cả rồi, Silas.”

“Có gì khác đâu nếu chúng vẫn cứ tới đây? Gã đó chưa chết. Cả mấy đứa con xấu xí của gã nữa.”

“Chúng đã làm gì ông vậy?”

“Chẳng gì cả. Chỉ hỏi thôi. Có điều chúng không hề lễ độ. Ít ra thì cảnh sát cũng lịch sự. Gã tóc đuôi ngựa còn dọa dẫm cả ta.”

“Ông nên báo cảnh sát nếu gã dọa nạt ông.”

“Ồ phải rồi. Giống như ta đang định làm thế đây.” Ông lão bắt đầu đóng cửa vào. “Ta hết chuyện với người rồi.”

“Ông Silas, gã trai đó dùng điện thoại của ông để gọi cho cháu.”

Ông lão dừng lại, tay nắm chặt cánh cửa. “Cảnh sát đã tới nhà ông,” cô nói. “Một nam và một nữ. Sĩ quan Brett và thanh tra Sharp. Có phải ông đã gặp hai người đó không?”

“Có thể có. Có thể không.”

“Họ đã tới Thorn Cottage. Họ lần theo cuộc gọi từ điện thoại của ông tới máy nhà cháu.” Cô lưỡng lự. “Cháu đã nhận cuộc gọi của cậu ta đêm hôm đó. Cháu không biết làm thế nào cậu ấy có số điện thoại nhà cháu. Nhưng cậu ta đã gọi. Cháu không... định kể cho ông nghe những điều cậu ta đã nói. Cháu không kể với bất kì ai cả, kể cả ba cháu. Ba và cảnh sát cho rằng cháu nhận một cuộc gọi mà đầu dây bên kia im lặng. Nhưng cậu ấy đã nói vài chuyện mà cháu cần phải hỏi lại cậu ta.”

Ông lão im lặng nhưng mắt ông vẫn giữ im và đang quan sát cô.

“Cảnh sát bảo rằng ông đã báo mất điện thoại di động,” cô nói tiếp. “Họ kể rằng ông để quên nó ở trụ nước.” Cô liếc nhanh về phía đó. “Và khi ông nhớ ra và quay lại tìm nó, ông phát hiện ra nó biến mất, và thấy cậu ta đang chạy trên cánh đồng hoang.”

“Ta chẳng thấy gì cả. Ta chẳng thấy ai cả. Ta cũng chẳng có điện thoại.”

Cô thở dài. Cô biết Silas đang nói dối nhưng cô chẳng thể khiến ông cởi mở nếu ông không hề muốn thế. Rõ ràng rằng ông khiếp sợ với những gì gã tóc đuôi ngựa có thể làm với ông. Có thể ông ấy cũng sợ cả anh chàng kia nữa.

“Thôi được, ông Silas ạ,” cô nói. “Cháu sẽ không ép ông nữa. Xin lỗi cháu đã làm phiền ông.”

Và cô cất bước quay trở lại con đường mòn. Cô chưa đi được mấy bước thì nghe thấy tiếng ông nói với theo sau.

“Đó là vì em trai ta.” Cô dừng bước và quay lại.

“Gì cơ ạ?” Ông đang quan sát cô qua khe hở ở cửa chính. “Vì em trai ta,” ông thì thầm. “Cháu không biết là ông có em trai ạ.”

“Không ai biết ta có em trai. Nó bị tàn tật cả đời. Từng ở nhà nhiều năm trời và rồi vào nhà tế bần. Ta không gặp nó đã bốn mươi năm nay. Đó là lí do ta có điện thoại di động. Để ta gọi tới nhà tế bần và nhận tin bất kì khi nào ta muốn mà không phải ra ngoài để gọi điện.”

Silas quắc mắt nhìn cô. “Có điều ta đã không dùng nó. Cứ để chuông reo mà không nghe. Ta không thích nhà tế bần hay những chuyện hấp hối. Ta cũng chẳng đi gặp nó lần nào, kể cả khi họ bảo ta rằng nó không thể đi thăm ta được. Ta cứ tự bảo mình rằng ta sẽ đi. Có điều ta lại chưa đi. Và tới khi ta gọi điện đi thì đã quá muộn. Nó đã chết rồi. Giờ thì ta chẳng còn cơ hội để nói cho nó biết điều ta muốn nữa.”

Ông lão khụt khịt mũi. “Rồi thì chiếc điện thoại bị lấy mất và hôm nay ta tìm được nó ở chỗ trụ nước.”

Cô giật mình. “Ông nói sao cơ?”

“Nó đã quay lại. Ai đó lấy cắp đã trả nó lại. Có điều nó bị làm sao ấy.”

“Ý ông là gì ạ?”

“Ta bật nó lên và nó kêu những tiếng rất kì quặc. Chưa bao giờ nó như thế cả. Nó có gì đó không ổn.”

“Cháu xem nó có được không ạ?”

Ông lão nhìn cô đầy cảnh giác. “Để làm gì?”

“Silas, cháu không định làm gì cả. Cháu chỉ muốn giúp thôi mà.”

Ông chần chừ, rồi biến mất trong túp lều. Một lúc sau ông quay ra cửa chính. “Đây,” ông thì thầm, giơ chiếc điện thoại ra. Cô bước tới và cầm chiếc điện thoại.

“Đừng làm gì nó cả,” ông cảnh cáo. “Chẳng hạn như gì ạ?”

“Ta không biết. Ví như làm nó tệ hơn.” Cô bật điện thoại lên và ngay tức thì để ý tới lời giải thích có thể có cho những âm thanh Silas đã nghe thấy.

“Hãy tả lại những tiếng kêu kì quặc đó cho cháu nghe đi, ông Silas.”

“Ý cháu là gì?”

“Tạo ra âm thanh mà ông đã nghe, càng giống càng tốt.”

Silas cố tạo tiếng kêu - tiếng ken két vụng về - nhưng thế cũng đủ để hiểu.

“Ông có một tin nhắn,” cô nói. “Một cái gì?”

“Một tin nhắn trên điện thoại. Đó là tiếng kêu báo cho ông biết. Và có một biểu tượng trên màn hình để báo có tin nhắn. Đây, ông thấy không?”

Silas không nhìn vào điện thoại. Ông đang quan sát mặt cô.

“Nó có nghĩa là gì?” ông hỏi.

“Nghĩa là có người gửi ông một tin nhắn.”

“Tin gì?”

“Ông có thể đọc nó nếu nhấn cái nút này.”

“Cháu đọc nó cho ta đi.”

“Đó là tin nhắn gửi ông, không phải cho cháu. Cháu sẽ mở nó ra cho ông và ông có thể tự đọc nó.”

“Cháu đọc nó cho ta,” ông nhắc lại. “Đọc to vào.”

“Ông có chắc để cháu đọc nó không?”

“Cứ làm đi.” Cô nghe thấy giọng ông có nỗi sợ hãi. Cô mở tin nhắn. “Nó được gửi vào hôm nay,” cô nói. “Cứ đọc cho ta nó nói gì.” Tin ngắn và không kí tên. Cô đọc nó vang lên trong đêm tĩnh lặng.

Xin lỗi đã lấy điện thoại của ông. Bỏ qua đi, nhóc. Đừng nhắc đến chết.

Cô nghe thấy tiếng khụt khịt và quay sang nhìn Silas. Cô bị ngạc nhiên khi thấy ông đang khóc.

“Có chuyện gì vậy?” cô hỏi. “Đó là điều Jonah vẫn hay nói.”

“Jonah ư?”

“Em trai ta. Khi chúng ta còn bé - trước khi nó bị ốm - nó vẫn hay nói, “Bỏ qua đi, nhóc. Đừng nhắc đến chết.” Cái hỏi chúng ta hay trò

chuyện, nó vẫn kết thúc bằng câu nói đó. “Bỏ qua nó đi, nhóc. Đừng nhắc đến chết.” Cháu có nghĩ chính thằng bé đó đã gửi tin nhắn này không?”

“Vâng.”

“Thế sao nó biết được điều em trai ta hay nói. Ta đâu nói với bất kì ai trên đời này về điều đó đâu.”

Cô lắc đầu. “Cháu không thể giải thích được. Cậu ta biết mọi điều về cuộc sống của cháu nữa. Có lẽ biết về rất nhiều người khác nữa. Nhưng mà ông Silas, nghe này...”

Silas ghé mặt lại gần hơn, vẽ cảnh giác của ông đột nhiên biến mất.

“Gì cơ?” ông nói. “Nếu tin nhắn này là đúng, thì em trai ông nói với ông rằng ông ấy ổn. Ông ấy sẽ không nói với ông rằng hãy bỏ qua đi và đừng nhắc đến chết, nếu ông ấy còn giận ông vì không vào thăm ông ấy.”

Ông lão im lặng một lát, rồi đột ngột biến mất vào bên trong lều. Nhưng ông sớm trở ra.

“Đây,” ông nói. “Ta đã tìm thấy nó.” Ông chìa tay ra. Ông đang cầm một vật nhỏ, màu trắng: một món đồ trơn bóng, có những lỗ nhỏ li ti trên khắp bề mặt, xuyên vào phía trong, và dường như có một cái hốc. Những đường gờ của hốc được chạm khắc cầu kì và tạo ấn tượng một chiếc lá màu trắng. Tuy thế, hình tạc không còn nữa. Một thứ chắc chắn hơn đã thế chỗ nó.

“Nó giống một bông tuyết,” cô nói. “Một cái gì cơ?” ông lão hỏi. “Một bông tuyết. Ông nhìn này. Nó khá giống một bông tuyết lớn.”

“Chẳng giống bông tuyết quái quỷ nào cả,” Silas thì thầm.

“Đó là một chiếc kèn ocarina<sup>1</sup> hay còn gọi là ống tiêu. “Một ống tiêu ư?”

“Một loại nhạc cụ. Ông thổi vào lỗ này, và đặt ngón tay ở các lỗ kia để tạo nên các nốt nhạc. Cháu đã từng thấy nói. Có rất nhiều loại khác nhau, hình thù ngộ nghĩnh và nhiều chất liệu.” Silas gửi chiếc kèn ocarina vào tay cô. “Đi đi. Cầm lấy nó. Ta không muốn giữ cái thứ quái quỷ đó.”

<sup>1</sup> Một loại nhạc cụ làm bằng đất sét, kim loại hoặc nhựa, có lỗ để bịt đầu ngón tay khi thổi.

Cô cầm lấy nó từ tay ông lão. Nó nhẹ tênh và mong manh. Giống như một bông tuyết.

“Ông tìm thấy nó ở đâu thế?” cô hỏi. Ông lão hát đầu về phía cánh đồng. “Ở đằng kia. Bên cạnh mấy bụi cây phủ đầy tuyết.” Cô chăm chú nhìn qua đó, rồi quay lại nhìn ông. “Đó cũng là chỗ mà ông thấy anh chàng đó bỏ chạy phải không?”

Ông lão nhíu mắt nhìn. “Ta chẳng thấy gì cả.” ông lão đáp. “Được chưa hả? Ta chẳng thấy gì hết. Giờ thì để cho ta yên.”

Ông kéo cánh cửa đóng sập vào và lần này thì cô biết chắc ông sẽ chẳng ra mở cửa lại đâu.



# 17

Quay trở lại phòng mình, cô kiểm tra chiếc tiêu. Bây giờ, dưới ánh đèn bàn sáng sủa, cô mới có thể thấy rõ ràng những nét chạm khắc tinh xảo đến thế nào, và thứ nhạc cụ này được cấu tạo tinh vi ra sao. Lúc Silas mới đưa nó ra, cô đã tưởng nó làm bằng sừng hoặc đất sét, nhưng giờ thì cô thấy nó được tạc bằng tay từ gỗ và rồi sơn trắng lên. Những cái lỗ, trông như được chạm khắc, được tạo hình một cách hoàn hảo, và cô vẫn còn bị nó tác động mạnh bởi cái ấn tượng về nó suốt từ trên con đường mòn trở về nhà.

“Mi trông rất giống một bông tuyết,” cô nói với nó. “Một chiếc tiêu bông tuyết, kiểu như...” Cô nghĩ một lát. “Kiểu như một ống tiêu tuyết.”

Cô thích thú cái tên đó. Một ống tiêu tuyết. “Ta sẽ gọi mi là ống tiêu tuyết,” cô nói. “Mọi người vẫn có thể gọi mi là ocarina nếu họ muốn.”

Điều đó không có nghĩa rằng cô định khoe nó với người khác. Nó là của anh chàng đó - cô chắc chắn điều này; có khi nó còn được chính anh ta tạo ra - và đây là thứ cô chia sẻ riêng với anh ta: một mối liên kết khác giữa họ, một bí mật. Cô đưa chiếc tiêu tuyết lên môi, và đương sắp thổi vào miệng ống tiêu, thì không rõ vì sao, cô đặt nó lại trên bàn.

Có cái gì đó không phải nếu thổi nó. Cô ngắm nhìn nó một lúc, rồi thì - cũng chẳng rõ là tại sao - thò tay vào túi và lôi ra bức vẽ khuôn mặt. Nó vẫn bị vo tròn lại như quả bóng nhỏ. Cô mở nó ra và vuốt phẳng những nếp gấp. Khuôn mặt vẫn có thể nhìn thấy, nhưng đã hơi bị mờ đi, có chỗ mực bị tróc ra do trước đó tuyết rơi lên. Cô nghĩ tới bức ảnh cảnh sát đã chụp: bức ảnh chụp anh ta nhưng hình ảnh bị mờ đi thành ra chẳng có gì. Có lẽ bức vẽ này cũng đang mờ đi

chẳng còn lại gì. Cô cầm bút lên và cố tô lại đường nét khuôn mặt, sau đó đặt chiếc tiêu tuyết lên tờ giấy.

Chúng tạo ra một sự phối hợp nho nhỏ kì kì, nhưng cô lại thấy thích thú. Cô quyết định để chúng tiếp tục như thế một lát. Sau đó khi đã gấp nó lại cẩn thận, cô để nó khuất khỏi tầm nhìn của mình, cho dù đã an toàn rồi, có lẽ tốt nhất là cứ để ba cô có ấn tượng rằng cô đã ổn thoả. Cô tắt đèn bàn và cả đèn chính, rồi nằm xuống giường, và lắng tai nghe.

Chẳng có tiếng động gì từ chỗ ba và cô Helen cả. Theo như cô thấy thì họ đã không rời khỏi bếp cả buổi tối. Lén trở lại nhà là việc dễ dàng nhất quả đất. Thế rồi, như thể trái ngược hẳn với việc đó, cô nghe thấy tiếng bước chân và giọng nói ở tầng dưới, tiếp tới là tiếng cửa phòng khách đóng lại - và rồi là tiếng nhạc.

Cô nhăn mặt. Ba đang bật một trong những đĩa nhạc jazz khó hiểu của mình. Cô lắng nghe với vẻ đầy hồ nghi. Đây là một loại nhạc có rủi ro cao để chọn bật cho người phụ nữ mà bạn định lấy lòng. Nếu Helen đang phải cố chịu đựng nghe nó chỉ vì lịch sự, mối quan hệ có thể bị cắt đứt ngay ngày mai. Tuy nhiên nếu cô ấy cũng thích thể loại này, thì đây lại là một vấn đề khác.

“Làm ơn là người thích jazz đi, cô Helen,” cô thầm thì. Cô cảm thấy uể oải. Cô định dọn sạch bàn và sau đó lăn ra ngủ, nhưng cơn buồn ngủ lại ập đến trước: một giấc ngủ ngắn và không mấy dễ chịu, với những hình ảnh nhức nhối nào là lửa cháy và răng nanh chó. Khi cô tỉnh giấc, mọi thứ đều yên tĩnh và tối tăm. Cô ngồi dậy trên giường, chuyển choáng và bối rối một lúc khi tự hỏi sao cô vẫn còn mặc quần áo ban ngày. Rồi kí ức trở lại. Cô liếc nhìn đồng hồ.

Một rươi sáng. Rõ ràng ba cô đã không vào kiểm tra cô. Nếu ba vào, ba hẳn đã đánh thức cô dậy và bảo cô thay quần áo ngủ rồi mới lên giường. Ba cũng hẳn sẽ thắc mắc về những thứ cô còn để lại trên bàn. Cô liếc nhìn sang chúng và giật mình.

Một ánh sáng kì quái phát ra từ bàn. Cô đứng dậy. Có vẻ như nó bắt nguồn từ chính tờ giấy và chiếc tiêu tuyết. Cô bước chầm chậm tới

phía chúng. Giờ đây cô có thể thấy rõ ràng hơn. Không phải tờ giấy đang phát sáng mà là chính khuôn mặt được vẽ ra. Cả chiếc tiêu tuyết nữa cũng đang tỏa ra một ánh sáng nhẹ nhàng khó hiểu. Cô cảm thấy có sự rung động trong không khí, sự chuyển động của đêm tối.

Cô ngồi xuống bên bàn. Chiếc tiêu tuyết và khuôn mặt vẫn cứ phát sáng. Cô chần chừ, rồi với tay ra chạm vào phía trên chiếc nhạc cụ. Nó thật ấm. Cả tờ giấy bên dưới cũng thế. Cô nhấc cả hai thứ lên, mỗi thứ một tay, sự ấm áp và ánh sáng chạy dọc theo cánh tay cô. Cô đặt hai vật lại lên bàn. “Chuyện này thật điên khùng,” cô lẩm bẩm. Hoặc chính cô đang điên. Cô lôi bức ảnh Josh ra. Chỉ ít nó không gây ra điều gì kì quặc. Chạm vào nó lạnh và không thấy ánh sáng kì quái nào phát ra. Cô nhìn xung quanh mình.

Ngoài ánh sáng phát sáng từ bàn, còn thì cô chỉ thấy toàn bóng tối. Toàn là những góc tối quen thuộc: những góc ngách đặc trưng trong căn phòng mà tối tối cô vẫn thấy mỗi khi đi ngủ.

Nhưng giờ thì cô chẳng tin vào cái gì nữa. “Chuyện này thật điên khùng,” cô nhắc lại. Cô đứng lên. Cô phải đi kể cho ba biết. Việc này đã đi quá xa rồi. Cô vội vã ra khỏi phòng và đi tới cửa phòng ba. Từ trong phòng vọng ra tiếng thở thân thuộc, âm thanh của giấc ngủ yên ả, và cô thấy rất tiếc sẽ phải làm đứt quãng nó. Nhưng phải đánh thức ba dậy. Cô phải chia sẻ gánh nặng này với ba ngay bây giờ. Cô đẩy cánh cửa và không nhúc nhích nổi.

Hai dáng người đang ngủ trên giường. Cô đứng lặng ở cửa, nhìn họ chầm chầm, bao luồng cảm xúc ào ạt dội qua cô. Cô chắc đã ngủ thiếp đi khi họ đi lên gác. Cô còn nhớ vẫn nghe thấy tiếng nhạc jazz bật dưới nhà nhưng không nghe thấy lúc nó tắt. Bảo sao ba đã không vào kiểm tra phòng của cô.

Cô chăm chú nhìn Helen và một lần nữa cô lại bị ấn tượng cô ấy giống mẹ biết nhường nào. Khi quàng tay qua vai ba, trông cô gần y như mẹ vậy. Cả hai vẫn ngủ say, chẳng màng đến cô. Cô nhẹ nhàng trở lại phòng mình, đóng cửa lại sau lưng và để bóng tối chế ngự không gian. Sự tối tăm thật đáng sợ, và cả cái vật phát sáng trên

bàn cô kia nữa cũng thế. Cô vớ tay định bật đèn, nhưng lại rút tay lại.

“Không,” cô thầm thì. “Đừng chịu thua nó thế. Đừng để nó qua mặt như thế.”

Cô lại đặt mình ngồi xuống ghế bên cạnh bàn. Hai vật đó giờ toả sáng lung linh và rung rinh, và đến cả bóng tối dường như cũng nhuộm màu sáng.

Có cái gì đó tác động vào ánh sáng. Cô dường như nghe thấy tiếng anh chàng đó vang lên trong đầu.

Cô giật mình nhận ra rằng cô vẫn đang giữ chặt bức hình Josh. Cô giờ nó lại gần chiếc tiêu tuyết và khuôn mặt giấy, ánh sáng từ chúng từ từ rơi sang bức chân dung anh trai cô. Giọng nói lại vang lên trong đầu cô.

Cô nghĩ Josh là bí mật lớn nhất của cô. Nhưng lại không phải thế. Là cái khác cơ.

“Một cái khác cơ,” cô thì thầm, ngấm nhìn ánh sáng.

Cô kéo ngăn bàn, thả khuôn mặt giấy và chiếc tiêu tuyết vào trong rồi đóng nó lại. Ánh sáng biến mất ngay, chỉ để lại đường nét tối sẫm từ khuôn mặt Josh đang nhìn ra từ bức ảnh. Sự tĩnh lặng của đêm tối lại đè nặng lên cô lần nữa.

“Josh ơ,” cô thầm thì. Điện thoại của cô kêu bíp báo có một tin nhắn đến. Cô bật đèn bàn lên và đọc tin. Dusty à, hãy bảo mình rằng cậu vẫn ổn chứ. Angelica x Cô cau mày. Cô đã quên bằng chuyện với Angelica. Cô đọc lại tin nhắn trước của cô ấy.

Beam cho mình số điện thoại của cậu. Xin lỗi lúc này mình đã bỏ đi. Mình sợ ẩu đả. Cậu ổn chứ? Angelica xxx

Cô gõ tin trả lời. Mình ổn cả. Gần như ngay lập tức có tin trả lời. Muốn nói chuyện không? Cô thở dài. Còn vài giờ nữa là đến sáng

rồi, ừ thì cô cũng muốn nói chuyện, cho dù là với người cô không biết rõ. Cô nhớ lại cô bạn gái đã gặp ở quán của Mac. Họ không nói chuyện nhiều, nhưng biết đâu hai cô bạn mười năm tuổi không ngủ được có thể giúp nhau trong vài phút. Cô gồ tin trả lời.

Nếu cậu muốn. Điện thoại kêu vang vài giây sau. “Alô.”

“Dusty? Cậu đó à?”

“Ừ.”

“Chào cậu.”

“Chào cậu.” Có khoảng lặng. “Cậu không ngủ à?” Dusty hỏi. “Không. Dusty à, nghe này - cậu ổn chứ?” Dusty chần chừ. Có quá nhiều chuyện cô muốn nói, mà cũng có rất nhiều điều cô không muốn nói ra.

“Ý cậu là gì?” rốt cuộc cô hỏi. “Sau vụ đánh nhau ấy.”

“Ồ, vụ đó hả. Ừ, mình ổn.”

“Cậu chắc bị đánh đau lắm.”

“Không, mình không bị sao. Beam sớm muộn cũng vẫn lao vào. Và chẳng ai gây chuyện với tiền đạo công hàng đầu cả.”

“Nhưng cậu đã bị đánh lúc không có Beam ở đó. Mình biết cậu bị đánh mà. Mình có thể nói chắc thế. Cậu là kiểu người như thế.”

Dusty không nói gì. “Phải thế không?” Angelica lại giục hỏi. Dusty không trả lời. Cô đang ngấm bức ảnh Josh. Mặt anh ấy lấp lánh nơi giọt nước mắt rơi lên. Cô dụi mắt, không biết rằng mình đang khóc. Cô cảm thấy căng thẳng nơi đầu dây bên kia, rõ ràng rằng Angelica vẫn đang chờ đợi câu trả lời. Nhưng cô ta lại mở lời trước.

“Mình có biết về anh chàng ở đồi đá Raven.” Dusty ngồi xuống ghế. Khuôn mặt Josh vẫn lấp lánh trong bóng tối.

“Anh chàng mà Mac đã nhắc tới,” Angelica nói. “Mình không muốn kể chuyện này trước mặt bạn bè cậu. Mình chưa biết rõ họ.”

“Cậu cũng đâu có biết rõ về mình đâu.”

“Mình hiểu những gì mình cảm thấy.” Dusty không trả lời. “Kamalika và Beam rất tuyệt,” Angelica nói tiếp, “nhưng -”

“Cậu không phải tự thanh minh đâu.”

“Mình nói thế để cậu hiểu.”

“Ý cậu là sao?”

“Mình không biết nữa. Mình chỉ cảm thấy rằng... cậu không phải kiểu người mình phải giấu giếm điều gì.”

“Sao lại không?”

“Mình không biết,” Angelica đáp. “Có thể mình hơi sợ ở cùng phe cậu khi sai trái.”

“Thật ngớ ngẩn.”

“Có lẽ thế.”

“Có cả đồng thứ mình giấu giếm cậu,” Dusty nói. “Chẳng hạn như gì?”

“Chẳng hạn như, nếu mình nói cho cậu biết, thì chẳng phải mình khó mà giấu giếm cậu được, phải không?”

“Mình cho là không.” Angelica cười khúc khích, âm thanh làm yên lòng một cách kì cục trong đêm tĩnh mịch.

“Kể cho mình về anh chàng đó đi,” Dusty nói. “Mình thấy cậu ta cái hôm sau khi mình đến Beckdale. Mẹ và mình đang đi dạo ở cánh đồng Kilbury. Bấy giờ là trước khi tuyết rơi và chúng mình vẫn nhìn thấy đường đi rất rõ. Mẹ và mình muốn đi vòng quanh bờ hồ

Mirkwell một lúc, thế nên chúng mình đi theo con đường mòn vòng từ đoạn cầu tàu dài bên hồ, và sau khi đi được khoảng một dặm, chúng mình tới chỗ có căn nhà tranh tồi tàn cách hồ khoảng một trăm thước, nơi có vũng nước nhỏ và con đường mòn chạy dọc theo đồi đá Raven.”

“Mình biết chỗ đó.” Bức hình Josh giờ đã khô. Cô đưa ngón tay lên bức ảnh, vuốt ve khuôn mặt.

“Dusty này,” Angelica gọi. “Cậu có muốn tội mình gặp nhau ngày mai không? Mình sẽ chỉ cho cậu nơi mình đã thấy cậu ta, và kể cậu nghe chuyện xảy ra. Thế dễ hơn là tả lại qua điện thoại.”

“Dusty tiếp tục ve vuốt khuôn mặt.”

“Đề sáng thứ hai đi,” cô thì thào. “Chúng ta không gặp nhau mai được. Chúng ta sẽ đến trường. Hoặc định là thế.”

Lại có tiếng khúc khích của Angelica. “Xin lỗi Dusty. Mình quên bég cả thời gian. Ý mình là hôm nay. Gặp mình hôm nay đi. Và mình sẽ dẫn cậu tới chỗ mình đã gặp cậu ấy.”

Dusty nhắc bức ảnh lên và mở ngăn kéo bàn ra. Ánh sáng lung linh toả ra xung quanh từ chiếc tiêu tuyết và khuôn mặt giấy. Cô thả bức ảnh cạnh chúng và đóng ngăn kéo vào. Bóng tối trở lại, tuy thế, hình ảnh khuôn mặt Josh vẫn in hằn trong tâm trí cô. “Đồng ý,” cô đáp.

# 18

**H**ồ Mirkwell trông rất ma quái và tĩnh mịch. Tuyết đã không rơi thêm trong đêm, nhưng một lớp dày sự từ những trận tuyết mới đây vẫn phủ kín cánh đồng hoang và khu đồi. Đồi đá Raven, nơi cao nhất và gần nhất trong số các đỉnh đồi phía bắc bờ hồ, đang lấp lánh sáng.

Dusty băng qua bãi gửi xe, thổi phù phù vào bàn tay. Quay lại đây khiến cô bứt rứt. Khó mà quên được lời cảnh báo của cô Wilkes. Chẳng thấy bóng dáng ai ở cánh đồng hay dưới chân đồi đá. Chính điều này cũng kì lạ rồi. Những người đi dạo vẫn thường đi loanh quanh mỗi sáng chủ nhật. Rõ ràng những tin đồn về một nhân vật kì lạ đã phát huy tác dụng. Nhưng Angelica đang ở đây. Cô ấy đang đứng phía cuối cầu tàu, nhìn ra xung quanh hồ Mirkwell.

Dusty cất bước tới chỗ cô ta. Cô bạn không hề quay lại và vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm về phía trước. Cô ấy trông xa xôi một cách lạ lùng, đóng khung tách biệt khỏi mặt nước. Cả cầu tàu cũng vậy. Nó dài ra một cách bất thường, trong khi thực tế chỉ là một cái cầu nhỏ, nhưng không có gì dựng trên đó, ngoại trừ buồng bán vé cho khách du thuyền mùa hè giờ đang bị bỏ trống. Phần lớn thời gian trong năm - kể cả mùa đông - vẫn có ít nhất nửa tá tàu bỏ neo ven bờ hồ, nhưng hôm nay thì chẳng có cái nào, cũng chẳng có ai đi dạo quanh đây. Cả cây cầu, cũng y cánh đồng và khu đồi, thực sự cô độc. Cô và Angelica có thể là những người đầu tiên và cuối cùng trong thế giới phủ đầy tuyết trắng này.

Cô bước lên cầu tàu và cất bước dọc theo nó. Cuối cùng Angelica quay lại và thấy cô. Không cười, không biểu cảm gì. Nét mặt cô ta lạnh băng như mặt hồ phía sau. Dusty cảm thấy môi cô ấy đang mím chặt. Giờ thì ta là những cô nàng băng giá, phải không? Cô



nghĩ, và cô nhận ra mình đang ước gì đây là Kamalika đang chờ cô ở kia thì hơn. Rồi đột nhiên Angelica mỉm cười.

“Chào Dusty!” Giọng cô ta nghe quá mức thân thiết. Dusty bước tiếp trên cầu tàu, không biết chắc cô bạn này định làm gì. Mặt nước xuyên qua những kẽ hở giữa những tấm ván cầu đã bị tuyết phủ trắng hắt ánh nhấp nháy lên cô. Cô bắt gặp ánh mắt Angelica. Cô bạn vẫn mỉm cười: một nụ cười miễn cưỡng không thoải mái. Dusty dừng lại ở cuối cầu tàu.

“Tội nghiệp cậu,” Angelica nói. “Quả là mắt đen khủng khiếp.”

“Cậu ổn chứ hả?” Angelica nhướn lông mày. “Ý cậu là sao?”

“Cậu trông thật quái lạ?”

“Ồ.”

“Nghe cậu nói cũng quái đản.” Angelica đờ bưng mặt và quay nhìn ra hồ. “Mình không có ý khiếm nhã -” “Mình không bảo cậu khiếm nhã. Mình chỉ thắc mắc liệu cậu có ổn không.”

“Phải, mình...” Angelica nhăn trán, rồi lắc lắc đầu. “Giấu giếm cậu cũng chả hay ho gì, phải không. Rõ ràng là cậu để ý mọi thứ.”

Dusty nhún vai. “Đâu cần hiểu biết cao siêu mới thấy cậu không ổn. Có chuyện gì vậy?”

“Mình chỉ hơi lo lắng khi đứng đây một mình. Mình những tưởng sẽ có nhiều người ở xung quanh đây. Nếu mà mình biết chỉ có mình mình, mình đã hẹn cậu trong thị trấn rồi ta đi bộ tới đây.”

“Chà, giờ mình ở đây rồi.”

“Mình cũng đang nghi ngờ cả điều đó đây,” Angelica đáp.

“Ý cậu là gì?”

“Mình đã không nghĩ cậu sẽ tới.”

“Sao lại không?”

“Mình không biết. Mình chỉ nghĩ... biết đâu cậu sẽ không muốn tới.”

“Sao mình lại không muốn?”

“Mình không biết. Mình cho rằng mình không hay thấy người ta nói làm thì sẽ làm.”

Angelica tiếp tục nhìn ra khắp hồ nước. Dusty cũng quay đầu nhìn. Không ai nói năng gì vài phút. Phía dưới họ, những đợt sóng gợn lăn tăn từ giữa hồ vào bến. Nó rì rào va vào đất liền, rồi tắt cả lại yên ắng. Cánh đồng hoang và khu đồi với lớp choàng tuyết lập loè sáng trắng.

“Cái hồ này lớn thật,” cuối cùng Angelica cũng nói. “Phải. Nó trải dài vài dặm.”

“Nó có sâu không?”

“Sâu lắm. Kể cả chỗ chúng ta đang đứng đây.”

“Thật ư?”

“Nhìn xuống đi.” Angelica nhìn xuống. “Cậu có thấy đáy hồ không?” Dusty hỏi. “Không, nhưng nó khá đục.”

“Lùi lại một chút và nhìn qua khe các tấm ván.” Họ lùi lại vài bước và nhìn qua những kẽ hở. “Bây giờ thấy đáy chưa?” Dusty hỏi. “Rồi.”

“Nó dẫn thoải thoải tới đáy. Đột nhiên sâu hoắm. Họ xây cầu tàu này để những chiếc thuyền đi dạo có thể tấp vào đây. Có nhiều chuyến du thuyền vòng quanh hồ vào mùa hè. Chuyện đó thật phiền toái. Chỗ này đông lúc nhúc khách du lịch. Ba mình ghét điều đó. Ông là người say mê câu cá. Dầu sao...” Cô dẫn Angelica tới cuối cầu tàu. “Đáy hồ ở đây khá sâu.”

“Nó đã từng đóng băng bao giờ chưa?”

“Đôi khi. Hiện giờ nó cũng đang sắp đóng băng đấy.” Họ im lặng nhìn ra hồ một lúc.

“Quanh đây cứ ma quỷ sao ấy,” Angelica nói. Dusty cũng vừa cảm thấy như thế, nhưng cô lại nói, “Như thế nào?”

“Không có ai ở quanh đây cả. Chỉ có mỗi hai ta. Mình đã nghĩ... ý mình là, như mình đã nói... mình cứ thấy có ai đó khác quanh đây. Mẹ mình sẽ nổi giận bùng bùng nếu bà thấy chúng ta ở đây. Bà tưởng mình lại tới quán Cafe Mac.”

“Cậu không nói với mẹ là tới gặp mình à?”

“Bà không biết gì về cậu cả. Mình chỉ nói mình đi gặp mấy người bạn mới ở trường Beckdale.”

“Cậu cứ phải giấu giấu giếm giếm thế làm gì?”

“Mẹ mình thực sự dính bám như sam. Từ khi bố mất, bà rất kì quặc mỗi khi mình ra ngoài. Bà sợ mất cả mình nữa.”

“Có chuyện gì với bố cậu thế?” Dusty ngập ngừng. “Ý mình là cậu không nhất thiết phải kể nếu cậu không muốn -“

“Ông bị tai nạn trên đường,” Angelica đáp. “Không thấy chiếc xe nào khác lúc đó cả. Đùng! Chỉ thế thôi. Một giây trước bạn có bố, một giây sau không còn nữa.” Cô tư lự. “Thế có công bằng không, hả? Một giây tích tắc mất ông, và cả đời đau buồn vì nhớ ông.” Cô hít thật sâu. “Dẫu sao cứ như cả đời người rồi vậy. Có thể một ngày kia sẽ nguôi ngoai.”

“Chuyện gì đã xảy ra với lái xe kia?”

“Bỏ đi không hề hấn gì.”

“Là lỗi của hấn ta à?”

“Mẹ mình nói vậy. Bà nghĩ hấn vẫn kịp dừng xe.”

“Cậu có thấy tai nạn không?” Angelica lắc đầu. “Mình đang ngủ ở ghế sau. Tất cả những gì mình nhớ được là giật nảy người thức giấc và nghe thấy tiếng mẹ đang la hét và rồi thấy...” Cô ấy đột ngột ngừng lại, mắt cô chăm chăm nhìn hồ nước. “Mình không thích kể về chuyện này.”

“Xin lỗi cậu,” Dusty nói. “Mình đáng lẽ không nên hỏi cậu.”

Angelica bặm môi lại. “Đôi khi mình thích nhắc đến ông, nhưng mình lại không thích kể tới chuyện... ông đã chết ra sao.” Cô nghĩ ngợi một vài giây, rồi nói, “Cậu hẳn nghĩ hiện giờ mình đã vượt qua được chuyện này, nhưng thực ra thì chưa. Mình vẫn cảm thấy như nó vừa xảy ra ngày hôm qua.”

“Chuyện đó xảy ra khi nào?”

“Tám năm trước. Dầu sao thì đừng bận tâm nữa.” Angelica nhìn xung quanh mình. “Mình thực sự xin lỗi đã khiến cậu thất vọng ở quán Mac. Beam kể cho mình nghe về Josh nhưng mình không có ý gì cả.”

“Đừng bận tâm về chuyện đó. Beam vẫn cứ luôn to mồm.”

“Cậu ấy khá tư tế, nhưng cậu ấy hơi... cậu biết đấy...”

“Không khéo léo.”

“Đúng thế.” Họ mỉm cười với nhau lần đầu tiên. “Dusty này?”

“Gì cơ?”

“Mình có thể hỏi bạn vài điều về Josh không?”

“Cứ hỏi đi.”

“Cậu có nghe thấy tin gì về anh ấy từ khi anh ấy bỏ đi không?”

“Không.”

“Liệu anh ấy có...” Angelica nhìn xuống. Dusty nhìn cô ấy một vài giây, rồi nói nốt câu còn dở.

“Anh ấy có thể còn sống, hoặc có thể đã chết. Bọn mình không biết nữa.”

“Anh ấy có để lại lời nhắn nào không?”

“Không viết lại gì. Chuyện là, thoát đầu gia đình mình cũng không lo lắng gì. Josh vẫn hay bỏ đi vài ngày. Anh ấy chỉ biến mất. Không giải thích gì, không gì hết. Anh ấy là thế. Đơn độc, nổi loạn, luôn lao vào rắc rối.”

“Giống y cậu.” Dusty quay nhìn chăm chăm bạn. Điều này khá lạ lùng khi một cô gái nói thẳng ra với người mình vừa quen biết, dù điều đó có là thực đi chăng nữa.

“Đúng thế,” cô nói tiếp. “Dù sao đi nữa, như mình đã nói, cả nhà mình đã không quá lo lắng vì tính cách anh ấy là thế, và rốt cuộc thì anh ấy vẫn luôn quay về. Anh ấy chẳng bao giờ kể cho cả nhà biết anh ấy đã đi đâu, ở cùng ai, và ba mẹ mình đã có những cuộc cãi vã om xòm với anh ấy. Nhưng điều đó chẳng thay đổi được gì. Anh ấy vẫn làm chủ bản thân và quả đúng là thế.”

“Mẹ mình thì chẳng bao giờ tha thứ nếu mình mà làm thế.”

“Ồ, ai ai cũng tha thứ cho Josh, kể cả những người anh ấy có va chạm ầu ẩu. Cậu chẳng giận anh ấy lâu được đâu. Anh ấy quá là dễ thương. Anh ấy khiến mọi người đều quy phục. Các thầy cô giáo, các học sinh khác, ba và mẹ mình. Nhất là mẹ.”

“Còn cậu?”

“Phải, mình cũng thế,” Dusty đáp. “Mình đã từng sẵn sàng nhảy xuống từ đỉnh đồi Raven nếu anh ấy sai mình thế. Có lẽ bây giờ cũng thế.”

“Thế anh ấy để lại lời nhắn dạng như thế nào? Cậu nói không có tờ giấy nhắn nào cả.”

“Anh ấy gọi điện về sau vài ngày bỏ đi. Mình đang ở nhà một mình. Anh ấy chỉ nói rằng anh ấy sẽ không quay về. Anh ấy nói mọi thứ ổn cả và cả nhà không phải bận tâm về anh ấy hay cố tìm kiếm anh ấy đâu. Nhưng anh ấy đã không muốn gặp lại chúng mình nữa và anh ấy không quay về nhà.”

“Chuyện là thế à?”

“Phải.” Những lời cuối cùng của Josh trầm thì vang lên trong đầu cô như nó vẫn thường thế.

Anh xin lỗi, Dusty bé bỏng. Tạm biệt, Dusty bé bỏng. Nhưng cô sẽ không nhắc lại nó cho Angelica biết. Cô nhớ tới người cuối cùng đã nhắc đến những lời đó cho cô nghe.

“Cậu sẽ kể mình nghe về anh chàng đó nhỉ,” cô nói.

“Ừ,” Angelica đáp. “Mình sẽ kể.” Nhưng cô bạn đột nhiên có vẻ không sẵn lòng nói tiếp. “Cậu bảo rằng cậu đã thấy anh ta,” Dusty nói. “Phải.” Angelica nhìn ra xung quanh. “Mình định chỉ cho cậu chỗ đó nhưng mình không chắc muốn đi đến đó bây giờ. Mình hơi cảm thấy bị cô lập khi ở ngoài này, dù có cậu ở bên cạnh.”

“Chúng mình không nhất thiết phải tới đó. Dù gì thì mình cũng biết chỗ đó mà. Cậu bảo chỗ đó bên cạnh căn lều cũ của người đốt than.”

“Khu đó bỏ hoang à.”

“Phải. Chỗ cạnh hồ, có một vũng nước nhỏ. Cậu đã nhắc đến khi nói chuyện điện thoại.”

“Đúng thế.”

“Và cậu đã thấy anh ta ở chỗ đó à?”

“Không, không phải ở đó. Mẹ và mình bây giờ đi tới cuối vũng nước, còn anh ta ở tít phía đồi Raven. Chúng mình đã thấy người đó đứng ở đấy. Anh ấy mặc áo khoác len thô và mặc dù mình không nhìn thấy rõ anh ấy, mình vẫn nhận ra vì những lần trước đó mình đã thấy anh ấy.”

“Cậu đã gặp anh ấy trước rồi à?”

“Vài lần”

“Thấy gần không?”

“Có.”

“Ở đâu.” Dusty nhào người về trước. “Anh ấy trông như thế nào?”

“Cực kì khác lạ, cực kì gây bối rối. Mình đã sợ chết khiếp đi được.”

“Tại sao?” Angelica do dự. “Mình biết nghe có vẻ điên khùng nhưng mình cảm thấy anh ta đang bám theo mình khắp cả nước.”

“Anh ấy bám theo cậu ư?” Angelica gật đầu. “Mình biết cậu có thể nghĩ mình bị hoang tưởng hoặc đang dựng chuyện. Nhưng dường như mình không sao tổng khứ anh ta đi được. Mình cứ đi đâu là anh ấy bám theo đó.”

“Lần đầu tiên cậu thấy anh ta là khi nào?” Angelica đột nhiên nhìn ra xa. Dusty chờ cô đáp, không chắc nên chờ đợi hay phải giục cô ấy trả lời. Cô càng ngày càng cảnh giác với cô bạn này. Có điều gì đó ở cô ấy có vẻ như không đúng đắn và sự im lặng đột ngột này thật đáng ngờ. Có thể là vì những kỉ niệm với anh ta quá đau thương không thể kể lại được. Hoặc có thể cô ấy đơn giản là đang tìm cách làm bóng bẩy những lời dối trá. Angelica đột nhiên quay lại nhìn cô.

“Ở Millhaven,” cô đáp. “Anh ấy ngồi biểu diễn kiếm tiền ở một góc phố. Anh ấy thổi một nhạc cụ hình thù rất kì khôi, màu trắng và thực sự bé nhỏ. Mình nghĩ mọi người gọi nó là tiêu ocarina. Bạn thổi nó và nó phát ra những âm thanh rất hay. Anh ấy thực sự giỏi, nhưng

không được chuẩn bị tốt. Anh ta ở nhầm chỗ để kiếm tiền. Có nhiều chỗ khác tốt hơn có thể biểu diễn ra tiền. Và anh ấy chẳng có chiếc mũ hay bất kì cái gì để đựng tiền lẻ cả. Dù gì thì đó là nơi mình đã nhìn thấy anh ấy lần đầu tiên.”

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Thoạt đầu thì không có gì. Rồi anh ấy lại xuất hiện ở những chỗ khác. Những con phố khác nhau, kể cả trên đường mình tới trường. Chuyện này bắt đầu trở nên khá kì quái. Bất kể là mình đi đâu, dường như mình cũng chạm trán anh ta.”

“Anh ấy có nói chuyện với bạn hoặc làm gì không?”

“Không hề bắt chuyện. Là cái cách anh ấy nhìn bạn thật sự gây bối rối. Mình không phải người duy nhất cảm thấy thế. Nhiều bạn bè mình cũng cảm thấy như vậy. Và không phải chỉ với đám con gái. Anh ta cũng khiến tụi con trai cảm thấy khôỉ hài nữa.”

“Như thế nào?”

“Chỉ là cách anh ấy nhìn cậu mà thôi. Rồi tới vẻ ngoài của anh ấy. Anh ta chẳng giống bất kì ai cậu đã gặp cả. Anh ta có làn da trắng lạ kì như tuyết. Mình nghĩ anh ấy cố tình giấu điểm đó dưới áo khoác len thô. Anh ta luôn kéo mũ đội lên. Nhưng anh ấy không thể che giấu đôi mắt và... điệu bộ của mình. Mình không hiểu thế là sao nữa. Và rồi sau đó, anh ta bắt đầu nói khi bạn bước qua chỗ anh ta.”

“Ví dụ như điều gì?”

“Những điều kì quái, sỗn gai ốc. Anh ta nói những điều mà bạn đang nghĩ hoặc những điều bạn đang suýt định nói ra. Cứ như thể anh ta biết mọi điều về bạn mà lẽ ra anh ta không thể nào biết được. Anh ta làm mình bối rối, và bạn bè mình nữa. Rồi...”

Angelica lại rơi vào im lặng. Dusty chăm chú chờ đợi. Cô bạn thờ nặng nề hơn, vuốt vuốt đầu ngón tay.



“Angelica à?” Angelica quay ra nhìn cô. “Chuyện gì đã xảy ra?” Dusty hỏi. “Cô bạn thân nhất của mình bị mất tích.” Angelica cắn vào móng tay mình. “Và cả anh ta nữa.”

Một chú chim ó vụt bay lên từ hồ và liệng cánh về bờ phía nam. Dusty dõi mắt nhìn theo nó.

“Cậu có ý rằng -” “Anh ta đã đưa cô ấy đi mất,” Angelica nói. “Anh ấy ép cô ấy đi cùng anh ta. Anh ta nhốt cô ấy lại trong một nơi bị khoá chặt ở vùng ven một khu công nghiệp. Anh ta trói và bịt miệng cô ấy lại. Rồi anh ta cưỡng hiếp cô ấy nhiều lần suốt ba ngày liền.”

Dusty cảm thấy cơn ớn lạnh chạy dọc theo mình. “Cuối cùng cô ấy cũng tìm cách thoát ra được,” Angelica nói tiếp. “Cô ấy được tìm thấy khi đang lang thang trên phố, khóc nức nở. Họ đã tổ chức một cuộc tìm kiếm cô ấy toàn vùng.”

“Thế còn anh ấy?”

“Anh ta biến mất, nhưng rồi cảnh sát tóm được hắn. Hắn ta phủ nhận đã làm mọi thứ. Cứ như thể bạn mình dựng chuyện lên vậy. Thế nhưng đó không phải điều đáng sợ.”

Angelica nhích gần lại. “Điều đáng sợ là hắn ta biến mất. Không ai biết làm thế nào hắn thoát ra được. Hắn đang trong buồng giam của cảnh sát. Hắn bị khoá nhốt bên trong. Họ để hắn lại một mình chốc lát và khi quay lại thì hắn biến mất rồi. Cửa vẫn khoá. Chỉ là hắn không còn đó nữa. Mình nghe chuyện đó từ bác mình, bác quen người ở đồn cảnh sát. Gã đó chỉ đơn giản biến mất. Và rồi các câu chuyện bắt đầu dấy lên.”

“Các câu chuyện nào?”

“Những ai khác gặp hắn và gặp rắc rối với hắn. Không chỉ với con gái. Dường như hắn gây rắc rối với mọi người hắn gặp. Có rất nhiều người xung quanh than trách hắn. Hắn rất nguy hiểm, Dusty ạ. Mình phải bảo cậu biết, hắn thực sự nguy hiểm. Và giờ đây mình sợ rằng hắn đang tìm kiếm mình.”

“Cậu đâu có biết chắc thế. Rất có thể chỉ là ngẫu nhiên mà anh ta xuất hiện ở đây thôi.”

“Không phải chỉ ở đây. Mà ở bất kì đâu đâu mình tới. Mẹ và mình rời Millhaven vì chúng mình muốn bắt đầu một cuộc sống mới, nhất là sau vụ của gã trai đó. Chúng mình quyết định tới vùng này. Mọi chuyện dường như hoàn hảo. Môi trường xung quanh đẹp đẽ, nào hồ nước, đồi đá, cánh đồng hoang. Nhưng chúng mình không tới thẳng Beckdale. Chúng mình đã ở Barrowmere trước tiên.”

“Thị trấn đó đẹp lắm.”

“Ừ, chúng mình cũng nghĩ thế. Thế rồi các câu chuyện dấy lên. Dân địa phương bàn tán về một anh chàng lạ, đi loanh quanh vùng ngoại ô thị trấn. Được tả y như thế. Không thể nhầm lẫn ai vào đó được nữa. Chúng mình kể với cảnh sát và cảnh sát thẩm vấn chúng mình, nhưng vì chúng mình thực sự chưa gặp cậu ta bao giờ, tất cả những gì mẹ và mình làm được là báo họ hãy nhắc nhở người dân.”

“Sau đó cậu làm gì?”

“Chuyến đi. Tới nam Witherbeck. Những tưởng rằng hẳn ta không xuất hiện ở đó được. Nhưng hẳn ta lại tới. Mọi người lại bắt đầu bàn tán về một nhân vật lạ lùng đi lang thang. Bọn mình lại báo cảnh sát, và đi tới Beckdale. Và giờ chuyện lại xảy ra. Ở hẳn ta có cái gì đó không giống con người.”

Dusty không nói gì. Cô đang cố suy nghĩ, cố tìm ý nghĩa từ những gì vừa nghe được, cố quyết định nên tin như thế nào.

“Anh ta có tên gọi không?” cô hỏi. “Mình chưa bao giờ nghe hẳn ta nói tên cả,” Angelica đáp.

“Và mình không nghĩ cảnh sát lại thả hẳn ra. Có rất nhiều tên gọi mọi người đặt cho hẳn.”

Dusty nhớ lại những lời của cậu ta trong lần đầu tiên nói chuyện điện thoại.

Tôi có rất nhiều tên gọi. Cô có thể phỏng đoán là những kiểu tên gì. Cô nhớ tới bức chân dung vẽ tay đang đặt trong ngăn kéo bàn cô.

“Vây tất cả những gì ta có chỉ là một khuôn mặt,” cô thàn thì.

Cô thấy Angelica đang nhìn cô. “Cậu không tin mình à,” cô bạn hỏi. “Mình có thể nhận ra điều đó. Cậu chẳng tin lời nào mình kể cả.”

Dusty lôi ra một chiếc bút, chia tay ra.

“Hãy vẽ khuôn mặt đó,” cô bảo. “Hãy vẽ khuôn mặt anh ta lên lòng bàn tay mình.”

Angelica nhìn xuống bàn tay giơ ra mời mọc, nhưng không cầm cây bút. Thay vì thế, cô quay người và nhìn chằm chằm về phía đôi Raven. Từ xa, nó phát sáng mờ mờ khi ánh sáng rọi xuống đó.

“Cậu không cần bảo mình vẽ chân dung hắc đầu,” cô nói. Cô hát đầu về phía mỏm đất phủ trắng tuyết. “Hắc ta trông như thế đấy. Hoàn toàn trắng muốt.”

# 19

**H**oàn toàn trắng muốt. Cô nhìn ra xung quanh. Mọi thứ cô thấy giờ đều trắng muốt: đồi đá, cánh đồng, kể cả hồ nước. Cô nhìn ngắm mặt hồ. Nó dường như lung linh như thể nước đã đóng băng và tuyết phủ đầy lên đó. Mặc dù cô biết sự thực không phải thế: nước vẫn chảy, và tuyết không còn rơi nữa.

Cô tự hỏi tại sao cô vẫn đứng đây. Angelica đã đi về cả tiếng trước và từ bấy đến nay không bóng người nào xuất hiện cả. Cô lại nhớ tới anh chàng đó.

Hoàn toàn trắng muốt. Hoàn toàn quỷ quái, nếu Angelica đáng tin, nhưng khó mà biết được rằng câu chuyện của cô ấy được dựng lên từ đâu. Một vài điều nghe có vẻ thật: anh chàng đó có vẻ biết điều bạn đang nghĩ tới - điều hiển nhiên ăn khóp. Nhưng những chuyện khác - lén lút đeo đuổi, bắt cóc, cưỡng hiếp...

Hồ nước vẫn sáng lung linh phía dưới cô. Cô lướt nhìn đường bao quanh hồ, rồi lại đưa mắt tới cánh đồng và đồi đá. Chẳng có gì cử động trong bãi hoang vắng trắng xoá, mênh mông này cả. Cô thả bước ngược lại đầu cầu tàu, và dừng lại chỗ nối với bờ hồ. Phía trước cô là con đường bao quanh hồ, dẫn tới phía sau trường học, hướng tới trung tâm thị trấn.

Không có chiếc xe nào đỗ trong bãi xe ngay gần cầu tàu cả. Ngay phía bên trái cô, lối đi nhỏ nhỏ tách ra và dẫn vòng theo ven hồ. Cô nhớ tới túp lều của người đốt thân xa phía đằng kia, và chỗ vũng nước, và lối đi dẫn tới đồi đá chỗ Angelica đã thấy gã con trai đó, hoặc quả quyết là đã thấy hắn ta.

Cô không biết sẽ làm gì tiếp theo đây. Điện thoại của cô kêu lên. Tiếng chuông reo làm cô giật nảy mình, nhưng cô trấn tĩnh lại, lờ

điện thoại ra và ngó vào màn hình - là ba. Cô đang tự hỏi liệu không biết ông sẽ gọi lúc nào.

“Con chào ba.”

“Con đang ở chỗ quái nào thế hả?”

“Con ổn mà, cảm ơn ba, ba thế nào?”

“Đừng hỗn nào. Con đang ở đâu?”

“Ở trong thị trấn Beckdale ạ. Ba không thấy lời nhắn của con ạ?”

“Thực ra là ba đã dậy từ cả tiếng rồi nhưng vẫn thấy mệt nên lại nằm xuống và lơ mơ ngủ mất. Cứ tưởng là con cũng đang ngủ. Hoặc chí ít con vẫn còn trong nhà. Ba không biết là con đã ra ngoài. Ba chỉ tìm thấy lời nhắn khi đi xuống dưới nhà pha cà phê. Sao con không đánh thức ba dậy trước khi ra ngoài hả?”

“Con nghĩ ba cần ngủ. Và con không nghĩ việc đó quan trọng.”

“Chà, có quan trọng đó.” Ba thở nặng nề. “Vấn đề cực kì nghiêm trọng. Ba đang định gọi cho con thì có điện thoại của Beam.”

“Beam ư?”

“Phải, Beam gọi,” ông nói giọng cầu nhàu. “Cậu ấy gọi để báo rằng có nhiều lời bàn tán trong thị trấn về một anh chàng mặc áo khoác len đi loanh quanh trong vùng. Hình như có người thấy nó đi quanh đường nhà ta. Chắc chính là gã ba đã thấy lúc lái xe. Và rất có thể đó là người mà cảnh sát đã cảnh báo cho chúng ta biết trước. Beam bảo hấn ta khá nguy hiểm. Thậm chí có tin đồn bắt cóc và cưỡng hiếp. Có thể hai viên cảnh sát không muốn nói thẳng cho chúng ta điều đó. Nhưng dù gì thì con cũng không nên đi lang thang một mình. Hiện con đang ở đâu?”

“Con vừa báo ba rồi. Ở trong thị trấn.”

“Ừ, nhưng chính xác thì ở đâu?”

“Ở quảng trường. Ngay bên ngoài quán của Mac.”

“Được, ba sẽ tới đón con.”

“Ba à, ba không cần phải làm thế. Và con không muốn ba làm thế. Con sẽ bắt xe buýt khi con sẵn sàng về nhà.”

“Con khẩn thiết phải về nhà ngay. Ba sẽ tới bến xe buýt cuối ở đường dẫn vào nhà và lái xe đón con đoạn còn lại.”

“Ba à, ba đang lo lắng quá mức đấy. Và dù gì thì con vẫn chưa về ngay đâu.”

“Sao không?”

“Con đang hẹn gặp mấy người.”

“Ai thế?”

“Cô bạn tên là Angelica.”

“Cô gái quái quỷ nào thế?”

“Chỉ là gặp một cô bạn thôi mà.” Ba thở dài. “Con cứ làm mọi việc mà chẳng hề kể gì với ba. Toàn những người ba chưa nghe nhắc tới bao giờ cả.”

“Đó chỉ là một bạn gái học ở trường thôi mà ba.”

“Thôi được, con phải khẩn trương về nhà chóng nhất khi có thể. Con hiểu chứ hả? Cứ làm những gì con định làm với cô bạn của con -“

“Dạ, uống cà phê ở quán Mac ạ.”

“Làm gì cũng được. Rồi bắt ngay xe buýt về. Được chứ hả. Và gọi ngay cho ba trước khi xe buýt tới bến cuối. Ba sẽ lái xe ra đón con.”

“Con có thể đi bộ được mà ba. Đoạn đường cuối khá an toàn mà.”

“Chính chỗ đó ba đã thấy gã đó, còn nhớ không hả? Gọi cho ba khi con gần tới đoạn đường về nhà. Hãy hứa là sẽ làm thế.”

“Được ạ. Con hứa.” Dusty ngừng một chút. “Ba à?”

“Gì cơ?”

“Mọi việc đêm qua với cô Helen ổn chứ ạ?”

“Bây giờ con không phải để tâm chuyện đó,” ba cầu nhàu. “Về nhà ngay khi có thể nhé. Và đừng có đi bất kì đâu vớ vẩn nhé. Ba sẽ không chịu được nếu mất con như để mất Josh đâu.”

“Con sẽ không đi đâu đâu, ba ạ. Con xin hứa.”

Ba tắt điện thoại, không nói thêm lời nào. Dusty đứng đó, giờ thực sự bối rối về anh ta. Đầu tiên là Angelica, giờ là đến ba - và chuông điện thoại lại reo lên, lần này thì là Kamalika.

“Dusty à?”

“Chào Kam. Thật vui là cậu vẫn nói chuyện với mình.”

“Mình chỉ nói lần này với cậu thôi.”

“Ý cậu là gì?”

“Bố mình không muốn mình làm bất cứ gì với cậu nữa. Ông nghĩ cậu ảnh hưởng xấu tới mình.”

“Cảm ơn lắm,” Dusty đáp. “Mình không thể tranh luận về chuyện đó bây giờ. Mình phải nói nhanh. Bố mình đang ở phòng bên cạnh và ông có thể vào bất kì lúc nào. Nghe này, mình gọi điện để cảnh báo cho cậu biết. Cậu nhớ cái anh chàng cậu kể cho mình sau khi đánh nhau với Denny chứ? Cậu kể cậu nhận cuộc gọi lạ từ ai đó, anh ta kêu rằng vừa uống thuốc quá liều. Và cậu đã nghĩ đó hẳn chính là cái gã Mac đã thấy ở đồi đá.”

“Có chuyện gì với anh ta thế?”

“Cậu có kể với bố và gọi báo cảnh sát như mình dặn không?”

Dusty ngập ngừng. “Ừ, cảnh sát rồi qua,” cô nói chậm rãi. “Và cậu kể hết với họ về hấn chứ?”

“Mình trả lời các câu họ hỏi.”

“Nhưng cậu có kể với họ mọi điều cậu biết không?”

Cô không nói gì. “Cậu không kể à, phải không?” Kamalika hỏi. “Mình biết ngay mà. Cậu vẫn cứ cư xử như vẫn làm - giấu giếm giếm giếm mọi thứ. Chính vì thế mà mọi người không tin cậu, Dusty ạ. Chà, cậu đang sa lầy quá rồi. Cậu phải kể hết mọi điều cho cảnh sát.”

“Kam à, đây không phải việc của cậu.”

“Đây là việc của mọi người rồi. Nghe này - gã trai đó nguy hiểm. Giờ đây nhiều người đã bắt gặp hấn rồi. Beam vừa gọi điện, kể cho mình nghe mọi điều cậu ấy nghe được. Mình đã nhắn tin và gửi thư điện tử cho khắp nơi. Mọi người ở phố nhà mình đều bàn tán về chuyện này. Thậm chí cả trên mạng nữa. Gã trai đó xuất hiện ở khắp các nơi, nhưng đặc biệt ở đồng hoang, đồi đá và quanh hồ nước. Hấn có vẻ thích những chốn cô độc và Beam bảo có người bảo đã thấy hấn loanh quanh trên đường tới nhà cậu. Cậu phải kể với cảnh sát những điều cậu biết.”

Dusty lại không nói gì. “Dusty à? Cậu có đang nghe không thế?”

“Có.”

“Hấn thực sự nguy hiểm. Có nhiều chuyện lan đến từ khắp nơi - Barrowmere, Witherbeck, Millhaven, có Chúa mới biết là những đâu nữa. Họ bảo rằng hấn đã bắt cóc một cô gái và cưỡng hiếp cô ta liên tục trong ba ngày trước khi cô trốn thoát được. Chuyện không chỉ có thế. Hấn ta...”

Kamalika kéo dài giọng.

“Hấn làm sao?” Dusty hỏi.



“Hắn không giống mọi người. Dường như hắn có thể... làm mọi thứ. Những việc mà người thường không làm được.”

“Chẳng hạn như việc gì?”

“Như đọc được suy nghĩ của người khác và... và biến mất. Họ kể rằng hắn đang ở trong phòng giam của cảnh sát và hắn đột nhiên biến mất. Không ai biết làm thế nào hắn thoát được nhưng cửa vẫn khoá và chỉ là hắn lẫn mất thôi. Và còn có những câu chuyện khác... chuyện rừng rợn...”

“Kiểu như chuyện gì?”

“Mọi người tới gần hắn và rồi đột nhiên bị choáng váng... cứ như thể hắn đánh mọi người choáng trước khi họ kịp tới gần hắn.”

Dusty thấy cánh chim ó liệng vòng trở lại, một bè bạn lạ lẫm ở chốn trắng xoá này, nơi chẳng có chút gì thân thiện.

“Điều đó là không thể,” cô nói. “Không ai làm thế được cả.”

“Vây hãy nghe đây,” Kamalika nói. “Có một công nhân nông trường phía Bidwell đã thấy gã áo khoác len đó uống nước ở một vòi nước ngoài trời. Thấy gã có vẻ đáng ngờ nên ông lại gần để kiểm tra. Gã kia quay lại và trước khi họ đứng gần đối diện nhau, công nhân kia bị bất tỉnh, Ông ấy nằm viện từ lúc đó.”

“Kiểu hôn mê như thế nào.”

“Bây giờ ông ấy hết bệnh rồi. Cảnh sát không nói gì nhưng ông ấy vừa kể lại chuyện của mình trên đài địa phương. Những gì ông nhớ được là đã thấy gã trai đó và rồi một cơn choáng váng đánh gục ông. Và chuyện là thế. Vợ ông ấy tìm thấy ông đang nằm trên sân và ý nghĩ đầu tiên là ông ấy chết rồi. Nhưng các nhân viên cấp cứu đã đưa ông ấy tới bệnh viện và ông về nhà sau đó vài ngày. Ông chỉ có thể kể thế. Nhưng ông vẫn không có cảm giác hình dạng gã ta ra sao cả.”

Dusty nhớ tới mấy con chó bull nằm chết.

“Vậy hãy kể với cảnh sát những điều cậu biết,” Angelica nói. “Và hãy thận trọng. Cậu đang ở đâu đấy hả? Ở nhà không?”

“Ừ. Nghe này Kam. Mình phải đi đây.”

“Mình cũng thế,” Kamalika đáp. “Mình sẽ gặp cậu ở trường ngày mai. Nhưng Dusty này?”

“Gì?”

“Hãy gọi cảnh sát. Và tránh xa cái hồ ra. Cả cánh đồng hoang và khu đồi đá nữa.”

Dusty nhìn ra phía đó.

“Được rồi,” cô lẩm bẩm, rồi ngắt máy.

Nhưng không thể gạt chuyện này ra được nữa. Những bí mật giờ đây đặt nặng lên cô đã quá lớn. Bí mật về Josh, bí mật về những chuyện khác, những câu hỏi quan trọng mà anh ta bóng gió nhắc tới - bây giờ cô có thể thấy nó rất rõ, cùng với bí mật về bản thân anh ta, và đó chính là điểm cô biết mình phải giải quyết trước nhất. Nó chắc chắn chính là điểm then chốt giải mã hai bí mật kia.

Nhưng yếu tố bạo lực và cưỡng bức dấy lên trong cô nỗi sợ hãi. Chuyện trước vốn đã nguy hiểm từ phía những người đuổi bắt anh ta, nhưng giờ đây anh ta có vẻ phần thêm nguy hiểm. Nghe anh ta nói thì không nguy hiểm. Hắn chỉ nói những điều kì quặc, và tuyệt vọng. Nhưng giọng nói cuối cuộc điện thoại thì lại có thể giống bất kì điều gì. Cô đã nói dối đủ nhiều người biết chuyện rồi. Cô chưa sẵn sàng báo cảnh sát. Chưa phải bây giờ. Còn quá nhiều chuyện cô cần phải khám phá cho chính mình trước đã. Cô ngấm hồ nước lần nữa, rồi nhìn khắp bãi đồng hoang dẫn tới đồi đá Raven. Biết đâu lại có manh mối ở đó. Có thể chính anh ta đang ở đó. Khó mà thanh minh cho việc lao vào mạo hiểm như thế này. Cô nhớ đến Josh và tự hỏi anh ấy sẽ làm gì đây.

“Anh ấy sẽ đi,” cô nói to. “Anh ấy không chần chừ đâu. Anh ấy sẽ đi, bất chấp sợ hãi thế nào chăng nữa.”

Và cô cất bước ngay lập tức.

Cô biết đây là quyết định đúng đắn, mặc dù cô vẫn còn sợ. Không làm gì thì không đạt được gì cả. Cô ghét phải nói dối ba và làm trái ý ba, nhưng an phận thủ thường chẳng dẫn tới đâu cả. Cô phải mạo hiểm nếu cô muốn tìm Josh, và để tìm được Josh cô phải tìm anh chàng đó. Nó cùng dẫn tới một việc.

Không phải vì cô thấy việc kiếm tìm này chứa đựng sự thích thú. Anh chàng đó có thể ẩn náu ở cả nghìn nơi. Thực tế là nhiều người thấy cậu ta không đảm bảo rằng cô cũng sẽ thấy cậu ấy. Dầu thế cô vẫn cứ đi, bước khó nhọc trên con đường phủ đầy tuyết bao quanh hồ. Vẫn dễ nhìn thấy con đường, với con đê phía bên phải cô và hồ nước gần sát cô phía trái.

Mặt nước vẫn lấp lánh với màu sáng trắng bất thường. Cô ngấm nhìn nó khi bước đi. Nó đang cố đóng băng, và có vẻ sắp thành công, mặc dù ánh mặt trời mỏng mảnh đang bắt đầu hé lộ. Cô bước tiếp, men theo con đường mà Angelica đã đi dạo với mẹ.

Căn lều tranh cũ của người đốt than hiển nhiên là nơi cần kiểm tra trước tiên. Ở đó khó có thể là nơi anh ta muốn ngủ lại - không mái nhà, không cửa chính, không cửa sổ - nhưng ít nhất thì Angelica đã thấy hắt ta gần ngôi lều, hoặc cứ cho là cô ấy quả quyết ở đó. Dusty tiến bước, không khí lạnh giá thốc vào mũi cô. Chân tay cô cũng lạnh cóng, mặc dù cô đã mang tất và găng rất dày, nhưng cô thúc giục mình cố gắng đi tiếp, và đưa mắt kiếm tìm. Chẳng có dấu hiệu chuyển động nào xung quanh.

Đến cả chim ó cũng bay đi rồi.

Cô tới căn lều cũ và đi dạo vòng quanh nó, tìm kiếm cửa sổ. Nó khá căn cỗi và kiên cố như cô đã nghĩ. Không có manh mối nào ở đây cả. Cô bước ra ngoài và đi theo con đường tới vùng nước nhỏ. Ở đây nữa cũng thế, mặt nước cũng trắng đến lạ kì, quá hài hoà với vẻ

lạnh lẽo ma quái của hồ lớn. Cô nhìn sang phía những đoạn dốc của đồi đá Raven, y như Angelica và mẹ cô ấy đã nhìn, và thấy một hình dạng tối đen phía trên cô.

Cô lặng cứng người. Đó là dáng vẻ của con người, màu đen đối chọi với màu tuyết trên gò đất ngay dưới mỏm cao nhất, và đó nam giới. Cô nhìn chăm chăm, nhận thấy rằng cô cũng bị người đó nhìn thấy y như cô thấy hắn ta.

Điện thoại cô reo chuông trong túi áo. Cô lôi nhanh nó ra.

“Alô?”

“Chạy về thị trấn đi,” giọng nói cất lên.

Cô hồi hộp quá. Đó chính là anh chàng đó.

“Chạy về thị trấn đi,” anh chàng nói. Anh ta nói với giọng vội vã, hỗn hển. “Đi ngay đi.”

“Nhưng -“

“Không phải tôi ở chỗ đồi đá đâu.”

Tiếng súng phá vỡ sự im lặng. Nó vọng đến từ gò đất.

“Chạy đi!” anh ta nói.

Cô quay lại và chạy trở lại con đường dẫn về thị trấn. Bây giờ, cô thấy rõ hình dáng nổi bật trên đồi đá đang di chuyển cùng hướng với cô. Giờ cô có thể nhận ra đó là ai: người đàn ông tóc đuôi ngựa. Cô có thể nhận ra thân hình rắn chắc và hình dáng khẩu súng trường nhíp nhàng trên tay gã.

Cô tăng tốc, giữ điện thoại thật sát bên tai. Khả năng gã bắt kịp cô là rất khó, cũng như hắn không thể hạ gục cô bằng một viên đạn từ đó, nếu hắn có định bắn, nhưng mấy thằng con gã có thể nhảy bổ ra từ bất kì đâu gần đây và tiếng súng nổ có thể là để báo hiệu cho chúng.

“Dấu hiệu đấy!” anh ta hét lên, đáp lại ý nghĩ của cô theo cách thường thấy ở anh ấy. “Chúng đang tới từ phía trái nhưng chúng sẽ không bắt kịp em nếu em chạy nhanh lên!”

Cô nhìn qua con đê và thấy đám con trai gã đang băng qua cánh đồng để chặn đầu cô. Điều vót vát cho cô là cả hai đứa đều không mang súng và chúng vẫn còn ở xa. Anh ta đã đúng. Chúng sẽ chẳng bắt kịp cô nếu cô cứ chạy nhanh. Cô vừa lao mình trên con đường mòn, vừa lắp bắp nói vào điện thoại.

“Anh đang ở đâu?”

“Đừng bận tâm.”

“Tôi phải gặp anh.”

“Không, em không gặp được. Em không bao giờ được gặp tôi.”

“Sao không?”

“Bởi vì tôi nguy hiểm. Tôi không muốn thế nhưng tôi là thế. Tôi nguy hiểm với xung quanh, nguy hiểm với mọi người. Tôi gây hại cho mọi người. Tôi có thể gây hại cho cả em. Và tôi không thể chịu đựng được điều đó.”

Một tiếng súng khác vang lên.

“Gã không nhắm vào em đâu,” anh ấy nói. “Gã muốn gọi tụi con trai quay lại.”

Cô liếc sang đám người đang đuổi theo cô. Gã đàn ông trên đồi đã ngừng lại và đang vẫy gọi mấy đứa con. Chúng cũng ngừng lại, nhưng cả ba người đều tiếp tục quan sát cô. Cô chạy chậm lại nhưng vẫn bước đi, tiếp tục nói vào điện thoại.

“Làm thế nào anh biết được họ đang làm gì? Anh có thấy họ từ chỗ mình không?”

“Tôi thấy quá nhiều thứ. Nhiều hơn những gì mình chịu đựng được.”

Cô tiếp tục bước đi, vẫn bị theo dõi bởi ba gã kia.

“Tôi muốn tìm Josh,” cô nói. “Tôi tha thiết muốn thế. Tôi muốn biết liệu anh ấy còn sống hay đã chết.”

“Tôi còn không biết mình đang sống hay chết nữa,” anh ấy đáp.

“Tôi không hiểu.” Cô lắc đầu. “Tôi không hiểu gì ở những câu chuyện mình nghe được nhắc đến anh. Tôi không hiểu cả Josh. Tôi không hiểu chuyện này...” Cô nhìn về phía không khí lấp lánh sáng. “Những thứ khác nữa. Tôi chẳng hiểu mọi chuyện này.”

“Thì hãy mặc kệ mọi chuyện đi, Dusty. Về nhà và sống với các bí mật của mình.”

“Tôi không thể sống với chúng. Chúng làm tôi phát điên. Tôi không thể mặc kệ được.”

“Em phải làm thế.”

“Nhưng tại sao?”

“Bởi vì mọi thứ đang trở nên càng tồi tệ hơn.”

“Ý anh là gì?”

Trước khi cậu ta kịp trả lời, một tiếng súng khác vang lên. Cô hốt hoảng nhìn xung quanh. Nó không phải từ khu đồi. Nó đến từ trong thị trấn Beckdale. Cô hét lên trong điện thoại.

“Anh vẫn ở đó chứ?”

Nhưng đường dây đã ngắt.

## 20

**L**ại tiếng súng lớn nữa vang lên: hai tiếng nổ như sấm rền, liên tiếp nhau, lại một tiếng thứ ba nổi tiếp. Cô quảng điện thoại vào túi áo và chạy theo con đường dẫn về thị trấn.

Có chuyện kinh khủng xảy ra và cô biết nó có liên quan đến anh chàng đó. Nhưng ai đã bắn súng. Gã đàn ông tóc đuôi ngựa ở xa chỗ nổ súng mà.

Sự yên ắng lại bao trùm lên thị trấn Beckdale nhưng không khí xáo trộn vẫn lơ lửng khắp thị trấn. Cô tới cầu tàu ở phía đầu hồ nước. Không có ai ở đây và cũng không còn tiếng súng nổ nữa, nhưng không khí vẫn không yên ổn. Cô vội vã đi trên con đường dẫn về trường học và rẽ về trung tâm thị trấn.

Sự căng thẳng kì quái tràn đầy đường phố. Không ai ra ngoài nhưng cô thấy những khuôn mặt bên cửa sổ khi cô đi ngang qua. Một số người ra hiệu cho cô quay lại. Cô phớt lờ họ và cứ đi tiếp. Cô phải tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra với anh ta, mặc kệ cô có sợ thế nào.

Cô bước qua Pied Piper. Có nhiều khuôn mặt bên cửa sổ hơn, nhiều người ra hiệu cho cô quay lại hơn. Cô lại lờ họ đi. Cô có thể nghe thấy nhiều giọng nói vọng lên từ quảng trường: tiếng đàn ông, giận dữ, hung hãn. Cô tự nhủ mình mạnh mẽ lên rồi chạy về phía trước. Tiếng nói to lên, nghe nguy hiểm hơn.

Cô dừng lại bên ngoài bưu điện và quan sát khắp từ góc phố tới quảng trường. Các ô cửa sổ của các hàng quán và quán cafe Mac lô nhô các khuôn mặt đang chăm chú vào đám đông tụ tập bên ngoài quầy hàng bánh ngọt của bà Binchey. Một vài người mang theo súng. Dusty đếm thật nhanh.

Mười một đàn ông cứng cỏi, dày dạn kinh nghiệm. Cô chắc họ không phải người của thị trấn Beackdale. Có cả ba cảnh sát nữa, đang cố trấn an họ nhưng không được, tuy nhiên khi cô nhìn sang thì có hai xe cảnh sát phanh kít lại chỗ quảng trường và thêm cảnh sát bước ra, có cả sĩ quan Brett và thanh tra cảnh sát Sharp. Những người mới đến chỉ làm cho đám người kia càng thêm giận dữ.

“Ta đang lãng phí thời giờ!” một người hét lên, ông ta to lớn, râu xồm xoàm, tay cầm khẩu súng hai nòng. Dusty nhìn ông ta chăm chăm. Người này trông quen quen, mặc dù cô không hề quen biết. Rồi đột nhiên cô nhớ ra. Ông ta đã đuổi theo cô và ba hôm qua trong chiếc xe tải màu trắng mà cô tưởng nhầm là chiếc xe của gã tóc đuôi ngựa. Ông ta đi cùng hai người đàn ông và một người phụ nữ. Cô tìm trong đám đông lần nữa và nhanh chóng nhận ra hai người đàn ông kia.

“Nó sẽ bỏ chạy mất!” người đàn ông râu xồm nói.

Đáp lại lời ông ta là tiếng gào thét từ đám đông.

Thanh tra Sharp bước về phía trước. Dusty nhìn theo, đầy căng thẳng. Không phải nghi ngờ gì nữa: nữ thanh tra này thật gan dạ. Cô ấy hiển nhiên là dám làm thế - như Dusty vậy - còn người đàn ông có râu là kẻ cầm đầu, bây giờ cô ấy đang đứng đối diện ông ta, một cách khôn khéo tách biệt ông ta khỏi đám đông còn lại và ép ông ta phải nhìn lại cô, và giờ cô đang nói chuyện với ông ta bằng giọng nhẹ nhàng, bình tĩnh. Dusty căng tai ra nhưng cô chỉ nghe được câu trả lời giận dữ của người đàn ông.

“Tôi bảo rồi! Hắn đang gọi điện trong quầy bánh kẹo chết tiệt này!”

Thanh tra Sharp vẫn nói nhẹ nhàng, câu trả lời vẫn đầy giận dữ.

“Hắn là kẻ bệnh hoạn! Kẻ bệnh hoạn chết tiệt!”

Vẫn lại những lời lẽ hoà nhã của thanh tra Sharp. Cô ấy dường như hoàn toàn không hề lúng túng trước sự giận dữ của người đàn ông kia và thực sự vẫn đàm thoại bình tĩnh với ông ta, mắt cô không rời



khỏi ông ta và ép buộc ông ta phải nhìn vào mỗi cô thôi, rõ ràng điều này ngoài mong muốn của ông ấy.

Dusty len lén lại gần, liếc lỉnh muốn nghe cho rõ cuộc nói chuyện. Khi đó, cô thấy Mac ra hiệu cho cô từ cửa sổ cửa hàng cà phê.

“Tránh xa ra!” ông ra hiệu.

Cô kệ lời cảnh báo và cứ tiến lên. Thanh tra Sharp vẫn đang nói với người đàn ông. Dáng vẻ điềm tĩnh của cô ấy dường như làm đám đông tê cứng lại, ít nhất cũng được một lát, mặc dù nỗi ám ảnh bạo lực nổ ra vẫn cứ đeo đẳng ở đó.

Tuyết bắt đầu rơi.

Dusty dừng lại cách đám đông vài bước chân. Không người nào hay viên cảnh sát nào phát hiện ra cô cả. Cảnh sát đang mãi theo dõi đám người kia, còn đám đông thì mãi quan sát thanh tra Sharp khi cô vẫn đang nói với giọng điệu nhẹ nhàng như thôi miên. Nhưng bây giờ thì Dusty còn thấy một người khác nữa.

Là bà Binchey.

Bà lão đang nhìn ra ngoài từ sau cánh cửa đóng chặt của cửa hàng bánh kẹo, hẳn là đang rất bị sốc. Bà đang được bà Black ở cửa hàng bán rau quả bên cạnh an ủi.

Tuyết rơi nặng hạt hơn, trời lạnh giá hơn.

Dusty nhích lại gần hơn, càng liếc lỉnh được nghe những gì thanh tra Sharp đang nói. Cô đã tới gần tới mức sắp chạm vào người đứng ngoài cùng rồi, nhưng có lẽ vẫn chưa có ai phát hiện ra cô. Cô có thể cảm thấy rõ ràng hơn sự giận dữ ở đây - cơn thịnh nộ sâu sắc, không sao xoa dịu được đang cuộn cuộn giữa đám đông.

Cô hiểu mình nên lánh đi. Mac nói đúng. Ở đây không an toàn, cho dù có cảnh sát xung quanh. Thế nhưng cô không chịu đi. Cô cảm thấy anh ta đang ở gần đây. Cô dựa sát vào người đàn ông phía

trước cô, gần đến mức má cô chạm cả vào vải áo khoác ông ta, và giờ thì cuối cùng cô cũng nghe thấy những gì thanh tra Sharp đang nói với người đàn ông có râu.

“Thế này, ông Hicks ạ, hãy nói kĩ lại xem nào. Cậu ta đang ở trong cửa hàng bánh kẹo. Có đúng thế không?”

“Tôi vừa nói với cô rồi,” có tiếng đáp lại.

“Và cậu ta đang gọi điện thoại?”

“Chúng tôi vừa thấy xong, vì Chúa! Hãy hỏi bà già trong cửa hàng ấy. Bà ta sẽ xác nhận chuyện đó.”

“Đồng nghiệp của tôi vừa nói chuyện với bà ấy. Bà Binchey bảo rằng bà đi ra phía sau quầy hàng lấy mấy thứ và không hề trông thấy anh chàng khả nghi ấy. Bà ấy nghe thấy tiếng súng bắn ở quảng trường nhưng khi bà vội vã trở lại đằng trước cửa hàng, tất cả những gì bà ấy thấy là ông và bạn bè ông ở bên ngoài. Không có anh chàng mặc áo khoác len nào cả.”

“Chà, chúng tôi đã thấy hấn!” Ông ra hiệu cho những người khác. “Phải không hả?”

Có tiếng la hét đồng tình, nhưng nữ thanh tra Sharp vẫn tiếp tục nói với giọng điệu hoà nhã.

“Và rồi chuyện gì xảy ra?”

“Tôi cứ phải kể đi kể lại chuyện chết tiệt này cho cô thế! Chúng tôi thấy hấn bên trong cửa hàng bánh ngọt, dùng điện thoại của bà già. Hấn nhìn ra, thấy chúng tôi đang lao tới hấn nên hấn lao khỏi cửa hàng.”

“Và ông bắn cậu ta?”

Người đàn ông nhún vai.

“Chúng tôi có lẽ đã bắn một hai phát súng cảnh cáo.”

“Và gã đó chạy đường nào?”

Người đàn ông chỉ về phía đường Ga.

“Đường đó. Và chúng ta đang lãng phí thời gian đấy. Hắn sẽ trốn mất tăm mất tích. Nếu cảnh sát các cô không xuất hiện và ngăn chúng tôi lại, chúng tôi có lẽ đã bắt được hắn bây giờ rồi.”

Sĩ quan Brett bước lên phía trước.

“Điều tôi không hiểu là tại sao cậu ta lại muốn dùng điện thoại của bà Binchey.”

Người đàn ông nhìn sang anh ta với vẻ khinh miệt.

“Hiển nhiên quá còn gì. Tên khốn đó cần gọi điện gấp. Quầy điện thoại công cộng ở giữa quảng trường. Hắn không mang di động. Thấy không có người trong quầy bánh ngọt thế là hắn chớp luôn lấy cơ hội. Lén vào vào dùng điện thoại của bà Binty.”

“Bà Binchey.”

“Gì cũng được.”

Cô nhìn về phía đường Ga. Không có nhiều thứ ở mạn đó, ngoại trừ vài cửa hàng, vài ngôi nhà và một cái ga xe lửa nhỏ ở cuối đường. Tuy nhiên có một vài ngõ ngách cắt con đường đó và anh ấy có thể đi tắt qua để sang phố khác trong thị trấn.

Cô lại cảm thấy anh ta đang rất gần mình. Cô nhìn ra xung quanh. Không có bóng dáng mặc áo khoác len nào cả, chỉ có quảng trường trắng xóa và những khuôn mặt vẫn ở khắp các cửa sổ và tuyết rơi càng nặng hơn trước. Một lần nữa cái cảm giác đầy bối rối trước ánh sáng, trước sự sáng loà lung linh cửa sâu vào trong cô, xuyên thấu qua cô, xuyên qua mọi thứ. Cô siết chặt nắm đấm và quay lại nhìn đám người. Họ chẳng có vẻ sắp giải tán cả. Dù điều gì sắp xảy ra đi nữa, họ có vẻ như càng ngày càng giận dữ hơn và rõ ràng mối nguy hiểm vẫn chưa hết. Cô không nên đi loanh quanh ở đây nữa,

và ngoài ra, giờ cô đã có một manh mối để lần theo. Cô định lần ra hướng đường Ga. Nữ thanh tra Sharp phát hiện ra cô đầu tiên.

“Dusty!” cô gọi. “Cháu đang làm gì ở đây thế nhỉ?”

Dusty dừng lại.

“Cháu -“

“Cháu không nên đi lang thang ở đây thế! Về nhà ngay đi!”

Dusty thấy mọi người trong đám đông và các cảnh sát khác quay ra nhìn cô. Cô lúng túng, bối rối trước cái nhìn soi mói của bọn họ, nhưng cố gắng không để lộ ra. Các đôi mắt nhìn cô vài giây, rồi lại quay đi. Dusty quay sang nhìn lại thanh tra Sharp.

Nhưng cô ấy không còn đứng đó nữa. Cô đã vào trong cửa hàng bánh ngọt, nói chuyện với bà Binchey. Đám đông và các cảnh sát tiến gần tới cửa chính của quầy bánh ngọt, cản Dusty không nhìn được chuyện gì đang xảy ra bên trong. Một lát sau điện thoại cô trong túi đồ chuông. Cô vội nhanh nó ra nghe.

“Alô?” cô nói.

Không có lời đáp.

“Ai thế?” cô hỏi.

“Là cô đây, Dusty,” lời đáp lại.

Cô rùng mình và ngược nhìn lên, và qua kẽ hở ở đám đông, cô thấy thanh tra Sharp từ trong quầy bánh nhìn ra chỗ cô. Họ im lặng nhìn nhau vài giây, rồi cô Sharp nói tiếp.

“Cô chỉ nhấn nút gọi lại để xem cuộc gọi cuối cùng từ điện thoại này là tới ai.” Cô ngập ngừng. “Có vẻ như là cho cháu.”

Dusty thấy các khuôn mặt trong đám đông ngoảnh lại nhìn cô.

Tuyết rơi đọng lại trên mi mắt cô. Nó trong suốt như thủy tinh lỏng. Qua lớp mờ mờ đó, cô thấy thanh tra Sharp đang lao ra từ cửa hàng.

“Dusty!” cô gọi.

Nhưng Dusty đang chạy. Cô không nhìn lại và cô cũng không biết nên chạy đường nào. Cô có thể thấy những bước chân in trên tuyết kéo dài từ cửa hàng bánh ngọt băng qua quảng trường. Chúng có thể không phải vết chân của anh ta nhưng cô lại cứ đoán chắc là thế. Dấu sao cũng chẳng có dấu vết nào để bám theo cả.

Cô chạy băng qua quảng trường tới phố Ga. Tâm trí cô đang vô cùng hỗn loạn. Một phần ý nghĩ nhiec mắng cô đang dẫn những người khác tới chỗ anh chàng ấy, nhưng phần ý nghĩ còn lại chẳng bận tâm. Cô phải tự tìm cho ra anh chàng đó, phải đặt việc này ưu tiên lên hàng đầu. Nếu cô có thể gạt phăng người khác ra, thế thì quá tốt đẹp. Nếu không được, thì quá tệ hại. Họ sẽ cùng tìm ra anh ấy.

Chí ít thì cảnh sát cũng ngăn cản để cậu ấy không bị giết chết.

“Dusty!”

Đó là tiếng sĩ quan Brett phía sau cô. Cô bỏ ngoài tai và chạy tiếp, vẫn cứ bám theo vết chân của anh chàng đó để lại trên tuyết. Họ cứ chạy thế, băng qua quảng trường và dọc theo phố Ga.

Cô chạy như họ, cố gắng thật nhanh, và chỉ khi cô rẽ vào phố Ga, cô mới ngoái nhìn lại.

Tất cả họ đều phía sau cô - đám đàn ông và cảnh sát - và họ tới rất gần rồi. Cô đã khiến họ bất ngờ vì đột ngột bỏ chạy, nhưng dù cô có chạy trước đi chẳng nữa, cô biết cô vẫn không qua mặt được người chạy nhanh nhất trong số họ. Cô lao dọc theo phố Ga, mắt cô vẫn dán vào những dấu vết để trên tuyết. Rồi thì, khiến cô khiếp sợ vô cùng, chúng biến mất, y như lần ở Công viên Stonewell.

Dù hơi khựng lại, biết chắc người ta vẫn đang đuổi theo, cô lại chạy tiếp trên mặt tuyết không còn dấu vết. Đột nhiên cô lại thấy dấu vết cách đó gần ba mươi mét, vẫn cứ dẫn tới ga. Trong cô lẫn lộn cảm giác vừa nhẹ nhõm vừa hoảng sợ. Cô chắc chắn vết chân là của cùng một người, mặc dù điều này không thể xảy ra được. Chúng mất dấu một đoạn, rồi giờ thì cách ba mươi mét chúng lại đột ngột hiện lên, cứ như thể anh ta bằng cách nào đó có một bước nhảy không giống con người băng qua mặt tuyết. Nhưng không có thời gian mà nghĩ ngợi về điều đó nữa. Cô phải chạy. Cô phải đi tìm anh ta.

“Dusty!”

Sĩ quan Brett lại gọi với theo. Tiếng ông ta nghe đã gần hơn, nhưng chưa quá gần như cô tưởng. Thực tế thì cô ngạc nhiên là chưa ai bắt kịp cô cả. Cô lại ngoái nhìn qua vai và thấy người chạy nhanh nhất vẫn còn cách khoảng hai mươi thước phía sau. Trong số họ có ba cảnh sát và bốn người đàn ông, và giờ thì đã rõ vì sao những người đang đuổi theo không chạy nhanh hơn.

Họ đang làm vướng lẫn nhau. Đám cảnh sát, dù họ vẫn chạy, lại đang cố gạt mấy người đàn ông ra, để họ không rượt đuổi và không dây dưa vào việc này nữa, trong khi đám đàn ông thì đang cố chống lại, và vẫn chạy tiếp.

Cô tăng tốc, quyết tận dụng cơ hội thuận lợi này cho mình. Nhưng tới đây thì cô lại bị thất vọng, các dấu vết lại mất dần. Cô chạy qua nó tới chỗ tuyết còn nguyên vẹn không bị xáo trộn gì, cố tìm kiếm các dấu vết còn lại. Chẳng có gì cả, chẳng gì hết, thế rồi - khoảng bốn mươi mét hoặc hơn xuôi theo con đường - chúng lại xuất hiện, lại nổi rõ từ hư vô giống như những dấu chân ma quỷ.

“Anh là quái quỷ gì thế?” cô làm bầm nói với anh ta.

Cô chạy tiếp, lần theo dấu vết mới. Nó dẫn thẳng tới nhà ga ở cuối đường. Cô có thể thấy ga qua màn tuyết rơi, phòng bán vé nhỏ và tồi tàn, phòng chờ, hai sân ga nhỏ, cây cầu. Một đoàn tàu chở khách

vừa vào ga. Cô kiểm tra các dấu chân trên tuyết. Chúng dẫn tới cây cầu, nhưng lại một lần nữa cô thấy chúng mất dần.

Cô vội vã nhìn xung quanh. Cô chỉ thấy tuyết rơi mù mịt và phía sau cô, người đuổi tới gần nhất là một cảnh sát trẻ, lạ mặt. Anh ta làm rơi mũ trong khi chạy đuổi nhưng vẫn nhất quyết bắt kịp, và giờ thì vừa chạy vừa cố gọi với theo.

“Dusty, ngừng lại! Chúng tôi cần nói chuyện với cháu. Chúng tôi không để ai làm đau cháu đâu.”

Cô cảm thấy mình tha thiết muốn dừng lại.

Rồi cô lại thấy những vết chân. Mặc dù dường như đó khó có thể là dấu của anh ta. Chúng không dẫn tới cây cầu nữa. Chúng hướng về bên trái, tới chỗ kho chứa đầu máy không sử dụng tới. Cô chạy tiếp, không theo hướng nhà kho và chạy về phía cây cầu.

“Dusty!” viên cảnh sát gọi.

Cô không trả lời và tăng tốc. Cô đang bắt đầu nghĩ ra cách để tìm ra anh chàng đó và cùng lúc gạt những người bám đuổi ra. Nhưng cô phải thật nhanh lên. Cô nghe thấy tiếng lầm bầm phía sau lưng, rồi tiếng chửi rủa, và thấy viên cảnh sát trượt ngã trên tuyết.

Anh ta đứng dậy và tiếp tục đuổi theo, hai đồng nghiệp khác bắt kịp anh ta. Một người đàn ông cầm súng ngừng chạy, đứng túm tụm lại với nhau vẻ giận dữ, cách phía sau khoảng năm mươi mét, được một số cảnh sát khác canh chừng.

Dusty tới chỗ cây cầu và bắt đầu leo lên.

Bước chân trơn trượt nhưng cô đi thật cẩn thận và khẩn trương đi sang phía bên kia. Phía dưới là đoàn tàu Barrowmere đang chờ chuẩn bị rời ga. Bên kia nhà ga, cánh đồng hoang trải dài, trắng xóa và thoáng đãng, dẫn tới cuối hồ Mirkwell và khu đồi đá phía nam.

“Dusty!” viên cảnh sát gọi. “Đừng lên tàu!”

Cô không định làm thế nhưng thấy mừng là anh ta tưởng cô định lên tàu.

“Bố cháu đang nghe điện thoại!” anh ta gọi. “Quay lại và nói chuyện đi!”

Cô ngoảnh lại nhìn anh ta và trong giây lát bản thân cô thấy lưỡng lự. Cô biết đôi khi cô phải chịu đối diện với những hậu quả mình đã gây ra. Thế nhưng bây giờ đang có cơ hội duy nhất cô có để lần theo các dấu vết.

Cô quyết định nắm lấy cơ hội, rồi chạy xuống sân ga vừa kịp lúc ga trưởng cho đoàn tàu khởi hành. Tiếng còi vang lên và đoàn tàu lăn bánh. Cô chạy dọc theo sân ga, tuyết vẫn rơi tối tăm mặt mũi và - cô cầu mong - nó cũng làm người ga trưởng không nhìn thấy gì.

Thế rồi, khi ông đứng nhìn theo các toa tàu, cô leo qua rào chắn thấp, đoàn tàu đang chạy che khuất cô khỏi đám cảnh sát, bỏ lại một bên sân ga phủ tuyết trắng xóa. Cô không biết liệu mình đã bị phát hiện chưa, nhưng không nên để mất thời gian nữa. Cảnh sát sẽ tới đây ngay bây giờ, hỏi người ga trưởng và bắt đầu mở cuộc tìm kiếm.

Cô trườn vòng ra phía sau sân ga tới chỗ khuất xa nhất và ngó vòng sang phía bên kia ga. Cô thấy nhẹ cả người khi họ đang túm tụm gần cây cầu. Thanh tra Sharp và sĩ quan Brett cũng đang ở đó, cùng ba cảnh sát khác. Không thấy mấy gã đàn ông cón đồ đâu.

Cô liếc về phía kho đầu máy. Phải đi ngay bây giờ. Cô phải đánh liều thôi. Cúi người xuống thật thấp, cô băng qua đường ray sang phía bên kia. Không có tiếng hét nào, dù là của ga trưởng hay của cảnh sát cả. Cô len lén đi tiếp, thật chậm, thật chậm, rồi nhanh hơn khi tiến gần tới chỗ giao cắt, nơi có một lối đi tách ra và dẫn vào khu kho máy.

Những vết chân không còn thấy được nữa. Tuyết vừa rơi phủ lên chúng. Có lẽ anh ta đã đi mất rồi - nếu đó có đúng là anh ta. Dẫu thế cô cảm thấy vẫn có căn cứ trong bản thân mình. Bản năng cô chính



là căn cứ và nó rất mạnh mẽ. Cô có thể lại cảm thấy sự hiện diện đó, y như lúc cô cảm nhận được trước khi nhìn thấy khuôn mặt tuyết, và ở đây điều đó lại nổi lại dữ dội hơn, đáng sợ hơn trước kia. Anh chàng đó đang ở đây - cô biết chắc thế - và cô sẽ được thấy cậu ta.

Điện thoại của cô lại đổ chuông. Cô tắt nó đi. Có thể là ba hoặc cảnh sát, hoặc Kamalika, hoặc bất kì ai khác. Cô không bận tâm là ai. Không thể là anh ta, cô đoán chắc thế, và cô chỉ muốn anh chàng đó thôi: anh ấy có thể kể cho cô nghe về Josh.

Kho bãi đầu máy mở ra trước mắt cô: một nơi tối tăm bị bỏ quên, bít kín từ đầu tới cuối và nằm chờ sắp bị dẹp đi. Không có đầu máy nào bên trong, chỉ có một lối đi dẫn vào chỗ tối om, kéo tới chỗ xếp dụng cụ giảm xóc ở tận cùng.

Quãng giữa, một dáng người mặc áo khoác đang ngồi sụp trên nền, dựa vào tường, đầu cúi thấp, khuôn mặt giấu trong mũ áo: người đó dường như không nhận ra cô. Cô nhón chân tiến về trước và dừng lại cách khoảng mười mét. Đó là anh chàng ấy. Cô không thể thấy rõ nhưng cô biết chắc đó là anh ta.

Anh ấy không cử động. Anh ta như bị bao bọc trong sự tĩnh lặng. Cô lặng ngắm anh ta vài giây và càng tin rằng anh ấy đang ngủ hoặc đang rất kiệt sức, hoặc đã chết rồi. Cô chân chừ, rồi đi tiếp một bước. Khi đó, chân cô đá phải một chiếc hộp thiếc và làm kêu loảng xoảng trong bóng tối.

Với tốc độ kinh hoàng, bóng người đó nhảy vọt dậy. Cô nghe được một tiếng hét thất thanh, thấy loé lên một màu trắng chói lòà, rồi một cánh tay quăng về phía trước cứ như để phóng cái gì đó về phía cô. Không có con dao nào lao trong không khí, không có cái chai nào, không có đá, không gì cô có thể thấy được. Thế nhưng một thứ vô hình nhắc bỗng cô lên và lẳng cô vào không khí.

Cô rơi bịch xuống nền, bao quanh cô chỉ toàn bóng tối. Cô cố gắng nhào người dậy nhưng thật không hay ho chút nào. Cô không sao cử động được. Cô cố lần nữa. Không bộ phận nào phản ứng cả. Cô

nằm ngửa lưng, nỗi kinh hoàng lan khắp người cô, và bóng tối ập xuống mắt cô.

Điều cuối cùng cô nghĩ tới là Josh.

# 21

**T**hế nhưng Josh không phải người đầu tiên cô nghĩ tới khi tỉnh dậy. Ý nghĩ đầu tiên của cô là về một người khác, một người vô hình trong màn sương tối tăm choán hết tầm nhìn của cô. Nó chiếm lĩnh cả tâm trí cô nữa, cái bóng tối sâu thẳm và không sao phản kháng được, và từng tế bào trên cơ thể cô dường như cũng cảm thấy nó. Cô thử nhúc nhích, thử suy nghĩ. Nhưng chẳng làm được gì. Chỉ có cảm giác về một ai đó vẫn còn đó: một người ở rất gần, một người nguy hiểm.

Anh chàng đó - cuối cùng một ý nghĩ rõ ràng cũng hình thành.

Đó hẳn là anh ta. Giờ cô đã nhớ ra anh ta và suy nghĩ của cô dựng lên một chân dung: chiếc áo khoác len, luồng trắng xoá, loáng thoáng một sinh vật loá sáng như tuyết. Cô nghe thấy tiếng nói.

“Dusty,” tiếng đó gọi.

Cô cố trả lời; định nói gì thì cô cũng không biết nữa. Nhưng cô cứ cố đáp lại.

Chẳng có âm thanh nào phát ra cả, dù chỉ là tiếng kêu.

“Đừng cố nói,” giọng nói cất lên. “Em không nói được đâu.”

Một khoảng yên lặng kéo dài, tối đen.

Nhưng giờ thì bóng tối đã bị quét sạch trước mắt cô. Giờ cô đã nhìn thấy người đó: cao, đội mũ trùm đầu. Quá tối tăm nên cô không sao nhìn rõ được khuôn mặt, chỉ có hình dáng của anh ta, thân người phía trên. Cậu ta lơ mờ bên trên cô, trong khi cô nằm ngửa trên sàn.

Cô cố gắng nhúc nhích lần nữa; và lại thất bại. Dáng người đó cúi xuống gần hơn. Cô vẫn không sao nhìn được khuôn mặt, chỉ có đôi mắt bị giấu kín trong bóng tối.

Nó lấp loé như thuỷ tinh, y như tuyết lấp loé khi rơi.

Trí nhớ chột dội về: cuộc đuổi bắt, cảnh sát, những gã đàn ông, những khẩu súng, nhà ga. Cô nhìn vào bóng tối nhưng chẳng thấy gì xung quanh mình.

Cô cho rằng mình vẫn đang ở trong kho máy, nhưng điều đó chẳng mấy quan trọng. Cô đang sợ hãi trước dáng người đang nhích dần về phía cô.

Hắn có thể làm bất kì điều gì hắn muốn ở cô.

Cô lại cố cất lời, nạt hắn quay lại, để cô yên, nhưng chẳng tiếng nào bật ra. Thậm chí cô chẳng thể rên rỉ. Giờ cô cảm thấy sức nóng. Nó toát ra từ cơ thể của anh ta: một luồng năng lượng mạnh mẽ.

Cô thấy một bàn tay vươn ra. Nó cũng nóng bỏng. Nó xoa lên đỉnh đầu cô. Cổ tay áo của hắn lướt nhẹ qua cô. Cô rùng mình trước sự đụng chạm ấy. Bàn tay trượt qua rồi trượt lại, luồng hơi nóng cuộn cuộn bao bọc lấy cô. Bóng tối ngập tràn lần nữa và cô lại bất tỉnh.

Cô tỉnh dậy bởi giọng nói khác.

“Dusty.” Giọng nói nhẹ nhàng và thân thiết. “Dusty.”

Đó là ba cô.

Cô mở mắt. Cô ngạc nhiên thấy bóng tối đã tan biến và mọi thứ đều sáng sủa. Trong giây lát cô nghĩ mình đang ngoài đồng hoang hoặc trên đồi đá. Chẳng có gì rõ nét cả. Mọi thứ đều sáng loá màu trắng.

“Dusty,” ba cô gọi.

Ông ở ngay gần. Cô có thể nhận ra qua giọng nói. Mặc dù cô không sao thấy ông. Cô nháy mắt và nhìn lại vào ánh sáng loá siêu thực

đó. Mọi thứ đều sáng bùng lên loá mắt. Thế rồi khi cô nhìn vào, các hình ảnh bắt đầu nối kết dần lại với nhau. Giờ thì cô đã thấy những hình thù quanh mình, những dáng người. Cô âm thầm đếm họ.

Hai, ba, bốn, năm...

Một kí ức lướt qua trí nhớ của cô, một kí ức từ nơi nào đó mới gần đây: một kí ức về nhắm đếm.

Cô đã nhớ ra rồi. Lúc cô đếm những người đàn ông trên quảng trường. Cô rùng mình và nhìn vào những bóng người trắng toát.

Có năm người. Cô chỉ nhìn có thể, và họ có là ai đi nữa, ba đang đứng trong số đó. Chỉ ít cô có một đồng minh ở đây. Một giọng khác cất lên.

“Nghỉ ngơi đi, Dusty.”

Cô không nhận ra giọng ai: một giọng phụ nữ, trầm và dịu dàng.

Các khuôn mặt giờ đã hiện rõ dần, nhưng vẫn còn xa lạ. Ánh sáng đang làm chúng méo mó. Cô nhớ đến khuôn mặt tuyết trên kính cửa sổ và cảm thấy một cơn rùng mình nữa chạy xuyên qua. Trông họ cũng giống khuôn mặt tuyết: lạnh giá, ma quái, nhìn chằm chằm vào cô, và hình ảnh rõ ràng hơn.

Cô đang trên giường bệnh viện và có ba cô, bên cạnh là thanh tra Sharp, và ba y tá. Đây có vẻ như là phòng điều trị riêng. Cô nhìn từng khuôn mặt và bắt gặp nụ cười nhẹ nhõm của ba khi ông thấy cô nhận ra ông.

“Dusty,” ông thăm thì. “Con cảm thấy thế nào?”

Cô không nói gì. Cô thở khó nhọc, vẫn nhìn xung quanh, và cố cử động. Mình mấy cô chỗ nào cũng đau, cô chưa bao giờ thấy mệt đến thế, nhưng chân tay cô vẫn nghe lệnh.

“Ba ơi,” cô gọi. Giọng cô nghe khác lạ. Nó như đến từ đâu đó xa xăm, chứ không phải từ cô nói ra. Nhưng ít nhất cô cũng lại nói

được rồi. “Ba ời, làm thế nào con tới đây thế?”

“Con sẽ phải hỏi thanh tra Sharp,” ông đáp. “Cô ấy biết rõ hơn ba. Ba chỉ vừa tới đây một lát trước.”

Cô nhìn sang thanh tra Sharp. Mắt cô ấy nhìn vốn rất cứng rắn, nhưng giờ lại thật dịu dàng.

“Có nhiều chuyện để kể lắm, Dusty,” cô đáp. “Nhưng có lẽ ngay bây giờ cháu muốn ở với bố hơn. Cháu và cô có thể nói chuyện sau.”

“Không.” Dusty vươn tay ra, đến cô cũng ngạc nhiên mình làm được, và giữ lấy cổ tay cô Sharp. “Cháu muốn biết chuyện gì đã xảy ra. Cháu cần cô kể cho nghe.”

Thanh tra Sharp nhìn xuống bàn tay Dusty đang nắm chặt cổ tay mình.

“Cháu xin lỗi,” Dusty nói, thả tay ra.

“Ồn cả mà.” Cô Sharp mỉm cười. “Cô hiểu cháu đang khá lo lắng. Đó là lí do vì sao cô nghĩ cháu muốn có chút thời gian ở bên bố.”

“Không, cháu... cháu muốn biết.”

“Được thôi.” Thanh tra Sharp nhìn các y tá. “Để Dusty nói chuyện ngay có ổn không? Ý tôi là, việc đó có làm cô bé quá sức không?”

“Cháu khoẻ,” Dusty nói nhanh. “Cháu không còn thấy mệt nữa.”

Người cô đang đau nhức và cảm thấy thực sự kiệt sức, nhưng cố gắng che giấu đi. Các y tá nhìn nhau, rồi một cô cúi xuống nói.

“Cháu có thể nói chuyện một lát, Dusty, nhưng lúc nào thấy mệt, cháu phải dừng lại nhé.”

“Cháu không thấy mệt. Cháu khoẻ mà.”

“Cháu có mệt đấy. Cháu chưa khoẻ đâu.” Cô y tá mỉm cười. “Nhưng cháu cũng rất bướng bỉnh, và hiện tại đó có thể là dấu hiệu tốt đấy.” Cô y tá quay sang ba dặn.

“Hãy nói chuyện với cô bé một lát thôi, nhưng đừng lâu quá nhé. Tối đa là hai mươi phút, rồi khi cô bé ngủ, ông có thể về nhà vài tiếng. Buổi tối nay chúng tôi sẽ bàn với ông liệu bác sĩ Sturton thấy cô ấy có thể về nhà hôm nay chưa hay cần ở lại qua đêm.”

“Cháu không cần ở lại qua đêm đâu,” Dusty nói.

“Để xem sao,” cô y tá đáp.

“Cảm ơn các cô đã giúp,” ba nói.

Và ba cô y tá rời phòng bệnh.

“Chuyện gì xảy ra thế ạ?” Dusty hỏi.

Ba và thanh tra Sharp nhìn nhau.

“Cô sẽ kể cho cháu, Dusty ạ,” cô Sharp đáp, “nhưng cần có thoả thuận. Cháu sẽ cũng sẽ kể cho cô nghe một số việc, được chứ?”

“Chẳng hạn như chuyện gì?”

“Như bất kì điều gì cô cần được biết.”

Sự ân cần đã không còn nữa và vẻ cứng rắn lại trở lại trong ánh nhìn của cô. Dusty ngoảnh đi. Cô cảnh sát này thật đáng sợ khi cô ấy muốn thế. Bảo sao người đàn ông râu xồm ở quảng trường không sao vượt qua ranh giới vi phạm được.

“Con không có gì phải sợ cả, Dusty ạ,” ba nói. “Chỉ cần kể sự thật thôi. Chẳng việc gì phải giấu giếm cả. Cô đây không đến để bắt con.”

“Chính xác thế,” thanh tra Sharp nói. “Cháu không cần dè chừng với cô nếu cháu không làm gì sai cả. Và dấu cháu có làm đi chẳng nữa,

tốt nhất là cháu làm rõ ràng chuyện ra. Và bây giờ, câu hỏi đầu tiên. Tại sao cháu lại bỏ chạy ở quảng trường?”

“Cháu nghĩ cháu đang gặp rắc rối.”

“Cháu không nghĩ rằng bỏ chạy có thể dẫn cháu vào nhiều rắc rối hơn nữa à?”

“Cháu sợ mấy người đàn ông đó. Cháu hoảng sợ.”

“Cô không thấy cháu là kiểu người dễ hoảng sợ đến thế. Và còn có cảnh sát xung quanh. Cháu khó mà không được bảo vệ.”

Dusty không nói gì.

“Thế rồi cháu bỏ chạy,” cô Sharp nói tiếp. “Điều gì dẫn cháu tới ga?”

“Cháu không biết. Cháu chỉ chạy. Cháu không thực sự nghĩ mình sẽ đi tới đâu.”

“Cháu có đang bám theo ai không?”

“Không.”

“Hoặc có cố dẫn chúng ta tránh xa ai đó không?”

“Không.”

“Rồi cháu chạy tới ga và chúng tôi mất dấu cháu ở phía bên kia cầu.” Thanh tra Sharp nhún vai. “Cô thoát đầu tưởng cháu đã lên tàu, nhưng người ga trưởng không thể xác nhận việc đó, thế nên chúng tôi tiếp tục tìm kiếm, mặc dù do tuyết rơi nên khó mà thấy dấu chân nào.”

“Thế làm thế nào cô tìm thấy Dusty?” ba hỏi.

“Sĩ quan Brett phát hiện thấy anh chàng mặc áo khoác len đứng ở lối vào kho máy.”



Dusty giật mình.

“Chỉ đứng đó thôi ư?” cô hỏi.

“Ừ.” Thanh tra Sharp nhìn cô chăm chăm. “Cô cũng thấy cậu ta. Tôi có ấn tượng rằng cậu ấy chủ ý đứng đó để chúng tôi nhìn thấy.”

“Điều gì khiến cô nói thế?” ba hỏi ngay.

“Chỉ là cảm giác vậy thôi. Cậu ta không giống như đột ngột xuất hiện vào đúng lúc sĩ quan Brett nhìn về phía đó. Tôi cảm thấy khá chắc chắn... và tôi vẫn cứ cảm thấy chắc chắn... rằng cậu ta muốn chúng tôi thấy cậu ấy.”

“Chuyện gì xảy ra tiếp theo?” ba hỏi.

“Cậu ấy chạy trở vào trong kho máy.”

Dusty thở hít vào. Cái kho bị chặn kín ở tận cùng, lối vào cũng là lối ra duy nhất. Khó mà tin được anh ta lại chủ định tự bẫy mình khi mà cậu ấy đang còn đứng ở lối ra và có thể dễ dàng chạy đi. Bãi đồng hoang gần kề và có dăm ba nơi khác để cậu ấy trốn thoát.

“Chuyện gì đã xảy ra?” cô hỏi.

“Chúng tôi bám theo cậu ta vào kho máy,” thanh tra Sharp đáp, “và tìm thấy cháu.”

“Thế còn anh chàng đó?”

“Đi mất rồi.”

“Đi đâu? Như thế nào?”

“Chúng tôi không biết. Chúng tôi biết rõ rằng cậu ấy không lên ra ngoài theo lối cậu ấy đã vào. Nhưng bằng cách nào đi nữa cậu ấy cũng thành công rồi, cậu ấy đã thoát.” Cô ấy xoa cằm. “Đó đâu phải lần đầu cậu ấy làm điều tương tự.”

Dusty nhớ lại câu chuyện Angelica đã kể về anh chàng đó biến mất không để lại manh mối nào từ phòng giam ở đồn cảnh sát. Cô đã không tin cô bạn lúc đó lắm. Giờ thì cô không chắc có tin không nữa.

“Về phần cháu,” thanh tra Sharp nói tiếp, “khó mà biết phải nói gì.”

Một sự im lặng lúng túng bao trùm. Dusty có cảm giác rằng cả ba lẫn cô Sharp không ai muốn phá vỡ nó, họ muốn cô nói ra, giải thích mọi chuyện mà họ rõ ràng đã thảo luận lúc chỉ có riêng họ. Nhưng cô không biết chuyện đó là gì.

“Cháu chẳng biết phải kể gì cả,” cô nói.

“Tại sao cháu chạy vào kho máy?” thanh tra Sharp hỏi.

“Cháu không biết. Cháu chỉ... nghĩ rằng có thể trốn ở đó.”

“Rồi chuyện gì đã xảy ra khi cháu vào đó?”

“Cháu cảm thấy... một thứ... sức mạnh đập vào mình. Cháu không biết nó từ đâu tới. Điều tiếp theo cháu nhớ được là tỉnh dậy trên chiếc giường này.”

“Cháu không thấy bất kì ai ở trong kho máy à?”

“Không ạ.”

Thanh tra Sharp nhìn cô một lúc lâu, cân nhắc một lúc.

“Khi chúng tôi tìm thấy cháu, Dusty ạ,” cô kể tiếp, “cháu đang nằm ngửa lưng trên nền kho máy, tay khoanh lại trước ngực. Không có bất kì... dấu hiệu xâm hại nào. Nhưng mắt cháu nhắm nghiền và điều đáng lo ngại nhất là dường như cháu không còn thở nữa. Ấn tượng đầu tiên của cô là cháu đã chết rồi.”

Dusty nhớ lại lúc bị quất mạnh, bổng lên, rơi xuống, và bóng tối che phủ.

Nỗi kinh hoàng.

“Rồi chuyện gì đã xảy ra tiếp?” cô ép mình hỏi thêm.

“Cô ra lệnh cho một trong các nhân viên cảnh sát kiểm tra mạch của cháu. Lúc anh ấy chạm vào cổ tay cháu, cháu bật ho và bắt đầu thở trở lại. Nhưng cháu vẫn hôn mê và không ai trong chúng tôi làm cháu tỉnh lại được. Chúng tôi gọi cả bác sĩ cấp cứu bên ngoài vào nhưng họ cũng không làm cháu hồi tỉnh được. Nên chúng tôi đưa cháu tới bệnh viện này và gọi cho bố cháu, bảo ông tới đây.”

Thanh tra Sharp lắc lắc đầu.

“Cô đã nhẹ cả người mà nói rằng cháu đã hồi tỉnh lại, Dusty ạ. Cô không biết chuyện gì đã xảy ra với cháu hoặc cháu đã ở những đâu, nhưng cô rất vui được thấy cháu trở lại. Bố cháu đã lo lắng phát ốm đi đấy.”

“Con xin lỗi,” Dusty nói và nhìn ba.

Ba cau mày.

“Ba không biết nên giận dữ hay thở phào yên tâm đây,” ông nói. “Có lẽ cả hai. Nhưng ba nghĩ đã đến lúc con kể điều gì đó.”

Cô đã sẵn sàng để kể bây giờ đây, nhưng không phải kể tuốt tuốt mọi chuyện. Có quá nhiều việc khá riêng tư và kì lạ, quá nhiều điều cô biết phải giữ lại cho riêng mình. Hơn nữa, gã đàn ông tóc đuôi ngựa đã dọa sẽ dùng bạo lực nếu cô nhắc đến gã và tội con trai trước cảnh sát, và ý nghĩ về những điều gã có thể làm với ba quá kinh khủng không tưởng tượng nổi.

Mặc dù bây giờ cảnh sát đã can dự vào - anh chàng đó hẳn đã tự biết điều đó - và vẫn có nhiều điều cô có thể kể, có lẽ đủ để thanh tra Sharp tạm gạt cô sang một bên, mặc dù điều này chỉ là mong muốn của cô mà thôi. Cô cảnh sát này quá thông minh, không dễ bị đánh lừa.

“Dusty?” ba thúc giục.

“Anh chàng đó gọi cho con,” cô bắt đầu kể. “Cậu ta gọi cho con vào tối muộn hôm đầu năm mới.” Cô nhìn sang thanh tra Sharp. “Cháu đã nói dối cô khi bảo rằng đó là cuộc gọi không nói gì. Chúng cháu đã nói chuyện, nhưng việc đó thực sự làm cháu bứt dứt. Trước tiên, cháu không hề biết cậu ta và cháu không biết làm thế nào cậu ấy có số điện thoại của cháu. Cậu ấy bảo cậu ấy chỉ nghĩ ra một số và bấm gọi thôi. Cháu không tin thế. Và rồi cậu ta bắt đầu nhắc đến những chuyện về Josh.”

“Josh ư!” Bà nhìn vội thanh tra Sharp nhưng cô ấy không nói gì. Ông quay sang nhìn Dusty. “Cậu ấy nhắc gì đến Josh?”

“Không nhiều lắm. Cậu ấy thoát đầu gợi ý cháu gọi cậu ta là Josh, chỉ là đặt cho cậu ta một cái tên. Và rồi cậu ấy dùng một vài câu Josh hay nói với cháu. Và cậu ta dường như...” Cô ngập ngừng. “Cậu ấy dường như biết hết mọi chuyện. Những chuyện mà lẽ ra cậu ấy không thể nào biết được.”

“Nhưng tại sao cậu ấy lại gọi điện?” bà hỏi.

“Cậu ấy bảo cậu ấy vừa uống thuốc quá liều và muốn nói chuyện với ai đó khi cậu ấy sắp chết.”

“Cậu ta rõ ràng chưa uống đủ lượng,” bà làm bầm, “vì cậu ấy vẫn cứ tiếp tục xuất hiện. Nhưng cậu ta có thể nói dối về chuyện uống thuốc quá liều.”

“Chuyện đó hiển nhiên nghe rất đáng ngờ,” thanh tra Sharp nói. Đôi mắt sáng của cô ấy nheo lại và Dusty đang tự hỏi liệu sự nghi ngờ của cô cảnh sát ấy nhắm tới anh chàng kia hay tới cô.

Có lẽ cả hai.

“Chuyện gì xảy ra tiếp, hả Dusty?” bà hỏi.

“Cậu ấy nói chuyện khá líu nhíu. Rõ ràng là cậu ta đang uống say. Và rồi cậu ấy ngắt máy.”

“Và chuyện có thể à?” thanh tra Sharp hỏi.

“Vâng ạ.”

“Cháu có tin cậu ta không?”

“Không.”

“Cháu hẳn đã có tin cậu ta chút ít.”

“Ý cô là gì?”

“Cháu đã cho cậu ta số điện thoại di động. Cậu ta đã gọi vào nó từ cửa hàng bánh ngọt.”

“Cháu không biết làm thế nào cậu ta có số của cháu.”

Thanh tra Sharp chăm chú quan sát cô trong im lặng. Lại một lần nữa Dusty cảm thấy sức ép của đôi mắt ấy. Cô cảnh sát lại hỏi.

“Vậy nếu cháu không cho cậu ta số điện thoại di động của cháu, thì ai đã cho?”

“Cháu không biết.”

“Và các cháu đã nói chuyện gì khi cậu ta gọi cho cháu từ cửa hàng bánh ngọt?”

“Chẳng gì hơn. Cũng vẫn câu chuyện đó. Những điều về Josh.”

“Chẳng hạn như chuyện gì?”

“Chỉ... chuyện lật vật.”

“Cô trông ngốc nghếch lắm sao, Dusty?”

“Không ạ.”

“Thế sao cậu ấy gọi cho cháu? Tại sao cậu ấy mạo hiểm vào thị trấn và dùng điện thoại của bà Binchey? Phải là một cuộc gọi khẩn khiến cậu ấy phải làm thế. Vậy tại sao cậu ấy gọi cho cháu?”

“Chúng cháu không nói được nhiều. Không có thời gian. Cháu nghe thấy tiếng súng và cậu ấy ngắt máy.”

“Nhưng cháu đã nói chuyện?”

“Vâng.”

“Về chuyện gì?”

“Cháu đã bảo cô rồi. Những chuyện về Josh. Cháu ko nghĩ cậu ấy thực sự có đủ thời gian để nói những gì cậu ấy định nói bởi vì đám đàn ông có súng xuất hiện.”

Một khoảng yên lặng căng thẳng khá dài. Một cô y tá ngó vào, bắt gặp ánh mắt thanh tra Sharp và lại biến mất.

Tiếp tục là im lặng, rồi thanh tra Sharp cau mày.

“Lý do duy nhất cô không thể không nghi ngờ mọi chuyện cháu vừa kể, Dusty ạ, đó là chính bởi cậu con trai. Những điều ít ỏi chúng ta biết về cậu ta không phải là không giống những gì cháu kể, mặc dù cháu rõ ràng là nói dối ở một số điểm và che giấu một vài chỗ. Mặc dù phác hoạ là phù hợp với những báo cáo mà chúng tôi đã có về cậu ta ở những nơi khác.”

“Đã làm gì?” ba hỏi.

“Nhiều chuyện. Ví như, biết rõ suy nghĩ của những người mà cậu ta không quen biết gì để biết được. Hoặc cậu ta là một kẻ mưu ma thủ đoạn khác thường, với nhiều thông tin nội bộ từ những người cậu ta từng giao du, hoặc cậu ta là người diễm phúc - hoặc chịu lời nguyền - có khả năng siêu phàm.”

“Chúng tôi cũng vừa mới nghe được những chuyện mà cô và đồng nghiệp của cô không kể cho chúng tôi biết,” ba nói. “Rằng cậu ta bị

nghi là đã cưỡng hiếp một cô gái trẻ.”

“Bị nghi ngờ,” thanh tra Sharp nhắc lại, nhấn mạnh trong câu nói.  
“Không chứng cứ.”

“Nghe cứ như kết tội tôi gớm nhỉ,” ba nói. “Và cho dù hẳn không có tội, hẳn rõ ràng là nguy hiểm khi ở quanh đây. Tôi đang nghe đài địa phương khi cô gọi cho tôi, và họ chẳng nói đến chuyện nào khác ngoài gã trai đó. Và ai là những gã đàn ông mang súng? Đám dân tự quản à?”

“Chúng tôi đang xem xét vụ việc đó. Nhưng chuyện đó có lẽ trong thực tế thường diễn ra.”

“Ý cô là gì?”

“Chúng ta có thể cho rằng anh chàng này dường như kiếm được khá nhiều kẻ thù.” Thanh tra Sharp dừng lại. “Việc nghi ngờ cưỡng hiếp rõ ràng là tâm điểm của câu chuyện. Và thực tế thì anh chàng này là kẻ khá lập dị và cảnh sát vẫn chưa thể hiểu được cậu ta - hoặc chí ít là chưa bắt giữ được cậu ta - chà, bảo sao chuyện này như bỏ thêm dầu vào lửa cho những ai muốn nắm quyền thực thi pháp luật.”

Cô nhìn sang Dusty lần nữa.

“Điều làm cô lo lắng ở cháu, Dusty ạ, là việc cháu gặp nguy hiểm khi tự làm mấy chuyện đó một mình.”

“Làm gì ạ?” Dusty hỏi.

“Tự nắm quyền thực thi pháp luật. Cô không định gây khó khăn cho cháu ở đây, bởi vì cháu vừa trải qua một chuyện kinh khủng, nhưng cô chỉ nói điều này: trở thành kẻ nổi loạn là một lẽ - cô cũng từng là kẻ nổi loạn khi cô ở tuổi cháu - nhưng trở thành kẻ liều lĩnh lại là chuyện khác. Cô biết rằng cháu thích làm theo cách của mình, và cô cũng biết rằng cháu chỉ kể cho cô nghe những điều cháu muốn cô biết và giữ riêng những điều còn lại. Nhưng hãy thận trọng nhé,

Dusty. Lần này cháu không bị thương nặng. Cháu có thể sẽ không may mắn thế nếu cháu lại gặp rắc rối lần nữa đâu.”

“Dusty à?” ba gọi. “Còn điều gì con chưa kể cho chúng ta nghe về anh chàng đó không?”

“Không ạ.”

“Con có giấu cậu ta ở đâu không?”

“Không ạ.”

“Con có biết cậu ta ở đâu không?”

“Không ạ.”

“Bởi vì mọi người sẽ nghĩ thế. Họ rất có thể đã nghĩ thế rồi. Chuyện xảy ra ở quảng trường sẽ được kể lan đi, và tên con sẽ được nhắc mọi người nhắc tới. Mọi người vẫn nhắc tới cậu ta và đặt ra những giả thuyết. Giờ họ sẽ liên hệ cậu ta với con. Và con cứ càng im thin thít về chuyện đã xảy ra, họ càng thêm nghi ngờ con.”

Dusty cắn chặt môi.

“Con đang nói thật mà ba. Con không biết anh ấy ở đâu.”

Ông tiếp tục nhìn cô một lúc, rồi cúi xuống và hôn lên trán cô.

“Thôi, nếu thanh tra Sharp không còn câu hỏi nào nữa, ba nghĩ con nên nghỉ đi.”

Ông ngẩng lên nhìn viên nữ cảnh sát. Cô nhún vai. “Tôi vẫn còn nhiều câu hỏi nữa nhưng tôi chắc ông nói đúng. Dusty và tôi có thể nói chuyện tiếp dịp khác. Cô bé cần nghỉ ngơi rồi.”

“Nhưng con muốn về nhà,” Dusty nói.

“Con chưa về nhà được,” ba đáp. “Cô y tá bảo con phải nghỉ đã.”



“Nhưng con phải đi học ngày mai.”

“Ba sẽ xem con thế nào rồi quyết định việc đó sau.”

Dusty nhìn họ nài nỉ. Cô vẫn cảm thấy kiệt sức nhưng cô tha thiết được về nhà. Cô ghét phải ở trong bệnh viện và dẫu sao cô cũng biết mình không bị thương.

“Con chỉ cần ngủ thôi mà ba,” cô nói. “Và ở nhà con cũng ngủ được mà.”

Ba lại hôn cô.

“Y tá nói trước tiên con phải ngủ lại đây một lúc. Ba sẽ quay lại trong vài giờ tới và xem con thế nào, một khi con đã nghỉ ngơi rồi. Nếu bác sĩ nói mọi chuyện ổn cả, chúng ta sẽ nghĩ tới việc đưa con về nhà.”

Dusty cố mỉm cười.

“Được ạ,” cô đáp.

Ba mỉm cười đáp lại.

“Hẹn gặp con sau.”

Dusty nhìn sang thanh tra Sharp.

“Cô sẽ gặp cháu sau, Dusty,” cô chào.

Và họ để cô lại một mình.

Dusty nằm thẳng ra và cảm thấy sự mệt mỏi lại chế ngự cô. Dẫu vậy cơn buồn ngủ không chịu đến. Các ý nghĩ của cô đang hoạt động quá nhanh. Cô không để tâm. Cô hài lòng được nghỉ ngơi. Bác sĩ vào ngó nhanh một lúc, rồi một cô y tá vào, rồi họ để cô một mình. Thế lại tốt. Một mình vẫn tốt. Một mình được an toàn. Cô muốn ở một mình. Cho đến khi cô lơ mơ ngủ, cô nhận thấy mình không hoàn toàn ở một mình.

Có ai đó đang đứng ở đầu giường.

## 22

Cô không thấy được anh ta nhưng cô có thể cảm thấy anh ấy, và đột nhiên trong cơn sợ hãi cô lại thao thức. Cô đưa mắt nhìn ra xung quanh nhưng trước khi có làm thế, có cái gì đó khép mắt cô lại: một bàn tay, lòng bàn tay đặt lên mắt phải cô, các ngón tay trên mắt trái; một bàn tay nhẹ màu tuyết trắng. Mặc dù nó toả ra một ngọn lửa sống động.

“A!” cô kêu lên.

“Tốt nhất là em không nên thấy tôi,” giọng nói cất lên.

Giọng anh chàng ấy, như cô đã từng biết.

“Bỏ tay anh ra,” cô van xin.

“Không.”

“Nhưng nó nóng bỏng.”

Bàn tay không nhúc nhích. Cô nằm đó, thở khó nhọc, bóng tối trùm lấy mắt cô. Rồi thật chậm rãi nó trở nên rõ ràng. Cô vẫn cảm thấy sự hiện diện của bàn tay, mặc dầu giờ thì cô không nhìn thấy nó tẹo nào. Thay vì thế, cô cảm thấy một phần trong cô chuyển động, một phần bên trong dường như trượt khỏi cơ thể cô và đi vào một nơi mới mẻ, không có thực.

Chẳng có khuôn mặt nào ở đó trừ luồng sáng đến nôn nao người. Nhưng cô biết chốn này khá rõ. Cô từng cảm thấy điều này trước kia cùng với cảm giác sợ hãi bị biến mất. Mặc cho tất cả những điều đó, cô cũng cảm nhận được anh chàng đó. Anh ấy vẫn ở đó, rất gần đây.

“Anh là ai?” cô thầm thì.

“Tôi không biết.”

“Một thiên thần? Hay ác quỷ?”

“Tôi không biết.”

“Làm thế nào anh vào được bệnh viện mà không ai phát hiện ra?”

“Tôi không biết.”

“Anh phải biết chứ.”

“Tôi chẳng biết gì cả.” Giọng anh ta nghe như hơi thở phả vào cửa sổ. “Tôi là ai hay tôi là cái gì. Tôi không biết liệu tôi đang sống hay đã chết. Tôi chỉ biết tôi là thế.”

“Và anh muốn gì?”

“Chấm dứt.”

“Chấm dứt cái gì?”

“Chấm dứt tồn tại.”

Dusty vừa đây cảm thấy như cô ngừng tồn tại. Mặc dù mảnh rời nào đó trong cô vẫn còn lại và cô bám dính vào nó, tập trung vào nó, cố tin tưởng nó. Thật khó khăn. Tất cả những gì cô thấy đều trắng xoá. Tất cả những gì cô cảm thấy là lửa cháy. Bản thân chỉ còn là ý nghĩ. Một giấc mơ không thể xảy ra.

“Để tôi đi,” cô thầm thì.

Cô không chắc mình đang nói chuyện với ai, vào lúc này mọi thứ đều thay đổi. Bất cứ cái gì níu giữ cô lại tự tách rời ra. Cô cảm thấy anh ta đã rời tay khỏi mặt cô. Ánh sáng loá biến mất và thay vào chỗ nó cô thấy cái trần nhà nhợt nhạt của căn phòng bệnh viện. Ánh lửa còn lập loè một chút nữa, rồi cũng nhạt dần, chỉ để lại chút ẩm ướt

trên má cô. Cô vẫn thở khó khăn, nhưng chỉ ít cô lại cảm nhận được cơ thể mình.

“Để tôi thấy anh,” cô nói. “Tôi phải thấy.”

Cô xoay mình và lần này anh ta không ngăn cô. Cái nhìn của anh ta làm cô kinh ngạc. Cô chăm chăm nhìn anh ta một lát, rồi nhảy ra khỏi giường và đứng đó, đối diện anh ấy. Cô đã chuẩn bị tinh thần cho cái gì đó kì quặc, nhưng không phải là thế này...

Cô không biết phải gọi là gì.

Vẻ đẹp, cô nghĩ, dấu rằng khiến ta bối rối. Anh ta đứng cách cô vài bước chân, chỉ ngoài tầm với, và anh ấy đang nhìn cô với đôi mắt nhợt nhạt: một đôi mắt màu xám trong suốt nhuộm màu trắng. Anh ấy mặc áo khoác len, không cài khuy và có mũ trùm ở lưng. Cô thấy bên trong là một chiếc sơ mi nhạt màu, đi kèm với chiếc quần cũng nhạt màu và đôi giày cũ lồi thoi. Không áo len trong, không khăn quàng, không găng tay.

Anh ấy bao nhiêu tuổi rồi, cô cũng không đoán được.

Anh ta trông phần như mười sáu, phần như không có tuổi. Chuyện đó không quan trọng. Anh ấy không giống bất kì ai cô gặp. Da anh ấy trắng toát. Tóc anh ấy trắng. Hai chi tiết nổi trội đó khiến mọi thứ khác ở anh ấy dường như cũng trắng tinh.

Anh ấy phát ra ánh sáng kì ảo và trái với vẻ ngoài như tuyết của mình, anh ấy toả ra hơi nóng. Cô có thể cảm thấy luồng nhiệt đó dù đứng tận đây: một sức mạnh thể xác huyền ảo đồng thời kích động và xô đẩy cô.

Cô cố gắng lờ nó đi, cố giữ bình tĩnh, cố nhìn ngắm anh ấy với vẻ lạnh lùng xa cách.

Vẻ đẹp còn đến từ thứ gì đó còn hơn chính bản thân anh ấy. Nó không phải ở thứ năng lượng sống nguyên sơ mà anh ấy toả ra.

Quá bối rối đến mức không cảm nhận nổi vẻ đẹp dễ này. Là một cái gì đó rất khác, rất mơ hồ mà cô không sao định nghĩa được.

Rồi cô nhận ra nó: những nét đặc trưng nữ tính kì lạ trên xương má, đôi mắt và bàn tay - bàn tay thanh tú với những ngón thon dài. Mặc dù đây là một anh chàng, và trong đôi mắt lạnh giá, cô cảm nhận cả đam mê và sự nguy hiểm. Anh ấy có vẻ đẹp khác biệt trần tục. Anh ấy có năng lượng nóng bỏng và cổ xưa. Anh ấy gây chết người.

“Đừng sợ tôi, Dusty.”

“Tôi không sợ anh.”

“Có, em đang sợ.”

Cô biết anh ấy đúng, nhưng cô không nói gì. Anh ấy lại nói.

“Và đừng...”

“Đừng cái gì?”

“Đừng trở nên bị ám ảnh bởi tôi.”

Cô nhìn anh ta chăm chăm. Điều anh ta nói ra thật lố bịch.

“Đừng tự hãnh diện về bản thân thế,” cô nói.

Anh ta lắc đầu.

“Không tốt đâu, Dusty. Không ích gì khi giả bộ xử tệ với tôi đâu. Tôi thấy quá nhiều điều. Đừng để tôi thấy em nói dối tôi nữa.”

“Anh có cưỡng bức cô gái đó không?” cô hỏi thẳng thừng.

“Tôi không biết.”

“Anh có ý gì khi nói không biết? Dĩ nhiên là anh biết. Có làm hay không hả?”

“Em nghĩ sao?”

“Đừng né tránh câu trả lời. Việc tôi nghĩ gì không quan trọng. Có làm hay không?”

“Tôi không biết những việc mình đã làm. Tôi không nhớ được gì cả.”

“Thế làm thế nào anh nhớ được tên tôi? Số điện thoại của tôi? Làm thế nào tắm hay ăn và uống được hả? Làm thế nào đi lại hay nói chuyện và suy nghĩ được hả? Làm sao anh nhớ được tất cả những việc đó nếu anh không có trí nhớ?”

“Tôi không biết. Tôi chỉ cứ làm những gì đúng là thế. Tôi chỉ... hành động thôi. Có những việc chỉ cho tôi những gì cần phải biết. Kiểu như... bản năng. Nhưng nó không phải là trí nhớ. Tôi không thể giữ điều gì trong suy nghĩ cả. Có lẽ chỉ được một lát. Rồi chúng trôi ngay đi.”

“Kể cho tôi nghe anh đã làm gì hôm qua.”

“Tôi không biết về ngày hôm qua.”

“Kể cho tôi nghe anh đã làm gì một giờ trước.”

“Tôi không biết một giờ là như thế nào.”

“Anh đang nói cái quái quỷ gì thế?”

“Tôi không biết về thời gian. Tôi không biết nó là gì. Tôi chỉ biết mọi người nhắc đến nó.”

“Thật ngớ ngẩn.”

“Ngày, tuần, tháng, năm,” anh chàng nói. “Phút, giờ và giây. Tôi không biết chút gì về những thứ đó.”

“Điều đó hoàn toàn là điều ngớ ngẩn.”

“Tôi chỉ biết đến hiện tại. Và hiện tại đau đớn.”

“Anh vẫn chưa nói tại sao anh nhớ tên và số điện thoại của tôi.”

“Những thứ quan trọng dường như cứ tiếp tục đến với tôi. Tên em, số điện thoại của em, những người tôi đã gặp, những thứ tương tự thế. Nó giống như... có cái gì đó cứ giữ chúng theo cùng tôi. Nhưng nó không đến từ trí nhớ. Nó giống như... những món quà của hiện tại.”

“Anh đang nói dối. Không ai lại sống được như thế cả.”

Anh chàng không nói gì.

“Không ai làm thế được cả,” cô nói. “Anh chỉ đang dựng ra chuyện đó để tránh né phải thừa nhận những việc mình đã làm.”

Anh ta vẫn không nói gì.

“Anh biết nhiều hơn những gì anh đang nói,” cô nói. “Phải thế không?”

Anh ấy nhìn cô bằng đôi mắt nhàn nhạt.

“Tất cả những gì tôi biết đó là tôi dường như đã gây ra nhiều kẻ thù và mọi người muốn tôi chết.”

“Trả lời kiểu thế là sao vậy?”

“Đó là câu trả lời duy nhất tôi có thể nói với em. Tôi không biết làm thế nào mình làm những việc như tôi làm hay thấy những thứ như tôi thấy. Tôi chỉ biết tôi gây ra nỗi đau đớn.”

“Vậy anh có thể cũng đã cưỡng bức cô gái đó, chỉ là anh không nhớ thôi. Đó có phải điều anh đang nói không?”

Chàng trai nhìn xuống.

“Em có nghĩ tôi có khả năng cưỡng bức không?”



“Làm sao tôi biết được? Anh có thể làm tôi bay tung người và dính chặt tôi ở trong bệnh viện chỉ với một cái vẩy tay.”

“Anh không định làm đau em.” Anh ấy vẫn nhìn xuống. “Nhưng em đã làm tôi giật mình. Tôi tưởng em là một trong những kẻ tới bắt tôi.”

“Anh còn nhớ chuyện đó, thấy không! Anh có trí nhớ về việc đó!”

“Tôi có hình ảnh về chuyện đó. Nên tôi cho rằng đó hẳn là việc tôi đã làm.”

“Và anh đã làm những chuyện đó trước kia. Có những câu chuyện kể lại việc anh làm người khác bất tỉnh theo cùng kiểu đó, và làm họ bị thương thật sự, nặng hơn cả tôi. Và anh đã giết mấy con chó bull. Theo cùng cách đó, tôi cho là thế, phải không?”

“Tôi nghĩ thế. Tôi không chắc lắm.”

“Làm thế nào mà anh làm thế được? Chỉ bằng một cái vẩy tay.”

“Tôi không biết.”

“Anh không thể cứ nói mãi anh không biết! Anh phải biết chứ!”

Chàng trai lại lắc đầu.

“Tôi không hiểu những chuyện này tẹo nào. Chính vì thế nên tôi sắp phát điên.”

“Thế còn những chuyện khác thì sao?”

“Những chuyện nào?”

“Những chuyện khác anh đã làm. Cách anh biến mất khỏi nhà giam của cảnh sát. Và ở kho máy. Cách anh vừa xuất hiện ở đây. Cách những vết chân của anh biến mất không để lại gì, giống như anh nhảy phốc cả một quãng dài qua mặt tuyết vậy. Và rồi chúng lại xuất hiện. Và cách anh đọc được ý nghĩ của mọi người. Anh có định bảo

tôi rằng anh cũng không hiểu những chuyện đó là như thế nào không?”

“Ừ.”

“Ừ cái gì?”

“Tôi cũng không hiểu những chuyện là sao nữa.”

Cô nhìn anh ta chăm chăm.

“Nếu anh có khả năng làm được những chuyện đó, thì anh cũng có khả năng cưỡng bức cô gái trẻ đó.”

“Nếu em nghĩ thế, Dusty.”

Anh lại nhìn cô bằng đôi mắt đầy tuyết, và trong giây lát Dusty thấy trong đó dường như là một nỗi buồn không thể hiểu thấu được. Cô cau mày, không chắc mình cảm thấy gì.

“Em nghĩ tôi đang lảng tránh,” anh ấy nói. “Tôi không hề như thế. Tôi thề với em đấy. Tôi cũng đang rất bối rối như em vậy. Tôi không biết tôi là ai. Tôi không biết mình từ đâu tới. Tôi không biết làm cách nào tôi làm được những việc mình làm. Tôi thấy bức tranh về những người và những nơi và các sự vật trong suy nghĩ của mình và bày ra trước mắt tôi, nhưng tất cả chúng đều lộn xộn. Tôi hành động chỉ bằng bản năng thôi. Tôi biết không còn cách nào khác. Tôi nghĩ những cái có trong suy nghĩ của tôi và nói những điều buột ra khỏi miệng. Và tất cả những việc tôi làm đều tạo ra đau đớn.” Hai bàn tay anh ta nắm lại, mềm và trắng muốt. “Tôi đang rất khổ sở. Em có thấy thế không?”

“Anh cần được giúp.”

“Không ai có thể giúp tôi. Vì chẳng có ai có thể hiểu tôi.”

Cô không còn biết phải tin vào đâu nữa.

Lời anh ta nói quá ư kì quái khó mà chấp nhận được. Cô cho rằng anh ấy kể cho cô nghe tất cả những chuyện này để được cảm thông. Đến lúc này cô chẳng cảm thấy gì hết. Dù anh ta nói có cảm thấy khổ sở thế nào, một điều anh ấy nói dứt khoát là thực: anh ấy gây ra đau khổ ở bất kì đâu anh ấy tới. Sự có mặt của cô ở bệnh viện này đủ là minh chứng. Đối với anh chàng có năng lượng siêu phàm này, cô không cảm thấy gì ngoại trừ giận dữ. Anh ta đột nhiên bật cười, khiến cô ngạc nhiên.

“Có gì buồn cười à?” cô lầm bầm.

“Em rất khác những người khác.”

“Điều đó có nghĩa là gì?”

“Em không sợ tôi chút nào. Em có chút sợ lần đầu thấy tôi nhưng em nhanh chóng vượt qua, và giờ thì em chỉ tức giận tôi thôi. Tôi đáng sợ với em hơn là em làm tôi sợ chứ.”

“Thế sao anh gọi điện cho tôi từ cửa hàng bánh ngọt? Hay anh lại không nhớ gì, hả?”

“Tôi không nhớ nhưng tôi biết tại sao.”

“Làm thế nào anh biết tại sao nếu anh không thể nhớ?”

“Tôi vừa kể cho em rồi, tôi -“

“À, phải rồi. Anh có một hình dung trong đầu - và ủa ba la! - câu trả lời đúng là thế. Mà thôi kệ đi. Hãy nói cho tôi biết tại sao anh lại gọi cho tôi.”

“Bấy giờ tôi không định vào thị trấn. Nhưng tôi có thể cảm thấy em đang gặp nguy hiểm với đám người ở đồi đá, và tôi phải vội vã tìm một cái điện thoại, và gọi cho em.”

“Dù là anh khẳng định anh có ngay số của tôi.”

“Lần đầu gọi cho em thì đúng như thế. Như thế tôi có ngay được số đó. Tôi không biết làm thế nào. Và rồi nó lại đến với tôi lần tiếp theo.”

“Phải, nó gọi là nhớ ra. Đa phần mọi người có thể làm được - ngoại trừ những ai chủ ý muốn quên những điều họ đã làm hoặc giả bộ như không có gì xảy ra. Anh có thể không nhớ đã cưỡng bức cô gái đó nhưng thật đáng kinh ngạc là anh lại có thể nhớ số điện thoại của tôi.”

“Tôi nghĩ chuyện này hẳn rất kì lạ đối với em.”

“Bấy giờ anh có thấy tôi đi bộ bên hồ nước không? Trước lúc gọi cho tôi ấy.”

“Trong đầu tôi. Và những kẻ khác ở trên đồi.”

“Họ là ai?”

“Tôi không nhớ.”

“Thuận lợi quá nhỉ.”

“Em lại tức giận tôi rồi.”

“Tôi chưa bao giờ hết giận anh cả.”

Dusty trừng mắt nhìn anh ta. “Anh đang nói với tôi chỉ những gì anh muốn tôi biết và giữ lại những chuyện còn lại.” Cô đột ngột ngừng nói. Những lời lẽ quen thuộc khi cô nói ra nhưng giờ đây cô nhận ra rằng cô vừa mượn những lời đó từ người khác. Thanh tra Sharp cũng nói với cô những câu y như vậy lúc trước. Nhưng cô không thấy xấu hổ vì việc đó, chỉ dấy lên một cơn giận dữ mới nhắm tới anh chàng đó. “Vậy anh quay lại bệnh viện để làm gì? Và đừng có nói rằng anh không biết hay không nhớ gì nhé.”

“Tôi tới để xin lỗi em.”

“Vì chuyện gì?”

“Vì làm em đau.”

“Thật ư?”

“Thật.”

“Được rồi. Anh vừa xin lỗi rồi. Còn gì khác không?”

“Một việc khác nữa.”

“Việc đó là gì?”

“Tôi có thể cảm thấy Josh.”

Mọi giận dữ của cô biến mất khi tên anh trai cô được nhắc tới. Cô tiến lên một bước gần anh chàng, rồi lùi lại khi luồng hơi nóng bao bọc quanh cô. Chàng trai lùi lại một chút như thể lo lắng sao vẫn giữ khoảng cách giữa họ. Cô ngập ngừng nói.

“Hãy nói tôi biết ý anh là gì?”

“Tôi có thể cảm thấy anh ấy. Tôi cảm thấy anh ấy lần đầu tiên chúng ta nói chuyện điện thoại.”

“Thế ra anh vẫn nhớ chuyện đó hả?”

“Không, nhưng tôi -“

“À phải, được rồi. Bỏ qua đi. Anh cảm thấy anh ấy ở đâu?”

“Trong giọng nói của em. Tôi không biết đó là ai. Tôi chỉ cảm nhận thấy cái tên trước tiên. Đó là lí do tôi dùng tên đó. Thế rồi khi em phản ứng như cách em đã làm, tôi bắt đầu cảm thấy nhiều chuyện hơn.”

“Anh chỉ đang phỏng đoán. Anh không nghe thấy nó trong giọng tôi. Anh chỉ đoán thôi. Anh có thể nhắc đến một cái tên quan trọng đối với tôi nên anh cứ đoán tiếp và đã may mắn.”

Anh chàng im lặng quan sát cô một lát. Cô đứng đó lúng túng. Không thể nào anh ấy có thể nhìn không chớp mắt lâu thế. Nhưng đó không phải điều duy nhất gây bối rối. Đôi mắt nhàn nhạt của anh ấy đang đổi màu. Nó đang biến thành màu đỏ.

“Em đang trút giận vô cớ đấy,” cuối cùng anh ta nói.

“Tôi có lí do rất chính đáng chứ.”

“Không phải là vào tôi. Và nếu em cứ tiếp tục trút giận, nó sẽ làm đau em đấy. Bởi vì sâu thẳm bên trong em tin tưởng tôi. Tôi biết trong tim em, em tin tôi. Nhưng nếu em cứ tiếp tục giả vờ là không, thì tôi có nói nữa cũng không ích gì.”

Lại là sự im lặng nữa.

“Nói tiếp đi,” cô lẩm bẩm.

Anh ta không trả lời.

“Nói tiếp đi,” cô nói. “Tôi muốn anh nói tiếp.”

“Vậy thì đừng tranh cãi,” anh ta đáp. “Chỉ nghe thôi.”

Cô không nói gì.

“Tôi cảm thấy nhiều điều ở mọi người,” anh nói tiếp. “Cho dù tôi không nhìn thấy, tôi vẫn cứ cảm nhận được chúng. Khi tôi nghe giọng nói của ai đó, tôi cảm thấy những điều trong cuộc sống của họ, đặc biệt là những thứ hoặc những người quan trọng đối với họ. Đôi khi tôi có thể cảm thấy toàn bộ cuộc đời một người. Với em thì tôi nghe thấy Josh trong giọng nói của em. Mọi điều em nói ra, mọi điều em đang nhắc tới, đều về Josh. Mặc dù em đang nhắc trực tiếp đến anh ấy hay đang nói đến chuyện khác, cũng vẫn không khác gì cả. Anh ấy cứ hiện ra âm thầm trong mỗi lời em nói. Tôi không thấy toàn bộ hình ảnh trong lần nói chuyện đầu tiên. Nhưng tôi cảm thấy anh ấy dần dần rõ hơn. Nếu tôi không say, hẳn tôi đã cảm thấy rõ hơn.”

Anh ấy im lặng và cô cảm thấy anh ấy đang chờ xem liệu cô có định ngắt lời anh ta lần nữa không. Cô không nói gì và tiếp tục ngắm khuôn mặt anh ấy. Mắt anh ấy lại không hề chớp.

“Em đang tự nhận với chính mình rằng em tin tôi,” anh ấy cắt lời. “Dù chỉ là chút xíu.”

“Anh cứ nói tiếp đi.”

Anh ta lại im lặng và cô tự trách mình. Nếu cô không cẩn thận, anh ấy sẽ không chịu nói nữa. Cô không được để anh ấy giận. Cô không được mất kiên nhẫn và khiếm nhã.

“Em sẽ không làm tôi giận đâu,” anh ấy đáp. “Nhưng em đang mất bình tĩnh và khiếm nhã đấy.”

Cô cắn chặt môi và nhìn xuống. Anh ta nói tiếp.

“Khi tôi thức dậy và thấy chỗ thuốc đó đã không giết nổi tôi, tôi cảm thấy tên Josh ngay trong đầu mình, và một cảm giác về anh ấy. Tôi không biết - tôi vẫn không biết - liệu anh ấy còn sống hay đã chết. Nhưng phần nào đó thuộc về anh ấy rất gần gũi. Bây giờ tôi đã biết vậy. Giờ tôi càng chắc chắn. Và cuối cùng tôi có thể thấy khuôn mặt anh ấy.”

Dusty nhìn vội lên.

“Ở đâu cơ?”

“Trong chính em.”

“Trong chỗ nào của tôi?”

“Khuôn mặt em.”

“Mặt tôi ư?”

“Phải. Anh ấy có trong từng lời em nói. Từng ý nghĩ của em. Và anh ấy có trên khuôn mặt em. Anh ấy...”

Anh chàng lại dừng lại, nhìn cô thật thân thiết. “Em vừa lại không tin tôi rồi. Tôi có thể thấy điều đó.”

“Chỉ là vì... ý tôi là... rất khó để -“

“Tóc anh ấy vàng. Không hoàn toàn trắng như tóc tôi, nhưng vàng hoe. Màu vàng xứ Scandinavi. Khá dài, không rẽ ngôi, buông thẳng và khá không chải chuốt. Có vẻ như anh ta không mấy bận tâm chải tóc bao giờ cả. Nhưng chuyện đó không quan trọng. Mọi người thích kiểu đó ở anh ấy. Mắt xanh, đôi mắt rất tinh ranh. Các cô gái ngưỡng mộ anh ấy. Người lớn, người già, mọi người đều quý anh ấy. Anh ấy vẫn thường làm những gì mình thích. Anh ấy biết anh ấy luôn được tha thứ. Anh ấy biết mình sẽ luôn được đón nhận trở lại. Thế nhưng bị ghen tị, cũng bị nhiều người ghen tị. Anh ấy gây ra kẻ thù cũng dễ dàng như kết bạn vậy. Một người nổi loạn giống như em. Nhưng anh ấy thích em. Thích sự gan lì của em. Thích lời em vào những vụ rắc rối cùng anh ta. Và cách em quyết vượt qua khó khăn. Thảo nào anh ấy gọi em là cô nàng cá tính. Dusty bé bỏng của anh ấy. Anh ấy thực tế có hơi ghen tị với em. Anh ấy chưa bao giờ nói em biết điều này. Nhưng anh ấy ghen tị với em. Anh ấy hiểu rằng sâu thẳm bên trong anh ấy không hoàn toàn vững vàng. Anh ấy thích sự mạnh mẽ của em, y như tôi vậy. Sự can đảm của em. Anh ấy thích sự chân thành của em. Bản thân anh ấy không mấy khi chân thành. Một vết cắt dưới tai phải và một vết sẹo dài ở lòng bàn tay trái. Hẳn là do vết dao cứa khi anh ấy đánh nhau ở sân chơi ở trường. Anh ấy từng ở những chỗ tối tăm hơn thế.”

Cô bật khóc. Anh chàng chờ cô nín khóc, rồi tiếp tục hạ thấp giọng nói.

“Tôi phải đi rồi. Và em phải chuẩn bị tinh thần nhé.”

Cô lau nước mắt, vẫn không chắc mình đang cảm thấy gì.

“Chuẩn bị tinh thần cho chuyện gì?”

“Cho những chuyện xảy ra với những người kết bạn với tôi.”



Họ nhìn nhau một vài giây.

“Ba em sẽ vào đây bất kì lúc nào để đón em,” anh chàng nói.

“Không, ông ấy sẽ không tới đâu. Ông để tôi lại đây nghỉ. Ông sẽ chưa quay lại trong vài giờ nữa.”

“Ông sẽ vào đây bất kì lúc nào. Mọi thứ thay đổi rồi. Tôi có thể cảm thấy ông đang trong bãi gửi xe bệnh viện. Ông ấy vừa mua vé gửi từ máy bán và đặt nó vào trong xe. Giờ ông đang chạy tới lối vào của bệnh viện. Ông ấy sẽ ở đây trong một hoặc hai phút. Dusty à, nghe này.” Anh chàng nhìn cô tha thiết. “Em phải can đảm lên, và hãy thận trọng, thật là cẩn trọng. Và em phải trông chừng cả ba em nữa. Đừng do dự nếu phải tuyệt giao với tôi. Cứ bơi nhỏ tôi như em muốn nếu điều đó khiến mọi người dễ yên cho em.”

“Thế nhưng -“

“Tôi phải đi đây.”

“Anh sẽ rời chốn này ư?”

“Không, lần này thì chưa.”

“Ý anh là gì?”

Anh chàng dường như cứng người lại, đứng thẳng người hơn.

“Lần này tôi sẽ không để mình bị đánh bật ra. Tôi vẫn có đủ thời gian để chạy thoát.” Anh ấy liếc về phía cửa. “Chăm sóc cho ba nhé, Dusty. Và tự chăm sóc chính em nữa.”

“Nhưng thế còn anh trai tôi thì sao?”

“Nếu tôi có thể giúp em tìm được Josh, tôi sẽ tìm.”

“Và nếu không?”

“Thì em phải tiếp tục cố sống tốt cùng điều đó. Như với điều bí mật vĩ đại...”

“Điều bí mật vĩ đại ư?” cô hỏi.

Nhưng cô biết ý anh ta là gì. Anh nhìn cô qua đôi mắt giờ đây dường như rực sáng như lửa. “Điều bí mật vĩ đại mà tất cả chúng ta phải tự tháo gỡ một mình,” anh ấy đáp.

Cô nghe thấy tiếng nói ngoài hành lang: tiếng của cô y tá, đang phản đối, và rồi tiếng ba, nói to hơn thường lệ, rất to tiếng. Không phải ông đang giận. Ông đang lo sợ.

“Tôi phải gặp con bé! Tôi phải gặp con bé!”

Dusty nói với ra.

“Con đây, ba ạ!”

Cô chạy tới cửa phòng bệnh và nhìn ra hành lang. Ba còn cách vài thước, cô y tá ngay phía sau ông, đang ngăn cản ông bước tới. Ông thấy Dusty, chạy về phía trước và ôm chầm cô trong tay.

“Con ổn cả chứ?” ông hỏi. “Nói cho ba biết con vẫn ổn cả chứ!”

“Con ổn mà ba. Có chuyện gì xảy ra vậy?”

“Ngôi nhà bị đột nhập. Mọi thứ bị đập tan. Tất cả lộn xộn hết cả. Và một lời cảnh cáo được sơn phun trên tường.”

“Nó nói gì?”

“Giao nộp hán đi! Nó viết thế đấy! Giao nộp hán đi!”

Ba nhìn cô chăm chăm, mắt cô tròn mắt khiếp sợ. “Và ba nghĩ đã đến lúc con làm thế rồi!”

Dusty nhìn lại ông, rồi quay vào trong phòng. Anh chàng đã đi rồi.

## 23

Cô quay vội nhìn ba.

“Ba đã gọi cảnh sát chưa?”

“Không, ba đến thẳng đây để xem con có ổn không.”

“Được rồi. Chúng ta sẽ về nhà và gọi họ trên đường về.”

“Nhưng con cần nghỉ lại đây.”

“Con sẽ ra viện. Con khỏe rồi.”

Cô y tá lao tới.

“Dusty à,” cô ta nói. “Cháu nghe này -”

“Cháu sẽ ra viện.” Dusty trừng mắt nhìn cô ta vài giây, rồi cố nặn ra một nụ cười. “Cháu thực sự rất biết ơn cô đã chăm sóc cháu. Nhưng cháu cảm thấy khỏe rồi và cháu sẽ về nhà.”

“Cô sẽ đi báo bác sĩ Sturton.”

“Cũng không khác gì đâu. Cháu vẫn sẽ về nhà.”

Nhưng bác sĩ cũng đang vội vã chạy từ hành lang tới chỗ họ.

“Có chuyện gì xảy ra thế?” ông cắt ngang. “Dusty, sao cháu ra khỏi giường?”

“Cháu sẽ về nhà. Cháu thấy khỏe rồi.”

Bác sĩ đến bên họ, mồ hôi lấm tấm trên trán.

“Y tá?” ông hỏi. “Chuyện gì xảy ra thế?”

Ba đáp lời.

“Có chuyện xảy ra ở nhà tôi. Có người tới đột nhập và đập phá ngôi nhà. Tôi trở lại viện để xem Dusty có ổn không.”

“Và con ổn cả,” Dusty nói, “thế nên con sẽ về nhà.”

Vị bác sĩ đưa mắt nhìn cô, rồi nhìn sang ba.

“Ông đã gọi cảnh sát chưa?”

“Chưa, tôi... ý tôi là tôi sẽ gọi, dĩ nhiên rồi. Nhưng mối quan tâm đầu tiên của tôi là Dusty.”

Dusty kéo tay ông.

“Ba à, thôi nào. Chúng ta sẽ về.”

“Dusty, chờ hẵng,” bác sĩ bảo.

Dusty dừng lại, vẫn khoác tay ba.

“Tôi không thể giữ cháu lại,” vị bác sĩ nói. “Tôi không quyền giữ cháu lại nếu cháu nhất quyết bỏ về. Nhưng cháu phải hiểu cho rằng nghĩa vụ công việc của tôi là phải đảm bảo bệnh nhân mà tôi chăm sóc rời bệnh viện trong tình trạng tốt nhất có thể được. Tôi hiểu cháu muốn đi và rõ ràng là ở nhà đang có tình trạng kinh khủng. Nhưng lao ra khỏi bệnh viện bằng cách vội vã như thế này không phải là lựa chọn tốt nhất đâu.”

Ông ngừng một lát.”

“Thực sự thì cháu có vẻ không bị thương nhưng cháu vẫn bị mệt và tôi thấy hài lòng hơn nếu thấy cháu nằm nghỉ lại đây, trong khi bố cháu và tôi gọi báo cảnh sát và để họ giải quyết mọi việc một cách thích hợp.”

“Làm thế là phải đấy, Dusty,” ba nói. “Ba không định lôi cả con đi khi ba đến đây đâu. Ba chỉ muốn chắc chắn rằng con vẫn ổn cả.”

Dusty lắc lắc đầu.

“Cảm ơn, nhưng con muốn về nhà.”

Mười phút sau, cô và ba đã ở trong xe. Tuyết đã ngừng rơi và trời chập choạng tối, dù toà nhà bệnh viện vẫn sáng nhờ chiếc áo khoác mùa đông choàng phủ lên. Ba xoay chìa khoá điện và xe nổ máy.

“Thế còn cảnh sát thì sao ba?” Dusty hỏi. “Chúng ta phải báo họ.”

“Chúng ta sẽ về nhà rồi gọi. Ba và con cần nói chuyện đã.”

Ông nhả phanh tay và lóng ngóng vào số.

“Chết tiệt. Vào số đi chứ.”

Chiếc xe rung lên nhưng cuối cùng cũng lăn bánh.

“Đến lúc ba thay một bộ bánh xe tươm tất rồi đấy,” cô bảo ba.

Ba không trả lời. Cô nhìn sang ông. Cô biết ba vẫn còn sợ, cũng như cô, và không có khả năng thần kì nào khác khiến cô lại sa cơ thất thế nữa đâu.

“Ba đồng ý không?” cô hỏi.

“Về chuyện gì?”

“Về chiếc xe. Ba không thể đón cô Helen bằng cái thứ này đâu.”

“Ba sẽ không đón cô Helen gì nữa. Mọi việc chấm dứt rồi.”

Cô nhìn ông chăm chăm.

“Việc hẹn hò với cô Helen ư?”

“Ừ.”

“Tại con ư?”

“Làm thế quái nào con nghĩ liên quan đến con được?”

“Bị đau như thế này,” cô đáp. “Gặp rắc rối trong thị trấn. Có chuyện với đám đàn ông kia. Và anh chàng đó. Cô ấy hẳn đã nghe thấy mọi người trong thị trấn Beckdale bàn tán về chuyện đó. Đó là lí do ư? Cô ấy không gặp gỡ ba nữa bởi tại con ư?”

“Không có chuyện gì do con cả.” Ba nhìn sang cô. “Không phải lỗi của ai hết. Chỉ là việc cần phải thế.”

Cô nhớ lại lúc nhìn thấy hai con người đã ngủ cùng nhau.

“Nhưng mà...” Cô ngập ngừng. “Con biết không phải việc của con nhưng cô ấy... dường như... đã ở lại muộn hôm cô ấy đến chơi. Con biết chuyện vì con đã nghe thấy cô ấy lái xe đi lúc sáng sớm, nên con... con tưởng rằng -“

“Bọn ba đã lên giường với nhau.” Ba lại nhìn sang cô. “Được chưa? Bọn ba đã lên giường với nhau. Không ai trong hai người muốn thế hay định thế cả. Bọn ba chỉ định ăn tối và nói chuyện. Nhưng rồi kết thúc buổi tối là lúc bật một vài bản nhạc jazz từ mấy đĩa cũ của ba.”

“Con biết. Con đã nghe thấy rồi. Con đã tưởng đấy là một ý tưởng thật nguy hại.”

“Nhưng với Helen thì không. Cô ấy say mê nhạc jazz. Am tường về nó hơn cả ba. Ba không nhận ra đến khi bọn ba nói chuyện về nó. Dù sao thì bọn ba dường như ăn ý hơn cả mong đợi, và kết thúc là lên giường.”

“Vậy vấn đề ở chỗ nào?”

Ba hít một hơi thở dài.

“Cô ấy không phải mẹ con.”

Mắt ông dán dính lên mặt đường.

“Cô ấy là người phụ nữ đáng yêu, Helen ấy,” ông nói tiếp. “Và cô ấy thực sự hiểu biết. Không thể có người hiểu biết hơn được. Nhưng dần dà, ba nhận thấy chỉ là ba không muốn ngủ với cô ấy.”

“Thế chuyện gì đã diễn ra?”

“Bọn ba chỉ nắm tay nhau và trò chuyện.”

“Cô ấy ngắt chuyện phải không?”

“Phải, cô ấy đã ngắt. Cô ấy thực sự thích ba. Nhưng cô ấy rất giỏi gợi chuyện.”

“Ba và cô ấy đã nói chuyện gì?”

“Chủ yếu về mẹ.”

“Không khéo léo lắm nhỉ?”

“Cô ấy muốn thế. Cô ấy nhất định hỏi chuyện.”

Họ lái xe trong yên lặng một lúc, rồi Dusty vươn tay ra và chạm vào cánh tay ba.

“Sẽ ổn cả thôi, ba ạ.”

Ông lắc đầu.

“Không, chưa đâu. Chưa cho tới khi con kể cho ba nghe chuyện gì đang diễn ra. Cho tới khi con tin ba. Ba biết ba chưa xứng là ba của con. Ba đã yếu đuối. Ba vẫn yếu đuối.”

“Không, ba không phải thế.”

“Ba thế đây. Ba thấy bối rối. Ba như bị suy sụp.”

“Ba à -“

“Nghe ba đã, Dusty.” Ông siết chặt tay lái. “Ba biết con vẫn giấu giếm ba nhiều chuyện, và thế cũng được. Ba đã bảo con từ trước rồi. Ai cũng có bí mật cả. Nhưng nếu con cứ giấu ba những chuyện quan trọng và lí do duy nhất là vì con không cho rằng ba có thể giải quyết được, thì đó là lỗi của ba, không phải do con. Ba phải cứng rắn hơn.” Ông lại nhìn sang cô. “Và nhất định ba sẽ làm được.”

Họ lái xe đi trong ánh chạng vạng. Thị trấn Beckdale dường như yên tĩnh một cách kì lạ. Dust nhìn ra cửa sổ. Thông thường, vào giờ này, cô vẫn thấy mọi người đang vội vội vàng vàng, tới các cửa hàng mua sắm trước khi đóng cửa, hoặc hướng về phía bến xe buýt hay nhà ga. Thế nhưng phần lớn người trên phố giờ là cảnh sát.

Một vài người cầm súng.

Tuyết lại bắt đầu rơi. Ba bật cần gạt nước và cúi về phía trước, mặt ông gần sát kính chắn gió.

“Chuyện về Josh, phải không?” ông hỏi. Ông không chờ câu trả lời. “Vẫn cứ luôn là về Josh. Con bị ám ảnh về anh ấy cả đời mình. Con đã lí tưởng hoá anh ấy. Đó là điều tệ nhất. Con đã quá sùng bái anh ấy.”

“Con không thế.”

“Con có đấy. Con dường như quên anh ấy là...”

Ba cau có và rơi vào im lặng.

“Anh ấy làm sao?” Dusty hỏi.

“Hừm, khó mà là thánh được.”

“Anh ấy chưa bao giờ làm chuyện gì thực sự tệ hại cả.”

“Làm sao con biết được?”

“Con chỉ nghĩ vậy. Ý con là, anh ấy luôn lao vào rắc rối nhưng anh ấy chưa bao giờ gây ra chuyện gì nghiêm trọng cả.”



“Con đâu biết hết.”

“Thế ba bảo rằng anh ấy làm thế ư?”

“Ba không nói điều gì như thế cả.” Ông nhún vai. “Ba chỉ nói rằng chúng ta không biết được. Anh ấy giấu chúng ta quá nhiều điều, con nhớ chứ. Ba nghĩ con thật ngốc khi thổi phồng anh ấy lên theo cách của con.”

Cô nhớ đến anh chàng kia. Những câu nói thầm thì vang lên trong đầu cô, điều gì đó anh ấy nhắc đến Josh. Điều gì đó về những những nơi tối tăm.

Ba lắc lắc đầu.

“Đừng hiểu lầm ba. Ba không trách con bệnh vực Josh. Ba có thể hiểu điều đó. Việc không sao biết được chuyện gì đã xảy đến với anh con là tồi tệ nhất.”

Dusty nhìn ra ngoài cửa sổ, dõi mắt theo cánh đồng hoang Kilbury. Trông nó giống như một chiếc chăn tuyết mềm mại, trải dài mãi lên tới đỉnh đồi đá Raven. Tít phía xa, ở dưới chân đồi, cô bắt gặp bờ bắc hồ nước Mirkwell và mặt hồ lấp lánh.

“Nhưng đừng như con quên mất một điều nữa,” ba nói tiếp, “đó là việc ba cũng cảm thấy mất mát sau chuyện của Josh. Và cả mẹ con nữa. Đó là lí do mẹ bỏ đi. Chuyện đó đánh gục mẹ con. Đó không phải là sự yếu mềm của tính cách. Mẹ con ốm. Con có nghe ba nói không?”

“Có ạ.”

“Thế con có thể thôi không nhìn ra cửa sổ và tỏ ra là đang lắng nghe được không?”

Cô quay lại và thấy mắt ông đang nhìn cô. Ông trông thật mệt mỏi và bị tổn thương nghiêm trọng. Cô ước gì cô có thể khiến ông vui vẻ lên. Ông hẳn đã từng có lúc vui vẻ.

“Ba để ý nhìn đường đi ạ,” cô nhẹ nhàng nói.

Ông quay đi và lại nhìn về phía trước.

“Con vẫn nghe ba nói, ba ạ.”

Ông không trả lời.

“Ba ơi? Con vẫn nghe ba mà. Về Josh. Và con biết ba nói đúng. Tất cả chúng ta đều đau đớn về chuyện đó.”

“Kể cho ba nghe những chuyện ba cần được biết đi, Dusty.”

“Chuyện gì ạ?”

“Nói cho ba biết. Kể cho ba nghe những chuyện ba cần được biết.”

Cô cau mày. Cô đang vô cùng hoài nghi sau những gì anh chàng kia nói với cô trong bệnh viện. Dường như mọi người trên thế giới này đều ghét anh ấy, mọi người đều tin rằng anh ta phạm tội gây bạo lực và cưỡng hiếp. Mặc dù anh ta đã làm đau cô ở trong kho máy, mặc dù anh ta vẫn khiến cô giận dữ và rối bời, cô vẫn không thể kết tội anh ấy - không thể làm thế trong khi vẫn có cơ hội anh ta vô tội. Cô sẽ không bao giờ tha thứ cho mình nếu cô thành công cụ dẫn tới việc cảnh sát bắt giữ được anh ta, hoặc còn tệ hơn là anh ta vào tay đám người dữ dằn đó; và còn có chuyện khác nữa.

Nếu tôi có thể giúp em tìm Josh, tôi sẽ làm.

Anh ấy đã hứa như thế. Có thể anh ta sẽ không thực hiện nó, nhưng cô không thể để anh ấy đi trong khi vẫn có cơ hội tìm được Josh. Nhưng có một chuyện cô có thể kể cho ba ngay, nhất là sau những chuyện đã xảy ra ở Thorn Cottage.

“Có một gã tóc đuôi ngựa,” cô bắt đầu kể. Câu chuyện khó nói hơn cô tưởng. Kí ức về nó mang theo nỗi sợ hãi nhưng dầu sao, cô vẫn kiểm soát được. Cô kể cho ba nghe về gã đàn ông, đám con trai, đàn chó, cuộc đuổi bắt, đối mặt nhau ở Knowle - và gã dọa nạt nếu cô không biết kín miệng.

“Con đáng lẽ phải kể cho ba biết chuyện đó,” ba nói. “Và con đáng lẽ phải nói với cảnh sát.” Ông ném sang cô cái nhìn giận dữ. “Bấy giờ con nghĩ cái quái gì khi ra ngoài để tìm thằng bé đó? Và rồi bị đám người đó tóm được?”

Cô quay đi. Cô đã biết thế nào ba cũng phản ứng như thế và tốt nhất là cứ để ông nói hết ý.

“Con rất can đảm, Dusty ạ, nhưng con cũng ngốc nữa.”

“Con biết.”

“Ngốc nghếch không tưởng nổi. Và rồi con chẳng chịu kể gì cả.”

“Gã đó dọa dẫm con. Dọa rằng hắn sẽ -“

“Đánh ba nếu con dính dáng với cảnh sát ư. Ba biết. Con vừa nói rồi. Nhưng con đáng lẽ vẫn phải kể cho ba biết. Chúng ta có thể bàn bạc và cùng quyết định làm gì là tốt nhất. Chà, giờ chúng ta đã biết tốt nhất là làm gì rồi.” Ông nhăn trán. “Khi cảnh sát tới, con có thể kể cho họ những gì con vừa bảo ba. Sẽ rất dễ dàng lần theo dấu chiếc xe tải. Thực tế thì ba sẽ không ngạc nhiên nếu cảnh sát đã biết đám người đó là ai. Tự ba cũng có đoán ra được mà.”

“Là ai ạ?”

“Liên quan đến đến cô gái bị cưỡng bức ở Millhaven hoặc đâu đó. Có thể là bố và các anh trai. Họ quyết định tự nắm quyền thực thi pháp luật theo cách của họ. Họ nghe nói anh chàng đó xuất hiện ở đây và họ sẵn tìm cậu ta, do đó dắt theo cả đàn chó.”

“Thế còn những người cầm súng mà con thấy ở quảng trường?”

“Bạn bè của gã tóc đuôi ngựa. Quay bắt đám người du đảng đó không khó khăn gì. Họ rõ ràng không phải dân ở đây. Họ có thể đến từ Millhaven. Bảo sao con gặp rắc rối, Dusty ạ. Thoạt đầu, họ thấy dấu con chạy theo dấu vết anh chàng kia. Họ khẳng khẳng nghĩ con là bạn của hắn. Rồi họ phát hiện ra anh ta gọi vào điện thoại di động

của con từ chỗ cửa hàng của bà Binchey. Chẳng ai biết được làm thế nào hấn có sổ của con cả, và con có vẻ không muốn kể cho chúng ta biết. Nhưng không phải ngạc nhiên khi mọi người nghĩ con đang che giấu cậu ta và biết chỗ cậu ta trốn.”

Dusty lại nhìn ra xung quanh mình.

“Con không hề giấu anh ấy. Và con cũng không biết anh ấy đang ở đâu.”

Họ không nói chuyện tiếp cho tới lúc về đến Thorn Cottage. Tuyết đã ngừng rơi và bóng tối nặng nề xung quanh họ. Dusty leo ra khỏi xe thận trọng. Ý nghĩ có kẻ đột nhập vào nhà khiến cô ngó ngàng xung quanh. Cô để ý thấy ba cũng đang làm giống thế. Nhưng chẳng có bóng dáng ai ở đây cả. Ba đột nhiên quay lại nhìn cô.

“Nghe này, Dusty. Ba đã bảo con không được giấu giếm ba mọi chuyện. Nhưng giờ ba phải nhận rằng ba đã giấu con một vài điều.”

“Chuyện gì ạ?”

“Ba đã nói ngôi nhà bị đột nhập và mọi thứ đều bị lục tung lên.”

“Vâng. Và có một lời cảnh báo sơn trên tường.”

“Đúng thế...” Ba ngừng lại. “Không phải cả ngôi nhà bị lục tung. Chỉ có phòng con thôi.”

Cô cảm thấy một nỗi sợ hãi chạy dọc trong cô. Ông đặt tay lên vai cô.

“Con phải chuẩn bị tâm lí không để sốc nhé.”

Họ bước lên cửa chính. Ba nhét chìa vào ổ khoá, xoay và đẩy cửa. Cánh cửa mở rộng. Mọi thứ bên trong tối om. Họ bước vào và ba bật điện phòng khách sáng lên.

“Chúng vào qua cửa sau,” ba nói. “Đập vỡ ô kính và leo vào.”

Dusty không nói gì. Cô chỉ nghĩ tới phòng của mình. Họ bước chậm chạp lên bậc thang, bật đèn lên.

“Ba sẽ vào trước,” ba nói.

“Không.” Dusty ngăn ông lại. “Để con đi.”

Cô bước vào phòng và bật đèn sáng lên.

“Ôi, Chúa ơi!” cô thốt lên.

Nó tệ hơn cô tưởng. Mọi thứ đều bị đập phá. Rõ ràng chỉ có một lí do duy nhất cho cuộc đột nhập này. Máy tính xách tay của cô không bị lấy đi. Nó chỉ bị đập thành từng mảnh. Mọi thứ nào đập được đều tan tành: cửa sổ, đèn, chai, lọ, đồ trang trí.

Mảnh kính vỡ nằm khắp nơi. Chiếc ghế thư giãn bị rách nát, gối, khăn trải giường và chăn lông bị xé toạc, tranh ảnh rơi tung toé và dính đầy chất bẩn.

Dòng chữ “Giao nộp hần đi” đỏ rực trên bức tường phía đầu giường.

“Ba rất tiếc, Dusty,” ba nói từ sau lưng cô.

Cô vừa kịp ngăn những dòng nước mắt ruôn rơi. Cô quyết không được khóc, quyết không để những kẻ đã làm những chuyện này được thoả mãn vì cũng đã đánh gục được cô. Cô dựng lại chiếc ghế từ chỗ nó rơi xuống sau khi bị quăng vào tường, và ngồi lên nó. Cô ngạc nhiên họ đã không lật tung bàn. Họ dùng dao rạch lên mặt bàn nhưng tự hài lòng khi kéo tung ngăn bàn và đổ tung đồ bên trong ra sàn.

Cô nhìn đống lộn xộn, suy nghĩ của cô không hiểu sao hướng tới Josh và anh chàng kỳ lạ, và tới một vài thứ cô cần phải tìm kiếm. Cô không chắc tại sao cô phải tìm ngay. Cô quỳ xuống và bắt đầu lục lọi trên nền nhà, lật những thứ trong ngăn kéo lên.

“Đừng làm thế,” ba bảo. “Con sẽ để lại dấu vân tay lên mọi thứ và cảnh sát sẽ cần mọi thứ ở nguyên thể như khi ta phát hiện ra.”

“Đằng nào thì dấu vân tay của con vẫn ở khắp mọi thứ mà.”

“Dusty -“

“Con chỉ đang kiểm tra những thứ trong ngăn kéo bàn thôi. Con chỉ làm thế thôi. Con sẽ không động vào những cái khác. Ba đi gọi điện báo cảnh sát đi.”

“Nhưng -“

“Đi mà, ba. Đi gọi báo họ đi. Con không ở quá một phút đâu.”

Ba chần chừ, rồi đi mất. Một lát sau cô nghe thấy tiếng ông nói chuyện điện thoại trong phòng làm việc. Cô tiếp tục bới tìm những thứ trong ngăn kéo, rồi, bất chấp lời hứa với ba, cô bước quanh phòng, tìm kiếm, trong khi đó ông xuống tầng pha trà. Cùng lúc cảnh sát đến, cô tìm thấy ảnh Josh và khuôn mặt vẽ trên giấy, không bị làm hỏng.

Nhưng chiếc tiêu tuyết thì biến mất.

## 24

“ , Dusty,” sĩ quan Brett nói, “có vẻ như chúng ta có duyên gặp gỡ đây.”

**A** Dusty nhìn qua bàn bếp. Sĩ quan Brett, thanh tra Sharp, và ba cô đang lặng lẽ nhìn cô. Từ trên gác vọng xuống tiếng các cảnh sát khác đang tiến hành khám nghiệm hiện trường phòng cô.

Cô liếc nhìn thanh tra Sharp. Cô vẫn chờ đợi cô cảnh sát bắt đầu thẩm vấn nhưng có lẽ sự trì hoãn này có ý sắp đặt. Nếu đúng thế thì chẳng thể có một manh mối nào lộ ra trên gương mặt tự chủ đang nhìn lại cô lúc này. Sĩ quan Brett lại nói.

“Ba cháu báo cho chúng tôi biết rằng cháu đã có một cuộc chạm trán khó chịu với vài người đi một chiếc xe tải.”

Cô kể lại mọi điều như đã nói với ba. Họ nghe cô nói mà không hề cắt ngang.

“Vậy bọn họ là ai?” cô hỏi.

“Tôi không biết,” sĩ quan Brett đáp.

Dusty đưa mắt nhìn thanh tra Sharp. Nữ cảnh sát lắc đầu.

“Cô cũng không biết, Dusty ạ.”

“Bây giờ các vị là những người giấu giếm thông tin đây.”

Sĩ quan Sharp mỉm cười.

“Đôi khi chúng tôi làm thế, Dusty ạ, giống cháu vậy. Nhưng trong trường hợp này cháu nhầm rồi. Không ai trong chúng tôi biết người đàn ông tóc đuôi ngựa này. Nhưng tôi chắc chắn chúng tôi có thể tìm ra. Cháu có nhớ được biển số đăng ký của chiếc xe tải ấy không?”

“Không, cháu rất tiếc.”

“Không cần xin lỗi. Cháu đã có đủ điều phải nghĩ ngợi lúc đó rồi. Cháu cực kỳ dũng cảm, Dusty ạ, dám đương đầu với những kẻ đó.”

“Cô đang trêu cháu đấy à?”

“Không.”

“Nhưng cô không thật sự tin cháu, đúng không? Cháu thấy điều đó trên mặt cô. Cô nghĩ cháu đang bịa ra câu chuyện này.”

“Tại sao tôi lại không tin cháu chứ?”

“Bởi vì cô không tin bất cứ điều gì cháu nói ngay từ đầu.”

“Thế thì cháu đã giấu giếm chúng tôi nhiều điều ngay từ đầu đấy thôi, nên điều đó không có gì ngạc nhiên cả.” Thanh tra Sharp nheo mắt lại trong thoáng chốc. “Nhưng tôi tin cháu chuyện chiếc xe tải và chúng tôi chắc chắn sẽ điều tra về nó.”

“Tôi thấy khá rõ ràng gã đàn ông đó là ai rồi,” ba cô nói.

“Và đó là ai, thưa ông?” sĩ quan Brett hỏi.

“Ông ta là bố của cô gái bị cưỡng hiếp ở Millhaven ấy. Và mấy đứa con kia là anh trai của cô bé đó. Bọn họ quyết định nắm quyền thực thi pháp luật và tiến hành xử theo luật rừng. Họ nghe nói rằng cảnh sát đã bắt được thằng bé kia và hấn trốn thoát mất, nên họ nghĩ đến lượt họ giải quyết vấn đề.”

Sĩ quan Brett liếc sang đồng nghiệp của mình, rồi lại nhìn ba cô.



“Bố của cô gái mà ông đang nói đến,” anh ta nói, “bị hói. Và ông ấy đã ngồi xe lăn từ tám năm nay rồi.”

Một sự yên lặng khó chịu. Ba cô nhún vai.

“Vậy thì đây là ai đó có mối liên hệ với gia đình này. Một ông chú bác chẳng hạn. Hoặc một tay sát thủ được thuê cùng với hai đứa con trai của hắn.”

“Có thể,” sĩ quan Brett nói. “Chúng tôi chắc chắn sẽ điều tra ra.”

“Thế còn những người đàn ông khác thì sao? Những gã có súng mà Dusty đã thấy ở quảng trường ấy. Các vị chắc phải biết điều gì đó về họ chứ. Các vị cũng có mặt ở đó mà. Các vị đã thẩm vấn họ. Hay vài người trong số họ.”

Sĩ quan Brett lại liếc sang nữ đồng nghiệp. Dusty thấy cô ta thoáng gật đầu.

“Chúng tôi đã nói chuyện với vài người trong số họ,” ông nói, “nhưng không phải tất cả. Một số đã chạy trốn trong hỗn loạn và nhiều người lạ mặt xuất hiện ở Beckdale sau đó. Nhưng những người chúng tôi nói chuyện đều đến từ Millhaven, Barrowmere và vài ngôi làng phụ cận. Họ không ở lại thị trấn. Từ nơi họ sống, họ sẽ lái xe đến đây và rồi lại lái về vào buổi tối.”

“Những người ban tự quản ư?” ba cô nói,

“À, nếu ông thích nói thế. Những người đó cảm thấy đặc biệt căm ghét chàng trai trẻ khả nghi kia và họ muốn... hừm... giải quyết vấn đề theo cách của họ. Chúng tôi đang cố khám phá xem có người nào đó đang tổ chức lãnh đạo họ không.”

“Chắc hẳn phải có người nào đó.”

“Không phải luôn theo cách đó. Đôi khi ông thấy những nhóm nhỏ, không có sự gắn kết hoặc thậm chí là các cá nhân tự phát hành

động riêng rẽ rồi dần tạo thành nhóm. Đặc biệt là khi có ác cảm mãnh liệt.”

“Giống như trường hợp này.”

“Chính xác là thế. Cho dù họ có tổ chức hay không, họ rõ ràng có sự liên kết với cùng một mục đích chung là bắt cậu bé này. Tôi sẽ tránh xa họ nếu tôi là các vị và để cảnh sát giải quyết những chuyện này.”

“Các vị có nghĩ họ phải chịu trách nhiệm cho vụ đột nhập vào phòng của Dusty không?”

“Có thể. Nhưng chúng ta chưa có chứng cứ nào cả.”

“Đó có thể là gã tóc đuôi ngựa,” Dusty nói. “Hoặc mấy đứa con trai ông ta.”

“Điều đó cũng có thể,” sĩ quan Brett nói. “Nhưng chúng ta cần chờ đợi cho tới khi các anh chàng trên gác hoàn thành việc khám nghiệm hiện trường trước khi chúng tôi đưa ra các kết luận. Tóm lại, còn có những người khác mà các vị cần phải dè chừng nữa.”

“Như ai cơ?” Dusty hỏi.

“Như dân địa phương đang sợ hãi trước các tin đồn về anh chàng này và những người lạ mặt xuất hiện với súng ống, họ coi cháu là nguyên nhân của tất cả rắc rối này, hoặc là người đang che giấu anh chàng kia.”

“Nhưng cháu không che giấu anh ta. Cháu không biết anh ta ở đâu cả.”

“Tại sao họ lại phải tin điều đó?” sĩ quan Brett hỏi vặn. “Tại sao mọi người tin rằng có những chứng cứ rõ ràng cho thấy cháu đang giữ liên lạc với cậu ta?”

Dusty cảm thấy những lời của chàng trai kia lướt qua tâm trí.

Em nghĩ tôi có khả năng cưỡng hiếp ư?

Cô nhìn xuống, cau mày.

“Đã có chuyện gì xảy ra với cô gái ở Millhaven đó?” cô hỏi.

Không ai trả lời.

“Hả?” cô hỏi. “Chuyện gì đã xảy ra?”

“Chẳng có chứng cứ gì, Dusty ạ,” thanh tra Sharp nói.

“Vậy người ta cho rằng chuyện gì đã xảy ra?”

Dusty tức giận ngược lên nhìn cô ta. “Cháu biết các vị không định nói cho cháu nghe những chuyện ấy nhưng chỉ... chỉ cần cho cháu biết những gì có thể nói thôi.”

Thanh tra Sharp lặng lẽ quan sát cô một lúc.

“Tất cả những gì chúng tôi có,” cuối cùng cô ấy nói, “là điều tự cô gái đó khẳng định. Nếu những gì cô ấy khai là sự thật, thì chúng tôi đang tìm kiếm một cậu con trai rất nguy hiểm. Và là một kẻ rất mưu ma thủ đoạn.”

“Nghĩa là gì ạ?”

“Là cậu ta rất thông minh.”

“Bị tình nghi.”

“Rất giỏi, Dusty. Bị tình nghi. Nhưng để tránh tranh cãi, chúng ta hãy cứ giả vờ như câu chuyện của cô bé kia là sự thật. Và câu chuyện đó như sau: lần đầu tiên cô bé thấy chàng trai này là ở một góc phố. Cậu ta đang thổi một ống tiêu ocarina màu trắng. Biểu diễn để kiếm tiền, cô ấy nghĩ thế, mặc dù một số nhân chứng nói rằng cậu bé không có cái mũ xin tiền nào cả và có vẻ không phải đang ăn xin. Dù vậy, cô gái đó và mấy người bạn vẫn thường thấy cậu ta ở các góc phố, đang chơi thứ nhạc cụ kia.”

Dusty nghĩ lại cuộc nói chuyện bên bờ hồ. Angelica đã tuyên bố là một trong những người bạn của cô gái này. Có lẽ cảnh sát đã cũng đã thẩm vấn cô ta. Có lẽ câu chuyện của cô gái kia là thật. Nhưng nó dường như là không thể.

Chắc chắn chàng trai đã đứng trước mặt cô đó không thể nào làm một chuyện như vậy được.

“Và dần dà,” thanh tra Sharp kể tiếp, “chàng trai đã tìm cách giành được sự tin tưởng của cô gái này. Đó là sự việc - được giả định - diễn ra theo cách đó. Cậu ta tạo mối liên hệ với người khác bằng một sự thấu hiểu đáng kinh ngạc. Cậu ta sẽ nói điều gì đấy tiết lộ sự hiểu biết phi thường về cuộc đời của người đó. Điều ấy không chỉ với cô gái này. Các câu chuyện từ tất cả vùng phụ cận xung quanh và những khu vực xa hơn. Tất cả đều kể cùng một câu chuyện đó. Những rắc rối bắt đầu từ chàng trai có khả năng tạo mối liên hệ bằng cách kỳ lạ đó. Giống như cậu ta đã làm với cháu đấy, Dusty, cái lần đầu tiên cậu ta gọi cho cháu.”

Dusty không nói gì.

“Trong trường hợp của cô gái này,” thanh tra Sharp nói tiếp, “nó hoá ra lại không diễn ra qua một cuộc điện thoại như với cháu. Cậu ta chỉ bắt đầu nói chuyện khi cô ấy đi bộ đến trường. Cô bé nói vậy. Và nhiều bạn bè của cô bé đã chứng thực việc thấy cậu ta trò chuyện với cô ấy. Cậu ta cũng nói chuyện với họ nữa. Họ không thấy thoải mái với sự bầu bạn của cậu ta. Cậu ta cũng nói những điều khiến họ bất an, những chuyện tiết lộ bí mật về đời tư của họ một cách không thể lý giải được. Và rồi, dĩ nhiên, có sự xuất hiện khác thường của cậu ta. Có vẻ như trong khi một vài khía cạnh bản chất của cậu ấy khiến người ta sợ hãi và xua đuổi thì ở khía cạnh khác lại có sức hấp dẫn mãnh liệt với cả phái nam lẫn phái nữ. Ở gần chàng trai này thật nguy hiểm. Và rõ ràng cậu ta có năng lực ảnh hưởng tâm lý lên người khác.” Vị nữ cảnh sát ngừng lời. “Bao gồm cả cháu nữa, Dusty ạ.”

“Cô chưa kể cho cháu chuyện gì xảy ra với cô gái kia.”

“Cháu không nghe cô nói gì sao, Dusty. Cậu ta có khả năng ảnh hưởng tâm lý mạnh mẽ đối với cháu.”

“Cô vẫn chưa nói cho cháu chuyện gì đã xảy ra với cô gái ấy.”

“Và cô sẽ không nói cho tới khi nào cháu nghe những gì cô đang nói đây.”

“Cháu nghe rồi.”

“Tới khi cháu thực sự nghe cô, không phải chỉ bằng tai mà bằng đầu óc của cháu ấy.” Thanh tra Sharp nhìn như xuyên thấu qua cô. “Bởi vì hiện giờ cô không chắc cháu có đang tư duy đúng đắn không, Dusty ạ. Cháu đang nổi giận. Cháu đang hành động theo bản năng. Nhưng đầu óc cháu thì đã ngủ say. Nếu nó hoạt động bình thường, cháu sẽ nhận ra rằng cậu con trai này có khả năng ảnh hưởng cả tâm lý và cảm xúc của cháu.”

“Chỉ bị nghi ngờ thôi,” Dusty lầu bầu đáp trả.

“Không, không phải là nghi ngờ. Bây giờ chúng ta đang nói chuyện thực tế. Không có gì trong chuyện này nhất thiết kết luận cậu ta có tội cả. Nhưng dù cậu ta có phạm tội hay không, rõ ràng rằng cậu ấy có ảnh hưởng tới cháu. Chúng ta có thể suy luận từ chính những lời cháu nói. Và nó có vẻ như - nếu có người tin vào điều đó - những gì xảy ra đối với cháu cũng xảy ra với những trường hợp đã xảy ra trước đó. Và trong một trường hợp, nó rất có thể dẫn tới một hành vi phạm tội.”

“Cô sẽ nói cho cháu tiếp câu chuyện đó không?”

Ánh mắt cảnh sát Shark trở nên sắc lạnh. Nhưng giọng cô vẫn nhẹ nhàng như thường lệ.

“Theo câu chuyện của cô gái,” viên cảnh nói tiếp, “cô ấy nhận thấy mình dần dần bị mắc kẹt vào sức ảnh hưởng của anh chàng đó. Bị anh ta say đắm, cô bé nói thế. Anh ta dường như có cách chạm vào những suy nghĩ riêng tư nhất và đặc biệt là những cảm xúc bất an

sâu sắc nhất của cô ấy. Cô ấy thấy mình đủ tin tưởng anh ta để đi cùng anh ta cả một chặng đường dài. Những gì cô ấy nhớ được là cái gì đó nóng bỏng tràn ngập cô ấy, bị bắt tình, rồi thấy mình bị trói và bịt miệng trong một chỗ tối tăm. Sau này người ta biết được đó là một nơi được khoá kín bị bỏ hoang ở ngoại ô Millhaven. Cô gái kể rằng anh chàng đó đã nhốt cô ở đó ba ngày, lúc nào cũng trói chặt và bịt miệng, đến rồi đi, và cưỡng bức cô ấy nhiều lần suốt thời gian đó. Trong một lần anh ta đi vắng, cô cố tự cởi trói và thoát được. Cô ấy được một nông dân tìm thấy trên đường làng, khóc lóc và rất kiệt sức.”

Dusty ngoảnh đi. Câu chuyện kể của Angelica cũng khá giống thế. Khó mà biết phải nghĩ gì nữa. Cuối cùng ba cất lời, giọng ông đầy xúc động.

“Con sẽ không gặp anh chàng đó nữa, Dusty nhé. Con hiểu chứ? Con sẽ không tìm kiếm cậu ta và nếu cậu ta liên lạc với con, con sẽ đặt điện thoại xuống, hoặc gọi cho cảnh sát, hoặc bỏ chạy, hoặc làm gì cũng được. Con không có việc phải làm với cậu ta nữa. Nếu con biết cậu ấy ở đâu -“

“Con sẽ không gặp đâu. Con sẽ kể cho ba nghe.”

“Nếu con biết chỗ cậu ấy ở đâu,” ba tiếp tục dặn dò, “con hãy nói cho chúng ta biết ngay.”

Dusty thấy tất cả đang chăm chú quan sát cô. Cô trừng mắt nhìn lại họ.

“Con không biết anh ta ở đâu,” cô quả quyết nói.

Ba đập tay lên mặt bàn.

“Con vừa nghe những gì thanh tra Sharp kể rồi đấy. Con phải nghiêm túc tiếp thu. Lấy chuyện đó làm gương. Hắn ta tán tỉnh cuộc sống của mọi người theo cách của hắn. Hắn có cái... cái năng lực kì lạ... hay cái quái quỷ gì đó. Hắn ta kì quái nhưng hắn cũng là loại gọi hấp dẫn cho mọi người. Quyền rũ, nếu con thích gọi là thế. Và hắn

có thể gây ảnh hưởng tới mọi người. Hấn tìm ra điểm yếu nhất và tác động vào đó. Trong trường hợp của con thì là Josh. Josh là điểm dễ bị tổn thương nhất của con và anh chàng kia tấn công thẳng vào đó, y như hấn đã làm với cô gái ở Millhaven.”

“Chỉ là bị nghi ngờ thôi.”

“Không!” Ba quát lại cô. “Không phải là bị nghi ngờ đâu! Đừng đùa giỡn nữa!”

“Con không hề đùa.”

“Con đang giỡn đó. Con đùa giỡn vì con không muốn đối diện chuyện này. Anh chàng đó cũng làm y như thế với cô gái ở Millhaven. Và cho dù chuyện có không đủ chứng cứ trên lí thuyết chứng tỏ rằng hấn đã thực hiện vụ cưỡng bức kinh khủng đó, con vẫn phải chấp nhận khả năng nó là thực. Và nếu nó là thực, thì bản thân con đang gặp nguy hiểm tương tự.”

Ba thở mạnh ra, run rẩy, rồi nhìn sang các cảnh sát.

“Tôi xin lỗi,” ông nói. “Tôi khá căng thẳng.”

“Chúng tôi rất hiểu ông,” thanh tra Sharp đáp. “Tôi nghĩ hiện tại chúng ta có lẽ đã nói xong chuyện. Sĩ quan Brett và tôi sẽ để ba con ông lại với nhau một lát và đi xem các đồng nghiệp trên gác làm tới đâu rồi.”

Hai viên cảnh sát rời phòng. Dusty nhìn sang ba. Trên mặt ông biểu lộ sự mệt mỏi và gần như cam chịu. Ông ngược nhìn cô với đôi mắt đỏ ngầu.

“Trông con cứ như chú cún con đang sợ hãi ấy,” ông lau bầu.

“Ba nói điều khó hiểu thế.”

“Con đúng là trông như thế đây.” Giọng ông giờ gay gắt hơn. “Con đang biến đổi thành Josh rồi. Con có nhận ra thế không? Thỉnh thoảng nó vẫn hay nhìn với ánh mắt ấy. Khi nó xuất hiện ở nhà sau

khi biến mất nhiều ngày mà chẳng nói chẳng rằng giải thích gì cả. Và ba mẹ chỉ biết nó đã gặp rắc rối và hỏi chuyện nó. Và nó cứ dựng ra vài câu chuyện. Chẳng bao giờ nó nói thật cả. Nó cứ chỉ dựng chuyện thôi. Ba mẹ biết nó nói dối. Nó có quá nhiều bí mật.

Có thể nó chia sẻ một vài chuyện với con. Nhưng chẳng bao giờ nó chia sẻ điều gì với ba mẹ cả. Và nếu ba mẹ thúc nó kể chuyện, nó sẽ có ánh nhìn như con đang có bây giờ đây. Cún con lo hãi.”

“Cún con đang sợ hãi cũng khá nguy hiểm đấy ạ.”

“Chính xác thế.”

Họ tiếp tục lặng lẽ nhìn nhau. Dusty nghe thấy tiếng bước chân và giọng nói nho nhỏ từ trên tầng. Nghe có vẻ như các cảnh sát đang đứng ở đầu cầu thang chứ không phải không phải trong phòng cô nữa, và họ vừa kiểm tra hiện trường xong. Ba hân cũng đang nghĩ thế.

“Dusty à,” ba nhào về trước nói. “Trước khi họ đi xuống - có điều gì nữa con cần kể cho ba biết không?”

Cô vắt óc nghĩ ngợi. Thật khó mà biết phải nói gì và không nên nói gì. Nhưng có lẽ...

“Có một điều anh chàng đó đã kể cho con,” cô đáp.

“Điều gì vậy?” ông vội hỏi.

Cô nhớ lại những điều anh chàng đó đã nói với cô trong bệnh viện.

“Cậu ta nói mình có thể cảm nhận thấy sự hiện diện của Josh. Ở đâu đó rất gần.”

“Cậu ta nói điều đó với con bao giờ?”

“Ở trong...” Cô ngăn mình nói tiếp. “Qua điện thoại ạ.”

“Con vừa nói “ở trong”. Con có ý gì với từ “ở” thế hả?”



“Ý con là “qua”. Qua điện thoại.”

“Con chắc chứ hả?”

“Vâng.” Cô nhìn thẳng vào mắt ông. “Thôi mà, vì Chúa, ba đang suy diễn quá qua câu chữ. Cậu ta đã nói thế với con qua điện thoại, được chưa ạ? Vào lần cuối gọi cho con. Cậu ấy bảo có thể cảm nhận thấy sự hiện diện của Josh.”

“Và ba cho rằng hẳn con đã bị hạ gục bởi điều đó. Ba cho rằng con rõ ràng tin ngay chuyện đấy.”

Cô không đáp lại. Không mấy quan trọng.

Ba lắc đầu.

“Con cáu cũng phải, Dusty ạ. Ba lo phát ốm về con. Và có Chúa mới biết con đang kéo rắc rối gì đến với cả hai ta.”

“Con không mang rắc rối cho ba,” cô đáp. “Được chứ a? Con sẽ để ba không bị phiền hà.”

“Không, con không được làm thế.” Ông đột ngột nắm tay cô khiến cô bất ngờ. “Và nghe này, Dusty - dù con không kể cho ba bất kì điều gì đi chăng nữa, nếu có rắc rối, chúng ta sẽ cùng giải quyết. Con có nghe ba nói không? Chuyện rắc rối của con cũng là của ba.”

“Và chuyện của ba cũng là của con,” cô đáp.

Cô cảm thấy tay ông nắm chặt tay cô. Cô cũng siết chặt tay ông và bắt gặp nụ cười ngắn ngủi trên gương mặt mệt mỏi của ông. Cánh cửa mở ra, sĩ quan Brett và thanh tra Sharp bước vào phòng. Ba ngược nhìn họ và vẫn nắm tay Dusty.

“Các vị có tìm thấy gì trên đó không?”

“Không có nhiều thứ làm căn cứ mấy,” sĩ quan Brett đáp. “Chúng tôi mang theo một số mẫu vật có thể mang lại manh mối, nhưng tôi phải nói cho các vị một số việc sẽ giúp chúng tôi rất nhiều.”

Thanh tra Sharp ngồi bên bàn.

“Tôi nghĩ điều quan trọng bây giờ là quyết định tiếp theo đây sẽ như thế nào. Hay nói đúng hơn, hai ba con các vị sẽ bắt đầu như thế nào. Các vị có định ở lại trong nhà không?”

“Dĩ nhiên rồi,” ba đáp. “Các vị nghĩ chúng tôi sẽ làm gì được nữa?”

“Tôi chỉ muốn hỏi vậy vì tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng các vị hẳn cảm thấy bị nguy hiểm ở đây, nhất là khi tên Dusty đang được dân chúng quanh Beckdale truyền miệng. Có khá nhiều người quanh đây có ác cảm với cô bé. Nó khiến tôi nghĩ rằng nếu các vị có họ hàng hay bạn bè ở đâu đó trong nước, các vị có lẽ muốn -“

“Không!” ba đáp ngay. “Chúng tôi sẽ không bị đẩy ra khỏi nhà mình bởi một đám du thủ du thực đâu.”

Dusty sừng sốt nhìn ba, kèm với cảm giác tự hào đến bất ngờ.

“Chúng tôi sẽ ở lại đây,” ông nói tiếp. “Đây là nhà của chúng tôi cơ mà. Chúng tôi chẳng làm gì sai cả.”

“Chúng tôi không định nói các vị sai,” thanh tra Sharp đáp, “nhưng vì sự an toàn của các vị, có thể chỉ là tạm thời thôi, các vị nên tạm lánh đi thì hơn. Biết đâu đấy, chuyện này sớm xong xuôi thôi. Anh chàng kia có thể rời vùng này và -“

“Anh ấy sẽ chưa đi đâu,” Dusty đáp.

Mọi cặp mắt đổ dồn về phía cô. Cô nuốt khan, nhận ra rằng mình vừa buột miệng lỡ lời. Lời của anh chàng ấy lại vang vọng trong đầu cô.

Lần này tôi sẽ không để mình bị đánh bật đi.

“Cháu chỉ linh cảm thế,” cô vợ vàng nói thêm.

Thanh tra Sharp lại nheo mắt.

“Một linh cảm được nói ra với niềm tin khá vững chắc nhỉ, Dusty.”

“Có lẽ ạ.”

“Có lí do đặc biệt nào khác cho linh cảm này không?”

“Các linh cảm đâu cần phải có lí do ạ. Chính thế nó mới là linh cảm.”

Đôi mắt ấy càng nhúu lại hơn, nhưng rồi đột ngột thanh tra Sharp đứng lên.

“Chúng tôi sẽ để mắt tới các vị hết mức có thể. Nhưng tôi vẫn phải cảnh báo các vị, chúng tôi không thể bảo vệ các vị hai tư trên hai tư giờ đâu. Chúng tôi phải dàn lực lượng vì đang tập trung nhiều người lạ mặt nóng nảy trong vùng này, và dĩ nhiên, mục tiêu chính của chúng tôi là tìm cho ra anh chàng đó.”

“Chúng tôi không mong được bảo vệ,” ba đáp.

“Cho dù vậy,” thanh tra Sharp nói thêm, “vẫn phải nói thêm rằng cả hai vị cần cẩn trọng. Và các vị phải gọi ngay cho cảnh sát nếu có chuyện gì xảy ra. Cô đặc biệt nhắc nhở cháu, Dusty ạ.”

Dusty không nói gì. Cô chỉ muốn cảnh sát đi về ngay. Cô muốn dọn dẹp lại phòng mình. Cô muốn suy nghĩ tiếp. Cô muốn khóc. Có tiếng di chuyển của cảnh sát ngoài phòng khách. Có người mở cửa chính. Nhưng thanh tra Sharp và sĩ quan Brett vẫn nấn ná trong bếp.

“Chúng tôi sẽ ổn cả thôi,” ba nói. “Chúng tôi sẽ báo nếu còn rắc rối nào khác.”

“Tôi có thể hỏi các vị định làm gì ngày mai chưa?” thanh tra Sharp hỏi.

“Tôi định bắt tay vào công việc mới,” ba đáp. “Tôi vừa được nhận làm bếp trưởng ở Pied Piper. Dusty thì đi đến trường, mặc dù tôi tự hỏi liệu con bé có -“

“Và đó là những việc cháu và ba sẽ làm ạ,” Dusty đáp. “Ba sẽ ở Pied Pier và cháu thì ở trường.”

“Tôi hiểu.” Thanh tra Sharp lần lượt nhìn từng người. “Thế thì cứ làm các việc như thường lệ thôi.”

“Vâng ạ,” Dusty đáp. “Làm việc như thường lệ.”

Nữ thanh tra mỉm cười ngắn ngủi.

“Vây giờ chúng ta sẽ tạm biệt nhau nào.”

Và hai viên cảnh sát rời khỏi phòng. Ba tiễn họ ra ngoài, rồi quay lại bếp. Dusty đứng dậy và ngược nhìn ba, rồi, không ai nói gì, họ ôm chầm lấy nhau.

“Con ổn rồi chứ?” ba hỏi.

“Vâng ạ. Còn ba?”

“Ba ổn.”

Ông ôm cô chặt hơn.

“Con định ngủ ở đâu đêm nay?”

“Trong phòng con ạ.”

“Con không ngủ được đâu,” ông gợi ý. “Có cách này nhé. Dựng lều ngủ trong phòng ba. Hoặc con ngủ trên giường ba và ba nằm trong lều.”

“Không ạ, con muốn dọn dẹp mớ lộn xộn luôn.”

“Mất thời gian lắm. Để sáng mai đi.”

“Con phải đi học sáng rồi. Và ba phải tới Pied Piper.”

“Ba sẽ đi làm và con sẽ tới trường. Nói thế với cảnh sát thôi.”

Cô ngược nhìn ba.

“Ba à, nghe này - ba sẽ đi làm và con sẽ đi học.”

Ông thở dài.

“Ừ thì, cũng có thể. Nhưng cả ba và con sẽ cùng dọn phòng con. Nhưng ta phải ăn chút gì trước đã.”

“Bánh mì nướng phết đậu. Món gì nhanh nhanh ấy ba.”

“Được.”

“Họ im lặng ngồi ăn món bánh mì nướng phết đậu, rồi vào phòng cô ấy. Cô muốn được tự dọn dẹp, để được nghĩ, được khóc một mình, nhưng nước mắt sẽ không trào rơi nếu có ba ở đây. Thế nhưng mặc kệ những chuyện này và kệ cả lỗi căng thẳng giữa họ, cô vẫn hạnh phúc khi có ông ở đây. Cuối cùng nước mắt cũng rơi, nhưng là của ba, chứ không phải của cô.

Họ ghì chặt nhau, rồi lại tiếp tục công việc, lau dọn sạch thủy tinh vỡ, các mảnh vỡ và những thứ bẩn thỉu, nhặt nhanh, sắp đặt cho ngăn nắp và thu xếp cho ổn nhất trong khả năng mình. Vào lúc tối muộn, cửa sổ được ốp tạm bằng ván, sàn nhà sạch sẽ, thảm được hút sạch, tường được lau sạch, rác rưởi được tổng khứ đi, giường được trải lại.

“Con có chắc con vẫn muốn ngủ lại trong phòng này không?” ba hỏi.  
“Phòng sẽ còn lạnh cho tới khi ta sửa xong cửa sổ đấy.”

“Con muốn thế ạ.”

“Nếu con lạnh, cứ sang đánh thức ba, và ta sẽ dựng lều ngủ trong phòng ba nhé.”

“Vâng ạ.”

“Hứa là con sẽ gọi ba nhé.”

“Con hứa ạ,” cô đáp.

“Chúng ta sẽ quyết định làm gì ngày mai sau.”

“Chúng ta quyết rồi mà ba. Ba sẽ đi nhận công việc mới và con sẽ đi học.”

Cô nhào người về phía trước và hôn ông.

“Con xin lỗi, con phức tạp quá,” cô nói.

“Con rất phức tạp. Y như Josh vậy. Nhưng chí ít thì con vẫn ở đây.”

Ông hôn lại cô.

“Ngủ ngon, Dusty.” Rồi ông để cô lại một mình.

Cô ngồi xuống bên cạnh bàn, nhìn lên mặt bàn bị phá nham nhờ giấy lát, rồi lôi khuôn mặt giấy và bức ảnh Josh ra. Cho ngấm chúng đến vài phút, hai gương mặt giống nhau một cách lạ kì, tuy thế, bức ảnh thì lạnh lùng, còn khuôn mặt giấy thì ấm áp y như lúc trước, và một lớp sang sáng bắt đầu xuất hiện rìa quanh bức vẽ. Cô cúi xuống thật gần, cố gắng để hiểu ý nghĩa câu nói.

Điều bí mật vĩ đại mà ta phải tự giải quyết một mình.

“Sao lại một mình?” cô thầm thì. “Tại sao phải là một mình?”

Cuối cùng nước mắt cô cũng tuôn rơi. Cô không cố kìm nén nữa. Cô oà khóc. Khi đã nín, cô lau nước mắt, lôi điện thoại ra và lắng nghe. Không có tiếng động từ phòng ba. Xung quanh chẳng có tiếng động nào cả. Màn đêm tĩnh lặng.

“Được rồi,” cô nói. “Con sẽ làm khó cho mẹ. Thực sự khó đấy. Rồi để xem mẹ làm được gì.”

Cô bắt đầu bấm tin nhắn.

Chúng con đang gặp rắc rối lớn. Ngôi nhà bị đột nhập và mọi thứ đang ngày càng tồi tệ hơn. Rất có thể xảy ra bạo lực.

Cô lại lau mắt, rồi lúi trong túi áo tắm thiếp mà cô luôn mang theo mình. Cô nhắc lại những lời đã nói khi lần đầu tiên cầm nó.

“Thợ làm tóc di động ư? Mẹ trở thành thợ làm tóc di động từ khi nào thế?”

Số điện thoại trên tấm thiếp như đang chăm chăm nhìn lại cô.

Cô lại lắng nghe tiếng động trong đêm. Vẫn chỉ là sự tĩnh mịch cô quen. Cô bấm dòng nhắn cuối cùng.

Quay về nếu mẹ muốn.

Và gửi tin đi.

## 25

Tên xe buýt đưa đón học sinh vẫn chưa thấy lời bình phẩm bàn tán nào. Thật là một chuyện lạ kỳ làm sao khi thiếu những lời bình phẩm trên hành trình tới Beckdale. Thường thường xe buýt luôn ồn ào với Dusty là tâm điểm. Nhưng sáng nay thật khác. Các học sinh đều lùi lại, im lặng cả đám và rõ ràng là tỏ ra thận trọng với cô.

Mọi thứ lại thay đổi khi cô bước vào cổng trường.

“Bạn trai của mày thế nào, Thùng Rác<sup>1</sup>?”

<sup>1</sup> Nguyên văn là “Dustbucket” - một cách chơi chữ chế nhạo tên của Dusty.

Cô liếc nhìn sang phải và thấy Adam Brice cùng ba đứa bạn đang uể oải tựa vào hàng rào. Cả ba đứa đều là những gã to con và lớn hơn cô hai tuổi. Cô lượng sức không thể chơi lại cả bọn, nhưng vẫn có thể quắc mắt lườm chúng.

Cô tiếp tục bước đi, những cặp mắt dè chừng hướng về phía cô từ mọi phía. Những tiếng thì thào bí mật, gần như không nghe rõ. Chuyện này thật khủng khiếp. Cô đã chuẩn bị sẵn tâm thế ngượng ngùng xấu hổ, bị lạnh nhạt, bị dòm ngó trơ tráo, bị sỉ nhục, nhưng cô cảm thấy như mình bị ruồng bỏ, xa lánh. Cô đi thẳng tới dãy nhà chính. Đúng lúc cô bắt đầu nghe thấy những điều bọn họ đang nói.

“Là cô ta đó.”

“Ờ đằng kia kìa.”

“Tránh xa nó ra.”



Nhưng đây là lời của lũ nhóc lớp dưới không quen biết cô. Những đứa lớn hơn thì trơ tráo hơn.

“Này, Dusty! Mới gặp thằng đó gần đây hả?”

Cô liếc nhìn sang tìm kẻ phát ngôn câu nói đó, nhưng khó mà biết được là đứa nào. Có quá nhiều nhóm đang túm năm tụm ba ở sân trường.

“Này, Dusty!” Lại một giọng khác cất lên đâu đó sau lưng cô. “Mày có biết thằng đó là đồ trụy lạc mất dạy khi bắt đầu gặp gỡ nó không?”

Cô quay ngoắt lại sau. Một lần nữa không có manh mối nào để biết kẻ phát ngôn là ai ngoại trừ việc đó là một trong số những đứa lớn tuổi mà cô không quen. Cô rà soát gương mặt những đứa bằng tuổi. Không có cặp mắt nào dám đón ánh mắt của cô. Cô chăm chăm nhìn quanh và rồi bắt được cái bóng chuyển động gần cổng trường.

Hai gã đàn ông đang lấp ló ngó vào từ ngoài phố. Cô nhận ra một tên: gã đàn ông nặng nề có râu quai nón mà thanh tra Sharp đã nói chuyện cùng trên quảng trường. Lúc này hắn không có súng, cũng không có đồng bọn, nhưng không nhằm lẫn vào đâu được là chúng đang có một sự quan tâm không lành mạnh đối với cô. Dusty xoay người hướng về khu nhà chính và thấy Beam đang đứng ở lối ra vào.

“Tiếp đi,” cô lăm băm nhìn cậu ta. “Hãy xem cậu cũng phớt lờ tớ nào.”

Như thể nghe thấy được cô nói, cậu ta lúng túng nhún vai và biến mất vào trong tòa nhà.

“Đồ khốn,” cô làu bàu.

“Dusty,” có tiếng người gọi.

“Gì?” Cô lại quay phắt lại, sẵn sàng chiến đấu, nhưng chỉ thấy Angelica đang đứng đó.

“Là tớ,” cô bạn nói.

Dusty nhìn chăm chăm. Cô không nhận ra giọng nói này. Cô đã sẵn sàng đối đầu với một lời nhieéc móc khác.

“Là tớ, Dusty.”

“Tớ thấy rồi.”

Hai cô gái nhìn nhau và ngay lúc ấy Dusty cảm thấy bầu không khí trong sân trường như căng thẳng lên. Tình trạng thù địch vẫn còn đó nhưng giờ nó đã có vẻ tăng vọt. Cô nhìn chăm chăm rồi quay lại hướng về phía Angelica.

“Chuyện gì thế?”

“Cậu không phải là người duy nhất không được yêu thích,” Angelica nói.

“Bọn họ không thích cậu à?”

“Không hề.”

“Nhưng họ thậm chí còn không biết cậu. Đây là ngày đầu tiên ở trường của cậu.”

“Họ biết về tớ. Ít nhất họ nghĩ là họ biết.”

“Thế là ý gì?”

“Chẳng quan trọng.” Angelica nghiêng người lại gần. “Chúng ta vào trong nào. Tớ không thể đứng để bị tất cả nhìn chăm chăm thế này.”

“Được thôi. Nhưng chúng ta phải đáp trả bọn họ thứ gì đó trước đã.”

“Như thế nào?”

“Như thế này này.”

Rồi Dusty chậm chậm xoay tròn.

“Tiếp đi nào!” Cô quát vào mặt cả bọn trong sân trường. “Nhìn rõ rồi chứ!”

Một tiếng gầm giận dữ lan ra khắp sân trường.

“Không thích thế à?” Cô quát ầm ĩ. “Tao không sợ đâu! Có đứa nào muốn tiếp tao không?”

Lại một tiếng gầm căm phẫn như ong vỡ tổ nữa nhưng chẳng có ai bước ra cả.

“Không có ai sao?” Dusty quát to. “Không ai cả à?”

Angelica giật giật cánh tay cô.

“Dusty,” cô ta thì thầm, “cậu đang mắc sai lầm đấy.”

“Thế còn mày thì sao?” Dusty hất đầu ra hiệu về phía Adam Brice và bọn bạn của nó. “Tất cả chúng này đều là lũ con trai to xác. Không sợ con người bé nhỏ tao đây phải không?”

“Dusty,” Angelica thúc giục. “Đi vào trong thôi.”

Dusty cảm thấy cô ta lại kéo giật cánh tay cô lần nữa.

“Được rồi, tớ đi đây,” cô làu bàu. “Thả tay tớ ra nào.”

Angelica thả ra, Dusty theo sau cô bạn đi về phía khu nhà chính.

“Mày là cái thùng rác, Dusty!” có đứa nào đó gọi với theo.

“Câm mồm mày lại!” cô quát lên.

“Thằng đó phạm tội hãm hiếp!”

“Làm sao mà biết?”

“Dusty,” Angelica thì thào nài nỉ. “Làm ơn.”

Dusty phớt lờ cô ta đi và quay lại sân trường.

“Làm sao mà biết hả?” cô hét to chẳng với một người cụ thể nào.  
“Hả? Làm sao mà biết?”

“Dusty,” một giọng nói cất lên phía sau cô.

Cô quay lại thấy cô Wilkes đang đứng đó. Cô hiệu trưởng nhìn Dusty một lúc rồi gật đầu về phía khu nhà chính.

“Đến văn phòng của cô,” cô giáo khẽ nói.

Dusty ném một cái lờm giận dữ cuối cùng về phía sân trường.

“Dusty,” cô Wilkes nhắc. “Chúng ta cần nói chuyện.”

Dusty đi theo cô giáo vào trường. Cô cảm thấy một cảm giác tội lỗi lạ lùng khi bỏ lại Angelica ở sân. Tại sao cô gái đó lại không được yêu mến đến thế thì thật khó mà biết được, nhưng chẳng còn thời gian để nghĩ đến chuyện ấy vào lúc này. Cô có đủ vấn đề rắc rối của riêng mình rồi.

Các dãy hành lang cũng đầy chật những người như ở sân chơi, bọn họ đang tán chuyện trước khi chuông reo. Tất cả đều hạ thấp giọng khi cô tới gần. Cô trừng mắt với bọn họ, quyết tâm không tỏ ra nao núng. Beam đang đứng ngoài hội trường kịch với hai đứa bạn cùng đội bóng bầu dục của cậu ta.

“Tiếp tục chạy trốn nữa đi, Beam?” cô gọi to.

Beam nhấp nhồm đổi chân.

“Điều đó không đúng,” cậu ta làu bàu.

“Cái gì không đúng hả?”

“Dusty,” cô Wilkes. “Không phải bây giờ.”

Nhưng Beam lại nói tiếp.

“Những chuyện cậu đang làm là không đúng.”

“Và tôi đang làm gì chứ?” Dusty hỏi đốp. “Hả?”

“Lộn xộn với thằng con trai đó. Mọi người đều biết cậu đang bảo vệ hắn.”

“Mọi người đều chẳng biết gì cả!”

“Dusty!” Cô Wilkes đột ngột dừng lại. “Thế đủ rồi! Em nữa, Beam. Đi vào lớp đi. Sắp chuông rồi.”

Beam ì ạch bỏ đi với hai đứa bạn của cậu ta.

“Hãy giữ cho miệng em ngậm chặt vào, Dusty,” cô Wilkes nói.

Nhưng chuyện đó thật khó. Còn bao cái nhìn chòng chọc từ khắp mọi phía và những lời bình phẩm thì ào, nhiều lời lẽ đến từ đám bạn học cùng năm với cô, và đây Kamalika cũng đang tránh ánh mắt cô.

“Chào, Kam!” cô nói nhanh. “Cậu cũng lơ lớ lơ lớ đi như Beam hả?”

“Thế là sai, Dusty ạ,” Kamalika nói. “Cậu biết thế mà.”

“Cái gì sai?”

Nhưng Kamalika chỉ lắc đầu và bỏ đi. Dusty cảm thấy một bàn tay vỗ nhẹ lên vai mình.

“Dusty,” cô hiệu trưởng nói. “Tôi bắt đầu thấy hơi mệt với chuyện này rồi đấy.”

“Xin lỗi cô,” Dusty nói. “Bây giờ em sẽ giữ im lặng.”

Họ tới văn phòng hiệu trưởng đúng lúc tiếng chuông báo giờ vào học buổi sáng vang lên. Cô Wilkes vẫy tay chỉ Dusty ngồi vào cái ghế bành trước bàn làm việc và ngồi vào chỗ của cô phía sau bàn. Dusty liếc mắt nhìn quanh phòng: một nơi quen thuộc nhiều lần cô đã từng đến đây, thường là vì chuyện đánh nhau. Một khoảng im lặng khó chịu kéo dài có vẻ như cô Wilkes chẳng vội vàng phá vỡ nó. Cô chỉ ngồi đó, nhìn Dusty chăm chú qua đôi mắt nhắm lại.

“Có chuyện gì xảy ra với cây xương rồng của cô thế?” Dusty bình thản hỏi.

“Nó chết rồi,” cô Wilkes đáp.

“Em đã nghĩ chúng không bao giờ chết.”

“Ngay cả những cây xương rồng cũng chết, Dusty ạ.”

“Cái cây của cô trông có vẻ như nó sẽ mãi mãi như thế.”

“Cô cũng từng nghĩ giống y vậy. Nhưng nó đã chết thật rồi. Cô e là thế.”

Dusty nhìn chăm chăm vào khoảng không trước đây từng có một cây xương rồng. Giờ lừng lững đứng đó là một cái máy hủy tài liệu mới toanh, to đùng.

“Thật buồn cười là em lại nhắc tới cây xương rồng,” cô Wilkes.

“Tại sao?”

“Bởi vì Josh cũng từng bình phẩm về nó - à, thực ra là đùa cợt.”

“Anh ấy ư?”

“Phải, lúc nào cũng thế.”

“Lúc nào cũng thế ạ?”

“Ừm, cậu ấy vào văn phòng này cũng khá lần. Thậm chí còn nhiều hơn em đấy.”

Dusty nhăn nhó. Thật khó mà biết được liệu đây là một lời khiển trách hay là màn mở đầu cho nó. Nhưng giọng cô hiệu trưởng có vẻ khá thân thiện y như thường ngày. Dusty luôn có quan hệ tốt với cô Wilkes, cho dù thường xuyên vướng vào rắc rối. Tuy nhiên, nhắc đến Josh làm cô lúng túng. Cô ngập ngừng hỏi.

“Anh ấy đến đây bao nhiêu lần ạ?”

“Cô không rõ, Dusty. Cô không đếm những lần ấy. Nhưng rất nhiều lần.”

“Nhiều hơn mọi người khác ạ?”

“Hơn mọi người khác trong trường ư? Ý em là bất cứ học sinh nào khác ư?”

“Vâng.”

“Có lẽ.” Cô Wilkes ngừng lời. “Phải, có lẽ nhiều hơn bất cứ ai khác. Cậu ấy thường xuyên vướng vào rắc rối.”

Hai người nhìn nhau.

“Trong đầu em nghĩ gì thế, Dusty?”

Dusty nghĩ lại những điều ba cô nói với cô trên xe, và những lời tên con trai kia nói trong bệnh viện.

“Anh ấy có bao giờ... ý em là... anh ấy có bao giờ làm chuyện gì phạm pháp không?”

“Cô không biết,” cô Wilkes. “Những lần đối đầu của cô với anh trai em đều là về các vấn đề trong trường học. Cô không biết cậu ấy có vi phạm pháp luật hay không. Nhưng nếu em đang hỏi cô là cô có nghĩ cậu ấy có khả năng làm điều đó không thì cô cho rằng phải nói là có.”

Dusty lại nhăn mặt. Cô không biết tại sao lại theo đuổi chuyện này và cũng chắc chắn cô Wilkes không kéo mình vào đây để nói chuyện về Josh. Nhưng không hiểu vì sao dường như chuyện này rất quan trọng. Cô chăm chăm hít vào.

“Cô Wilkes?”

“Gì hả, Dusty?”

Ngừng một lát. Từ bên ngoài có tiếng tuyết tấp vào cửa sổ.

“Cô có... cô có thích Josh không?”

Cô nhìn thẳng vào mắt cô Wilkes, trong thoáng chốc cô thoáng cảm thấy đôi mắt ấy không giống ánh mắt của thanh tra Sharp.

“Có, Dusty. Cô rất thích cậu ấy.”

Dusty nhúc nhích đôi tư thế trên ghế, cảm thấy có điều gì đó ẩn sau những lời cô hiệu trưởng, điều gì đó không được nói ra. Cô lại nhìn vào mắt người phụ nữ này.

“Cô có tin tưởng anh ấy không?”

Cô Wilkes lắc đầu.

“Không, Dusty ạ. Cô e là cô không tin.”

Dusty nhìn xuống sàn nhà.

“OK.”

Họ ngồi im lặng một lúc.

“Cô cũng không tin tưởng chàng trai đó,” cô Wilkes nói.

Dusty nhanh chóng ngược mắt lên nhìn cô.



“Đó có phải là lý do cô đưa em vào đây không? Để tra hỏi em về cậu ta?”

“Dusty - ”

“Bởi vì em đã chịu đủ chuyện tra hỏi của cảnh sát rồi.”

“Đừng có bực tức với cô, Dusty. Em đã hỏi cô một câu hỏi thẳng thắn về Josh và cô cho em một câu trả lời thẳng thắn.”

“Chuyện em tức giận không liên quan gì tới Josh cả.”

Nhưng cô biết mình đang nói dối.

“Cô đưa em tới đây,” cô Wilkes nói, “để cứu em khỏi đánh nhau với một nửa học sinh trong trường đấy. Hay là chính em bị đánh. Hoặc cả hai. Cô không hề nghĩ em sẽ đến trường hôm nay nhưng cô đã trông chờ em ngay từ chuyến xe buýt đầu tiên đến phòng trường hợp em sẽ đến.” Cô Wilkes ngả người trên ghế. “Cô đã nghe được tất cả các câu chuyện kể rồi.”

“Ai lại không nghe chứ?”

“Quả là thế. Ai lại không nghe nói đến chứ. Dường như mọi người ở Beckdale đều đang nói về em và cậu con trai kia.”

“Đó không phải là vấn đề. Em đang giải quyết chuyện đó.”

“Phải, cô chắc em sẽ làm thế.” Cô Wilkes quan sát Dusty. “Nhưng điều khiến cô lo lắng, Dusty ạ, là nó đang được nói đến nhiều như thế nào và mức độ lan truyền nhanh chóng ra sao. Cô cho là em ý thức được đúng không, về việc nó sẽ được lan truyền nhiều như thế nào trên mạng internet ấy?”

“Máy tính của em đã bị phá hại từ hôm qua nên em sẽ không biết được.”

Cô Wilkes để khoảng im lặng kéo dài tới mấy giây.

“Em cũng không cần phải nổi xung với cô, Dusty. Cô muốn giúp đỡ.”

“Em xin lỗi. Chỉ là mọi người em gặp có vẻ như đều muốn cật vấn em. Và tất cả những gì em muốn là...”

Cô Wilkes mỉm cười.

“Tất cả những gì em muốn là tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với Josh.”

“Chuyện đó có phải là điều gì xấu xa không?”

“Không, hoàn toàn ngược lại là đằng khác. Nhưng Dusty ạ, đối với cô chàng trai này có vẻ không phải là kiểu người sẽ giúp em đạt được mong muốn đó.”

Cô hiệu trưởng cau mày.

“Có quá nhiều điều bàn tán về em trên mạng, em sẽ không tin được có bao nhiêu chuyện về chàng trai đó đâu. Không có bức ảnh nào, thật thú vị làm sao, nhưng có rất nhiều hình vẽ và hàng đống những lời bình phẩm. Cô không biết chuyện gì cho tới khi mấy đứa con cô chỉ cho cô xem những thứ chúng tìm thấy trên các bảng tin và trong các phòng chat. Và sáng nay có mấy học sinh đến gặp cô với các dữ liệu in ra từ máy tính mà chúng tìm được trên mạng. Dường như mọi người đều đang nói về chuyện này.

Họ thậm chí còn biết nhà em bị đột nhập vào và chiếc tiêu ocarina của cậu con trai đó được tìm thấy trong phòng của em.”

“Gì cơ!” Dusty kêu lên. “Cái quái quỷ gì đã - ”

“Cô không biết.” Cô Wilkes nhún vai. “Cô không biết ai đã đăng thông tin này lên mạng nhưng rõ ràng một trong những kẻ đột nhập vào nhà em đã đưa tin tức này lên hoặc có kẻ nào đó đã làm. Đó là lý do cô lo lắng cho em, Dusty ạ. Có rất nhiều sự phản cảm ở Beckdale và em đã tự mình nhảy vào ngay giữa đống hỗn độn đó.”

“Bọn họ nói gì về anh chàng kia ở trên mạng ạ?”

“Đủ mọi kiểu.”

“Như thế nào ạ?”

“Cậu ta là một thiên thần sa ngã, một con quái vật có màu của tuyết, một ác quỷ với khuôn mặt đẹp đẽ đã cám dỗ một cô gái mười lăm tuổi tên Loretta Maguire và cưỡng hiếp cô bé. Họ nói cậu ta có thể đọc được ý nghĩ, điều khiển đầu óc, biến mất, bay, phóng năng lượng vào người khác và làm họ bất tỉnh, làm hiện hình và phi hiện hình đồ vật.”

“Thế có nghĩa là gì?”

“Làm mọi vật xuất hiện hoặc biến mất hoặc thay đổi từng phần cấu tạo của chúng. Nước biến thành rượu và tất cả những thứ kiểu như thế. Cô phải nói là cô không tin bất cứ điều gì trong đó cả.”

“Cô không nghĩ là cậu ta có thể là những chuyện đó à?”

“Cô không nghĩ có bất kỳ ai có thể làm những chuyện ấy.”

“Vậy anh ta dường như làm được những chuyện đó thì sao ạ?”

“Cô nghĩ cậu là một tay đại bịp. Một kẻ lừa đảo. Ý cô là cô biết người ta đọc về những người được cho là có các sức mạnh này nhưng - ”

“Ở đâu ạ?” Dusty nhào người tới trước. “Cô đọc những cái đó ở đâu ạ? Em chưa bao giờ nghe nói tới bất cứ ai làm được những chuyện như thế này.”

“Ồ, có những câu chuyện. Hầu hết là truyền thuyết tôn giáo nói về những người thần kỳ làm được những chuyện đáng kinh ngạc. Các vị thánh là người bay lên được, xuất hiện cùng lúc ở hai nơi, biến mất vào không khí, đọc được ý nghĩ, chữa lành bệnh tật đại loại thế. Nhưng em chỉ mới thấy một nhà ảo thuật giỏi hay một kẻ ảo tưởng hoặc nhà thôi miên biểu diễn với khán giả những điều họ làm, tất cả đều dựa trên hàng loạt những trò lừa gạt. Những trò lừa gạt xuất

sắc, thông minh, đầy tính thuyết phục và tất cả đều được sắp xếp để khiến chúng trông thật thần kỳ hay bí ẩn, nhưng chỉ toàn là trò lừa gạt không hơn.” Cô Wilkes đột ngột dừng lại. “Bây giờ kia mới là chuyện kỳ quái.”

“Gì cơ ạ?”

Cô hiệu trưởng không trả lời. Cô đang nhìn chăm chăm qua vai Dusty về phía cửa sổ. Dusty quay lại nhưng tất cả những gì cô thấy là tuyết đang rải ra trên ô cửa. Cô quay lại nhìn cô hiệu trưởng.

“Tuyết đang dính vào ô cửa sổ,” cô Wilkes nói. “Dường như nó đang tạo thành một hình dạng. Nhưng bây giờ nó biến mất rồi. Nó trượt xuống kính cửa.”

Dusty đứng dậy đi tới cửa sổ. Không hiểu sao cô có thể cảm thấy được sức nóng đang di chuyển quanh cô. Nó gợi cô nhớ đến sự hiện diện của chàng trai kia trong bệnh viện lần đó. Cô nhìn chăm chăm qua tấm kính. Bên ngoài trên bậc cửa còn một đống tuyết nhỏ. Nó lờ mờ phát sáng như đám than hồng âm ỉ. Cô nhìn về phía cổng trường và thấy hai gã đàn ông vẫn đứng đó như lúc trước, bây giờ đang che dưới một cái ô. Từ phía sau giọng cô Wilkes cất lên.

“Dusty, ngài chủ tịch ban quản trị trường gọi đến nhà cô sáng nay để nói rằng ông ấy nghĩ em không nên đến trường trong khi chuyện này đang diễn ra. Ông ấy sợ nó có ảnh hưởng tiêu cực đến các học sinh và cả em nữa. Và cô phải nói là, sau khi chứng kiến em đến trường sáng nay, cô có thiên hướng tán thành với ông ấy.” Ngừng một lúc. “Dusty, em sẽ quay lại đối diện với cô hay là cô phải tiếp tục nói chuyện với lưng em hả?”

Dusty quay người lại.

“Cảm ơn em,” cô Wilkes nói. “Giờ cô không phải đang buộc em ra khỏi trường. Theo như cô biết, em có quyền được ở đây và nếu em muốn ở lại cũng có thể được. Nhưng nếu em muốn về nhà và ở cạnh ba em -”

“Ông đang ở chỗ làm. Ông đã có công việc mới.”

“Ồ, thế à, tốt quá. Nhưng chuyện đó cũng không thay đổi điều cô đang nói. Nếu em muốn về nhà, hay nếu em thích đi và đến chỗ làm với ba, hoặc nếu em có người bạn nào đó hoặc họ hàng gần đây và cảm thấy an toàn hay vui vẻ hơn khi ở cùng họ ngay lúc này thì cô sẽ vui lòng đích thân lái xe đưa em đến đó.”

Dusty lại nhìn đăm đăm ra màn tuyết lơ mờ phát sáng.

Bí ẩn lớn mà chúng ta phải tự mình giải quyết.

“Một mình ạ,” cô thì thầm đáp. “Ở một mình.”

“Em nói gì cơ, Dusty? Cô không nghe rõ.”

“Em nói...” Dusty thở dài. “Em thích ở trường ạ.”

“OK,” cô Wilkes nói. “Nhưng Dusty này, trên cơ sở hiểu rõ là em không được dính vào bất cứ vụ đánh nhau nào đâu đấy. Nếu có ai chọc tức em thì em phải cắn chặt môi mình và đừng có dây dưa vào nhé. Nếu cần thiết thì tìm một giáo viên hoặc đến gặp cô.”

Dusty tiếp tục ngây người nhìn ra cửa sổ. Máy gã đàn ông vẫn ở đó. Tuyết vẫn ở đó. Điều bí ẩn vẫn ở đó. Cô nghiêng người vào sát ô cửa sổ.

“Josh,” cô thì thầm và thấy hơi thở ẩm ướt của mình đọng lại trên lớp kính.

Cô quay lại phía cô Wilkes.

“Em nên đi rồi,” cô nói.

## 26

**N** hưng đi đâu, cô chẳng biết nữa.

Cô chẳng thể nghĩ ra có nơi nào mà nỗi đau này không bám theo cả. Một thứ khác nữa cũng đang bám theo: thứ nóng hổi, sáng rực, bao bọc toàn bộ. Bí ỉn đó ngáp dài, thở ra hơi thở màu trắng.

Cô đứng trong hành lang nhìn quanh. Cô phải đến nơi nào đó. Cô không thể ở đây cả ngày được.

“Đi tới lớp Anh ngữ,” cô tự bảo mình.

Cô lên đường bắt đầu đi xuôi hành lang, sức nóng giờ đây xoáy lộn bao lấy cô. Một lần nữa nó nhắc cô nhớ đến chàng trai kia. Cô nghĩ đến anh ta. Một nhà ảo thuật, một kẻ đại bịp, một tên lừa đảo - có lẽ cô Wilkes đã đúng. Thật không biết phải nghĩ gì. Cô dừng lại bên ngoài phòng 12.

Từ trong lớp học vọng ra tiếng thầy Finch: tinh thần nhẹ nhàng, khá hài lòng. Trước đây cô chưa bao giờ thực sự để ý đến. Cô trấn chỉnh lại mình và mở cánh cửa. Thầy Finch quay về phía cô.

“Dusty,” thầy nói. “Thầy không kỳ vọng gặp em hôm nay.”

Cô đi vào.

“Em phải gặp cô Wilkes ạ.”

“OK. Ngồi xuống đi.”

Cô về chỗ ngồi cạnh Kamalika, cô bạn lúng túng liếc nhìn cô nhưng không nói gì. Thầy Finch quay lại với cả lớp.

“Nào, chúng ta đang nói về vở kịch khác lạ cuối cùng của Shakespeare - The Tempest.”

Bài học tiếp tục nhưng Dusty chỉ vừa vắn tiếp thu vào những lời thầy Finch đang nói. Cô cảm thấy cực kỳ cô lập. Cô biết các bạn cùng lớp sợ cô. Những cái liếc mắt lén lút, những ánh nhìn đầy ẩn ý, những cái tròng mắt công khai - tất cả đều nói lên cùng một điều. Chỉ có Angelica đang ngồi một mình ở đầu lớp là trao cho cô một nụ cười cởi mở.

Thầy Finch tiếp tục bài giảng về The Tempest. Cô nghe bập bõm câu được câu chẳng những gì thầy đang nói. Cô cảm thấy suy sụp, thất vọng hoàn toàn, cảm giác về sự phản bội, bị nô dịch hóa và phải giảng hòa. Một cô gái xinh đẹp đang yêu. Một con quái vật gớm guốc. Một tinh linh vô hình. Một nhân vật có những sức mạnh ma thuật.

“Cuối cùng cái anh ta không thừa nhận,” thầy Finch rao giảng.

Angelica giơ tay lên. Thầy Finch nhìn cô.

“Hả, à...”

“Angelica.”

“Phải, Angelica?”

“Em không biết không thừa nhận đó có nghĩa là gì.”

“Từ bỏ. Cuối vở kịch anh ta để cho các sức mạnh của mình ra đi. Anh ta nói, ‘thứ phép thuật thô thiển này ta từ bỏ ở đây.’ Anh ta không cần nó nữa. Anh ta đã có quyền lực tuyệt đối nhưng lại kết thúc như một người phạm trần bình thường, trở thành những người trần đoản mệnh yếu đuối chúng ta tất cả đều phải chịu.”

Thầy Finch cười với Angelica.

“Thầy thấy vui là em đã hỏi thầy từ ấy. Các em không được bỏ qua những điều mình không hiểu. Một số người ở đây có lẽ cũng không

hiểu nhưng lại bướng bỉnh không để thầy giảng giải cho tới nơi tới chốn, mặc dù Dusty thường chẳng ngại yêu cầu tôi giải thích.”

Thầy nhìn nhanh về phía Dusty nhưng cô gần như không nhìn thầy. Cô chỉ nhìn thấy tuyết đang thành hình trên ô cửa sổ phía sau thầy: một gương mặt hiện ra trước mắt cô, trước mọi người. Cô lại nghĩ đến chàng trai kia, lần bầm thêm những lời anh ta nói.

“Tách biệt với mọi thứ và là một phần của mọi thứ.” Cô vẫn không hiểu những lời ấy.

“Dusty?” thầy Finch gọi.

“Vâng?”

“Em thì thảo nói gì đó.”

Gương mặt tuyết tiếp tục thành hình. Dường như chỉ là vấn đề thời gian trước khi mọi người nói về nó. Cô cảm thấy hơi nóng quanh mình tăng lên. Kamalika nhấp nhòm trên ghế ngồi.

“Dusty?” thầy Finch nhắc. “Em ổn cả chứ?”

Cơ thể cô đang trở nên nhẹ bồng. Cô nắm chặt lấy mép bàn. Nó di đi kêu rin rít trên mặt sàn. Cô giữ chặt và không hiểu sao như bị chôn chân tại chỗ. Không có gì di chuyển cả, nhưng cô cảm thấy một áp lực thoáng dâng lên chạy xuyên qua thân thể. Cô siết chặt cái bàn hơn nữa. Nó lại kêu rin rít trên mặt sàn nhưng không biết bằng cách nào vẫn nằm trên mặt đất. Bây giờ hơi nóng kia điên cuồng lan ra khắp trên da cô. Cô cảm thấy tất cả mọi ánh mắt đều đổ dồn, dán chặt vào cô dò hỏi.

Điện thoại di động kêu bip bip trong túi áo. Một tin nhắn. Có tiếng rì rầm trong lớp như một âm thanh trần tục thoát ra khỏi sự căng thẳng dữ dội đang bao trùm. Tuyết trên cửa sổ rời ra rồi trượt xuống, kéo theo cả khuôn mặt kia. Cô cảm thấy trọng lượng cơ thể quay trở lại nhưng sức nóng kia còn tồi tệ hơn. Cô không thể chịu đựng hơn được nữa. Cô đứng dậy và dậm bước đi về phía cửa.



“Dusty?” thầy Finch gọi.

Cô không trả lời. Cô mở cửa, bước ra hành lang và đi xuôi theo nó cho tới khi ra khỏi tầm mắt của mọi người trong lớp. Thế rồi cô đợi thầy Finch. Thầy xuất hiện ngay sau đó. Phía sau thầy vắng đến tiếng râm ran trò chuyện. Thầy đóng cửa lớp lại và đi về phía cô.

“Chuyện gì xảy ra thế, Dusty?”

“Em cần đi vệ sinh.”

“Không, không phải. Có chuyện gì khác cơ.”

“Em cần đi vệ sinh. Đó là chuyện con gái.”

“Đừng có đùa với thầy. Có chuyện gì thế?”

“Cô Wilkes đã nói em có thể đi nếu em muốn. Và em muốn đi.”

“Nếu đó là những gì cô ấy nói thì dĩ nhiên là ổn cả. Nhưng em phải nói cho cô ấy biết trước em sẽ làm gì để cô còn biết. Và tất nhiên nơi em sẽ đến. Thầy sẽ đi với em.”

“Không, em...” Dusty quay mặt đi, không biết phải nói hay làm gì. Thầy Finch đang tỏ ra tử tế và tốt bụng, cô không muốn xỏ toét lòng tốt của thầy hay làm điều gì thất thổ. Nhưng cô phải ra khỏi đây, phải đi ngay bây giờ, ngay lúc này. Cô không biết đi đâu. Chỉ là đi tới nơi nào đó, bất cứ đâu. Thêm một giây nữa ở đây cô sẽ phát điên lên mất. Cô đã phạm sai lầm lớn là đi tới trường.

“Dusty, nghe -”

“Không, em...” Dusty nhìn xuống chân. Cô không thể nói gì bây giờ. Không gì có cảm giác an toàn cả, không gì đúng cả. Cô cảm thấy hơi nóng đang tăng lên, cảm giác nhẹ bỗng đang quay trở lại. Cô lại cảm thấy vẻ rực rỡ thoát tục một lần nữa. Nó đang đến gần cô, xuyên qua những bức tường, xuyên qua sàn nhà, trần nhà, xuyên qua thầy Finch, xuyên qua cô. Lúc này cô thấy thầy cũng như cô: đôi mắt không có khuôn mặt, không có hình dạng.

Những con mắt không có mắt.

“Dusty...”

“Cút đi,” cô lầm bầm nói.

Cô thấy mình đang bồng bênh trôi đi. Có thứ gì đó siết lấy cánh tay. Cô cảm thấy bàn tay của thầy Finch. Cô giật mạnh để giải thoát cho mình và lại tiếp tục trôi đi. Bàn tay ấy lại tóm lấy cô lần thứ hai. Cô lại giật mạnh để được tự do, và rồi cô đang di chuyển, đang chạy đua, đang bay, dường như xuyên qua ánh sáng. Bây giờ cô chẳng thấy gì cả ngoại trừ ánh sáng, và cô đang xoay nhanh hơn cả ý nghĩ, không khí sượt qua nóng bức chụp lấy cô.

Có thứ gì đó đập vào cô làm cô ngã ngửa. Cô vẫn đang xoay cùng ánh sáng nhưng bóng tối cũng đang đến gần bao quanh cô, trộn lẫn với ánh lửa lóe lên, không hiểu làm sao các màu sắc chen chúc nhau hợp thành cánh cửa dẫn ra sân chơi. Cô đang nằm ngửa và đầu đau như búa bổ. Rõ ràng cô đã đâm vào cánh cửa. Từ phía sau vang đến những tiếng kêu thét.

“Dusty!”

Đó là thầy Finch.

“Dusty!”

“Dusty!”

Thêm nhiều giọng nói nữa: cô Wilkes và còn ai đó khác nữa. Thật khó để nói được đó là ai nhưng cô không có ý định đợi để khám phá xem là ai. Cánh cửa này sẽ làm điều đó và bằng cách ra ngoài theo lối cửa hông này cô có thể chui qua hàng rào và tránh hai gã đàn ông ở cổng chính.

Cô vọt lên để đứng lên lao ra khỏi cửa. Khí lạnh lập tức ập vào cô và trong một lúc cô lảo đảo nhưng cố giữ thăng bằng và chạy băng qua cánh đồng tuyết hướng về phía hàng rào. Nó dường như hiện ra lơ

mờ phía trước, cô chạy nhanh hơn. Cô thấy nó đang lao đến gần hơn và rồi đột nhiên cô vượt qua nó lao ra tới đường. Cô không có ký ức nào về việc chui qua hàng rào đó.

Nhưng cô lại đang di chuyển, như không có gì dừng được. Con đường vắng tanh, cô vẫn nghe thấy những tiếng gọi tên cô. Chúng nghe xa tít phía sau, quá xa khiến chúng như vẳng đến từ một thế giới của những tiếng thì thầm. Cô để mặc đôi chân đưa mình tới nơi chúng muốn.

Chúng đưa cô đi xa khỏi cổng chính. Một phần trong não bộ của cô rõ ràng vẫn đang hoạt động, nhưng tâm trí bây giờ mù mịt và đôi mắt đang đánh lừa cô. Chẳng có gì như nó vốn có cả: con đường, hàng rào trường học, sân chơi, bãi đỗ xe - tất cả dường như vừa quen vừa lạ. Chỉ trừ có tuyết...

Tuyết làm cô thấy sợ. Cô không biết tại sao. Có lẽ vì nó gọi cho cô nhớ đế gương mặt phát sáng lập lòe đó, có lẽ bởi nó rít lên theo từng bước chân. Cô lại cảm thấy sự hiện diện nóng bỏng, lạ lùng kia di chuyển xung quanh cô.

“Josh,” cô thì thầm gọi.

Cô siết hai nắm tay. Cô đang làm cái quỷ gì mà làm bầm tên Josh thế này? Anh không ở đây. Anh đã đi rồi. Anh sẽ không trở lại. Cô thấy một người đàn ông đang đến gần, cổ áo dựng cao. Cô nhìn ông ta chăm chăm. Không phải người cô quen, chỉ là một người đàn ông mặc áo bành tô thôi. Ông ta liếc nhìn về phía cô khi họ đi ngang qua.

“Cậu ta đã đi rồi!” ông ta lẩm bẩm nói và đi tiếp.

Cô dừng chân và quay lại. Người đàn ông đó đang sải bước đi không hề nhìn lại.

“Gì cơ?” cô gọi với theo.

Người đàn ông vẫn đi mà không nói một lời.

“Ông nói gì cơ?” cô hét lên.

Vẫn không có lời đáp. Người đàn ông biến mất ở góc đường. Cô đâm bổ chạy xuôi con phố, tâm trí mờ mịt. Từ đâu đó phía sau vang đến những tiếng kêu gọi. Cô phớt lờ chúng, buộc bản thân đi tiếp con phố.

“Đi,” cô lầm bầm. “Đi tới nơi nào đó.”

Nơi nào đó là một khung cửa nằm trên quốc lộ. Cô không hề nhớ mình đến đó như thế nào nhưng cô nhận ra chỗ này. Đó là mái hiên bên ngoài tòa Nhà Hẹp Mặt của giáo phái Quaker và cô ngồi sụp xuống dựa vào cánh cửa. Một phụ nữ trong bộ đồ tập chạy đi ngang qua.

“Cậu ấy đi rồi!” cô ta hét vào mặt Dusty. “Cậu ấy đi rồi!”

Dusty khấn trương ngồi dậy nhưng người chạy bộ đã mất hút dưới con phố. Cô lại sụp xuống dựa vào cánh cửa. Mọi thứ đang sụp đổ, bây giờ lại còn các tin nhắn lạ lùng đến từ những người cô không quen biết nữa. Cô thọc hai tay vào túi áo, một bàn tay chạm vào chiếc điện thoại. Cô nhớ ra có tin nhắn chưa kiểm tra. Đó là của ba cô.

“C ồ n chứ?”

Cô thật muốn được trông thấy ông, được ôm ông, hôn ông. Nhưng điều ông cần trong ngày làm việc đầu tiên này không phải là một con bé suy sụp cần giúp đỡ. Cô nhấn lại.

“Ồn ạp b ok không?”

Ông trả lời ngay lập tức.

“Vẫn tốt gọi hoặc nhắn cho b nếu có thể b yêu c.”

“Con cũng yêu ba,” cô nói thành lời. “Con cũng yêu ba khủng khiếp.”

Và cô òa khóc.

Một phụ nữ thứ hai xuất hiện trên đường. Người phụ nữ khoảng bằng tuổi mẹ cô nhưng có mái tóc dài, lồi thoi buông xõa bên trên chiếc áo bành bô bạc màu. Bà ta dừng lại trước hiên và nhìn chòng chọc vào Dusty.

“Bà là người quái quỷ nào thế?” Dusty gầm gừ.

Người phụ nữ chậm chậm đi tới trước và cúi xuống cô.

“Đến đây và hãy ăn một ít xúp,” bà ta nói.

Dusty quệt mặt bằng cổ tay áo. Cô không định đi tới bất cứ đâu với con người xa lạ này. Nhưng người phụ nữ chỉ giản dị nói, “theo tôi”, và bắt đầu đi xuôi con phố. Dusty bước ra khỏi khung cửa và đi theo sau bà ta. Người phụ nữ đang hướng đến cuối khu đất của trường học nơi con đường thu hẹp lại thành một con hẻm và kéo dài vòng qua chỗ rìa xa nhất của bãi vui chơi.

Cô đi theo, chậm chậm, như thể bối rối về chính hành động của mình khi cô theo người phụ nữ này. Trong khi đi, cái tên ấy tiếp tục bật ra trên môi cô.

“Josh, Josh.”

“Anh ấy đi rồi,” cô tự trả lời chính mình. “Anh ấy đi rồi.”

Người phụ nữ nọ dừng chân và quay lại. Dusty cũng dừng lại, nhìn quanh. Nhưng chẳng có ai khác ở trên đường cả. Cô bước tới trước và dừng bên cạnh người lạ mặt.

“Tên tôi là Bernadette,” người phụ nữ nói. “Tên cháu là gì?”

“Không quan trọng.”

Người phụ nữ nhún vai.

“Cháu mặc đồng phục trường học nên tôi đoán cháu đang trốn học?”

“Cháu được phép ra khỏi trường.”

“Vậy sao cháu ngồi sụp bên cánh cửa hả?”

Dusty quay người bỏ đi nhưng người phụ nữ kia đã tóm lấy cánh tay cô.

“Đợi đã.” Bà ta mỉm cười. “Tôi không cần phải biết bất cứ điều gì về cháu cả. Để tôi lấy cho cháu một ít xúp. Đó là tất cả những gì tôi muốn làm.”

“Để làm gì?”

“Tôi cần có lý do à?”

“Nhưng cô thậm chí còn không biết cháu.”

“Đi nào và ăn một ít xúp.”

Rồi người phụ nữ lại bước đi. Dusty do dự, vẫn dè chừng bà, rồi chậm rãi theo sau. Họ đi bộ không bao xa, chỉ vòng qua bức tường vành đai bao quanh khuôn viên trường, rồi đi xuống con hẻm nhỏ. Quẹo phải, rồi lại sang trái, và đột nhiên bọn họ đứng trước mặt sườn một chiếc xe móc cũ kỹ.

Một khoảnh đất bẩn thỉu, cho dù có khi đã được tuyết phủ làm cho đẹp hơn. Ở đó không có xe móc còn nguyên vẹn, chỉ có tàn tích những chiếc xe không thể dùng để nấu được bị nằm lật nghiêng một bên sườn, nhưng chỗ này không hề bị bỏ trống. Có mấy chiếc xe móc mới đến - những thứ trông kiệt quệ, mệt mỏi - và khoảng không gian còn lại choáng đầy những thứ bỏ đi nào xe tải nhỏ, xe cấp trại, xe buýt cũ. Bây giờ cô đã hiểu.

Người phụ nữ này là dân du hành lang thang.

## 27

**K**hông có dấu hiệu nào của chiếc xe tải nhỏ màu trắng, đó là điều đầu tiên Dusty kiểm tra, cũng không có gã đàn ông tóc đuôi ngựa và mấy đứa con trai của lão hay tên du côn nào cô thấy ở quảng trường. Thực vậy, dường như chẳng có một ai cả.

Có thể cả bọn đều ở bên trong. Cô không thường đi lối này nên không biết có bao nhiêu người sống ở đây hay thậm chí cái nhóm người đặc biệt này ở đây đã bao lâu rồi cô cũng không biết. Cô chỉ biết dân thang thang thường đến Beckdale nhưng tình cảm của địa phương này với họ quá thù địch nên họ không ở lâu. Tuy nhiên, nhóm người này rõ ràng đã trụ ở đây vì mùa đông giá rét.

“Mọi người đâu rồi?” cô hỏi.

“Vài người đã vào thị trấn. Một số đang giữ ấm ở bên trong.”

Người phụ nữ đi tới chỗ chiếc xe móc gần nhất - và ít tồi tàn nhất - mở cửa ra.

“Vào đi,” bà ta nói.

Dusty trèo vào sau bà. Nó gọn gàng ngăn nắp hơn cô tưởng, và cũng ấm áp hơn nữa. Không có ai khác ở bên trong nhưng lửa đang cháy trong một cái lò nướng nhỏ ở góc xe. Người phụ nữ tên Bernadette liếc nhìn quanh.

“Đóng cửa vào và tự kiểm chỗ thoải mái nhé. Xúp cà chua OK?”

“Vâng, cháu nghĩ thế. Ý cháu là...”

Thật không biết phải nói gì. Người phụ nữ đang tỏ ra tử tế nhưng Dusty vẫn cảm thấy đề phòng bà ta. Cô quan sát Bernadette đổ các

thứ đựng trong một hộp xúp vào chảo.

“Vẫn không muốn cho tôi biết tên cháu à?” bà ta nói.

“Không.”

“OK.”

Cả hai không nói gì vài phút, trong khi Bernadette hâm nóng xúp, Dusty ngả người ra trong chiếc ghế bành nhỏ mềm mà cô được mời ngồi. Nhưng cô không thể thư giãn được. Cảm giác nguy hiểm ở ngay gần, bất chấp sự thân thiện của người phụ nữ này. Bản năng của cô đã đúng. Ngay trước khi món xúp sẵn sàng, cô nghe thấy tiếng máy gã đàn ông ở bên ngoài.

“Kiểm tra ngoài kia. Đừng có thò cái khỉ gió gì của ai đấy.”

“Con bé sẽ không ở đây đâu nhỉ?”

“Mày không bao giờ biết được. Nó có thể kiểm được chỗ ẩn náu với những người tốt bụng này đấy.”

“OK.”

“Hai đứa mày phụ trách mấy cái xe buýt và xe tải nhỏ kia. Còn ba đứa bọn mày kiểm tra mấy xe móc đăng kia. Tao sẽ kiểm tra cái này.”

Rèm cửa trên xe đã được kéo kín nhưng Dusty lập tức biết giọng nói này là của ai. Khó lòng biết được Bernadett sẽ phản ứng ra sao. Gã đàn ông đã nói mấy từ “những người tốt bụng này” với ngữ điệu coi thường không hề che giấu.

Cô ném một cái nhìn thoáng qua về phía Bernadette nhưng người phụ nữ này chỉ nói, “tránh đi” rồi tiếp tục khuấy xúp. Dusty mau chóng nhìn quanh.

“Đi vào trong phòng vệ sinh và đóng cửa lại,” Bernadette nói.  
“Nhưng làm khe khe thôi.”



Dusty vừa kịp đóng cánh cửa nhà vệ sinh lại thì nghe thấy một tiếng nện thùm thụp vào sườn xe móc. Bernadette đợi đến lần đếm thứ hai mới ra mở cửa.

“Ông muốn gì?” bà ta nói khế.

“Thấy một con nhỏ không?”

Ngữ điệu giọng nói đó - cộc lốc, xác xược và bạo ngược - cho Dusty biết tất cả về gã đàn ông này. Cô biết đó là ai. Đó là gã có râu quai nón cục mịch ở cổng trường học, tên đầu sỏ.

“Tôi thấy rất nhiều cô nhóc,” Bernadette đáp. “Tôi chắc ông cũng thế.”

“Đừng có đùa với tao. Mày có thấy một đứa con gái hay là không?”

“Tôi không biết ông đang nói cái gì.”

“Một đứa con gái, vì Chúa! Lũ chúng mày thiếu năng hay sao thế?”

Bernadette không nói gì. Từ bên trong ca bin Dusty nghe thấy gã đàn ông đang giậm chân loanh quanh trên tuyết ngoài trời. Từ phía kia bãi cắm trại vọng đến tiếng quát của mấy gã kia nói rằng chúng không tìm thấy gì cả. Cô cũng nghe thấy giọng một phụ nữ - đoán chừng là một trong những kẻ lang thang khác đang chửi rủa mấy tên này.

“Đồ thói tha, lũ khốn nạn chúng mày!”

Và có tiếng gầm lên đốp chát lại, là gì thì cô không nghe rõ.

Gã có râu quai nón vẫn đang giậm dạo trên tuyết bên ngoài trời. Hắn rõ ràng ghét phải lịch sự với những người mà hắn coi là cặn bã đáng khinh và đang vật lộn để quyết định xem phải làm gì. Cuối cùng, bằng một giọng nói cố gắng lấy lòng hơn, hắn thử lại.

“Nghe này, có một đứa con gái - được không? - và nó mặc đồng phục ở trường. Một con bò cái nhỏ xấu hoắc. Bà không thể nhớ

được nó. Mười lăm tuổi. Đáng lẽ phải ở trường nhưng nó đã trốn ra và có thể đã đi lối này. OK? Giờ, chúng tôi được cử đến để tìm con bé vì tất cả chúng tôi đều lo lắng chẳng may nó gặp rắc rối gì đó. Chuyện là có thằng nhóc nguy hiểm đang xông ra đây. Bà hẳn phải nghe nói về nó. Và chúng tôi muốn chắc chắn là con bé không gặp chuyện lộn xộn với thằng đó. Vậy bà có thấy con bé hay là không?”

Một khoảng im lặng thật lâu. Dusty nín thở. Rồi Bernadette trả lời.

“Không.”

Lại một khoảng lặng khác còn lâu hơn trước. Dusty nghe tiếng chân giậm bước của nhiều người hướng về phía cái xe móc này. Trong khi im lặng kéo dài, cô hình dung ra những gã đàn ông kia đang đứng ngoài đó, ngược nhìn lên và Bernadette đang nhìn lại. Người phụ nữ này không thể làm gì để ngăn cản nếu chúng lựa chọn cưỡng bách để vào trong và cô cũng chẳng làm được gì để thoát ra khỏi cái cabin chật hẹp này. Bernadette lại nói.

“Tôi đã nói không rồi.”

Lại một khoảng im lặng căng thẳng, nhưng cuối cùng những bước chân giậm nện lại vang lên, dần dần những gã đàn ông rời đi. Từ phía kia bãi cắm trại vọng đến tiếng kêu inh ỏi của những kẻ lang thang khác.

“Đồ thôi tha!”

“Lũ côn đồ!”

“Ra khỏi đó!”

Sau đó là tiếng Bernadette gọi những người bạn đồng hành.

“Thế đủ rồi! Mặc kệ đi!”

Và im lặng lại bao trùm tất cả. Bernadette đóng cửa và khẽ gọi Dusty.

“Giờ cháu có thể ra rồi.”

Dusty bước ra và len lén ngó quanh qua những tấm rèm cửa nhỏ. Không thấy bóng dáng mấy gã đàn ông kia.

“Chúng đi rồi,” Bernadette nói. “Nhưng chúng ta tốt hơn nên để mắt canh chừng. Tôi không loại trừ chúng đột ngột quay lại và cố thử bắt chúng ta ra đâu. Hãy sẵn sàng để nhảy vào trong nhà vệ sinh nếu tôi nhắc. Nhân tiện, xúp.”

Bà ta khom người trên cái chảo lần nữa.

“Cảm ơn,” Dusty nói, rồi lại ngồi xuống.

“Đừng lo lắng. Chúng tôi đã quen xoay sở với cuộc sống lang bạt này rồi.” Bernadette khuấy xúp. “Tôi đoán cháu là người bạn chúng đang tìm?”

“Vâng. Con bò cái nhỏ xấu hoắc.”

Bernadette đổ xúp vào một cái ca to và đưa nó cho cô.

“Và đó là điều cháu nghĩ về mình hả? Một con bò cái nhỏ xấu hoắc ấy?”

Dusty nhún vai.

“Cháu chẳng quan tâm cháu thế nào.” Cô nhăm nháp món xúp nhưng nó quá nóng. Cô dăm dăm nhìn Bernadette qua thành ca. Người phụ nữ này dường như vô cùng bình tĩnh. Chắc chắn là khó mà làm ba ấy tức giận hay sợ hãi trước những gã đàn ông như thế kia. Cô thổi xúp và thử nháp một hớp khác. “Cô làm thế này để làm gì?” cô hỏi.

“Làm gì cơ?”

“Giúp đỡ cháu.”

“Như tôi đã nói lúc trước - tôi cần có lý do sao?” Bernadette đổ cho mình một ít xúp. “Tôi không cần lý do để giúp đỡ người nào đó. Mặc dù trong trường hợp của cháu, tôi có một lý do.”

Dusty ngược lên nhìn bà.

“Ồ?”

“Có một điều mà gã đàn ông cục mịch, xác xược đó nói là sự thật.”

“Đó là gì?”

“Có một tên con trai nguy hiểm ở quanh khu vực này.”

Dusty không nói gì.

“Và tôi đã nghe được những lời đồn đại,” Bernadette nói, “về một cô bé trong vùng đã dây dưa với hắn và người ta nói rằng đang bảo vệ cho hắn. Tôi không biết liệu cô gái đó có phải cháu - ”

“Không phải.”

“Nhưng nếu đúng thế, tôi cảnh cáo cháu nên tránh xa tên nhóc đó. Hắn ta không phải là người đến gần được đâu.”

“Không phải cháu.”

“Thế thì được rồi.”

Họ nhấm nháp xúp trong im lặng. Bernadette liên tục ngó qua tấm rèm cửa xem động tĩnh xung quanh. Dusty uống hết chỗ xúp của mình và đặt cái ca xuống. Bernadette cũng ăn xong. Họ nhìn nhau một lúc, không ai nói gì. Rồi Bernadette mỉm cười.

“Hãy cẩn thận, Dusty,” bà ta nói.

“Cháu không nói tên cháu là Dusty.”

“Không, cháu không nói. Nhưng dù sao hãy cẩn thận.”

“Cả bà nữa.”

Dusty đứng lên, mở cửa xe móc và bước ra nền tuyết. Nó lạo xạo dưới chân cô. Ánh sáng chói lòa đập vào cô và cô lại cảm thấy vẻ rực rỡ hoang dã lấp đầy mình lần nữa, cảm giác thân thể nhẹ bẫng cũng quay lại. Cô lao đảo trên hai chân vài giây, rồi nghe thấy tiếng đôi bốt của Bernadette trong tuyết.

Một bàn tay nắm lấy cánh tay cô, làm cô đứng vững. Cô nhìn ngay người vào cái ánh sáng kia. Nó đang trở nên sâu hơn, rộng ra. Dường như nó xuyên thẳng vào cô. Dusty lại thấy cảm giác hải hùng của việc bị xóa bỏ. Xa tí về phía nam cô nhận ra rõ đường nét đỉnh đồi đá Raven. Nó cũng trắng xóa. Nó cũng đang mờ dần trong thứ ánh sáng rực rỡ này.

“Có chuyện gì đang xảy ra thế?” cô thì thầm hỏi.

Bernadette không trả lời, nhưng bàn tay bà siết lấy cánh tay cô chặt hơn.

“Nó giống như...” Dusty cố nghĩ nhưng tâm trí cô lúc này cũng đã bị ánh sáng đó xuyên qua chẳng còn chỗ nào cho bóng đen của ý nghĩ nữa. Rồi cô thấy một ý nghĩ. Cô vớ ra để bắt lấy nó. “Nó giống như... chẳng có gì là thật nữa cả, mọi thứ đều kết nối, mọi thứ là... một phần của mọi thứ khác... và nó không có ý nghĩa gì.”

“Có lẽ là thế.”

Không ai nói lời nào trong mấy phút liền. Dusty tiếp tục nhìn chăm chăm vào ánh sáng chói lòa ấy tìm kiếm những hình dạng.

“Cô đã bao giờ...” Dusty bắt đầu. Cô đang hít thở khó nhọc, mắt mát và vô phương hướng, lạ lẫm với những gì cô đang biến đổi thành, nói chuyện giống thế này với một người cô không hề biết, nhưng sự minh mẫn đang trở lại và những lời nói ào ào tuôn ra. “Cô đã bao giờ... mất đi người nào đó mà cô thật sự yêu chưa?”

Cô không thể tin là mình lại đang hỏi một người xa lạ điều này. Người phụ nữ không trả lời, nhưng bà cầm lấy tay Dusty. Dusty siết lấy, giữ chặt bàn tay ấy trong một lúc, rồi thả ra và bước về phía trước. Ánh sáng rực rỡ không hề giảm bớt nhưng bằng cách nào đó cô vẫn thấy được con đường phía trước mặt.

Cô bắt đầu hướng đến con đường hẻm bên ngoài bãi đỗ xe móc, rồi dừng cạnh cổng và quay lại. Bernadette đang đứng bên khung cửa xe móc. Xa hơn nữa quanh bãi xe là nhiều khuôn mặt khác, một vài người ở trong nhà của họ, vài người ở bên ngoài, chẳng có gì là thân thiện hay không thân thiện cả, chỉ là quan sát bằng một ánh mắt kỳ quặc, trong suốt. Cô nhìn lại Bernadette. Người phụ nữ này đang cuộn xoáy trong luồng ánh sáng chập chờn.

“Cảm ơn cô,” Dusty nói.

Và Bernadette biến mất vào cỗ xe móc của bà.

Cô quay lại con đường hẻm và buộc mình phải đi. Từ đâu, tới đâu, cô không biết. Có lẽ chẳng có đích đến nào nữa. Tất cả chỉ là ánh sáng: ánh sáng sâu làm người ta chết ngạt. Hơi nóng nữa. Nó lại bao lấy cô như lúc trước, thiêu đốt làn da cô, xoáy quanh cột sống, rít lên trong tuyệt khi đôi chân cô chạm đất: một cơn cuồng nộ của ánh sáng thiêu đốt, đun sôi mọi ý nghĩ của cô. Sáng hơn, nóng hơn, vỡ òa ra trong cô như những đám mây mù, nhưng cô vẫn bước đi, thì thầm gọi tên anh trai, bằng cách nào đó vẫn thấy được đường trước mặt.

“Về nhà thôi,” cô lầm bầm.

Dường như có hơi vô vị khi chẳng làm gì cả, mặc dù cô không nghi ngờ là mọi người giờ này đang đợi cô ở Thorn Cottage: cảnh sát, những gã đàn ông, cô Wilkes, có thể cả ba nữa, tất cả bọn họ. Chẳng còn gì phải nghi ngờ nữa, mọi người lại đang tìm kiếm cô, như hồi họ tìm kiếm Josh. Nhưng cô còn chưa sẵn sàng để bị tìm thấy.

“Đi đường mòn vòng quanh khuôn viên trường nào,” cô tự nhủ.

Thật sáng suốt. Con đường hẻm thỉnh thoảng vẫn có ô tô hoặc xe kéo chạy qua. Những gã đàn ông kia có thể vẫn đang lảng vảng ở đó. Nhưng con đường mòn này dù gần trường hơn nhưng rất tách biệt và thường xuyên vắng vẻ vào thời điểm này trong ngày. Cho dù “thời điểm này trong ngày” bây giờ có nghĩa là gì đi nữa, vì ngay cả thời gian cũng mất đi ý nghĩa của nó rồi. Cô không biết làm thế nào hay lý do vì sao. Tất cả những gì cô biết là cho dù có bước bao nhiêu bước đi nữa, cô vẫn thấy cái cảm giác không lay chuyển như đang bước đi qua một thời khắc duy nhất, thời khắc kết tinh lại trong sự tĩnh mịch mịt mùng.

Xạo, chân bước đi, xạo, xạo, xạo, ngay khi chúng phát ra tiếng xạo xạo, cô cảm thấy như mình chìm sâu hơn vào hiện tại sôi sục. Nơi này là cái gì và cô đã đi đâu? Không biết bằng cách nào đôi chân cô tìm được đường tới bức tường vành đai. Xa xa cô nghe thấy tiếng nô hét của lũ học trò đang chạy trên sân bóng. Cô bước tới gần bức tường để nấu mình một cách dễ dàng hơn, rồi bắt đầu đi vòng qua nó, phần rìa khu đất phía đông của trường học.

Tuyết lại đang rơi, nhưng cô vẫn cảm thấy nóng hừng hực. Ngay cả những bông tuyết cũng nóng. Cô tiếp tục bước đi, ánh sáng rực rỡ ép lên người cô và tuyết rơi làm mất đi phương hướng. Thân thể cô giờ nhẹ bẫng khó chịu, nhưng hai chân vẫn chạm tuyết. Con đường mòn vòng quanh trường thật dài và hun hút gió, rải rác những bụi cây lũ học sinh lớn hay dùng để ẩn nấp, tạo không gian tách biệt. Hiện giờ ở đây không có ai, ít nhất là cô không nhìn thấy có ai ở cái nơi thời gian vô cùng vô tận, trắng xóa một màu này.

Cô tiếp tục đi, lúc này cảm thấy thật cô đơn. Cô nghĩ mình nên vui vì điều đó. Cô biết sự cô đơn sẽ không kéo dài lâu. Con đường mòn này sẽ kết thúc trong mười phút nữa và cô phải hòa mình vào thị trấn. Chuyện đó không chỉ khó khăn một cách bình thường đâu. Có rất nhiều con đường hẻm yên tĩnh cô có thể lựa chọn để đưa cô đi vòng qua vùng ngoại ô thị trấn tới đường quốc lộ ra khỏi Beckdale, ở đó cô có thể bắt một chiếc xe buýt về nhà. Nhưng hôm nay thì khác. Hôm nay mọi người đang tìm kiếm cô khắp nơi. Cô nên hưởng thụ sự cô độc này trong khi còn có thể. Nhưng cô không thể.

Nó quá đau đớn, khi ánh sáng rực rỡ kia sâu thêm lại càng đau đớn hơn. Di động của cô đồ chuông - âm thanh chói tai khó chịu nghe có vẻ to hơn bình thường. Cô lơ đãng thoạt trong túi áo và nhìn vào màn hình. Nó trắng xóa không thể đọc nổi. Cô cảm nhận các nút và bấm vào nó trước khi kịp nói cô đã nghe thấy tiếng chàng trai kia trong ống nghe.

“Em đang cảm thấy cô đơn,” anh ta nói.

“Tôi biết sẽ là anh mà.”

Cô bước đi tiếp, lắng nghe tiếng bước chân xào xạc.

“Nó đến từ ánh sáng đấy,” anh ta lại nói.

“Cái gì cơ?”

“Mọi thứ. Bao gồm cả lửa.”

“Lửa của ai?”

“Chẳng của ai cả. Chỉ thế thôi.”

Tuyết nóng vẫn tiếp tục rơi.

“Em đang nhìn và cảm thấy những cái anh nhìn và cảm thấy,” anh ta nói. “Mặc dù chỉ là một vài trong đó thôi. Có thể đến cuối cùng em sẽ nhìn và cảm thấy được toàn bộ.”

“Tôi không muốn thế.”

“Anh cũng không muốn. Nhưng em không thể ngăn nó được. Bây giờ không chia tách được nữa, Dusty ạ. Không phải vì em.”

Cô vẫn đi, theo con đường mòn xuyên qua khung cảnh mù mịt trong tâm trí, và một ít hình ảnh thế giới bên ngoài mà cô có thể nhìn thấy. Khu vực trường học vẫn ở phía bên trái, các cánh đồng trải rộng ngay bên phải, yên lặng và tĩnh mịch, càng lúc càng bị bao phủ dày thêm dưới lớp vải niêm trắng toát của tuyết.



“Anh điên rồi,” cô càu nhàu. “Anh biết điều đó, đúng không?”

Hắn không trả lời.

Cô đã tới đường ranh giới cuối cùng của khu vực trường học, dừng lại chỗ ngã ba của con đường mòn. Vẫn không có bóng dáng của bất cứ ai. Con đường rẽ bên trái thật cảm dỗ, nó cắt thẳng qua khu công nghiệp dẫn ra đường quốc lộ chính. Cô có khả năng đến được đó mà không bị ai phát hiện. Nhưng cũng quá nhiều mạo hiểm. Con đường kia dài hơn nhưng cũng tách biệt hơn nhiều. Cô rẽ sang ngã bên phải và bắt đầu đi tiếp.

“Em đã chọn sai đường rồi,” chàng trai nói.

“Làm sao anh biết được?”

“Anh không biết. Nó chỉ là một cảm giác thôi. Quay lại đi và rẽ lối kia.”

“Cút đi!”

Cô ghét con đường này nhưng cô còn ghét tên con trai này hơn. Có vẻ tất cả những gì anh ta muốn làm là khiến cho cô rối trí. Cô tiếp tục bước đi, nheo nheo mắt nhìn vào ánh sáng kia để thấy được cô đang đi đâu. Cô chỉ vừa đủ nhận biết lối đi. Nó là con đường hẹp, đầy gió và vắng tanh. Những ngôi nhà nằm bên trái, cùng những khu vườn dài trần trụi đều trắng xóa nhợt nhạt như bóng ma. Những cánh đồng bên phía tay phải dù tuyết sáng rực và khô ráo nhưng có vẻ lạnh buốt, khắc nghiệt và đầy thù địch.

“Anh không thể giúp em, Dusty. Không thể nếu em không chịu nghe.”

“Tôi đang nghe đây.”

“Vậy thì quay lại và rẽ lối kia đi.”

“Anh gọi cho tôi vì cái gì?”

“Để nói em phải mạnh mẽ.”

Cô dừng lại, tay siết chặt máy điện thoại. Tuyết đã rơi mỏng hơn. Hơi nóng kia vẫn chảy tràn qua người cô nhưng nó đang giảm đi. Cả ánh sáng kia cũng thế. Bây giờ cô đã có thể nhìn về phía trước xa hơn và rõ hơn. Nhưng cơn đau thì lại sâu hơn.

“Cô đọc ở khắp mọi nơi, đúng không?” chàng trai nói.

“Anh đang nói chuyện quái quỷ gì thế?”

“Không quan trọng.”

“Và anh gọi cho tôi là vì cái gì?” cô siết máy điện thoại chặt hơn. “Không phải chỉ đến nói với tôi phải mạnh mẽ và lảm nhảm về... có ở khắp mọi nơi chứ?”

“Em đã đúng. Không phải chỉ có thế.”

“Vậy thì anh gọi cho tôi để làm gì?”

“Anh muốn kể cho em về Josh. Anh đang bắt đầu có được một hình ảnh về những gì đã xảy ra với cậu ấy. Anh bắt đầu trông thấy...” Anh ta đột nhiên ngừng nói.

“Gì cơ?” cô gọi.

Anh ta không trả lời trong một thoáng, thế rồi đột ngột anh ta hét vào điện thoại.

“Dusty, chạy đi!”

“Nhưng - ”

“Làm ngay đi!”

“Nhưng Josh thì thế nào?”

“Hãy chạy đi! Làm ơn, Dusty. Anh có thể nghe thấy - ”

Nhưng Dusty cũng đã nghe thấy: tiếng những bàn chân nện trên tuyết, và những tiếng thở gấp. Cô nghe thấy những tiếng thở đó trước cả khi biết chúng là của ai. Cô nhìn nhanh lại phía sau: không có bóng dáng gã đàn ông tóc đuôi ngựa nhưng mấy đứa con trai lão đang chạy xuôi con đường mòn, y như lần chúng đuổi theo cô từ cánh cổng công viên tới lối dẫn đến Knowle.

“Chạy đi!” chàng trai lại hét trong điện thoại.

Cô đang chạy rồi. Lần này cô quyết tâm không để bị bắt. Cô đã dẫn trước ít nhất năm mươi mét và với chút may mắn cô sẽ đến được cuối con đường trước chúng và có thể biến mất vào một trong những con phố phía trước dẫn tới trung tâm thị trấn. Cô lao người đi, vẫn nắm chặt máy điện thoại. Trong khi chạy, cô nghe giọng chàng trai gào thét trong ống nghe.

“Chạy! Chạy! Chạy đi!”

Cô ngoái nhìn qua vai. Khoảng cách đã giảm đi nhưng cô cầu mong và vẫn tự tin sẽ tới được điểm an toàn. Cô ngã nhào, phanh lại và trượt đi trên mặt đất trơn. Phía trước là bụi treo lên cuối đường mòn và con hẻm ở phía xa. Cô leo lên, rẽ trái chạy vào con hẻm, trong vòng một trăm mét cô đã lựa chọn các con phố để lẫn mình vào.

Cô lại liếc qua vai lần nữa. Khoảng cách giảm nhiều hơn nhưng cô vẫn ổn. Cô nghe tiếng chàng trai gào cái gì đó trong điện thoại. Rất khó nghe được và cô biết đưa điện thoại lên nghe thì tốc độ sẽ bị chậm lại. Cô chạy lên cái bụi và bắt đầu leo lên. Giọng nói gào thét lên trong máy lần nữa và lần này cô đã nghe thấy lời nhắn.

“Rẽ phải sau cái bậc!”

Cô nhảy lên mặt đất ở phía kia hàng rào.

“Rẽ phải!” tiếng chàng trai hét.

Cô rẽ trái. Cho dù tên trai đó nghĩ gì đi nữa thì cũng thật ngu ngốc nếu rẽ phải vào nơi chỉ là con đường hẻm trống vắng không có gì

bảo vệ. Chúng sẽ bắt được cô một cách dễ dàng theo lối đó và cô chẳng có hy vọng nào được cứu giúp cả. Về phía trái cô hướng tới chỗ có nhiều người và đường phố tấp nập. Cô chạy xuôi con hẻm hướng về phía trung tâm thị trấn, thế rồi dừng khựng kinh hoàng.

Chiếc xe tải nhỏ màu trắng đang chạy đua hướng về phía cô.

Cô trừng trừng nhìn nó, rồi quay nhìn qua vai. Hai đứa con trai đã lên tới cái bậc. Chiếc xe tải ầm ầm lao đến gần hơn. Cô có thể nhìn thấy được gã đàn ông tóc đuôi ngựa đang trừng trợn nhìn cô qua kính chắn gió. Cô hoảng hốt nhìn quanh tìm một lối thoát.

Chẳng có lối nào.

Chiếc xe phanh lại và gã đàn ông leo ra khỏi xe. Đằng sau cô là tiếng thở nặng nhọc của hai tên con trai khi chúng tới gần hơn. Chẳng thể làm gì nữa. Cô gào vào di động.

“Cứu tôi! Cứu tôi!”

Một bàn tay tóm lấy cánh tay cô và giật cái điện thoại đi. Cô nhìn chăm chăm vào mắt gã đàn ông tóc đuôi ngựa. Hấn gào gừ rồi dẫm nghiền lên chiếc điện thoại và đá nó đi. Hai tên con trai đã tới nơi.

“Thả tôi ra!” cô gào thét.

Không lời đáp. Chúng chỉ đơn giản nhấc cô lên, ấn vào sau xe tải, và rồ máy đi xuống con đường hẻm.

## 28

Cô bò lồm cồm trong xe tải, tránh xa hai tên con trai. Chúng không nhúc nhích nhưng ngồi sụp xuống phía đối diện cô, quan sát, trong khi chiếc xe phóng đi đâm ầm ầm dọc con đường hẻm. Không tên nào nói gì, cả bố chúng cũng cũng không nói, bàn tay thô kệch của gã đang siết chặt trên vô lăng, mắt dán vào con đường phía trước.

Cô run lẩy bẩy. Cô cố làm mình bình tĩnh, cô không tỏ ra sợ hãi. Không thể nói được bọn người này định làm gì nhưng cô tin chắc chúng là loại có khả năng làm bất cứ điều gì. Cô co đầu gối ôm sát ngực.

Bên trong xe tải là một bãi rác ngổn ngang. Chẳng có gì được ràng buộc, chất chồng có trật tự cả. Túi ngủ, chăn, túi quần áo vứt lẫn lộn nhau và khắp nơi cô đều thấy những vỏ hộp giấy rỗng bỏ đi, túi bánh gạo, lõi táo. Những lon bia và vỏ chai nước khoáng nằm lẫn lóc trên sàn xe. Ở góc xa, dưới một vật trông giống như túi đựng lều, cô thấy một cái lò nướng bằng dầu và lò sưởi ga dùng đi cấm trại.

Xe vẫn chạy, giờ đang leo lên cao. Cô có thể nhìn thấy qua kính chắn gió gã đàn ông kia đang đưa cả bọn hướng về tới vùng đất cao phía đông của thị trấn: đi xa khỏi Beckdale, xa khỏi cái hồ và khu đồng hoang, xa khỏi đường cao tốc về nhà. Cô cảm thấy các cơ bắp căng cứng lên. Ở đây có rất ít cảnh vật ngoại trừ những cánh đồng nối tiếp, khi mặt đất nâng cao hơn bắt đầu đến vùng đất rừng. Qua kính chắn gió, cô có thể thấy những cái cây đầu tiên: những cây thông ngọn phủ trắng xóa tro bụi, bất động trong ánh sáng đông cứng.

Tuyết lại rơi. Gã đàn ông bật cần gạt trên kính chắn gió và lái tiếp. Lúc này khắp nơi đều toàn là cây, và cả bọn vẫn leo lên, leo lên nữa, rồi đột ngột đi xuống dốc. Xe xóc nảy lên, gã đàn ông chuyển sang số thấp hơn, rồi tăng tốc lần nữa và rẽ gấp về bên phải đi xuống một lối mòn nhỏ. Ở đây con đường tiếp tục gồ ghề hơn, nhưng cô biết bọn chúng đang đi tới đâu, điều đó lấp đầu nỗi sợ hãi trong cô. Chỉ có một lý do duy nhất có thể nghĩ đến khiến chúng phải mang cô tới một chỗ cô lập như thế này.

Cô vội nhìn quanh, tìm một thứ vũ khí. Cô chỉ có một cơ hội. Đánh và bỏ chạy. Một hy vọng mong manh và có lẽ là lãng phí thời gian, nhưng cô phải thử. Cô tiếp tục đảo mắt tìm kiếm, cố không để mấy tên con trai lão thấy cô đang làm gì.

Cô thấy một cái ống gì đó ở góc xe, bị vùi dưới một cái áo khoác cũ. Cả cái ống, có thể là cái xẻng, rồi thì... một khẩu súng: một khẩu súng hai nòng giống khẩu của gã đàn ông râu quai nón kia. Nhưng cả khẩu súng và cái xẻng đều ở góc xa trong xe, cạnh tên con trai to con hơn.

Xe dừng khựng lại. Gã đàn ông tắt máy, vặn người trên ghế ngồi độc địa nhìn cô, rồi gã liếc sang hai đứa con trai.

“Mang con bé ra ngoài,” hắn ra lệnh.

Cô nhảy bổ vào góc xe, tóm lấy khẩu súng, cái xẻng, bất cứ thứ gì cô với tới được. Nhưng tên con trai to con hơn đã nhào lên người cô.

“Đừng có ngu ngốc,” hắn gầm ghè, đè nghiêng cô xuống. Tên còn lại mở cửa sau, tóm hai chân cô và cùng với thằng anh giờ đang giữ hai cánh tay cô kéo Dusty ra khỏi xe. Gã đàn ông đang đứng đợi bên ngoài.

“Thả nó xuống,” lão nói.

Thoáng cái cô đã bị quăng dúm dui vào tuyết. Cả ba đứng phía trên cô, chăm chăm nhìn xuống.

“Đứng lên,” lão ra lệnh.

Cô không nhúc nhích. Cô đã quyết không làm. Cô biết không thể ngăn bọn chúng làm những gì chúng muốn, nhưng cô sẽ không tuân lệnh chúng. Không phải điều này, không bất cứ chuyện gì. Gã đàn ông nhìn hai đứa con.

“Làm nó đứng trên hai chân đi.”

Chúng kéo giật cô lên. Cô để mặc hai chân vô lực, cả người rũ xuống.

“Ôi, đó là trò chơi đấy hả?” Gã đàn ông đi đến gần và phóng tia nhìn thẳng vào mắt cô. “Đứng dậy tử tế,” hắn nói. “Hoặc thế này.” Hắn bạt tai cô. “Hoặc thế này.” Hắn lại tát cái nữa. “Hoặc thế này... hay thế này...”

Cô nhận những cú đánh, mỗi lần lại nhăn mặt. Hắn đột nhiên dừng lại nhìn vào mắt cô. Cô quắc mắt lại hắn, căm thù hắn, căm thù mấy thằng con của hắn, và hầu hết là ghét chính bản thân mình vì dù đã quyết tâm phản kháng nhưng cô thực sự đã đứng thẳng lên đúng như hắn muốn. Hắn nhìn cô với vẻ thỏa mãn.

“Thế tốt hơn rồi đấy.” Gã lại liếc sang hai thằng con. “Seth, mang nó đi. Saul, lấy cái xẻng đi.”

Chúng điệu cô đi xuống con đường mòn đầy tuyết. Cô lo lắng nhìn quanh. Cô biết nơi này khá rõ. Cô đã đến đây nhiều lần với Josh vào cái thời anh vẫn còn để cô bám nhằng nhẵng theo cùng. Thịnh thoảng, khi anh biến mất biệt và không ai biết anh ở đâu, cô sẽ tìm thấy anh ở đây. Anh thích lang thang ở vùng đất cao phía trên thị trấn để nhìn xuống Beckdale từ phía đối diện với đồi Raven. Anh dường như cũng có một cảm tình dành cho Công trình Điện rò của ngài Công tước.

Di tích cổ này rõ ràng cũng là đích đến của gã đàn ông. Giờ cô có thể trông thấy nó ở phía cuối lối mòn. Cô vấp chân, cánh tay bị khóa chặt trong bài tay của Seth, gã đàn ông đi phía trước, thằng con trai

tên Saul cách một khoảng phía sau, mỗi tay cầm một cái xẻng. Chúng dừng lại bên ngoài tòa nhà và Saul ném hai cái xẻng xuống. Gã nhìn sang cô, mái tóc đen bóng ánh lên khi tuyết rơi lên nó.

“Biết chỗ này chứ hả?”

Cô không nói gì.

“Được một lão công tước gì đó dựng lên từ một trăm năm trước đấy,” gã nói. “Biết dùng làm gì không?”

Hắn không đợi câu trả lời.

“Lão ta đã có một ngôi nhà lớn dưới Beckdale rồi. Giờ đã chuyển thành một nhà nghỉ. Lão có một bà vợ. Nhưng lão cũng có nhân tình nữa. Vậy nên cái tòa nhà nhỏ bé này là nơi bí mật đưa cô ả đến. Hành sự. Vợ lão không bao giờ biết việc ấy. Nhưng dân địa phương thì biết. Và họ cuối cùng gọi nó là Công trình Điên rồ của Công tước. Bởi vì lão điên vì tình nhân của lão. Và điên cả trong đầu nữa.”

Dusty lạnh lùng nhìn lại gã đàn ông.

“Một trăm năm mươi năm trước,” cô nói. “Không, một trăm năm trước. Vợ ông ta đã biết được. Đó là lý do bà ta rời bỏ ông. Mọi người ở Beckdale đều biết về Công trình Điên rồ của Công tước.”

“Vậy thì chúng ta hãy nói về sự điên rồ của mày đi,” gã bảo. “Bởi vì đầu mày cũng hơi điên điên đấy.” Gã nghiêng người lại gần. “Bây giờ nghe đây. Đây là chuyện cá nhân. Có một người mà tao quan tâm bị tổn thương nghiêm trọng. Và cái kẻ làm con bé bị tổn thương chính là người mày dường như muốn bảo vệ. Thế nên với tao rất đơn giản. Tao cần tìm thằng nhãi đó.”

Ánh mắt gã trở nên rắn đanh.

“Và tao cần tìm thấy nó trước khi những kẻ kia tóm được nó. Bọn chúng có những mối bất bình riêng và vì thế sẽ đặt ra câu hỏi mày đang tiếp tục giữ im lặng vì cái gì. Nhưng tao không thể nghĩ ngợi



đến bọn chúng.” Gã ngừng lại một lát. “Hoặc là mày. Tao phải có thằng nhãi đó trước - trước tất cả những kẻ khác. Và tao sẽ không để mày hay bất cứ kẻ nào ngăn cản tao làm điều đó.”

“Tôi không biết anh ta ở đâu.” Cô gào vào mặt hắn. “Và nếu có biết, tôi cũng sẽ không nói cho ông.”

“Đưa nó một cái xềng, Saul.”

Thằng con trai tên Saul cúi xuống.

“Không cần phiền,” Dusty nói với tên con trai. “Tao sẽ không đào mồ cho mình đâu.”

“Nhặt nó lên, Saul,” gã đàn ông nói.

Saul nhặt một cái xềng lên. Lão bố giật lấy cái xềng, mắt lão vẫn không rời mặt Dusty, rồi trước sự kinh ngạc của cô, lão bắt đầu tự đào. Cô lùi lại một bước. Các ngón tay Seth siết chặt hơn cánh tay cô.

“Bỏ tay mày ra khỏi tao!” cô cần nhần. “Tao sẽ không chạy trốn!”

Đó là một lời nói dối và Seth rõ ràng không phải thằng ngốc nên cái siết của hắn càng mạnh hơn. Gã đàn ông tiếp tục đào. Dusty đứng đó, quan sát. Chẳng mấy chốc lão đã xuyên qua được lớp tuyết trên bề mặt và thấy một cái hố mở ra, rộng hơn, sâu hơn. Vài phút sau đã thấy rõ cái lão muốn cô nhìn thấy.

Hai con chó tai cụp nằm cạnh nhau, tuyết làm ẩm bộ lông của chúng. Ngay cả khi chết rồi chúng trông vẫn sợ sệt. Nhưng đây không phải một cái chết bình thường. Những con vật này đã bị bẹp dí, mặt và cổ bị dập. Thật khó mà tưởng tượng một lực như thế nào mới có thể làm được như thế: một cú đánh trời giáng hoặc một trọng lực lớn ập đến, một sức mạnh hoang dã và đặc biệt, nó đã đánh bật mọi vết tích sự sống ra khỏi hai sinh vật này.

Cô nhớ đến cái nhà chứa đầu máy xe lửa và bóng đêm đen che đầy mắt cô. Nhưng phải có thứ gì đó trong tay chàng trai kia và cứu thoát cô khỏi số phận như thế. Điều gì đó đã đưa cô quay trở lại cuộc sống. Không có gì khiến những con vật này sống lại cả.

“Thằng nhãi ấy đã giết chúng,” gã đàn ông gầm lên. “Chúng ta lần theo dấu nó tới chỗ công trình này. Tìm thấy nó đang ngồi đằng kia giữa rừng cây đốt một đống lửa. Lũ chó đi tới chỗ nó và nó chỉ... ném thứ gì đó vào chúng. Không trông thấy cái đó là gì. Nhưng chúng bị đánh bay trở lại giống như chúng đang phóng người ra vậy. Rồi không bao giờ nhúc nhích lại nữa. Chết cứng. Và thằng khốn đó thì chạy mất.”

Gã đàn ông túm lấy cổ áo của cô.

“Nếu đó là điều hấn làm với lũ chó, hãy nghĩ xem hấn có thể làm gì với con người. Hấn đã phạm tội cưỡng hiếp và có Chúa biết còn gì khác nữa. Hấn đã gây ra thêm thiệt hại nào nữa trước khi mày thả hấn đi hả?”

“Tôi đã nói với các người rồi! Tôi không biết anh ta ở đâu!”

“Tao không tin mày! Đầu tiên bọn tao thấy dấu vết chúng mình đi cùng nhau. Sau đó bọn tao nghe được mọi người trong thị trấn nói hấn vẫn gọi điện vào máy di động của mày. Giờ thì hóa ra mày đã có cây kèn ocarina của thằng nhãi đó trong phòng ngủ của mày nữa. Chúng tao biết những chuyện của mày. Vậy nên đừng có nói với tao mày không biết nó ở đâu.”

“Tôi chẳng có gì để nói với các người cả.”

Cô trừng mắt nhìn hấn với tất cả vẻ ác ý có thể huy động được. Lúc này cô chẳng thể làm gì khác hơn. Cô không thể chạy trốn, không thể đánh nhau với chúng. Tất cả những gì còn lại chỉ là công khai kháng cự. Gã siết chặt cổ áo cô đến phát nghẹn.

“Vậy thì chúng tao sẽ nhét mày vào cái mộ này cùng với lũ chó,” lão rít lên.

Cô cố kéo người lại nhưng lão siết chặt nắm tay.

“Giữ lấy nó, Seth!”

Seth giữ chặt lấy cô. Lão thả cổ áo cô ra và quát thét thằng con trai kia.

“Saul! Giúp nó đi! Giữ yên con nhãi đó!”

Dusty vặn vẹo đau đớn trong hai cánh tay của Seth và cố đá đạp để giải phóng mình.

“Saul!” lão bố quát tháo. “Giúp anh mày đi!”

“Bố, nghe này,” đứa con trai nói. “Con không biết liệu chuyện này - ”

“Làm đi!”

Saul tóm lấy cánh tay kia của Dusty. Cô tiếp tục đá đạp phản kháng.

“Thả tôi ra!” cô gào thét.

Gã đàn ông nâng cái xẻng lên qua đầu.

“Cơ hội cuối cùng!” hắn gầm gọng.

Nhưng Dusty chưa kịp trả lời hay cái xẻng chưa kịp rơi xuống, thì có thứ gì đó đã đánh mạnh vào mặt gã. Hắn lăn lộn đau đớn và thả rơi cái xẻng xuống tuyết.

“Cái - ” hắn làm bầm, đưa một tay lên mặt.

Máu đang chảy nhiều xuống má hắn. Dusty nhìn thấy một hòn đá nặng nằm trên tuyết. Cô lại điên cuồng đá đạp vào hai tên con trai. Cả hai đang bám dính lấy cô thật chặt như bây giờ lại có nhiều hòn đá đang trút xuống như mưa lên người trúng, những hòn đá to, nguy hiểm bay từ rừng cây ra khắp bốn phía. Một hòn đánh trúng Saul, một hòn khác trúng lão bố; hòn thứ ba trúng vào vai Dusty.

“Quý tha ma bắt!” Seth hét lên.

Dusty lại đá mạnh, vặn vẹo bàn tay phải thoát ra và đấm cho Seth một cú. Nó trúng ngay mắt khi hắn lao người tới. Hắn kêu toáng lên và giật lui về sau. Cô giằng người ra khỏi Saul và lao đảo qua tuyết hướng về phía tòa nhà điên rồ kia.

Lại thêm nhiều đá hơn bay ra từ rừng cây. Gã đàn ông và hai thằng con chạy vội về phía cái xe tải nhỏ, bỏ lại đằng sau mấy cái xẻng. Dusty dừng lại, hít thở khó nhọc nhìn chúng đi. Cô không biết ai đã giải cứu mình - và đột nhiên cô không quan tâm nữa.

Cô ngồi sụp xuống đất, nước mắt chảy như nước lũ. Một lúc sau cô nghe thấy tiếng chiếc xe tải rồ ga tăng tốc, đi ngược vào con đường hẻm rồi phóng trở về hướng Backdale. Cô nghe thấy tiếng bước chân trên tuyết phía sau và quay lại.

Là Denny và Gavin.

Chúng dừng lại cách di tích tòa nhà vài mét và nhìn xuống cô. Một lúc sau Sarah Moon và Vicky Spence xuất hiện từ bìa rừng. Cả hai đi xuống nhập hội với lũ con trai, rồi cả bốn đứa bước tới.

Dusty không động đậy. Cô vẫn khóc.

Không hiểu sao, sau tất cả nỗ lực công khai phản kháng với gã đàn ông và hai đứa con trai kia, cô cảm thấy không cần phải tỏ ra can đảm trước mặt bốn người này. Sarah cúi xuống.

“Cậu không sao chứ?”

Dusty xị mũi.

“Uh.”

“Bọn người đó là ai?”

“Đó là một câu chuyện dài.”

“Có liên quan gì đến tên con trai kỳ quái kia không? Cái đứa mà cậu được cho là... ý tôi là... đừng hiểu lầm tôi nhưng...”

“Đó là một chuyện dài.” Cô quệt mặt bằng tay áo và đứng dậy. “Cảm ơn. Thật may là các cậu ở đây.”

“May là bọn chúng biến đi rồi,” Vicky nói. “Bọn tôi đang hết cả đá rồi. Cậu không kiếm được nhiều đá trong rừng này đâu. Nhưng có ai đó đã dùng một ít đá để quây đốt lửa gần đây nên chúng tôi lấy được ở đó.”

Dusty lại đưa tay lau mặt, không biết phải nói gì.

“Các cậu không phải đang ở trường à?” cuối cùng cô hỏi.

“Còn cậu thì sao?” Denney cất tiếng.

Cô nhìn cậu ta một lúc. Kamalika và những người khác đã đứng: có vài nét của Josh trên gương mặt này, trên hai má và đặc biệt là mái tóc. Không quá vàng, dĩ nhiên, không quá bóng mượt và đẹp đẽ, cũng không phải đôi mắt hào hoa đẹp đẽ. Nhưng vẫn có điểm gì đó.

“Tôi xin lỗi đã tấn công cậu ở quảng trường,” cô nói.

Cậu ta nhún vai.

“Được rồi.”

“Tôi chỉ nghĩ... cậu biết đấy... có hòn đá trong quả bóng tuyết...”

“Nó không định nhắm vào cậu.”

“Gì cơ?”

“Cái ấy không định dành cho cậu. Nó là dành cho đứa con gái mới kia cơ. Tên con nhỏ ấy là gì nhỉ?”

“Angelica,” Vicky nói.

Dusty nhìn chăm chăm vào bọn họ.

“Nhưng tại sao?” cô hỏi. “Angelica đã làm gì các cậu?”

“Cô ta là một trong số chúng,” Denny nói.

“Một trong số ai?”

“Những kẻ lang thang kia. Cô ta sống trong một cái xe móc nhỏ. Đã nhìn thấy cô ta ở đó với chúng. Một lũ chết tiệt. Trang trại nhà tôi ở ngay phía dưới khu đó. Một vài kẻ trong bọn đó cũng Ok nhưng hầu hết bọn chúng là bọn trộm vặt. Làm chúng tôi phát điên lên. Chúng tôi không muốn bọn đó đến gần. Vậy nên cứ khi nào có cơ hội là chúng tôi cho bọn chúng biết rằng chúng không được chào đón ở đây. Biết ý tôi nói gì rồi chứ?”

Gavin thúc vào cậu bạn.

“Chúng ta nên quay về. Chúng ta phải báo cảnh sát chuyện này.”

Dusty đi tới chỗ hai con chó được chôn. Lông chúng giờ trắng xóa toàn tuyết. Những người khác đến nhập bọn với cô.

“Mấy thứ này trông phát kinh,” Vicky nói.

Dusty nhặt một cái xẻng lên và bắt đầu lấp đất trở lại hai cái xác kia.

“Đề đấy đi,” Sarah nói. “Bọn con trai sẽ làm việc đó.”

Mấy đứa con trai do dự, nhưng sau một cái lườm mắt của Sarah liền cầm lấy hai cái xẻng và tiếp tục công việc.

Dusty mệt mỏi xoay người hướng về phía lối mòn.

“Tôi sẽ gọi cảnh sát,” cô nói. “Nhưng không phải từ Beckdale. Tôi sẽ làm việc đó ở nhà. Các cậu không phải liên lụy vào đâu.”

“Nhưng chúng tớ đã dính líu vào rồi,” Sarah nói. “Chúng tớ cần phải làm nhân chứng. Những kẻ đó sắp giết bạn.”

“Các cậu sẽ gặp rắc rối vì ra khỏi trường đấy.”

“Chúng tớ thậm chí có thể mắc vào rắc rối còn hơn thế nếu không nói gì.”

Dusty đờ đẫn nhìn cô ta rồi lắc đầu.

“Tớ vẫn sẽ về nhà. Đó là nơi tớ cần có mặt.”

Nhưng nhà, giống như bất cứ nơi nào khác, lúc này có vẻ cũng là một nơi nguy hiểm.

## 29

Cô để mặc bọn họ, lên đường hướng về phía con hẻm dẫn xuống Beckdale. Tuyết đã ngừng rơi và không khí tĩnh lặng. Ánh sáng rực rỡ làm cô sợ hãi lúc trước đã biến mất. Thế vào đó là một màu trắng xóa pha với màu xám. Cô đắm đắm nhìn xuống thị trấn dưới ngọn đồi.

Nó nấu mình ở đó, mờ ảo như một bức bưu ảnh, làn khói lững lờ bay lên từ vô số những ống khói nhiều không đếm xuể, những tòa nhà xây bằng đá lấp lánh cùng tuyết. Ở tít phía bên kia thị trấn, phóng tầm mắt quang đãng từ vị trí thuận lợi trên cao này, là làn nước xanh thẫm của hồ Mirkwell và đường bờ hồ màu trắng trải dài vòng quanh cho tới đồng hoang Kilbury. Từ đó nâng tầm mắt lên cao là hình dáng huyền bí của ngọn đồi đá Raven.

Cô tiếp tục quan sát con đường hẻm, những con dốc, những con phố của Beckdale để tìm kiếm một dấu hiệu nguy hiểm. Tất cả những gì cô thấy là cái thị trấn bé nhỏ mà cô thuộc nằm lòng này. Nhưng bây giờ mọi thứ dường như đã khác rồi, không chỉ thị trấn mà cả cái hồ kia, khu đồng hoang và những ngọn đồi đá - và cả bản thân cô nữa.

Cô không biết làm sao lại thế hay lý do vì đâu. Cô lại chăm chú nhìn xuống, quét mắt qua những nơi quen thuộc, ngay khi ấy cô giật mình nhận ra mình đang tìm kiếm không chỉ những con người kia mà còn kiếm tìm một phần nào đó trong cô, cái phần cô đã đánh mất hay đã chối bỏ. Cảm giác cô độc lại quay về và hòa cùng nỗi sợ hãi run rẩy trong trái tim cô.

Cô bước xuống con đường hẻm, đi theo dấu vết của chiếc xe tải mà đi xuống dần. Giờ không thấy bóng dáng nó đâu nữa. Cô vốn cho rằng gã đàn ông ấy có thể nằm dưới này đợi cô xuống, nhưng cô



nghe ngò điều đó. Trong lối cư xử điên cuồng của gã có điều gì đó gợi ý ngược lại. Không phải những hòn đá làm hấn kinh sợ. Chính là ý nghĩ sẽ bị nhận diện và báo cảnh sát làm hấn sợ. Cô tất nhiên không nhìn thấy gã lần cuối.

Cô lê bước khó nhọc đi, tâm trí cô giờ càng khép kín thâm sâu, trong khi bước đi, các ý nghĩ của cô cũng lướt tới những phần bị che giấu trong cô, vô tình bước vào con đường mòn chưa được khám phá. Cô cảm nhận sự tĩnh mịch lạ lùng trên con đường này, cũng yên tĩnh như bầu không khí ngoài kia nhưng ở nó có một vẻ tịch mịch mới mẻ và làm người ta bối rối, cô nâng cao cảnh giác.

Dusty tiếp tục đi, quan sát, lắng nghe. Sự tĩnh lặng sâu lắng thêm, bây giờ cô lại cảm thấy hơi nóng cuộn lên. Cô nhìn vào tuyết. Nó đang lấp lánh chứ không sáng rực lên như cô thấy lúc trước nhưng đi cùng với vẻ rực rỡ huyền ảo hơn. Từ bên dưới vang lại âm thanh xe cô ở Beckdale. Cô cảm thấy bị ngăn cách với những âm thanh ấy một cách kỳ lạ, như thể nó thuộc về một thế giới khác, nhưng cảm giác ấy không kéo dài. Càng đi cô càng thấy cái cảm giác đối lập kia: một cảm giác bao trùm tất cả. Nhưng điều này thậm chí còn làm cô thấy bất an nhiều hơn.

Nó là nỗi cô độc tồn tại khắp mọi nơi.

Cô rùng mình. Âm thanh giao thông bây giờ ở bên ngoài, như thể bản thân cô chính là nguồn gốc của nó. Cô thấy mình hít thở nhanh hơn. Tất cả sự tĩnh lặng biến mất. Cô nhìn chằm chằm vào tuyết, những đụn tuyết nhỏ, những cánh đồng, những bức tường đá, những bụi cây, lùm cây, hơi thở thành khói của cô, trong vài giây cô mất đi mọi cảm giác về sự tồn tại của bản thân cũng như mọi vật.

“Mày điên rồi,” cô làm bầm tụt máng mình.

Cô giật mình. Cô đã nói những lời ấy với chàng trai kia và giờ đây cô đang nói chính những từ ấy với bản thân mình. Cô ngẩng người nhìn vào cái thế giới phi thế giới xa lạ này, cái nơi chốn phi nơi chốn xa lạ này, khi cô làm vậy bỗng cảm thấy ngọn lửa trắng sáng đang khuấy đảo bên trong cô, và trong mọi vật cô nhìn thấy. Cô nghĩ đến

Josh, bám lấy hình ảnh của anh. Ít nhất anh là điều bất biến. Ít nhất anh cũng có thật. Anh có thể là một hồi ức nhưng không phải là ảo ảnh như tất cả những thứ này.

“Trở lại với em đi,” cô nói với anh.

Cô di chuyển tiếp như một bóng ma, nhưng ngay trên lối đi xuống đồi tâm thức mong manh của cô lại đang hoạt động. Cô biết mình phải về nhà, và không muốn bị bắt cứ ai bắt được trên đường đi. Nếu cô đi con đường mòn đi bộ vòng qua trang trại cừu, cô có thể từ đó cắt ngang tới đường lộ chính ra khỏi Beckdale và tránh cả thị trấn. Cô có thể dễ dàng đón xe buýt.

Cô đi tới con đường mòn và bắt đầu rẽ xuống đó: một đường đi vòng thật dài những người ưa đi dạo chơi rất thích. Nó sẽ làm tăng thêm ít nhất là một dặm trong lộ trình nhưng cô không quan tâm. Cô tha thần tản bộ dọc đường nói chuyện với Josh. Không có lời nào đáp lại trong sự tĩnh lặng. Anh ở xa hơn bao giờ, mà cũng gần hơn bao giờ.

“Quay về với em đi,” cô nói.

Vào lúc cô tới được đường quốc lộ chính thì trời đang bắt đầu sập tối.

Cô trèo qua cái bậc bê tông và đứng bên lề đường, nhìn chăm chú ra ngoài từ dưới những tán cây. Không có xe cộ nào cả. Tất cả đều yên tĩnh trong trời chiều nhạt nhoang. Cô băng qua đường sang bức tường đá cổ và nhìn qua thanh chắn mạ đồng hướng về phía hồ. Bây giờ nó đang có màu xám nặng nề, mặt nước vẫn tĩnh lặng như không. Cô nghe thấy tiếng động cơ xe từ phía thị trấn đang tới gần. Cô đứng sát vào bức tường quan sát. Hai cái đèn pha xuất hiện, tiến lại gần. Cô không nhận ra cái xe này và nó cũng không dừng lại. Cô đợi cho yên tĩnh trở lại rồi bắt đầu cất bước hướng về nhà.

Ba dặm đường phải đi và cô đã gần kiệt sức. Cô hy vọng một cái xe buýt sẽ sớm xuất hiện. Cô vấp chân lần nữa, lảo đảo nói với Josh

như lúc trước. Từ phía sau vọng đến tiếng động cơ xe. Cô bước lùi lại tránh ra khỏi tầm nhìn phòng trường hợp cần phải chạy. Vài cái ô tô đi qua. Không cái nào dừng lại. Cô đi tiếp, cuối cùng cũng tới được bến xe buýt ven đường. Trời đang tối dần từng phút một, cô thấy nhẹ nhõm khi một chiếc xe buýt đang từ phía Beckdale hướng đến. Cô tựa vào chỗ ẩn náu chờ đợi. Xe buýt dừng lại và cửa mở ra.

Lái xe là một người đàn ông ừ ừ cô không quen. Cô nhìn vào bên trong xe, tìm kiếm nguy hiểm. nhưng những người duy nhất đang ở trên xe là hai phụ nữ lớn tuổi ngồi ở ghế sau. Cô leo lên, trả tiền và lấy một chỗ ngồi ở giữa xe. Cửa đóng lại và xe bắt đầu chuyển bánh. Cô ngồi đó, chờ đợi mệt mỏi, cố gắng nhận biết chuyện gì đang xảy ra. Nhưng chẳng có cảm giác gì nữa. Cô tiếp tục lẩm bẩm nói chuyện với Josh, chẳng biết trời chẳng gì.

Mấy người phụ nữ xuống xe ở bến kế tiếp. Không ai lên xe. Cửa lại đóng và xe tiếp tục hành trình của nó. Cô ngồi đó, chìm trong cô độc. Bác lái xe, nửa ẩn kín trong không gian tách biệt riêng, nên có vẻ quá xa cách, thật khó mà tin là bác ta có ở đó. Cô cảm thấy như mình đang ngồi trong một thân xác xa lạ, trong suốt trượt đi xuyên qua một tương lai tăm tối.

Giọng nói trong tai cô xác định lại những ý nghĩ này.

“Đó là tất cả,” nó thì thầm.

Cô siết lấy mép ghế. Đó là giọng nói của chàng trai kia, không thể nào ở hiện tại. Anh ta không lên xe buýt nhưng lại ở ngay sau lưng cô. Cô quay người lại.

“Đừng,” anh ta nói. “Em không nhìn thấy anh đâu.”

Nhưng cô có thể cảm thấy anh ta: sức nóng thân nhiệt của động vật mạnh mẽ, cả hai khuấy đảo và làm cô sợ hãi. Cô biết anh ta ở gần, quá gần khiến cô thấy không thoải mái.

“Em đúng đấy,” anh ta nói. “Anh ở quá gần em.”

Cô cảm thấy hơi nóng giảm bớt.

“Anh đi đâu thế?” cô hỏi, vẫn nhìn chăm chăm về phía trước.

“Anh ở đây. Anh chỉ lùi lại một chút thôi.”

Xe buýt lao đi vun vút trong bóng tối. Cô lại nói, mắt vẫn dán chặt vào ánh đèn pha.

“Anh có ý gì khi nói - đó là tất cả?”

“Một thực thể, một thực tế.”

“Tôi không hiểu.”

“Ban đầu anh cũng không hiểu. Nhưng bây giờ thì đã hiểu.”

“Tôi không biết anh đang nói cái gì.”

“Phải, em biết. Em đã nghĩ về điều này suốt cả quãng đường đến đây đấy thôi.”

“Tôi nghĩ về Josh.”

“Em cũng nghĩ về chuyện này nữa.”

Cô cảm thấy nước dâng đầy trong mắt.

“Anh là ai?” cô hỏi. “Làm ơn nói cho tôi đi. Anh là ai?”

“Chỉ là một người đang trong một hành trình thôi, Dusty ạ. Giống em ấy.”

Cô quệt nước mắt bằng ống tay áo khi xe buýt xóc ầm ầm.

“Tôi không thể chịu đựng hơn được nữa,” cô nói.

“Anh cũng thế.”

Nước mắt trào ra nhiều hơn. Cô mặc kệ chúng. Không hiểu sao cô biết đây sẽ là lần cuối cùng họ nói chuyện.

“Em đã đúng,” anh ta nói. “Chúng ta sẽ không nói chuyện nữa. Không phải hoàn toàn. Không phải bằng lời nói nữa. Từ thời điểm này trở đi, mọi thứ sẽ chuyển biến rất nhanh.”

“Chuyện gì sẽ xảy đến với anh?”

“Anh nghĩ anh có thể chết, Dusty ạ, nhưng anh đã sai. Nên anh phải tìm cách khác để sắp xếp mọi chuyện cho đúng.”

Xe buýt lao ào ào vào bóng đêm sâu thẳm. Những phía bên trái, cái hồ, khu đồng hoang, đỉnh tuyết phủ của ngọn đồi đá Raven sáng rực lên với một thứ ánh sáng rực rỡ, dữ dội. Cô nhìn ra phía đó.

“Tất cả chuyện này có nghĩa gì?” cô hỏi.

Không có câu trả lời. Cô quay lại, dù anh đã báo trước, nhưng tất cả những gì cô thấy chỉ là những cái ghế trống.

Cô nhảy dựng lên, chạy về phía cuối xe, và ấn hai tay lên cửa kính.

“Josh,” cô thì thầm. “Anh không kể cho tôi về Josh.”

Đứng trên đường, mờ dần khỏi tầm nhìn khi xe buýt chồm lên, là một bóng người - cao, tỏa sáng như tuyết xung quanh - và rồi nó biến mất. Cô sụp xuống băng ghế sau và đờ đẫn nhìn quanh.

Ánh sáng kia giờ đang trải rộng. Nó không chỉ ở bên trái mà có ở cả hai bên: ánh sáng chói lòa mờ ảo, cháy lên dưới tuyết. Cô có thể cảm thấy nó cũng đang cháy bên trong mình. Cô thấy chiếc xe buýt dừng lại bên lề đường, một khắc sau cửa xe mở ra. Không có ai lên. Xe buýt vẫn chờ, động cơ vẫn nổ, rồi người lái xe sừng sĩa quay lại phía cô.

“Đây là bến của cô đấy,” ông ta càu nhàu. “Ít nhất cô đã nói thế khi lên xe.”

Cô run run đứng dậy và đi về phía cửa mở. Người lái xe vẫn quan sát. Cô nhìn quanh quang cảnh sáng rực kia.

“Chuyện gì thế này?” cô hỏi ông lái xe. Cô ra hiệu về phía tuyết đang tỏa sáng. “Tất cả cái này.”

“Tất cả cái gì?” ông ta đều đều hỏi lại.

Cô nhìn chăm chú gương mặt vô cảm của ông.

“Tất cả cái gì cơ?” ông ta nhắc lại.

Cô nuốt khan.

“Tất cả chẳng có gì,” cô lẩm bẩm đáp rồi bước xuống xe.

Cánh cửa đóng lại và xe buýt rầm rầm phóng đi vào bóng đêm.

“Tất cả chẳng có gì,” cô nói.

Cô nhìn quanh. Chẳng trách cô gần như bỏ lỡ bến xuống xe của mình. Bây giờ cô khó mà nhận ra được nơi này. Tuyết quá sáng, quá nổi bật trong bóng tối, nó giống như một màn trình diễn của bóng đêm, một trò chơi mặt nạ trá hình. Chẳng có gì trông quen thuộc cả. Nhưng ở đây con đường hẻm đã ở trước mặt. Cô bắt đầu đi về phía Thorn Cottage.

Tất cả lại tĩnh lặng - cũng về tĩnh mịch bất an kia - nhưng quanh nó cô cảm thấy cơn lốc xoáy này giống như một cơn bão lốc phá hủy mọi thứ trên đường đi của nó. Chàng trai đã đúng. Mọi thứ bây giờ đang di chuyển quá nhanh, cô cảm thấy nó ngay cả khi bước đi nặng nề xuống con đường làng này.

Các ý nghĩ trong đầu cô đang chạy đua, cảm xúc của cô cũng đang chạy đua. Ánh sáng đang chạy đua, xuyên qua màn đêm bằng những cái lှော် sắc bén phát sáng. Những thứ khác cũng đang chạy đua, làm nổi bật lên ánh sáng đang bùng cháy: bóng đêm của giận dữ và căm thù, đang từ những nơi xa xôi với tới đây. Ngay cả trong

tình trạng cô độc giữa con đường tịch mịch này, cô vẫn cảm thấy sự hiện diện lơ mơ của những người đã đến để phá hủy mọi thứ.

Cô buộc mình tiếp tục quan sát ánh sáng, bóng đêm và không gian câm lặng quanh mình, chờ đợi những âm thanh báo trước nguy hiểm. Ở đây là cái bậc trèo ngay ở vị trí ba cô lần đầu tiên thoáng thấy dáng người mặc áo khoác len thô. Bây giờ không còn bóng người đó, không có dấu hiệu của người nào cả, nhưng cô cảm thấy bọn họ đang tới gần, y như khi cô cảm thấy chàng trai kia đang đến gần.

Và Josh - không hiểu sao anh ấy cũng đang tiến đến gần. Cô đi tiếp nhanh hơn, nhanh hết mức đôi chân rã rời của cô có thể làm được, trong khi đi cô dõi mắt xuyên qua bóng tối để tìm kiếm những dấu hiệu đầu tiên của Thorn Cottage. Cô muốn nhìn thấy nó đến tuyệt vọng, muốn nhìn thấy ba cô và lại được ở giữa môi trường thân thuộc của mình. Cuối cùng, hình dáng của ngôi nhà cũng hiện ra và còn hơn một sự chào đón lạnh lẽ, đèn đuốc trong nhà sáng trưng, ba cô đang ở nhà. Cô đã lo ông có thể ra ngoài để tìm kiếm cô và cô phải quay về với một ngôi nhà trống trải. Dusty bắt đầu chạy. Cô phải đến đó càng nhanh càng tốt, phải cảnh báo cho ba cô về những nguy hiểm đang đến. Ngay bây giờ cô có thể cảm thấy chúng hiện rõ ràng hơn bao giờ hết.

Con đường vẫn yên tĩnh, màn đêm vẫn trầm lắng, nhưng cô biết điều này không kéo dài. Cô tiếp tục chạy nhanh hơn, nhanh hơn nữa, lao xuống con đường nhỏ, mặt đất vẫn sáng rực cùng ngọn lửa băng giá. Gần hơn, gần hơn nữa. Bây giờ cô đã có thể thấy ngôi nhà rõ hơn. Cả tầng trên lẫn tầng dưới đèn đều bật sáng. Gần hơn. Cô thấy xe của ba cô đỗ bên ngoài nhà.

Và một chiếc xe khác nữa.

Cô dừng lại, nhìn chằm chằm vào chiếc xe đó, rồi chằm chằm đi tới. Bây giờ cô không thể chạy được nữa. Cho dù nguy hiểm đang đến gần kề, cô phải nghĩ, phải sắp xếp lại đầu óc mình. Cô tới chỗ hai chiếc xe và dừng lại, nhìn qua chúng. Ba cô đã quay xe như ông vẫn thường làm nên nó nằm bên phải đường hướng về phía con đường

nhỏ để lần tới ông có thể dùng xe đi ngay. Chiếc ô tô kia thì đỗ như ngay ở chỗ nó đến. Chúng ở gần nhau, mặt đối mặt.

“Mũi chạm mũi,” cô lầm bầm. “có lẽ bây giờ điều đó có ý nghĩa đến mức nào.”

Cô bước lên cửa trước và lần tìm chìa khóa. Nhưng không cần chìa khóa nữa. Cánh cửa đã mở ra ngay lập tức và cô thấy mình đang nhìn thẳng vào mẹ.



# 30

“Dusty! Dusty!”

**D** Mẹ kéo cô vào trong đóng cửa lại. Ba cô xuất hiện sau vài giây.

“Dusty!” ông gọi.

Cô thấy mình ở trong vòng ôm của cả hai người cùng một lúc.

“Con đã ở đâu thế?” ba hỏi. “Con ổn cả chứ?”

Ông lùi lại nhìn cô, hai tay đặt trên vai cô. Mẹ cô vẫn vòng cả hai cánh tay quanh người cô.

“Chuyện gì xảy ra thế, Dusty?” bà hỏi.

Dusty nhìn lại hai người bọn họ, không biết phải nói gì hay cảm thấy gì. Có điều gì đó trong cử chỉ của ba mẹ cho cô biết - dù chỉ trong thoáng chốc vừa qua - rằng họ đã hàn gắn lại rồi.

“Con ổn cả,” cô nói. “Nhưng nghe này - có rắc rối sắp xảy đến.”

“Rắc rối gì cơ?” ba cô hỏi.

“Con không biết. Con chỉ cảm thấy thế.”

“Những chuyện gì đã xảy ra?” mẹ cô hỏi. “Ba mẹ đã lo lắng đến phát ốm vì con. Mọi người vẫn đang tìm con. Con đã ở đâu thế?”

Dusty lắng nghe những âm thanh trên con đường nhỏ. Tất cả đều yên tĩnh nhưng cô biết không còn thời gian để lãng phí nữa. Cho dù cái gì đang đến, nó cũng sẽ đến rất nhanh thôi.

“Con sẽ kể cho mẹ chuyện gì đã xảy đến với con,” cô nói, “nhưng mẹ nói trước. Và phải nhanh lên.”

“Mẹ nhận được tin nhắn của con và đến thẳng đây,” mẹ cô nói.

“Con chưa bao giờ nghĩ mẹ sẽ đến.”

“Mẹ ở đây từ mười giờ sáng. Thấy nhà cửa trống không. Mẹ biết con đang ở trường nhưng không biết ba con đang ở đâu. Mẹ không biết gì về công việc mới của ông. Nên mẹ đợi trong xe. Chết cớng vì ngồi ngoài đó. Nghĩ đến việc lái xe vào Beckdale và đi đến trường con nhưng lại quyết định thôi vì mẹ nghĩ có thể làm con thấy ngại. Nên mẹ tiếp tục đợi.”

Mẹ cô lấy từ túi ra một điều thuốc và đưa lên miệng.

“Có được không nếu - ”

“Được ạ, tiếp tục đi,” Dusty nói.

“Chỉ là mẹ hơi choáng váng. Tất cả những chuyện này diễn ra quá nhanh và - ”

“Châm thuốc đi, vì Chúa, và kể tiếp đi ạ.”

Mẹ cô châm thuốc và rít vào một hơi dài.

“Mẹ bắt đầu thật sự chết rét trong xe, nên mẹ đi vòng quanh ra sau nhà để xem con có để mở cửa sổ không. Mẹ thấy cửa sau bị đập vỡ - à, ba con đã kể cho mẹ chuyện xảy ra. Vậy là mẹ vào bằng lối ấy.” Cô nhìn sang ba.

“Ba có thể tiếp tục từ chỗ đó.”

“Ba ở chỗ làm,” ông nói. “Mọi thứ đều tốt cả nhưng ba lo lắng cho con. Ba thật sự không tin cái tin nhắn con nói ờn cả. Ba có thể tưởng tượng con đánh nhau với một nửa trường học bởi vì ba biết sẽ có những kẻ nói xấu con.”

“Bọn họ đã làm thế.”

“Vậy nên khoảng mười hai giờ ba gọi điện đến trường kiểm tra xem mọi chuyện thế nào. Được nói thẳng với cô Wilkes. Cô ấy nói tất cả bọn họ đang trong tình trạng hoảng hốt vì con đã mất tích. Kể cho ba nghe vấn đề của con với những đứa trẻ khác và cuộc nói chuyện của cô ấy với con, rắc rối trong giờ học của thầy Finch. Nói rằng tất cả bọn họ đang điên cuồng cố tìm con. Họ đã báo cảnh sát nhưng không ai biết ba ở đâu.”

Dusty cứng người. Cô chắc chắn đã nghe thấy tiếng động cơ ở cuối đường.

“Gì thế?” ba cô hỏi.

Cô tiếp tục lắng nghe nhưng tất cả lại im ắng.

“Không có gì,” cô nói. “Tiếp tục đi ạ. Sau đó chuyện gì xảy ra?”

“Ba gọi điện về nhà xem con có quay về đây không và mẹ con trả lời máy.”

“Trong một tình trạng khùng khiếp,” mẹ cô nói. “Cùng lúc đó mẹ được trường con gọi đến hỏi xem con ở đâu, và mẹ mới chỉ vừa đặt máy xuống thì nó lại đổ chuông lần nữa và cảnh sát gọi đến cũng hỏi y như thế, rồi phút kế tiếp là ba con gọi.”

“Vì vậy ba về nhà ạ?” Dusty hỏi ba.

“Chính xác.”

“Thế còn công việc thì sao?”

“Họ rất tốt. Họ thấy đây là trường hợp khẩn cấp và đã cho ba đi. Ba quay về và thấy mẹ con ở đây.”

“Cảnh sát có đến không ạ?”

Ba cô lắc đầu.

“Thanh tra Sharp có gọi vài lần. Nhưng cả hai bên chẳng có gì để thông báo cả. Không ai tìm được con ở đâu. Cô ấy bảo chúng ta ở yên đây. Cô ấy cảm thấy cần thiết phải có ai đó ở nhà phòng trường hợp con về. Nên ba mẹ ở đây. Ba đã cố gọi vào di động của con mấy lần nhưng không được.”

“Nó bị đập bể rồi.”

“Vậy chuyện gì đã xảy ra với con?” ba cô hỏi.

Cô kể cho họ về trường học, về Bernadette, sự cố ở Công trình Điện rò của Công tước.

“Quý tha ma bắt!” ba cô kêu lên. “Chúng ta phải báo cảnh sát ngay.”

“Còn nữa,” cô nói.

Ba mẹ nhìn cô chăm chú.

“Chàng trai này,” cô tiếp tục. “Người mà tất cả bọn họ đang nói đến ấy.” Cô nhìn mẹ. “Anh ta chính là người đã nói với mẹ ở chỗ đèn giao thông đó. Đã gọi mẹ là Mumsligum đấy, mẹ nhớ chứ?”

“Dĩ nhiên mẹ nhớ.”

“Ba sẽ không biết chuyện đó đâu.”

“Không, ông ấy biết. Mẹ đã kể cho ba.” Mẹ cô dập tắt điều thuốc. “Ba mẹ đã nói chuyện hàng giờ liền hôm nay trong khi ngồi đây chờ đợi.”

“Tiếp đi, Dusty,” ba cô giục. “Kể cho chúng ta về cậu con trai kia.”

“Con đã gặp anh ta. Con đã giữ bí mật với ba chuyện này. Con không nghĩ ba sẽ tin vài điều anh ta nói và làm. Con vẫn không nghĩ ba mẹ sẽ tin con.”

“Hắn bị buộc tội cưỡng hiếp,” ba cô nói. “Đó là tất cả những gì ba biết.”

“Và tất cả những gì con biết,” Dusty nói, “là anh ta đã trở thành một phần của cuộc đời con. Và anh ta biết chuyện về Josh. Và điều gì đó khủng khiếp sắp xảy ra.”

Cô lại cứng người. Lần này cô chắc chắn nghe thấy có thứ gì đó đang đi xuống con đường nhỏ.

“Chúng đang đến,” cô nói.

Ba mẹ cô cũng nghe thấy, cả hai lặng người.

“Ba nghe thấy tiếng động cơ,” ba cô nói.

“Có thể là cảnh sát,” mẹ cô nói.

“Không phải cảnh sát,” Dusty nói. “Con biết rõ.”

Cô lại lắng nghe. Rõ ràng có hơn một chiếc xe. Âm thanh nghe như có vài cái, một số còn lớn nữa.

“Chúng sẽ bám theo con,” cô nói.

“Lên gác,” ba cô nói. “Đi thẳng vào phòng làm việc của ba và gọi cảnh sát. Con hãy tránh đi.”

“Nhưng con không thể để ba mẹ đương đầu với chúng được.”

“Chết tiệt, con có thể làm tốt việc con được bảo đi. Và nhanh lên. Chúng ta cần cảnh sát ở đây thật nhanh.”

Cô lao lên cầu thang đi vào phòng làm việc của ba cô. Đèn đã được bật nhưng rèm cửa đã kéo ra. Cô vội vàng đến cửa sổ kéo rèm lại, rồi ngó qua mép rèm xuống đường.

Ít nhất có bảy hay tám chiếc xe, đèn pha chiếu loang loáng trên tuyết khi chúng tới gần ngôi nhà. Cô vội tới điện thoại nhưng ngay lúc đó nó đổ chuông. Cô chớp lấy máy.

“Vâng?”

“Dusty, là Angelica.”

“Tôi không thể nói chuyện bây giờ.”

“Cậu phải nói chuyện!”

“Tôi không thể. Tôi phải gọi cho cảnh sát. Trường hợp khẩn cấp.”

“Dusty, cậu đang gặp nguy hiểm. Nguy hiểm thật sự. Mẹ kể với mình là bà đã thấy cậu ngày hôm nay. Bà đã làm xúp cho cậu. Nghe này, mình phải cảnh báo cậu. Có một gã đàn ông tóc đuôi ngựa. Cho dù cậu làm gì, Dusty ạ, đừng -”

“Hắn vừa đến nhà rồi.”

Cô trông thấy cái xe tải nhỏ màu trắng vòng qua mặt bên rèm cửa. Theo sau nó là chiếc xe tải của gã đàn ông có râu, rồi một loạt xe con. Không đủ chỗ cho chúng, thậm chí cả ở đoạn đường phình to ra.

Gã đàn ông tóc đuôi ngựa lái xe đến lối vào công viên Stonewell, quay xe và dừng lại đối diện ngôi nhà. Ba chiếc xe con cũng làm thế. Những chiếc khác chỉ đỗ lại. Cái nọ nổi cái kia tiếng động cơ rơi vào im lặng, rồi cửa xe mở. Mười bốn gã đàn ông, bốn phụ nữ, năm gã trong đó có súng. Cô thấy gã đàn ông có râu cùng với nhóm bạn chiến hữu của hắn, hầu hết đều quen mặt từ chỗ quảng trường. Gã đàn ông tóc đuôi ngựa đứng tách riêng thành một nhóm với hai đứa con trai.

Angelica lại nói.

“Tránh xa ông ta ra, Dusty. Ông ta là bố dượng của mình. Mẹ mình đã cắt đứt với ông ta từ lâu rồi. Ông ta thật sự thô bạo. Mình đã kể với bạn về ông trước đó nhưng mẹ và mình chỉ mới phát hiện ông ta ở vùng này với hai đứa con trai. Ông ta làm chuyện này để trả thù chuyện đã xảy ra với mình.”

“Gì cơ?” Dusty hỏi.

“Mình cũng bị cưỡng bức. Mình chưa bao giờ kể với cậu toàn bộ sự thật. Nhưng mình sẽ kể cho cậu bất cứ lúc nào. Gọi cho cảnh sát đi. Làm ngay đi.”

Từ dưới nhà có tiếng nện vào cửa trước. Dusty đập máy rồi quay số 999.

“Trả lời đi,” cô lầm bầm. “Vì Chúa trả lời máy đi.”

Một người đàn ông nhắc máy.

“Bọn chúng đã ở ngoài nhà!” cô nói. “Các ông phải cứu chúng tôi!”

Không hiểu sao cô nói lấp bắp mọi thứ. Lại một tiếng đập cửa khác.

“Tôi phải đi rồi,” cô nói rồi đập máy. Cô nghe thấy tiếng cửa trước mở.

“Con bé đâu?” một giọng nói cất lên.

Bây giờ cô nhận ra nó rất rõ. Đó là gã đàn ông có râu.

“Ai đang ở đâu?” ba cô hỏi lại.

“Đừng có dở trò với tôi. Con gái ông, Dusty.”

“Con bé bây giờ không có ở đây.”

“Tôi không tin.”

“Tôi không quan tâm ông tin hay không. Nó không có ở đây và kết thúc.”

Dusty lắng nghe một cách căng thẳng. Cô chưa bao giờ thấy ba mình nói chuyện kiểu này, chưa bao giờ nghe thấy sự công khai phản kháng như thế. Mẹ cô cũng nói, cùng một giọng điệu tương tự, không nao núng.

“Chúng tôi gọi cảnh sát rồi,” bà nói. “Chúng tôi gọi họ ngay khi thấy các người đến. Họ sẽ đến đây bất cứ lúc nào. Vậy nên không có lý do gì để các vị lảng vảng quanh đây cả.”

Có tiếng cầu nhàu từ nhóm người bên ngoài đường nhưng Dusty nghe thấy gã đàn ông có râu vẫn đang ở bậc thềm. Hắn lại nói cùng cái giọng trơ tráo kia.

“Các người có biết Loretta Maguire là ai không?”

“Tôi không biết và cũng không quan tâm,” ba cô nói.

“Thế thì, các người nên quan tâm. Nó là một cô gái đến từ Millhaven. Con bé mười lăm tuổi và cuộc đời của nó đã bị hủy hoại. Hãy hỏi tôi như thế nào đi.”

“Tôi không nghĩ sẽ hỏi.”

“Con bé bị thằng nhãi đòi bại đó cưỡng hiếp. Không chỉ một lần mà đến vài lần. Các người sẽ thế nào nếu chuyện đó xảy đến với Dusty bé bỏng của các người? Hả? Và các người sẽ thế nào nếu cảnh sát chẳng làm gì mà thả hắn đi hả? Bố của Loretta đang phải ngồi xe lăn nên ông ấy có thể làm gì chứ? Thật may, ông ấy và Loretta còn có những người bạn. Và một số người trong số chúng tôi đã quyết định phải làm những việc đúng đắn.”

Dusty cau mày. Chàng trai đã nói cái gì đó giống vậy.

Anh phải tìm phương cách khác để giải quyết mọi việc đúng đắn.

Anh ta làm thế nào được như thế bây giờ cô cũng không biết.

“Thế là sai,” ba cô nói. “Các người là ủy viên ban trật tự và như thế là chống lại luật pháp.”

“Nếu luật pháp không làm được cái điều nó nên làm, thì luật pháp phải bị hủy bỏ.”

Có tiếng hò hét từ phía đám người bên ngoài.



“Thế vẫn là sai,” ba cô nói.

“Cái sai,” gã nói, “là con gái ông đang bảo vệ một tên cường hiếp.”

“Con bé không bảo vệ cậu ta. Nó thậm chí không biết cậu ta ở đâu.”

“Vậy chuyện hần vẫn gọi điện cho con bé là thế nào? Và làm sao mà cây kèn ocarina này lại có trong phòng con bé hả?”

Mẹ cô trả lời.

“Chẳng chứng minh được điều gì cả. Con bé có thể tìm thấy nó nằm trên đường. Điều duy nhất chắc chắn là các người đã tảo tợn xộc vào nhà chúng tôi và để lại cái thứ phân ghê tởm đó ở khắp nơi.”

Gã đàn ông cười.

“Các người không thể chứng minh gì chống lại bọn tôi cả. Chúng tôi có thể được ai đó tặng cho chiếc kèn ocarina ấy, người đó lấy nó từ những người xộc vào nhà các vị.” Gã dừng lại. “Nhưng tất cả chúng ta đều biết ai đã xả rác vào nhà các vị. Cũng như chúng ta đều biết làm thế nào Dusty có được chiếc kèn ocarina đó.”

“Chúng tôi chẳng biết gì về chuyện đó cả,” mẹ cô đáp. “Vậy nên các người có thể biến đi và mang cái chết tiệt...”

Có tiếng xô đẩy ở bậc cửa. Dusty lắng nghe, bị giằng xé giữa việc cần phải ở yên tại chỗ và sự thúc giục muốn chạy xuống nhà. Đột nhiên gã đàn ông kia hét toáng lên.

“Đồ bò cái!”

Từ bên ngoài đường vọng vào một tiếng hét. Dusty ngó qua mép rèm cửa lần nữa. Hai người phụ nữ đang cúi trên tuyết ở tít phía xa bên lề đường. Vùi vào đó một thứ màu nhỏ bé màu trắng. Rõ ràng mẹ cô đã giật lấy cây tiêu tuyết từ tay gã đàn ông kia và ném nó ra ngoài đường. Hai người phụ nữ kia lúi húi nhìn nó một lúc rồi để nó ở yên chỗ đó và quay lại đi về phía nhà.

Những giọng nói của nhóm người đang càng lúc càng giận dữ. Dusty tiếp tục nhìn lên qua mép rèm. Rõ ràng những người này không có ý định rời đi. Cô nghĩ đến cảnh sát. Họ sẽ phải mất một thời gian mới tới. Thậm chí trong điều kiện thời tiết bình thường cũng mất một lúc để đi từ Beckdale đến đây. Trong tuyết rơi dày thế này thì sẽ mất thời gian lâu hơn.

Cô lùi ra khỏi cửa sổ, không biết tiếp theo phải làm gì. Rồi cô nghe thấy một giọng nói mới ở cửa.

“Các vị biết tôi là ai không?”

Cô rùng mình. Đó là bố dượng của Angelica.

“Tôi biết ông là ai,” ba cô lạnh lùng nói. “Ông là gã đã cố giết con gái tôi ở khu nhà của Công tước. Con bé đã kể với tôi ông trông ra sao và tôi đã báo cảnh sát mô tả về ông. Ông khôn hồn thì liệu lấy thân.”

“Còn các người khôn hồn thì ngậm miệng lại. Tao không sợ trò hề của mày hay cảnh sát đâu. Tên tao là Haynes. Nghe chưa? Jethro Haynes. Viết nó ra nếu mày không nhớ được. Con gái riêng của vợ tao cũng bị cưỡng hiếp bởi cái cục cứt tóc vàng ấy. Và con nhãi nhà mày biết bọn tao có thể tìm thấy thằng đó ở đâu. Vậy nên chúng mày chỉ cần rảo lên gác mang nó xuống đây. Bởi vì tao tình cờ phát hiện nó đang ở trong phòng trên. Tao thấy nó đang ngó qua rèm cửa.”

Từ ngoài đường vẳng vào một tiếng gầm thét khác của nhóm người kia.

“Tôi sẽ không làm gì cả,” ba cô nói.

“Chết tiệt,” gã đàn ông có râu văng tục. “Thôi đi!”

Dusty nghe thấy một hét inh tai của mẹ cô, một tiếng thét của ba cô, rồi một trận hỗn loạn ở dưới, tiếng gầm gừ, tiếng la hét giận dữ.

“Đừng có động đến con bé!” mẹ cô gào lên. “Các người dám động đến con bé!”

Những bước chân trong hành lang, tiếng giăng co.

“Cút ra ngoài!” ba cô quát lên. “Cút ra khỏi đây!”

Một tiếng đám, lại một cú nữa và tiếng ba cô rên rỉ.

“Ba!” cô kêu thét lên.

“Đó là tiếng nó đấy!” có người kêu lên.

Thêm nhiều tiếng bước chân trong hành lang, rồi trên cầu thang. Dusty chạy ra đầu cầu thang. Bên dưới cạnh cửa trước cô thấy ba đang quần quai trên sàn nhà, cố gắng đứng lên. Máu chảy ra quanh mũi ông. Mẹ cô đang gào thét trong khi cố đẩy lùi đám người từ đường đi vào.

Không có tác dụng - tất cả bọn họ đang đổ xô vào - nhưng mối nguy hiểm lập tức đang gần kề. Haynes và gã đàn ông râu quai nón đang lên tới nửa cầu thang, theo sau là hai gã đàn ông và ba người phụ nữ, mấy đứa con trai của Haynes. Haynes thoáng thấy cô khi hắn lên gần đến đầu cầu thang.

“Nhớ tao không?” gã chế nhạo.

“Để tôi yên!” cô quát lại.

Nói cho bọn tao biết thằng nhãi đó ở đâu!”

Mẹ cô gào lên từ dưới cầu thang.

“Dusty! Vào phòng tắm khóa cửa lại!”

Dusty quay người lao về phía phòng tắm. Cô đến tới cánh cửa, giật mở ra. Từ đầu cầu thang tiếng chân sầm sập lao đến.

“Ý tưởng tồi, con nhóc dối trá ạ,” gã đàn ông có râu gầm lên.

Cô sập cánh cửa và khóa lại. Ngay lập tức có tiếng nện rầm rầm từ bên ngoài, rồi tiếp một cú khác, một cú khác nữa. Cô thấy cánh cửa gỗ và ổ khóa rung lên. Cú thúc tiếp theo làm nó vỡ ra hoàn toàn. Haynes và gã có râu ngã nhào vào phòng và ghim chặt cô dưới cánh cửa vỡ. Chúng đứng dậy kéo cánh cửa sang một bên rồi Haynes kéo giật cổ tay cô dậy.

“Không có đường thoát cho mày đâu tới khi nào mày nói cho chúng tao biết thằng nhãi kia ở đâu!”

“Dusty!” Tiếng ba cô gọi vọng lên từ dưới cầu thang. “Dusty!”

“Ba!”

Rồi đột nhiên cô thấy ông qua kẽ khoảng trống của khung cửa phòng tắm. Ông đã lên được đầu cầu thang, mẹ cô theo sát bên cạnh, họ đang cố gắng rẽ đường len qua những con người giận dữ bây giờ đã đứng đầy ở hành lang tầng hai. Nhưng không có mấy cơ hội để chen qua. Dường như toàn bộ đám người này đã cố chen hết từ ngoài đường vào đây. Một phụ nữ lên tiếng.

“Chúng ta không muốn làm đau cô, cô gái. Cũng không phải ba mẹ cô. Chúng ta chỉ muốn điều mà vì nó chúng ta đến đây. Chúng ta muốn thấy công lý được thực thi. Hầu hết chúng ta đều là bạn bè của Loretta. Chúng ta biết gia đình đó. Cô bé ấy là một đứa trẻ ngoan ngoãn. Con bé xứng đáng với điều tốt đẹp hơn là những gì nó phải chịu. Vậy cô phải giúp chúng ta. Cô phải làm điều đúng đắn. Cô phải nói cho chúng ta biết chỗ của thằng nhãi kia. Rồi sau đó chúng ta sẽ để cô yên.”

Một tiếng ồn ào tán đồng nổi lên từ phía nhóm người kia: âm thanh thô bạo, cục cằn. Nó dâng lên, dâng lên chuyển sang âm ỉ cuồng nhiệt. Dusty nhìn những gương mặt ở xung quanh, nhìn vào những cặp mắt giận dữ của họ. Tiếng âm ỉ dần dần lặng đi và trong sự tĩnh lặng tiếp theo cô nghe thấy có thứ gì đó mới.

Một nốt thanh âm nhẹ nhàng trong trẻo dâng lên trong không trung.

# 31

**N**ó bay lên từ phía con đường. Hai người đàn ông chạy vội về phía cửa sổ phòng làm việc của bố và vén tấm rèm che cửa lên.

“Thằng nhãi đang ở ngoài kia,” một tên nói, “nó đang thổi cái nhạc cụ ấy.”

“Nhanh nào.” Gã có râu quai nón hét lớn và không cần nhìn Dusty, hay ba mẹ cô, cả bọn chạy ào về phía cầu thang. Ba cô lách mình vòng qua bọn họ, kéo theo cả mẹ cô. Ông gọi to “Dusty!”

Nhưng mẹ cô đã ở đó trước. Bà kéo Dusty vào vòng tay mình. Chỉ một lát sau ba cô xuất hiện và vòng tay ôm lấy cả hai mẹ con. Nhưng Dusty đã giằng mình ra.

“Chúng ta phải ngăn bọn họ lại.” Cô nói. “Bọn họ sẽ xé anh ấy ra từng mảnh mất.”

“Không được.” Ba cô vừa nói vừa đưa chiếc khăn tay lên lau vết máu trên mặt mình. “Đó không phải là việc của chúng ta. Chúng ta phải để cảnh sát giải quyết vụ này.”

“Nhưng mà cảnh sát không có ở đây!”

“Con đã gọi cho họ chưa?”

“Rồi ạ, nhưng họ sẽ bị muộn vì tuyết rơi. Chúng ta phải làm gì đó thôi.”

“Dusty,” bố cô nói. “Con không được ra đó.” Cô không để tâm đến lời bố mình nói và lao thẳng xuống cầu thang. Cửa trước vẫn mở và cô

có thể thấy đám đông đang quay lưng về phía mình, nhìn sang phía bên kia đường. Nhưng ánh mắt cô lướt nhanh sang phía chàng trai.

Anh ta đang đứng phía bên kia đường, lưng dựa vào chiếc xe tải nhỏ của Haynes, ánh mắt chăm chú dõi theo đám đông. Chiếc tiêu tuyết trong tay anh ta sáng rực lên. Mái tóc và màu da của anh ta mờ trong bóng tối. Anh ta vẫn khoác trên mình chiếc áo vải len thô, chiếc áo sơ-mi màu nhạt, cùng màu với chiếc quần âu, dưới chân vẫn là đôi ủng nhếch nhác đó. Nhưng tất cả những thứ đó dường như bùng cháy trong ngọn lửa đã làm thay đổi dáng hình của anh ta.

Tuyết rơi dày hơn, bông tuyết cũng nặng hơn. Chúng rơi chậm chậm như thể bất động giữa không trung. Dusty nghe tiếng bố khe khẽ phía sau, “Ở lại ngay”, và thấy ông giữ chặt cánh tay mình, nhưng cô đã giằng ra, chạy ào về phía làn đường và len mình qua đám đông.

Tuyết vẫn rơi. Từng bông nóng ẩm đậu trên khuôn mặt cô. Cô thấy chúng bám dính trên mặt đất, khẽ cọ mình trong không khí trước khi rơi xuống. Cô liếc nhìn từng khuôn mặt trong đám người đó. Chẳng ai trong số họ có vẻ như bận tâm vì tuyết. Ánh mắt họ như dính chặt lấy chàng trai. Anh ta không nói gì, cũng chẳng hành động gì. Anh ta chỉ đơn giản là đứng đó và quan sát bọn họ với một tư thế đĩnh đạc không chút bối rối. Chiếc tiêu tuyết vẫn rực sáng trong bóng tối. Anh ta cúi xuống nhìn nó trong chốc lát, từ tốn dứt nó vào túi chiếc áo khoác vải len thô, rồi lại ngược nhìn lên.

Chẳng một ai cử động.

Dusty siết chặt nắm tay. Cô có thể cảm nhận được sự căng thẳng của đám đông - thái độ bình thản của anh chàng kia rõ ràng đã làm cho bọn họ lúng túng - nhưng cô hiểu rằng nó sẽ không kéo dài lâu. Chắc chắn là Haynes sẽ sớm ra tay thôi.

“Tôi sẽ không chờ đợi thêm nữa. Tôi đã tính trước được điểm số rồi.”

Ông ta bước sải về phía trước. Còn chàng trai vung tay về phía sau như thể đang ném một vật gì đó. Cánh tay anh ta không va chạm với bất cứ vật gì, nhưng khi nó bật trở lại qua không trung, chiếc xe tải phía sau anh ta rung chuyển dữ dội, hai bánh xe bên phải rõ ràng bị nhấc lên khỏi mặt đất rồi đập mạnh xuống mặt tuyết. Haynes dừng lại và chàng trai kia hạ thấp cánh tay của mình sang bên.

Đám đông lùi lại, lao xao.

“Mẹ kiếp!”

“Không bình thường chút nào.”

“Tránh xa thằng nhãi ra.”

Nhưng Haynes vẫn đứng vững và chẳng mấy chốc gã râu quai nón đã ở bên cạnh ông ta.

“Tao không sợ mày đâu!” Hắn ta cười nhạo.

“Mày có giờ chờ gì đi nữa thì mày cũng không dọa được tao đâu!” Hắn ta nhìn chăm chăm vào đám đông. “Ai có súng sẵn không?”

“Có đây!” Một gã đàn ông lên tiếng và ném khẩu súng về phía đó. Gã râu quai nón bắt lấy khẩu súng và chĩa nó về phía anh chàng kia.

“Còn cái này thì thế nào nhỉ?”

Anh ta nhìn gã đàn ông vẫn với ánh mắt không chút bối rối.

“Ông thực sự nghĩ rằng ông có thể giết tôi ư?” anh ta nhẹ nhàng lên tiếng.

“Chắc chắn là tao sẽ làm.” Gã đàn ông vừa nói vừa lên đạn.

Dusty lao về phía trước và níu chặt cánh tay ông ta.

“Hãy để anh ta yên.” Cô nói. “Dù ông có cho rằng anh ta đã làm gì đi chăng nữa, thì anh ta cũng không đáng bị giết.”

“Tránh ra đi, nhóc con.”

“Nhưng...”

“Ta nói hãy tránh ra!”

Gã đàn ông hét mạnh Dusty ra. Cô ngã nhào trên tuyết nhưng lại nhanh chóng đứng dậy. Bố mẹ đã cố giữ cô lại nhưng cô đã giằng ra khỏi họ và lại vội vàng tiến về phía trước. Cô có thể cảm nhận được sự thay đổi của cả anh chàng kia và đám đông. Dusty nhìn thẳng vào mặt chàng trai và nhận ra câu trả lời trong mắt anh ta. Nó khiến cô rùng mình. Anh ta không có ý định đánh lại họ hay trốn chạy. Anh ta sẽ để bọn họ tóm được mình.

“Anh không được làm vậy.” Cô khẽ nói. “Bọn họ không xứng đáng giành phần thắng.”

Dusty nhận thấy đám đông đang tập trung sức mạnh, lòng tin và ý chí. Bọn họ đang tiến dần về trước. Cô liếc nhìn nhanh xuống phía làn đường. Vẫn không thấy bóng dáng của cảnh sát đâu. Cô hoảng hốt quay lại nhìn chàng trai. Lúc này anh ta dường như đã bỏ cuộc khi nhìn đám địch thủ của mình đang dần sát lại. Nhưng ánh mắt của anh ta vẫn điềm tĩnh. Bọn họ đã tiến nhanh về phía gã râu quai nón.

“Tôi không có tội gì cả.” Anh ta nói vẫn với giọng nhẹ nhàng.

Gã đàn ông trừng mắt với anh ta.

“Đó không phải những gì Loretta đã nói. Và Loretta không nói dối. Tao biết con bé từ khi nó còn là một đứa trẻ. Hầu hết mọi người ở đây cũng vậy. Con bé là một đứa thật thà.”

“Cô ta là một kẻ bịa đặt.”

“Nói dối!”

“Cô ta bị ám ảnh về tôi. Cũng như những người khác. Kể cả ông.”



“Đó là một sự dối trá trắng trợn!”

“Vì chưa bao giờ cô ta bị chối từ bất cứ điều gì cô ta muốn, nên cô ta phải bịa đặt để khỏa lấp sự khước từ của tôi đối với cô ta.”

“Con bé không phải kẻ bịa đặt!” Gã đàn ông vừa hét lớn vừa vung vẩy họng súng về phía anh ta. “Con bé là đứa trẻ thật thà nhất! Và mày đã hủy hoại cuộc đời của con bé!”

Chàng trai quay sang phía Haynes.

“Tôi chưa từng hủy hoại cuộc đời của Loretta cũng như Angelica.”

“Mày là một thằng dâm đang bệnh hoạn.” Haynes nói.

“Ông vẫn chưa nhận ra rằng ông sẽ không bao giờ giành lại được vợ mình và con gái dượng của ông hay sao?”

“Câm cái miệng của mày lại!”

Chàng trai đột nhiên quay sang Dusty trước sự ngạc nhiên của cô.

“Không có chuyện cưỡng dâm ở đây đâu, Dusty. Hãy nhớ nhé. Dù có chuyện gì đang diễn ra ở đây thì nó cũng không phải là chuyện cưỡng dâm.”

“Nó chính là cưỡng dâm!” Haynes gào rống lên. Gã rút ra một con dao. “Và tao sẽ cho mày biết bọn ta sẽ xử lý cưỡng dâm như thế nào.”

Gã ta lại lao về phía trước. Dusty hét lên.

“Hạ thằng nhãi đi! Hãy làm những gì các anh cần làm! Hãy làm những gì các anh cần làm!”

Nhưng chàng trai vẫn chỉ đứng đó, lưng vẫn tựa vào chiếc xe tải, và quan sát Haynes đang lại gần. Từ phía đường Beckdale, tiếng còi xe cảnh sát đã hú lên. Nhưng nó chỉ khiến cho đám đông càng thêm kích động. Gã râu quai nón và năm gã khác sấn tới. Haynes túm

được chàng trai trước, chèn cẳng tay của mình vào cổ anh và ghì anh ta sát bên chiếc xe tải. Dusty lại thét lên.

“Hãy dừng họ lại đi! Đừng để bọn họ làm anh bị thương!”

Chàng trai không hành động gì, cũng không nói gì. Tiếng còi xe cảnh sát mỗi lúc một lớn dần và lúc này Dusty có thể thấy ánh đèn pha sáng lấp lóa trên con đường. Đột nhiên đám đông như bị phân tán. Một số chồm tới nhập hội với đồng bọn đang vây lấy chàng trai, một số khác thì lùi lại quan sát những chiếc xe đang tiến tới.

Dusty chạy đến bên đám đông đang bao vây chàng trai. Cả bọn đang dần dứ, hăm hè, gầm gừ đầy tức giận. Cô thấy con dao đang vung vẩy trong tay Haynes, bên này, rồi bên kia, nhưng những tảng lưng to lớn đã che khuất tầm nhìn của cô nên cô không biết chuyện gì đang xảy ra nữa. Chẳng hề có tiếng chàng trai kia, không tiếng la hét, không tiếng kêu than, rồi bỗng nhiên đám đông tản ra, dần dứ...

“Cái gì...” tiếng của Haynes.

Dusty chen qua đám người đó và tiến lên phía trước, tia sáng của đèn pha ô-tô rọi thẳng vào chàng trai, và lần đầu tiên cô trông thấy những gì mà những gã đàn ông kia vừa chứng kiến.

Chàng trai nghiêng người dựa vào chiếc xe tải, vẫn ở tư thế đứng và vẫn còn sống. Nhưng chiếc áo vải len thô đã bị xé rách tả tơi và con dao của Haynes đã cắt rách chiếc áo sơ mi, chiếc quần tây và cả chiếc quần lót của anh ta. Nhưng chỉ có áo quần là bị rách. Không có vết thương nào cả. Màu da của anh ta trắng muốt và mịn mềm như tuyết.

Không hề có bộ phận sinh dục nào cả.

Gã râu quai nón lấy lại giọng.

“Mày là cái thứ quái quỷ gì vậy?” Gã hỏi hể. “Con trai à? Hay con gái?”

Chẳng còn kịp để có câu trả lời nữa vì cảnh sát đã ập đến.

Dusty nhìn xung quanh mình. Đám đông đã tan rã. Một số chạy đến ô-tô của mình, số khác túm tụm lại thành những nhóm nhỏ. Haynes và mấy đứa con trai của gã rút về phía cuối đoạn đường, lẩn mình vào bóng tối bên lối vào Công viên Stonewell. Dusty thấy tay mình bị bố mẹ kéo lại. “Không.” Cô giằng mình ra. “Làm ơn... chỉ là...” Cô quay về phía chiếc xe tải. Chàng trai đó - dù sao cô vẫn nghĩ cho anh ta - không hề cử động chút nào. Anh ta vẫn nghiêng người dựa vào chiếc xe tải, những mảnh quần áo bị xé rách nằm vương vãi trên mặt tuyết. Ngay cả đôi ủng cũng bị lột khỏi chân.

Cô quay nhìn anh ta một lần nữa. Cảnh sát tuy đến muộn nhưng ít ra thì họ cũng có mặt khá đông. Xe của họ đã chặn hết các lối thoát có thể trên con đường này, nên sẽ không có chuyện đám đông kia trốn thoát được. Dusty từ từ tiến về phía chàng trai.

“Dusty.” Tiếng bố cô gọi. “Đừng có lại gần anh ta.”

Cô vẫn bước tiếp. Cô phải nói chuyện với anh ta, ngay lúc này. Cô cảm thấy bố mẹ đang chạy lại từ phía sau nên quay đầu lại.

“Bố mẹ cứ ở đó.” Cô nói. “Làm ơn đi. Con cam đoan là anh ấy không làm đau con đâu.”

Họ dừng lại, với sự do dự rõ ràng, nhưng ánh mắt vẫn gắn chặt vào cô. Dusty bước tiếp về phía chàng trai. Chiếc áo khoác bằng vải len thô của anh ta nằm rơi trên mặt tuyết. Cô nhặt nó lên và choàng nó lên người chàng trai. Anh ta lắc đầu và ra hiệu cho cô hãy bỏ nó xuống. Cô buông rơi chiếc áo trên mặt tuyết.

“Tại sao vậy?” Cô hỏi. “Tại sao anh không nói với bọn họ rằng anh không thể cưỡng hiếp người khác được?”

Anh ta nhìn Dusty với đôi mắt tuyết.

“Anh đã nói với em rồi mà, Dusty. Đó không phải chuyện cưỡng dâm. Nó chưa bao giờ có.”

Cô ngoái đầu lại nhìn và vẫn thấy bố mẹ đứng đó nhìn theo. Nhưng thanh tra Sharp và sĩ quan Brett đang tiến đến. Cô quay nhanh về phía chàng trai.

“Vậy là về chuyện gì thế?” Dusty hỏi.

“Nó là về sự sợ hãi.” Chàng trai nói.

Anh ta nhìn thẳng vào mắt cô một lúc lâu, rồi nghiêng sang bên nhìn cảnh sát đang tiến lại.

“Giấc mơ này đã đủ dài rồi.” Nói đoạn, không một lời báo trước, anh ta giật mở cánh cửa chiếc xe tải của Haynes, nhảy vào trong và nổ máy. Dusty lùi lại thẳng thốt. Phía sau cô tiếng kêu la huyền ảo.

“Chiếc xe tải!”

“Nhanh lên!”

“Kẻ lập dị đó!”

Chàng trai đóng sập cửa buồng lái và rồ máy. Trong cơn bốc đồng, Dusty kéo cánh cửa bên phía hành khách mở toang. Chiếc xe đã chuyển bánh, những chiếc bánh đang xoay vòng vòng trên mặt tuyết, nhưng nó vẫn chậm đủ để Dusty kịp tóm lấy tay nắm cửa. Cô thấy bố mẹ mình cuống quàng chạy lên, cả mấy nhân viên cảnh sát nữa. Dusty nhảy lên xe và chèn cửa mở.

“Anh không phải bỏ chạy!” Cô nói. “Bây giờ ai cũng biết là anh vô tội rồi mà!”

Chàng trai kiên định nhìn sang cô.

“Anh sẽ không bao giờ là người vô tội trong cái thế giới này. Giờ thì nhảy xuống và để cho anh đi.”

Dusty nhảy hẳn vào trong xe và sập cửa lại.

“Đừng có cố làm gì và có giới thì ngăn em đi!” Cô nói.

Chàng trai vẫn lái tiếp. Dusty không biết anh ta định sẽ làm gì. Chẳng còn lối thoát nào trên con đường này và hầu như chẳng còn chỗ trống nào để len qua với tất cả những chiếc xe đó và đám người ở đây. Cô thấy chàng trai khóa cửa xe bên buồng lái.

“Hãy làm như vậy ở bên cửa của em.”

Cô khóa cửa lại mà không một lời tranh cãi.

“Anh sẽ không thoát khỏi đây được đâu.” Cô nói.

Chàng trai không hề để tâm và bẻ ngoặt tay lái.

Khoảng bảy, tám viên cảnh sát đứng chặn lối phía trước.

Dusty thấy nhẹ lòng vì bố mẹ cô đứng sang một bên, mặc dù cả hai đang kêu gào cô ra khỏi xe ngay. Những bông tuyết dày rơi xuống như những viên đá trắng.

“Giữ chắc nhé.” Chàng trai nói, rồi anh ta nhấn mạnh chân. Chiếc xe tãi vọt lên trên mặt tuyết. Đám cảnh sát phải nhảy vội sang bên và chiếc xe vọt chạy về phía ngôi nhà. Dusty bám chặt vào ghế ngồi khi chiếc xe tiến gần về phía khu vườn trước cửa, rồi đột nhiên chàng trai đổi lái vòng qua chiếc xe ô-tô của mẹ cô, vọt về phía hai chiếc xe cảnh sát và hướng thẳng đến hàng rào ven đường.

“Bám chắc vào!” Anh ta nói.

Chiếc xe đập vào rồi lao qua hàng rào và trượt dài trên cánh đồng phía sau nó. Bằng cách nào đó anh ta giữ được tay lái khi chiếc xe bật tung trên mặt đất trơn trượt. Tấm kính chắn gió lúc này gần như đã trắng xóa. Dusty nhào về phía trước, tìm cái nút của cần gạt nước và bật lên.

“Anh sẽ không thể thoát được đâu.” Cô nói.

Chàng trai không nói gì hết. Anh ta đang nghiêng mình về trước, trông nhợt nhạt như một bóng ma. Trông anh ta lúc này có vẻ như yếu đuối trong hình hài trần trỗng trắng như tuyết, thậm chí anh ta

phải vật lộn với bánh lái và cần số. Rõ ràng là anh ta biết lái xe, nhưng có vẻ như trên thực tế lại không phải như thế. Cho dù họ không bị sa vào cánh đồng này, thì chắc hẳn họ cũng sẽ bị cảnh sát bắt giữ khi họ trở lại tuyến đường.

Chiếc xe vẫn rung lắc, may mà có đoạn đường dốc, và một lúc sau thì Dusty nhìn thấy hàng rào phía cuối cánh đồng. Tiếp sau đó sẽ là con đường nhỏ dẫn ra đường Knowle hoặc đường Beckdale. Chàng trai nhấn ga và một lần nữa lái thẳng qua hàng rào.

“Rẽ phải rồi ra thẳng đường Knowle.” Dusty nói. “Anh hãy cho xe chạy xuống con đường mòn kia rồi chạy thẳng tới khu đồng hoang.”

Chàng trai rẽ trái về phía đường Beckdale.

Dusty há hốc miệng. Thật điên rồ. Cảnh sát chắc chắn đang đợi bọn họ ở ngã rẽ. Nhưng anh ta vẫn lái tiếp, khuôn mặt nhìn nghiêng của anh ta như khắc rõ vào nền đêm tối. Cô chăm chú quan sát anh ta. Dù có chấp nhận những gì vừa xảy ra, cô cũng tự thấy mình đang hoang mang bởi sự pha trộn trong con người anh ta: vừa đàn ông, vừa đàn bà, vừa trầm tặc lại vừa hoang đường; hơi ảm đố, và sự đam mê; vẻ lạnh lùng, và sức mạnh của băng giá.

Chiếc xe tải vẫn ầm ầm lao về trước, tuyết vẫn rơi rất dày bông. Cuối cùng thì cũng tới ngã rẽ sang đường Beckdale. Chẳng có dấu hiệu gì của cảnh sát cả nhưng Dusty biết họ luôn có ở đây bất cứ lúc nào.

“Anh đang đi đường nào thế?” Cô hỏi.

Chàng trai rẽ phải về hướng Beckdale và lái tiếp. Gần như ngay lập tức bọn họ bị bao vây bởi ánh đèn pha rọi từ phía sau. Dusty nhìn vào gương chiếu hậu. Ba chiếc xe cảnh sát, hoặc có lẽ nhiều hơn thế, đang bám theo sau.

“Anh sẽ không bao giờ cắt đuôi được bọn họ đâu.” Cô nói. “Anh sẽ bị ép vào lề đường thôi.”

Chàng trai chỉ tăng tốc và lái thẳng ra giữa con đường. Tiếng còi hú lên phía sau họ. Dusty lại nhìn anh ta chăm chú. Trông anh ta lúc này như thể thiên tiên. Cô vẫn cảm thấy xung nhiệt từ cơ thể anh ta, nhưng nó đang yếu dần. Ánh mắt anh ta quan sát con đường, nhưng hình như còn quan sát cái gì khác nữa: một cái gì đó mà cô chỉ có thể cảm thấy mà thôi. Cô cúi xuống.

“Anh không bao giờ kể với tôi về Josh.”

Anh ta không trả lời.

“Anh nói rằng anh đã thấy được hình ảnh của anh ấy.” Cô nói. “Anh đã nhìn thấy gì vậy?”

Anh ta không trả lời.

“Tại sao anh không kể với tôi?”

“Em sẽ tự tìm ra thôi.” Anh ta nói.

“Nhưng mà bằng cách nào?”

“Không phải lúc nói chuyện.”

“Nhưng...”

“Không phải lúc nói chuyện.”

Còi cảnh sát vẫn hú lên phía sau họ, nhưng xe cảnh sát vẫn không thể vượt lên được. Cuối cùng thì bọn họ cũng ra tới vùng ngoại ô của Beckdale. Chàng trai lái tiếp đến cuối thị trấn. Dusty nhìn ra phía ngoài cửa sổ.

Anh ta đang lái xe đưa cô về phía trường học. Cô thấy ngôi trường đang mỗi lúc một gần hơn. Kia là cổng trước. Ở bên phải là con đường nhỏ dẫn tới hồ Mirkwell và lối mòn dẫn qua khu đồng hoang tới đồi Raven.

Chàng trai bẻ lái rẽ vào con đường đó. Dusty giữ chặt băng đồng hồ đo tốc độ và bám chắc lấy nó khi chiếc xe tải ầm ầm lao ở phía cuối con đường. Chàng trai tạt sang bên đường chỗ lồi vào bãi đỗ xe và quay sang cô.

“Ra đi, Dusty. Đến lúc rồi.”

“Nhưng...”

“Ra đi. Nhanh lên. Anh không thể đưa em đi cùng mình xa hơn nữa.”

Từ phía sau lấp lóa ánh đèn pha đang đến gần và tiếng còi xe cảnh sát hú lên inh ỏi.

“Anh sẽ đi đâu?” Cô hỏi.

Chàng trai nhìn cô nghiêm nghị.

“Anh sẽ đi đến nơi mà em không thể đi theo được.”

Mỗi lúc tiếng còi xe cảnh sát lại lớn dần, ánh đèn pha cũng sáng hơn. Dusty chăm chú nhìn khuôn mặt của chàng trai và hiểu rằng đây sẽ là lần cuối cùng cô nhìn thấy anh ta. Cô trèo xuống xe tải và đứng đó trong màn tuyết rơi. Anh ta nghiêng sang, đóng cửa bên hành khách rồi khóa nó lại. Rồi anh ta đưa sát khuôn mặt tới bên cửa sổ và nói to.

“Đừng giận anh, Dusty.”

“Hãy cho tôi biết về Josh đi!”

Anh ta mỉm cười với cô.

“Anh xin lỗi, Dusty bé nhỏ. Tạm biệt, Dusty bé nhỏ.”

Và không nói thêm một lời nào khác, anh ta nổ máy rồi vọt lên phía trước. Dusty thở hắt ra. Cô đã nghĩ rằng anh ta sẽ lái xe vào bãi đỗ, bỏ mặc chiếc xe ở đó rồi chạy về phía khu đồng hoang, nhưng anh



ta đã chạy thẳng về phía cầu tàu. Một chiếc xe cảnh sát rọi đèn thoáng qua cô, tiếng còi hú lên inh ỏi. Một chiếc khác chạy theo sau. Một chiếc khác cũng áp sát lên phía trước.

Cô chăm chú nhìn theo chiếc xe tải. Đó là một cuộc đua tới cầu tàu, trong khi những chiếc khác đang theo sát phía sau. Một chiếc đã dừng lại nhưng chiếc khác vẫn đuổi tiếp, mỗi lúc một gần, và rồi cầu tàu đã ở trên bọn họ, những chiếc xe lao nhanh phía dưới nó. Chiếc xe cảnh sát phanh hãm, trượt bánh nhưng vẫn kịp dừng lại trước khi đến cuối đoạn đường. Còn chiếc xe tải thì...

Chiếc xe tải đã không còn là một chiếc xe tải nữa. Nó đã trở thành một đám mây, trắng tuyết như thể chính chàng trai đó, một hình thù kỳ dị mong manh chuyển động trong đêm tối; và rồi nó trở thành một con chim, một con chim có linh hồn đang bay trên mặt nước. Dusty nhìn ngẩn, mong rằng nó sẽ bay mãi và bay mãi không bao giờ hạ cánh. Nhưng rồi nó trở thành một hòn đá tảng, một hòn đá khổng lồ trắng muốt đang quăng mình xuống mặt nước và biến mất khỏi tầm nhìn.

**B**uổi sáng. Trời vẫn lạnh giá.

Dusty ngồi trong nhà kính, ngẩn ngơ nhìn ra cái bề mặt hình tròn xanh nhợt nhạt được coi là mặt trời kia. Mười một giờ, nó vừa vặn lên qua đỉnh ngọn đồi đá. Nhưng ít nhất thì tuyết cũng đã ngừng rơi.

Ngay cả những câu hỏi cũng ngừng day dứt. Cô thấy mừng vì điều đó. Kể từ sau buổi tối ngày hôm qua, cô đã hiểu ra ít nhiều. Hết trả lời cái này, lại ký cái nọ. Chẳng một ai nghĩ rằng cô cũng có rất nhiều câu hỏi. Nhưng chỉ khi cảnh sát để cô lại một mình.

Sự giận dữ đang sôi trào trong Dusty. Chàng trai hoàn toàn vô tội trong vụ cưỡng dâm và tất cả mọi người đều đã thấy bằng chứng, nhưng anh ta vẫn cảm thấy cần phải chạy trốn.

Tôi sẽ không bao giờ là người vô tội trong cái thế giới này.

Cô chau mày. Sẽ chẳng có ai là người vô tội trên thế giới này nếu không có công lý. Anh ta đã bị phản bội không chỉ bởi những kẻ đã buộc tội mình mà còn bởi chính những người đã tin vào những lời buộc tội đó. Bây giờ thì cô đã hiểu ý anh ta muốn nói. Đây không phải là chuyện cưỡng dâm. Chính sự sợ hãi của mọi người đã hủy hoại anh ta. Dusty thấy căm giận những kẻ thù của anh ta vô cùng. Bố mẹ cô cùng nhau bước vào và đứng bên cánh cửa. Cô ngược lên nhìn họ. Trông cả hai giống như một cặp đôi trẻ đang chờ được phép cầm tay nhau.

“Trông ổn đấy ạ.” Dusty khẽ lên tiếng.

“Điều gì ổn vậy con?” Ba cô hỏi.

“Con muốn ba mẹ ở bên nhau.”

Bố cô bước tới và quỳ xuống.

“Còn ba chỉ mong con khỏe mạnh. Mẹ con cũng vậy.”

“Con ổn mà.”

“Không, con không ổn chút nào.”

Những hình ảnh của buổi đêm qua lại chập chờn trong tâm trí cô: chiếc xe tải, cái hồ, tuyết.

“Anh ấy không đáng phải ra đi như vậy.” Cô nói. “Chúng ta đã đẩy anh ấy tới kết cục đó. Không phải con. Mà là những kẻ đó.”

“Cảnh sát sẽ lo liệu với bọn họ.” Ba cô nói. “Bố nghe được tin từ thanh tra Sharp rằng bọn họ đã bắt được một số tên.”

“Làm sao mà ba biết được?”

“Ba đã gọi cho bà thanh tra lúc nãy. Bà ấy nói ông Haynes khai rằng ông ta chưa hề đánh con bằng cái xẻng đó. Ông ta chỉ muốn dọa con để con phải nói cho ông ta biết chàng trai kia đang ở đâu.”

“Thật điên rồ.”

“Đúng vậy.”

“Có tin tức gì về việc ở bên hồ không ạ?”

“Không hẳn.” Ba cô đáp.

“Vậy nghĩa là sao ạ?”

“Bọn họ đã cử thợ lặn đến đó nhưng chưa thu lượm được gì.”

Dusty nhìn ba.

“Có điều gì đó mà bố chưa kể hết với con vậy ạ?” Cô nói.

Ba cô quay sang nhìn mẹ cô. Bà bước đến bên và cũng quỳ gối xuống.

“Ba con không giấu con điều gì cả, Dusty ạ, nhưng con nói đúng. Có điều gì đó bố vẫn chưa nói hết.” Bà huých khuỷu tay sang phía bố cô. “Anh nói tiếp đi. Hãy cho con bé biết.”

“Nói cho con biết chuyện gì vậy bố?” Cô nói.

Ba cô nhún vai.

“Ba chỉ không muốn con có những hy vọng mong manh.”

“Ý ba là sao ạ?”

“Thanh tra Sharp nói những người thợ lặn đã tìm được chiếc xe tải. Nước hồ rất sâu so với đoạn cuối cầu tàu, như con biết đấy, nhưng bà ấy bảo họ có thể trục vớt nó ngay khi họ có được các thiết bị cần thiết tại hiện trường.”

“Còn anh chàng đó thì sao ạ?”

“Ừ, đó cũng là điều ba đã... đại loại như... giấu con. Bố không nói dối khi nói rằng không có tin tức gì. Điều đó là chuẩn xác. Chưa có tin tức gì cả. Không có dấu hiệu gì về anh chàng đó. Không tìm thấy cái xác nào hết.”

Dusty nhìn ra ngoài cửa sổ về phía khu đồng hoang và đầm lầy. Cô không biết mình nên hy vọng hay tuyệt vọng nữa. Cô vẫn nhớ những lời của anh ta trên xe buýt.

Anh đã nghĩ mình có thể chết, nhưng anh đã làm. Nên anh phải tìm ra cách khác để sắp đặt mọi việc cho đúng.

Cô hình dung chiếc xe tải bị cuốn đi, anh ta cũng bị cuốn đi, mặt nước đã nuốt gọn cả hai. Giờ đây anh ta sẽ không thể sắp đặt mọi việc cho đúng được nữa, dù anh ta có ở nơi nào đi chăng nữa.

“Họ đã kiểm tra chiếc xe.” Ba cô nói. “Lẽ dĩ nhiên là họ mong đợi sẽ tìm được xác của anh ta trong đó. Nhưng trong xe không có gì cả. Và...” Ông ngập ngừng. “Điều này hơi kỳ quái một chút.”

“Ba nói tiếp đi ạ.”

“Họ thấy các cánh cửa xe đều khóa và cửa sổ thì đóng. Đó là điều kỳ lạ nhất. Ý bố là, nếu anh ta đã cố tìm cách thoát ra khỏi chiếc xe tải, anh ta sẽ không thể nào khóa cửa được, phải vậy không?”

Dusty nghĩ đến câu chuyện về chàng trai và buồng giam của cảnh sát. Nhưng cô không nói gì.

“Dù sao thì,” ba cô nói, “nó cũng là tất cả những gì ba được biết.”

Ông mỉm cười với cô và cô gượng cười đáp lại. Lúc này ông có vẻ như vui hơn rất nhiều vì mẹ đã về nhà, và mẹ cô cũng có vẻ hạnh phúc. Có lẽ cuộc hôn nhân của họ cuối cùng sẽ có một tương lai nào đó. Còn cô thì... Cô không mấy chắc về hạnh phúc hay tương lai.

Ba cô liếc nhìn đồng hồ đeo tay.

“Anh quên không nói với em,” ông nói, “Sáng nay sẽ có một ông tên là Grainger đến để sửa cánh cửa nhà tắm và cửa sổ của phòng Dusty.”

“Và cả cửa hậu nữa.” Mẹ cô nói.

Tiếng chuông cửa reo vang.

“Có lẽ chính là ông ta đấy.” Ba cô nói.

Ông bước về phía cửa.

“Ba à?” Dusty gọi.

Ông dừng bước và quay đầu lại.

“Sao vậy con?”

“Nếu là khách của con, thì con không muốn tiếp đầu ạ. Kể cả có ai đó gọi điện, con cũng không muốn nói chuyện.”

“Ngoại trừ Kamalika và Beam, chắc vậy nhỉ.”

“Nhất là Kamalika và Beam ạ.”

“Con nói thật không đấy?”

“Vâng. Con không muốn gặp hay nói chuyện với bọn họ.”

Tiếng chuông cửa lại reo lên.

“Dù sao thì hôm nay hai bạn đó cũng sẽ đến trường.” Ba cô nói rồi đi khuất vào hành lang. Một lát sau Dusty nghe tiếng xôn xao ở cửa chính. Cô và mẹ nhìn nhau nhưng không một ai lên tiếng. Có tiếng đóng cửa và ba cô trở lại.

“Bố đã nhầm.” Ông nói. “Đó là Kamalika và Beam. Bố đã không hỏi là hai đứa có xin phép nghỉ học hay không.” Ông chau mày. “Con có chắc là không muốn gặp các bạn không, Dusty? Hai bạn đó đã phải bắt xe buýt từ Beckdale và đi bộ suốt cả con đường đấy.”

“Thì họ có thể đi thẳng về nhà mà. Ba không để họ đợi ở bên ngoài bậc cửa đấy chứ ạ?”

“Không, ba đã từ chối luôn rồi. Ba đã nói con đang ngủ.”

“Đó không phải là điều con muốn ba nói với họ. Con đã muốn ba nói thẳng với họ rằng con không muốn nhìn thấy mặt họ.”

“Ba không định nói như vậy đâu. Con có thể tự mình giải quyết được mọi tình huống mà. Mà lúc nào con chẳng như vậy.”

Tiếng chuông cửa lại vang lên.

“Vẫn như vậy nhé ba.” Dusty nói khi ông bước về phía hành lang.

Nhưng lần này chính là ông Grainger. Ba cô đưa ông ta lên tầng trên để xem những chỗ cần sửa. Mẹ cô kéo chiếc ghế ngồi kế bên cô và cả hai người ngồi đó im lặng một lúc.

“Con có muốn uống một chút trà hay thứ gì đó không?” Mãi sau mẹ cô mới lên tiếng hỏi.

“Không ạ, con cảm ơn mẹ.”

Dusty chăm chú nhìn bầu trời bên ngoài cửa sổ phía trên đồi Raven. Trông nó xám xịt, nặng nề và ghê rợn.

“Chẳng ngạc nhiên lắm nếu tuyết sẽ lại rơi.” Mẹ cô nói.

“Vâng.” Dusty nép mình bên thành ghế. Cô không biết cảm giác của mình là gì nữa. Cô chỉ biết rằng cô muốn khóc.

“Dusty?” Mẹ cô lên tiếng.

“Sao hả mẹ?”

“Lần này mẹ sẽ không đi, được không con? Mẹ sẽ không bỏ đi nữa. Không bao giờ.”

Dusty quay sang mẹ mình.

“Con vui vì mẹ đã về.” Cô nói.

“Thật không vậy?”

“Vâng. Mẹ hợp với ba lắm.”

“Ồ.”

Dusty cố mỉm cười.

“Mẹ cũng hợp với con mà. Và con sẽ không nói dối về mái tóc của mẹ nữa đâu. Con thấy khá thích nó.”

“Vậy sao? Con không nghĩ là mẹ nên mặc kệ sắc màu của tuổi tác thật à?”

Dusty khẽ nhắm mắt và trong giây lát khuôn mặt của chàng trai đó lại hiện về trong tâm trí cô.

“Cả hai màu đều đẹp, mẹ ạ.” Cô nói.

“Con đã không gọi Mẹ từ lâu lắm rồi.”

“Mẹ đã không có ở nhà từ lâu lắm rồi.”

“Phải rồi.” Bỗng nhiên mẹ chạm vào cánh tay cô.

“Chút nữa thì mẹ quên mất. Mẹ có thứ này mà mẹ nghĩ là con sẽ muốn có nó.”

“Gì vậy ạ?”

“Đợi mẹ một lát.”

Mẹ cô chạy vội qua hành lang nhưng ngay sau đó đã quay trở lại. Bà mang theo chiếc tiêu tuyết đó.

“Con đoán xem mẹ đã lấy nó ở đâu.”

“Trong túi áo khoác bằng vải len thô của anh ta phải không ạ. Con đã thấy anh ta đút nó vào đó.”

Mẹ cô lắc lắc đầu.

“Chẳng có cái áo khoác bằng vải len thô nào trên đường cả con ạ. Chắc đã có ai đó mang nó đi mất rồi. Chỉ có mỗi thứ bé xinh này nằm trên mặt tuyết. Chắc nó đã rơi khỏi túi áo.”

“Làm sao mà mẹ nhìn thấy nó được?”

“Chỉ là nhìn thấy thôi. Dù sao thì mẹ cũng đã nghĩ rằng con sẽ muốn có nó.”



Dusty nhận chiếc tiêu tuyết từ tay mẹ và nâng niu nó trong tay mình.

“Nó ấm quá.” Cô lẩm bẩm. “Như lúc nó ở đó ngày hôm qua.”

“Thế à?” Mẹ cô nói. “Mẹ đã không để ý điều đó.”

“Mẹ nhìn này - nó sáng lên trong tay con.”

“Mẹ không thấy rõ lắm, con yêu, nhưng mẹ chắc rằng con nói đúng.”

Tiếng bố cô gọi vọng vào từ ngoài hành lang.

“Đợi mẹ chút nhé, Dusty.” Mẹ cô nói.

Bà đứng dậy và bước ra khỏi phòng. Dusty nâng chiếc tiêu tuyết lên và cọ nó nhẹ nhẹ vào cằm mình. Một làn sóng năng lượng lan sang cằm cô. Mẹ cô đã trở lại.

“Ông Grainger đó nói sẽ sửa cái cửa hậu trước để đảm bảo an toàn cho ngôi nhà. Cuối ngày hôm nay ông ấy sẽ sửa cánh cửa sổ cho con. Nhưng chúng ta sẽ phải chịu khó sử dụng nhà tắm mà không có cửa thêm một chút nữa. Được không con?”

Dusty ngược lên nhìn mẹ nhưng cô chỉ thấy khuôn mặt của chàng trai đó.

“Được ạ.” Cô khẽ đáp.

Mẹ lại rời khỏi phòng. Dusty đứng dậy, chiếc tiêu tuyết nằm chắc trong tay cô. Cô lại cảm thấy hơi ấm đang lan tỏa khắp cơ thể mình. Cô bước thẳng về phía phòng mình và đóng cửa lại.

Dusty mở ngăn kéo bàn học và rút ra bức vẽ đó ra. Nó cũng ấm như vậy. Cô nhấc nó lên để cạnh chiếc tiêu tuyết. Cả hai thứ đều bừng sáng dù giữa ánh sáng ban ngày. Cô nhìn chúng một cách chăm chú.

Liệu có phải chỉ là ảo ảnh hay không nhỉ? Liệu có phải mọi thứ cô nhìn thấy và cảm thấy đều chỉ là ảo ảnh hay không? Mẹ đã nhận ra

thứ gì đó kỳ lạ ở chiếc tiêu tuyết này. Nhưng người tài xế xe buýt ngày hôm qua đã không nhận ra thứ ánh sáng rực rỡ đó. Cô nhớ lại những lời chàng trai kia đã nói.

Một vài thứ không có mấy người nhìn thấy được. Nhưng em có thể thấy được.

“Cái gì nhỉ?” Cô lẩm bẩm. “Mình nhìn thấy cái gì được nhỉ?”

Cô đặt bức vẽ và ống tiêu tuyết xuống mặt bàn. Nhìn gần, trong ngăn kéo, bức hình của Josh như nhìn thẳng vào cô.

Tiếng chuông điện thoại vang lên.

Cô mặc cho chuông đổ. Ba mẹ sẽ nhắc máy thôi. Hôm nay cô không muốn nói chuyện với ai cả. Cô nghe thấy tiếng ba gọi lên từ phía dưới cầu thang.

“Dusty! Con nghe máy được không? Ba mẹ đang giúp ông Grainger chuyển cái tủ lạnh!”

Cô vờ như không nghe thấy ông nói gì.

“Dusty! Điện thoại kìa con!”

Cô bước về phía phòng làm việc của bố chậm hết mức mà mình dám rồi đóng cửa lại, mong là tiếng chuông sẽ ngừng đổ. Nhưng nó vẫn reo.

“Dusty!” Ba cô hét lớn.

Cô cúi kính và nhắc máy.

“A-lô?”

“Dusty à, Angelica đây!”

Cô không đáp lại.

“Dusty? Cậu có ở đó không vậy? Angelica đây.”

“Tôi biết là cậu rồi. Cậu muốn gì?”

“Tớ đến thăm cậu được không?”

“Không.”

“Tại sao thế?”

“Bởi vì tôi không muốn cậu đến thăm.”

Cô nghe thấy tiếng thở hắt ở đầu dây bên kia, rồi có tiếng “Dusty?”

“Sao?”

“Tớ thực sự xin lỗi về việc của bố dượng tớ. Ông ta là một kẻ rất tàn bạo.”

“Tôi không thể không đồng ý.”

“Tớ cảm thấy rất tội tệ vì những gì đã xảy ra.”

“Và thực tế là cậu biết chuyện gì đã xảy ra phải vậy không?” Dusty nói. “Ông ta đã cố giết tôi. Ông ta đã định đánh tôi chết bằng cái xẻng đó rồi chôn tôi luôn. Vậy mà bây giờ cảnh sát nói ông ta đã khai rằng ông ta chỉ vờ như định giết tôi để ép tôi nói ra anh chàng kia đang ở đâu. Giá mà tôi biết được nhỉ.”

“Ông ta là một kẻ tàn bạo mà.”

“Chúng ta đã đồng ý điểm này rồi.”

“Dusty...”

“Thực sự tôi không muốn nói chuyện với cậu đâu. Nếu cậu muốn nói chuyện với ai đó thì đi mà tìm Lorretta Maguire ấy.”

“Nhưng...”

“Hai kẻ bịa đặt. Các cậu thật giống nhau.”

“Cậu thực sự ghét tớ rồi, phải vậy không?”

Dusty không trả lời. Angelica lấy hơi thật sâu.

“Dusty, ít nhất thì cậu cũng cho tớ biết chuyện gì đã xảy ra chứ? Tất cả những gì tớ biết đều là những chuyện nghe được ở Beckdale này. Bọn họ nói có một đám đông người đã xúm vào nhà cậu...”

“Trong đó có cả ông bố dượng quý hóa của cậu đấy.”

“Tớ biết, và cả chàng trai kỳ quái kia nữa, anh ta đã trốn chạy rồi lái xe thẳng xuống hồ và... Tớ không biết gì hơn nữa.”

Dusty không nói gì. Việc cuối cùng cô muốn làm bây giờ là nói chuyện với Agelica cho xong. Nhưng cũng chẳng hại gì khi cho cô ta đó biết một chút về những gì cô ta muốn biết, coi như là chút gì đó để đáp lại những gì cô đã nợ Bernadette vì lòng tốt của bà ấy.

“Một đám người đã xuất hiện ở nhà chúng tôi.” Dusty nói. “Bọn họ ập vào rồi đe dọa tôi và ba mẹ tôi.”

“Mẹ cậu á? Tớ tưởng là...”

“Mẹ tôi đã về nhà. Dù sao thì anh chàng kia cũng đã xuất hiện, bọn họ đã đe dọa anh ta, rồi anh ta trốn chạy bằng chiếc xe tải của ông bố dượng cậu. Tôi đã đi cùng anh ta.”

“Gì cơ! Tớ đã không biết chuyện đó!”

“Anh ta đã lái xe đưa tôi xuống con đường bên cạnh trường học, rồi bảo tôi ra khỏi xe và lái thẳng xuống hồ.”

Agelica bật khóc. Dusty lắng nghe, và hoài nghi.

“Tớ không thể tin được rằng mọi chuyện đã kết thúc như vậy.” Agelica nói. “Tớ không biết liệu đó có phải điều mà tớ muốn nó xảy

ra hay không. Sự việc là... Tớ đã nói với cậu rằng tớ đã bị cưỡng hiếp...”

“Cậu đã nhắc đến chuyện này rồi.”

“Tớ có thể hiểu là cậu không tin tớ.”

Dusty vẫn im lặng.

“Tớ không đổ lỗi cho cậu.” Angelica nói. “Tớ không phải đứa lẻo mép và tớ đã không kể với cậu toàn bộ sự thật từ trước. Nên có lẽ cậu đã nhìn vào điểm này.”

Dusty lại nghĩ đến chàng trai: một anh chàng đẹp đẽ và rạng rỡ biết bao.

“Dù sao thì tớ cũng sẽ kể cho cậu nghe.” Angelica nói. “Cậu có thể tin bất cứ điều gì cậu muốn. Sau đó tớ sẽ không làm phiền cậu nữa.”

Quá đẹp đẽ, quá rạng rỡ.

“Hai năm trước,” Angelica nói, “khi đó tớ mới mười ba tuổi. Mẹ tớ và bố dượng đang bên bờ tan vỡ. Cả nhà tớ chuyển đến sống ở Beckdale. Trời mùa hè, nóng nực vô cùng, và mọi người đi ra khu đồng hoang. Mẹ và dượng tớ, kiêu như, cãi nhau không ngừng. Tớ chán quá nên đi lang thang lên ngọn đồi. Và tất cả những gì tớ biết sau đó là tớ bị ghì lấy từ phía sau.”

“Thật vậy à?” Dusty tự hỏi không biết lúc này Loretta Maguire đang theo dõi câu chuyện gì ở Millhaven. Chắc chắn rằng nó cũng hay tựa câu chuyện này đến từng chi tiết. “Và rồi hẳn ta cưỡng hiếp cậu, phải không?”

“Cậu nói nghe cay nghiệt quá. Cậu làm tớ thấy sợ.”

“Kể nốt chuyện của cậu đi.”

Angelica có vẻ chán chừ, rồi tiếp tục.

“Tớ đã vô cùng hoảng sợ. Tớ không nhớ rõ những gì đã xảy ra nữa. Tớ chỉ nhớ là có cái gì đó cứ lóe sáng. Tớ nhớ là hắn ta đã đẩy tớ nằm úp mặt trên đám cây bụi, và nói rằng nếu tớ ngóc đầu lên hay kể gì với bất cứ ai, hắn ta sẽ giết tớ. Và rồi hắn ta... hắn ta cởi áo khoác hay thứ gì đó trùm lên đầu tớ và... và hắn làm chuyện đó... và rồi...”

Angelica lại ngưng lời, thở hắt ra. “Và rồi hắn ta bỏ mặc tớ ở đó.”

“Chỉ là một câu hỏi bé ti ti nhé.” Dusty lên tiếng. “Một sự phản biện vô cùng nhỏ bé. Nếu hắn ta đến từ phía sau và trùm áo khoác lên đầu cậu, làm thế quái nào mà cậu lại có thể mô tả và đổ tội cho một chàng trai mà cậu chưa từng bao giờ nhìn thấy thế hả?”

“Tớ biết là nó nghe có vẻ ngu ngốc, Dusty, nhưng như tớ đã nói, tớ nhớ là có thứ gì đó lóe sáng. Và hình ảnh mà tớ nhớ rõ nhất - và nó đã luôn ám ảnh trong tâm trí tớ kể từ cái ngày đó - là mái tóc màu trắng. Tớ chỉ thoáng nhìn thấy nó khi hắn ta ghì lấy tớ từ phía sau, nhưng đó là một mái tóc vô cùng, vô cùng trắng và sáng. Và rồi tất cả mọi người đều lan truyền câu chuyện về một gã trai có mái tóc và mọi thứ đều màu trắng. Đó chính là điểm họ luôn bàn tán nhiều nhất. Và nó chính là hình ảnh đáng ghi nhớ nhất đối với tớ.”

Dusty lại nghĩ đến chàng trai đó khi anh ta dựa nghiêng người bên chiếc xe tải, áo quần bị xé rách tả tơi. Cô nhớ lại những gì anh ta có, những gì anh ta không có, và cái mà không thể là anh ta được.

“Trí nhớ của cậu chẳng chứng tỏ được điều gì hết.” Cô nói.

“Có lẽ là không.” Angelica nói. “Nhưng nó vẫn là chi tiết mà tớ nhớ nhất. Nó là tất cả những gì tớ có, tất cả những gì tớ nhớ. Nhưng tớ không nói gì về điều này hết. Tớ không thể nói về chuyện đó được. Tớ thậm chí không kể gì với mẹ. Có thể mẹ sẽ nói là tớ đã không đúng nhưng tớ đã quá sốc để kể chuyện gì đã xảy ra. Thậm chí tớ đã phủ nhận chuyện đó với chính mình. Và nó đã khiến tớ hoàn toàn thay đổi. Nó khiến tớ lo sợ về mọi người. Nó khiến tớ phải nói dối. Sau đó thì, khi tớ bắt đầu nghe được những chuyện kể về gã trai tóc trắng đó có liên quan đến các vụ cưỡng dâm, tớ trở nên bị ám ảnh

với suy nghĩ rằng đó chính là hắn. Tớ bắt đầu tin rằng hắn ta chính là kẻ đã cưỡng hiếp tớ. Tớ có bịa đặt một chút về việc là một trong số những người bạn của Loretta Maguire. Đó chỉ là... Tớ không biết nữa... tớ lại nói dối để thu hút sự chú ý của cậu. Nhưng tớ đã nói sự thật khi tớ nói rằng hắn ta xuất hiện ở bất kỳ nơi nào tớ đến.”

“Và rồi cậu kể cho bố dượng cậu và ông ta nổi điên lên phải không?”

“Không hề.” Angelica nói. “Tớ không nói với ai hết ngoại trừ mẹ tớ. Và mới chỉ cách đây có vài tuần. Mẹ thấy tớ khóc và ép tớ phải kể cho mẹ tớ nghe là có chuyện gì. Và tớ đã dốc lòng kể hết về vụ cưỡng bức đó. Tớ thấy mừng là mình đã làm vậy. Tớ cần phải nói về nó sau bao nhiêu chuyện đã xảy ra. Mẹ hỏi tớ liệu tớ có muốn báo với cảnh sát hay không nhưng tớ nói rằng không. Tớ không muốn ai ngoại trừ mẹ biết về chuyện đó. Sau đó thì mẹ tớ đã phạm phải một sai lầm lớn.”

Angelica hít vào một hơi thật sâu.

“Bố dượng tớ đã cố để quay lại với mẹ và ông ta cứ liên tục xuất hiện. Ông ta trở nên rất hung hăng và cuồng bạo vì mẹ tớ sẽ không quay lại với ông ta, và quả thực ông ta đã làm cho tớ thấy sợ hãi. Mẹ tớ đã đề nghị ông ta bình tĩnh lại bởi vì tớ đang phải trải qua một giai đoạn tồi tệ. Ông ta đã ép mẹ tớ phải nói lý do tại sao, và mẹ đã kể với ông ta về vụ cưỡng hiếp, vì nghĩ rằng nó sẽ khiến ông ta nguôi ngoai phần nào. Nhưng ông ta nổi xung lên. Ông ta hoàn toàn trở nên điên dại. Tớ nghĩ là vì ông ấy cảm thấy có lỗi bởi vụ cưỡng dâm xảy ra đúng vào lúc ông ta và mẹ tớ cãi nhau trên đồi trong khi lẽ ra cả hai phải để mắt đến tớ. Nhưng kể từ lúc đó ông ta có trong đầu suy nghĩ rằng sẽ phải tìm ra gã trai kia và trả thù.”

“Tôi vẫn không tin cậu.” Dusty nói. “Nếu hai năm trước cậu bị cưỡng hiếp trên đồi thì làm cái quái quỷ gì mà cậu và mẹ cậu còn đến đây sống? Tôi nghĩ rằng đây sẽ phải là cái nơi mà cậu muốn tránh xa chứ.”

“Bởi vì tớ muốn đối mặt với chuyện đã xảy ra. Tớ đã nói với mẹ rằng tớ thực sự muốn như vậy. Nó chỉ phản tác dụng khi hai mẹ con tớ đi

dạo trên đồi và trông thấy gã trai đó trên sườn đồi.”

Từ phía dưới đường văng lên tiếng động cơ.

Dusty cố suy nghĩ. Thật khó để biết được nên tin vào điều gì. Angelica đã thừa nhận mình nói dối và thậm chí nếu cô ta có bị cưỡng hiếp thật, thì rõ ràng là cô ta cũng không biết lý do tại sao anh chàng đó không thể là người phải gánh trách nhiệm này.

Tiếng động cơ mỗi lúc một lớn dần. Dusty nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy một chiếc xe cảnh sát đang tập vào.

Thanh tra Sharp và một viên cảnh sát lạ mặt đang cầm lái. Thanh tra SharpSharp ra khỏi xe một mình và bước lên thềm cửa bấm chuông. Có tiếng bước chân ở hành lang, rồi cửa chính bật mở.

Angelica lên tiếng.

“Dusty? Cậu vẫn ở đó chứ?”

“Ừ.” Dusty đáp bằng giọng trong khi đồng tai nghe tiếng nói ngoài cửa.

“Còn một chi tiết nữa.”

“Ồ?”

“Một điều mà tớ không kể với bất cứ ai trên thế giới này. Thậm chí là mẹ tớ.”

Tiếng trao đổi lúc này đã ở trong hành lang: giọng của thanh tra Sharp, của mẹ và của ba cô.

“Gã trai đó có một vết sẹo.” Angelica nói.

Dusty cứng người.

“Cậu nói gì cơ?”



“Một vết sẹo. Mãi sau này tớ mới nhớ ra điều đó. Tớ không biết tại sao phải sau bao nhiêu chuyện tớ mới nhớ ra điều đó. Nhưng... khi hấn ta ghì lấy tớ từ phía sau, tớ đã loáng thoáng nhìn được bàn tay trái của hấn và hấn có nó... đại loại như... một vết sẹo dài chạy xuống lòng bàn tay. Nó giống như một vết thương bởi dao đâm hay cái gì đó. Tớ chỉ nhìn được nó trong khoảng một giây.”

Dusty cảm thấy toàn thân mình run rẩy. Miệng cô khô khốc. Cô thấy tức thờ. Lúc này cô nghe thấy tiếng bước chân lên cầu thang, tiếng trao đổi lớn hơn, mặc dù cô không thể nghe rõ lấy một từ nào.

“Dusty?” Angelica lên tiếng. “Làm ơn nói cho tớ biết. Tớ cần phải biết. Cậu đã nhìn thấy gã trai đó từ rất gần còn tớ thì không. Cậu có để ý thấy... liệu hấn có một vết sẹo như vậy hay không?”

Tiếng bước chân dừng lại bên ngoài phòng làm việc. Dusty trả lời một cách khách quan nhất có thể.

“Tôi đã thấy hai bàn tay anh ta.” Cô ngưng giọng. “Không có vết sẹo nào trên tay anh ta cả.”

“Hoàn toàn không?”

“Hoàn toàn không.”

Ở phía đầu dây bên kia im lặng một lúc lâu. Dusty chậm rãi hít vào.

“Không phải anh chàng đó đã cưỡng hiếp cậu đâu.” Cô nói. “Đó là một ai khác. Đó là...” Cô hình dung ra vết sẹo: trong tâm trí cô nó hiện lên rõ ràng và quen thuộc. “Đó là một ai khác cơ.”

Cô nghe tiếng Angelica lại bật khóc.

“Tôi xin lỗi, Angelica.” Cô nói.

“Không sao.”

“Tôi thực sự lấy làm tiếc.”

“Không sao mà.”

“Angelica?”

“Ừ?”

Dusty do dự.

“Tôi sẽ... tôi sẽ gặp cậu.” Cô nói.

Cô gác máy và đứng đó, mình run rẩy. Cánh cửa bật mở và cô thấy ba mẹ cô và thanh tra Sharp ngó vào trong. Khuôn mặt họ sa sầm và tang tóc. Ba cô bước chậm rãi về phía cô và cầm lấy tay cô.

“Thợ lặn đã tìm được một thi thể nằm phía dưới chiếc xe tải.” Ông nói. “Nhưng nó không phải là chàng trai kia. Đó chính là Josh.”

## 33

**T**hời gian trôi đi như sương khói, còn sương khói lại như bùa trú không lời. Nhưng lời còn đó, và phần nào trong cô đã đón nhận chúng: thi thể có thể nhận diện nhờ vào chiếc vòng tay nhận dạng; đã ở trong nước gần hai năm; những sợi xích nặng cuốn quanh thắt lưng; đá ở trong túi, hai tay không bị trói; khả năng là tự sát.

Bây giờ các câu hỏi quay lại: những câu hỏi nhẹ nhàng hơn, ít thăm dò hơn; nhưng cứ trở đi trở lại mãi, điều đó còn có ý nghĩa hơn cả lời nói. Cô không nghe thấy chúng, ngay cả khi cô tự nhủ với mình. Không, anh đã không để lại cho cô lời nhắn nào. Không, anh đã không nói với cô về chuyện tự sát. Không, cô không thể nghĩ ra lý do vì sao anh kết thúc cuộc đời mình.

Cô nghĩ đến những lời cuối cùng của Josh, y như chàng trai nói trước khi lái xe lao xuống hồ. Anh xin lỗi, Dusty bé bỏng. Tạm biệt, Dusty bé bỏng. Trong hai năm qua cô duy chỉ nghĩ đến từ tạm biệt. Bây giờ từ xin lỗi mở ra một loạt các khả năng mới và cùng với nó là một bộ câu hỏi mới. Cô không cho rằng có được bất cứ câu trả lời nào.

Thanh tra Sharp đứng lên.

“Tôi sẽ không cản trở cả nhà nữa,” cô nói. “Tôi biết chuyện này là một tin hết sức đau lòng đối với các vị và tôi thật sự lấy làm tiếc phải báo cho gia đình, đặc biệt là sau đỉnh điểm mọi chuyện vừa xảy ra.”

Cô do dự.

“Tôi cũng lấy làm tiếc phải đề cập chuyện này, nhưng chúng tôi sẽ phải đề nghị một trong các vị đến làm thủ tục nhận dạng theo quy

định. Tôi không có ý là các vị phải nhìn thi thể kia. Chúng tôi chỉ muốn các vị kiểm tra các món đồ đã được tìm thấy.”

“Ý cô là vẫn còn nghi ngờ về việc người đó là ai ư?” mẹ Dusty nói.

“Không, thưa bà,” thanh tra Sharp đáp. “Tôi e là chẳng có gì phải nghi ngờ cả. Chúng tôi thấy rõ ràng đây là thi thể của Josh. Nhưng theo thủ tục quy định chúng tôi phải mời các vị tới xác nhận rằng những tài sản chúng tôi tìm thấy là của cậu ấy. Không chỉ có chiếc vòng nhận dạng. Còn có một chiếc chìa khóa cửa ra vào, một con dao bấm, và vài thứ nhỏ lặt vặt khác. Tôi rất tiếc phải đề nghị gia đình chuyện đó.”

“Được rồi mà,” ba cô nói. “Tôi sẽ đi cùng cô bây giờ.”

“Không cần phải ngay bây giờ đâu, thưa ông. Nếu ông không muốn.”

“Không sao, hãy để cho mọi việc chấm dứt ở đây.”

“Tôi cũng sẽ đến,” mẹ cô nói.

Dusty nhìn cả ba người cùng quay sang phía cô. Cô nghĩ đến Josh - khuôn mặt, mái tóc, đôi mắt. Cô nghĩ đến bóng người ở cuối bờ đê, nhét đá vào túi áo, cuốn xích quanh người, rồi nhảy, chìm, chết đuối.

“Khi nào?” cô thì thào.

“Khi nào gì cơ, Dusty?” mẹ cô hỏi.

“Anh ấy làm việc đó khi nào? Vào ban đêm khi không có ai thấy anh ấy ư? Anh chắc phải làm chuyện ấy vào đêm rồi. Ai đó có thể phát hiện ra anh ấy vào ban ngày.”

“Cháu đang nói về Josh ư?” Thanh tra Sharp hỏi.

“Dĩ nhiên cháu đang nói về Josh rồi,” cô cấm cử. “Cô nghĩ cháu đang nói về ai chứ?”

“Bình tĩnh nào, Dusty,” ba cô nhắc. “Không sao.” Thanh tra Sharp nói. “Tôi hiểu đây là thời điểm khó khăn.” Cô nhìn sang Dusty. “Có lẽ không bao giờ chúng ta biết được lúc nào Josh đã làm việc đó. Hay tại sao. Nhưng nếu đó là một vụ tự sát, thì tôi ngờ rằng cậu ấy đã thực hiện nó vào ban đêm.”

Dusty cảm thấy rùng mình.

“Chắc hẳn cậu ấy đã chết đuối trước khi thi thể chạm tới đáy hồ. Nước ở đó rất sâu.”

“Có lẽ vậy, Dusty à.” Mẹ cô nói. “Chúng ta sẽ chẳng thể nào biết được.”

Không khí im lặng đầy bối rối.

“Thôi.” Cuối cùng thì bố cô lên tiếng. “Chúng ta đi thôi và làm rõ ràng việc nhận diện.”

“Ông bà có chắc là mình vẫn muốn làm việc này chứ?” Thanh tra Sharp hỏi.

“Vâng.”

“Tôi cũng vậy.” Mẹ cô nói.

Một lần nữa họ lại nhìn sang Dusty. Cô lắc lắc đầu.

“Con sẽ ở nhà.”

“Con sẽ ổn chứ?” Mẹ cô hỏi. “Trông con nhợt nhạt lắm.”

“Con ổn ạ.”

“Dusty...”

“Con ổn mà. Đừng lo lắng cho con. Ba mẹ cứ đi và xác nhận việc nhận diện đi. Chỉ có một việc là ba có thể bảo ông Grainger về được không? Ông ấy có thể sửa mấy thứ đó vào lúc khác.”

“Chắc rồi.” Ba cô nói. “Dù thế nào thì ba cũng đề nghị ông ấy về. Nhưng, Dusty, nghe này con - mẹ con nói đúng. Trông con rất nhọt nhọt.”

“Ba mẹ đi đi được không?” Dusty nói. “Con đã nói rồi mà. Con ổn.”

Ba cô dò xét cô một lúc, rồi từ từ đứng dậy.

“Thôi được, nếu như con quả quyết như vậy.” Ông nhìn sang Thanh tra Sharp. “Tôi sẽ đi và lấy chìa khóa xe.”

“Không cần đâu, thưa ông.” Bà thanh tra nói. “Chúng tôi sẽ đưa ông bà đến đó rồi đưa ông bà trở về.”

“Như vậy thì tốt quá. Cảm ơn bà.”

Năm phút sau đó, chỉ còn lại một mình Dusty ở nhà, và nỗi đau cô kìm nén bên trong như xé toạc con người cô. Cô không chạy vào nhà tắm. Vừa đặt bước xuống chân cầu thang cô đã nện ọe vào chiếc sọt đựng giấy rác. Cô rên rỉ trong cơn thịnh nộ, ngạt thở và buồn nôn, thấy căm ghét Josh, thấy căm ghét chính cô. Và khi hết thấy buồn nôn, cô bắt đầu khóc.

Cô đứng thẳng lên, cảm thấy chóng mặt vì tức giận và một sự mất mát đầy hoảng sợ. Cô cố gắng bình tĩnh lại nhưng không thể được. Cô run rẩy đến mức không thể đứng vững nổi. Cô phải làm cái gì đó, phải lấy lại bình tĩnh. Cô quay bước khỏi cái sọt giấy hỗn độn và lảo đảo bước khắp phòng mình trong khi vẫn khóc lóc.

Căn phòng dường như là một nơi xa lạ, xa lạ như chính Josh lúc này. Cô ngồi sụp xuống bên chiếc bàn học, hai tay ôm mặt và khóc nức nở. Mất một lúc sau nước mắt mới thôi trào ra. Lúc đó cô nhận ra rằng có điều gì đó bên trong cô mà cô chưa bao giờ cảm thấy.

Một không gian hun hút, trống rỗng.

Cô cố gắng đẩy Josh trở lại khoảng không gian đó nhưng anh không chịu đi. Tất cả những gì đi qua là một cảm giác của sự ghê tởm. Lúc

này khinh rẻ bản thân mình, thậm chí hơn cả khinh rẻ Josh. Bố cô đã nói đúng: cô đã muốn trở thành anh trai mình suốt quãng thời gian qua. Nhưng cô đã mù lòa. Cô đã tôn thờ một thứ ảo ảnh.

Cô lại hình dung đến cái hồ: mặt nước sâu thẳm và tĩnh lặng. Có lẽ tội lỗi của Josh đáng phải trả giá như vậy, có lẽ không. Cô không biết nữa. Cô chỉ biết rằng cô cảm thấy hoàn toàn cô đơn. Josh và chàng trai đó đều đã biến mất và những bí mật cũng khuất dần theo họ. Tất cả những gì cô còn lại là một bí mật lớn nhất, và cô biết rằng cô sẽ không bao giờ tháo gỡ được.

Cô nhìn xuống mặt bàn chăm chú. Bức vẽ khuôn mặt trên giấy và ống tiêu tuyết vẫn ở đó. Cũng vẫn nó, bức ảnh của Josh nằm trong ngăn kéo để ngỏ. Cô cầm bức ảnh lên, nhìn nó một hồi, rồi từ từ xé nó và vứt những mảnh vụn trên sàn nhà. Cô nhấc ống tiêu tuyết lên, cầm lấy bức vẽ, và không hiểu vì sao, cuốn nó quanh chiếc tiêu. Cái gói bé nhỏ đó sáng bừng lên như một chiếc bóng đèn. Cô đặt nó lên trán và cảm thấy hơi ấm lan tỏa khắp mình.

“Em yêu anh.” Cô lầm bầm.

Cô không biết mình đang nói với ai nữa. Cô nghe thấy một âm thanh ở dưới đường và nhìn về phía cửa sổ. Có cái gì đó đang chuyển động trong màn tuyết. Cô có thể nhìn thấy nó qua khe của những tấm ván ghép. Một người nào đấy đang đứng đó, nhìn lên phía ngôi nhà.

Silas.

Cô chạy vội ra khỏi phòng mình và chạy thẳng xuống nhà, rồi dừng lại, run lẩy bẩy. Những lời nói đang quanh quẩn trong tâm trí cô, điều gì đó mà chàng trai kia đã nói. Giấc mơ này đã đủ dài rồi. Cô nhìn quanh mình.

“Đúng vậy.” Cô lầm rầm. “Nó đã đủ dài rồi.”

Cô bước tiếp, chậm rãi hơn, ghi dấu tất cả những gì cô nhìn thấy, tất cả những gì mà cô cảm thấy từ những đồ đạc cũ kỹ, quen thuộc

này. Cô cảm thấy hơi ẩm lại vây quanh mình, và cái ánh sáng kỳ dị của cơ thể mà cô cảm thấy trong giờ giảng của thầy Finch. Cô mặc áo khoác và đi ủng, và rồi bước ra hiên nhà. Silas vẫn đang đứng bên đường. Trông ông ta xưa hơn cả khi cô gặp ông, như thể một sinh vật đã chết rồi giờ quay trở lại nói chuyện với cô vậy. Cô bước đi trong màn tuyết và đứng trước mặt ông. Ông ta nhìn cô với đôi mắt lé xệch.

“Có chuyện gì thế, Silas?” Cô hỏi.

“Không ổn rồi.” Ông ta làm rầm.

“Cái gì không ổn cơ?”

Ông ta nhìn cô hoài nghi.

“Cô đang chế giễu tôi à?”

“Không, Silas. Cháu không giễu ông. Cháu không làm thế bao giờ. Có chuyện gì không ổn vậy?”

Ông ta tiếp tục quan sát cô kỹ hơn, như thể để bảo đảm cho chính mình.

“Chuyện gì không ổn vậy?” Cô hỏi lại.

“Những dấu chân.” Cuối cùng thì ông ta cũng lên tiếng.

“Những dấu chân nào cơ?”

“Trên tuyết. Đi ra từ hồ nước.”

Cô cảm thấy hơi ẩm từ chiếc tiêu được cuộn bên trong bức vẽ ở bên chân mình. Cô vờ tay xuống và chạm vào chỗ phồng lên trong túi quần.

“Đi ra từ hồ.” Ông ta nói tiếp. “Không hề tự nhiên chút nào.”

“Ở đâu cơ?”



“Hả?”

“Những dấu chân đó ở đâu vậy?”

“Dưới đó gần nhà của ông lão đốt than. Chính tôi đã thấy chúng. Chúng dẫn thẳng từ dưới hồ lên và đi qua một vũng nước nhỏ trên núi rồi lên đồi Raven.”

Dusty nhú mào. Đó có lẽ là lối đi mà cảnh sát đã tìm kiếm. Nhưng rồi có lẽ họ không nghĩ đến việc tìm kiếm chàng trai kia quá xa so với điểm mà chiếc xe tải rơi xuống.

Cô quay lại và nhìn khắp công viên Stonewell.

Khu đồng hoang Kilbury sáng trắng nhưng đỉnh đồi Raven lại sáng lấp lánh bởi một thứ ánh sáng rực rỡ. Cô quay lại phía Silas.

“Điều gì đã khiến ông đến đây và nói với tôi.”

Ông già nhún vai.

“Tôi không biết. Chỉ nghĩ rằng... nó kỳ lạ, vậy thôi. Và tôi không thích bọn cảnh sát.”

“Nên ông nghĩ là tôi sẽ báo cho họ giúp ông? Về những dấu chân đó?”

“Không biết.”

“Tôi vui vì ông đã cho tôi biết, Silas.”

Cô bước tiếp về phía công viên Stonewell. Silas gọi với theo cô.

“Cô đang đi đâu thế?”

“Không có gì đâu. Hẹn gặp lại ông, Silas.”

Ông ta không gọi với theo nữa. Cô ngoái lại nhìn và thấy ông ta vẫn đứng ở đó, nhưng tâm trí cô không còn bận tâm đến ông già nữa

rồi. Giờ thì cuối cùng cô cũng hiểu ra. Rốt cuộc vẫn còn hy vọng. Có thể Josh đã ra đi nhưng chàng trai kia thì không. Theo cách nào đó anh ta vẫn ở đây, và anh ta đang gọi cô. Bí mật của anh ta lại được hé mở, và bí mật lớn hơn - có lẽ cũng đang hé mở.

Cô bước tiếp dưới màn tuyết, suy nghĩ của cô sâu kín tận bên trong, ánh mắt cô như đeo dính lấy ngọn đèn Raven. Cô lách mình qua hàng rào để vào trong công viên Stonewell, đi tắt qua công viên sẽ đến con đường nhỏ, rồi đi tiếp qua nơi ở tồi tàn của Silas thẳng về phía hồ. Trời chiều đang ửng đỏ. Khu đồng hoang phía bên phải cô đang trải rộng mênh mông dưới ánh sáng đẹp tuyệt vời đó.

Cô bắt đầu cảm thấy khá hơn, thậm chí là vui vẻ. Cô đã trở thành Josh nhưng bây giờ cô sẽ trở thành chàng trai đó. Điều này đã bắt đầu xảy ra rồi. Chính anh ta đã nói như vậy.

Em đang nhìn và cảm thấy những gì anh nhìn thấy và cảm thấy. Bây giờ không chia tách được nữa.

Mọi vật đều ngời sáng; mọi thứ đều sáng đẹp tuyệt vời. Thậm chí ngay cả cô cũng bừng sáng tuyệt vời. Bước chân của cô gần như chỉ khẽ chạm đất. Có lúc cô để lại dấu chân trên tuyết, có lúc lại không. Cô đi tiếp - vừa bước, vừa bay bổng, cô không biết cái gì - và bằng cách nào mà khu đồng hoang đã trôi đi, cái hồ đã ở gần hơn, quả đồi bừng sáng hơn, rực rỡ hơn, và ấm nóng hơn. Trong ánh sáng đó, tuyết lại rơi, những bông tuyết lấp lánh tan ra trên khuôn mặt cô như những hạt bụi ấm áp. Cô đưa tay chạm vào cuộn giấy nhỏ trong túi mình, và cảm thấy hơi ấm của nó, hào quang của nó. Cái hồ hiện ra trước mắt cô. Cô không biết cô phải mất bao lâu mới đi được tới đây. Có lẽ phải đến hàng giờ rồi. Nhưng có vẻ như chỉ trong nháy mắt vậy.

Thời gian lại ngừng trôi. Thật khó mà phân biệt được lúc này là ngày hay đêm. Ánh sáng nhạt dần rồi bừng lên, nhạt dần rồi bừng lên. Tuyết vẫn đang rơi nhưng cô lại cảm thấy có cơn bão tuyết đang lơ lửng trên bầu trời. Cô lang thang quanh hồ như một bóng ma, bị khóa lại trong thế giới tâm tưởng và sự cô lập hoàn toàn của chính mình.

Đây là ngôi nhà của người đốt than. Còn đây, như Silas nói, là những dấu chân bắt nguồn từ phía hồ. Cô cúi xuống quan sát chúng. Chúng còn rất rõ, mặc dù nếu bão tuyết ập đến, chúng sẽ sớm bị phủ mờ. Không còn nhiều thời gian để lãng phí thêm nữa. Cô phải tìm ra chàng trai đó. Cô sẽ tìm ra chàng trai đó. Cô bắt đầu leo lên đồi, mắt dán vào những dấu chân khi chúng dẫn cô đi xa khỏi cái hồ. Chúng đưa cô đi qua chiếc hồ nhỏ trên đồi và leo tiếp trên lối mòn mà chú chó của Mac đã từng đi về phía sinh vật mà nó đã thấy trên quả đồi này. Lúc này thì chẳng có sinh vật nào ở đây cả, chỉ có những lối mòn dẫn thẳng lên đỉnh đồi. Cô bước theo lối đó, bàn tay nắm chặt cuộn giấy ấm áp trong túi quần.

Ánh sáng biến đổi nhiều hơn. Bầu trời tối đen, tuyết trắng sáng, và lúc này hơi nóng cũng nhiều hơn: hơi nóng rát, sâu, mạnh mẽ lan tỏa trong không khí, trên mặt đất, trong mặt tuyết và trong cô. Lúc này cô như bừng cháy với thứ ánh sáng đó, cũng như chàng trai đó đã bừng cháy như thế, cũng như những dấu chân của anh ta trên mặt tuyết vẫn đang cháy sáng; và tất cả đang hướng lên, lên mãi trên, về phía đỉnh đồi.

Cô lại nghĩ về Josh. Anh ấy cũng đang cháy sáng, hay hình ảnh về anh ấy đang cháy sáng. Mắt cô nhắm lại. Cô bước tiếp theo những dấu chân lên phía sườn đồi. Josh đã đi rồi nhưng chàng trai đó vẫn đang ở đây. Anh ta đã nói rằng mình không thể chết. Anh ta phải ở đâu. Anh ta phải đợi cô trèo lên đến sườn đồi. Anh ta đã gọi cô thông qua Silas và anh ta đang đợi ở trên sườn đồi đó.

Cô bước tiếp trên mặt tuyết thấu lạnh, dấu chân vẫn rõ phía trước mặt cô, và dần dần cô tiến đến gần đỉnh đồi hơn. Phía dưới cô lúc này là khu đồng hoang Kilbury trắng xóa trải ra mênh mông như một đám mây bông bành tơi tận bờ hồ Mirkwell. Cô chăm chú nhìn phía xa xa là thị trấn nhỏ xinh. Nó cũng lấp lánh sáng và cháy lên trong ánh lửa bập bùng.

Cô vẫn bước tiếp, ánh mắt vẫn dính lấy từng dấu chân, suy nghĩ vẫn miên man về chàng trai. Cô biết rằng anh ta đang ở rất gần. Cô có thể cảm thấy anh ta qua từng hơi thở.

“Không có cách trở nào.” Cô lẩm bẩm. “Không cách trở.”

Và rồi những dấu chân dừng lại.

Cô cũng dừng lại theo và nhìn quanh. Cô đã lên đến đỉnh và không còn ngọn đồi nào để trèo lên nữa - và không có chàng trai nào cả. Cô cúi xuống mặt đất, cố gắng phủ nhận điều mà cô biết là sự thật. Nhưng cô không nhầm. Những dấu chân đã lặp lại cái việc mà chúng đã làm trước cổng công viên Stonewell.

Chúng đã mờ dấu chẳng còn gì.

Cô đứng thẳng lên và nhìn quanh, tìm kiếm bất cứ dấu vết nào những dấu chân lại bắt đầu ở đâu đây, nhưng cô biết rằng sự kiếm tìm đó là vô ích. Niềm hy vọng vừa bùng lên trong cô đã tắt lụi. Cô ngửa mặt nhìn lên trời.

“Không.” Cô thì thầm. “Làm ơn đừng.”

Tất cả những gì cô thấy lúc này vẫn là tuyết đang rơi như lúc trước, những bông tuyết ấm áp lại tan trên làn da nóng bừng của cô.

“Làm ơn đừng.” Cô nói.

Cô nằm xuống trên mặt tuyết, ngửa mặt lên nhìn bầu trời chăm chú. Theo cách nào đó cô biết rồi sẽ đến lúc này. Nhưng cô đã tăng lờ, tự nói với mình rằng anh ta sẽ ở đây, nhưng điều đó cũng chỉ là một phần của giấc mơ. Nó cũng phải kết thúc. Giờ thì bão tuyết đã ập đến, che mờ mọi ý nghĩ, mọi cảm giác, mọi tế bào. Cô chào đón nó. Giờ chẳng còn gì để mất nữa, chỉ là một bí ẩn khổng lồ mà cô sẽ không bao giờ tìm ra được lời giải. Cô giang hai cánh tay, há rộng miệng, nuốt nhanh những bông tuyết. Ánh sáng đó, rực rỡ và chói bóng đã thiêu đốt cô trong màn tuyết sáng lòa.

“Tất cả chỉ là một.” Cô nghe thấy chính mình lên tiếng.

Lúc này cô đang nói những lời mà chàng trang đã nói. Cô không hiểu chúng có ý nghĩa gì nhưng điều đó không phải là vấn đề. Cuối

cùng thì cô cũng được xóa mờ. Cô cũng chỉ như một kỷ niệm hay một hình ảnh, bởi không còn quá khứ để nhớ hay tương lai để mà hình dung nữa. Chỉ còn giây phút này, và cô hoàn toàn thuộc về nó.

“Một.” Cô lầm rầm.

Tuyết vẫn tiếp tục rơi, giờ này qua giờ khác, trong màn tuyết xối xả không ngớt và sáng lòa. Cô nằm xuống và để cho tuyết đậu lại trên mình, chôn giấu thân thể của cô, đốt cháy giấc mơ của cô. Mọi vật lúc này đang mờ nhạt dần, trượt dần về lại cội nguồn ánh sáng - và Dusty đã ra đi, Dusty không còn nữa. Dù Dusty có từng là ai hay là cái gì thì cô ấy cũng không còn nữa. Cô ấy đã trở thành một thế giới, một vũ trụ, một hư vô trắng muốt và rạng ngời. Đâu đây trong cõi hư vô đó bỗng cất lên giọng nói.

“Ờ đằng kia!”

Và một giọng nữa.

“Nhanh lên!”

Tiếng thét hoảng hốt, tiếng thét đau đớn. Những sinh vật đó chơi vơi trong tuyết, thẳng thốt, hỗn hển, cuống cuống chạy băng qua đỉnh đồi.

“Dusty!” Một ai đó cất tiếng gọi.

Những khuôn mặt cúi sát xuống, những bàn tay túm lấy, rồi một giọng nói lạ lẫm cất lên.

“Ba ơ?”

“Dusty! Con vẫn còn sống!”

“Mẹ ơ?”

“Mẹ đây, con yêu. Mẹ đây.”

Thêm nhiều khuôn mặt, thêm nhiều giọng nói. Quá nhiều, nhiều hơn những gì có thể đếm được, còn nhiều hơn cả những bông tuyết này. Tại sao không có ai mang theo một chiếc ô vậy?

“Silas đã nói với ba mẹ con đi đâu.” Ba cô nói. “Mọi việc rồi sẽ ổn thôi.”

Cơn bão tuyết đã ngừng nhưng tuyết vẫn rơi. Người cô lúc này đã lạnh cứng, thật kinh khủng, lạnh buốt tim gan, và cô thấy hoảng hốt. Những lời đó lại vang lên trong tâm trí cô.

Anh sẽ đi đến nơi mà em không thể đi theo được.

Cô bắt đầu khóc.

“Sẽ ổn thôi con, Dusty à.” Mẹ cô nói, “Mọi người sẽ đưa con về nhà. Ở đây có rất đông người và còn có cả cáng nữa.”

Cô nhìn mọi người chăm chú: mẹ, ba, Silas và cả những khuôn mặt khác nữa. Cô chắc rằng mình đều biết họ nhưng có vẻ như phần nào đấy khuôn mặt họ đã bị mờ đi trong tuyết. Cô nhắm mắt và để mọi người khiêng mình lên cáng. Cô thấy bàn tay ai đó nắm lấy tay mình, rồi nghe thấy một giọng nói.

“Cái gì thế này?”

Cô mở mắt và thấy bố cô đang cầm một mẫu giấy được cuộn lại.

“Con đã cầm nó.” Ba cô nói. “Con đã nắm chặt lấy nó. Nó có quan trọng không con?”

Ba cô từ từ mở cuộn giấy.

“Chỉ là một mẫu giấy trắng.” Ba cô nói. “Ba ném nó đi được không con?”

“Không!”

Cô giật lấy mẫu giấy từ ba mình và nhìn chăm chăm vào nó. Cô nhận ra ngay lập tức những nếp nhăn trên mặt giấy: đó là mảnh giấy cô đã vẽ khuôn mặt đấy. Nhưng giờ đây không còn khuôn mặt nào trên đó nữa. Tuyết đã xóa nó đi mất rồi. Nó trông không như bức ảnh cảnh sát chụp chàng trai. Cô buông rơi nó trên mặt đất và túm chặt túi quần mình.

“Được rồi.” Mẹ cô lên tiếng. “Nó đây con à.”

Bà lấy ra ống tiêu tuyết.

“Nó nằm bên cạnh con.”

Dusty nhận lấy nó từ mẹ cô và giữ nó thật chặt.

Mọi người nâng cẳng lên.

Cô nhìn chăm chăm vào màn tuyết đang rơi, rồi nhìn quanh những khuôn mặt đang cúi xuống sát mình. Khuôn mặt của ba và mẹ cô lúc này trông thật khác sau những chuyện đã xảy ra. Điều bí ẩn vẫn đeo đẳng cô và cô cảm thấy rằng nó sẽ luôn như vậy. Nhưng có lẽ... Cô nhìn ba và mẹ.

Có lẽ cô sẽ vui trở lại. Ba cô với tay và chạm vào khuôn mặt cô.

“Giờ thì con đã sẵn sàng chưa, con yêu?” Ba hỏi.

Cô nắm chặt ống tiêu tuyết và đưa lại gần.

“Rồi ạ.” Cô nói. “Con đã sẵn sàng để trở về nhà.”